
XIN ĐỪNG BUÔNG TAY
Michel Bussi
nhã nam
NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



MICHEL BUSSI

XIN ĐỪNG BUÔNG TAY

(Ne Lâche Pas Ma Main)

Nguyễn Thị Tươi *dịch*

Nhã Nam phát hành
NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN 2015

“Một tác giả tinh quái dệt nên những tình tiết được đan cài hoàn hảo đến những chữ cuối cùng.”

• **Le Figaro**

GIỚI THIỆU

Kỳ nghỉ dưỡng ở chốn "thiên đường nhiệt đới" trên đảo Réunion của vợ chồng Martial bỗng biến thành ác mộng: người vợ đột nhiên mất tích trong phòng khách sạn, Martial trở thành kẻ tình nghi số một. Cách đó không xa, trên bãi biển Saint Gilles, thi thể ông già người bản địa được phát hiện và trong tình trạng bị lũ cua rỉa nham nhở – trên ngực ông già cắm một con dao của… Martial.

Mọi sự càng rắc rối khi kẻ tình nghi số một bỏ trốn, đem theo cô con gái sáu tuổi.

Khi lớp mặt nạ Martial vẫn đeo dần được lột bỏ, khi những bóng ma quá khứ trỗi dậy, khi những lời dối trá chồng chất lên nhau tưởng như bất tận, chính khi đó, sự thật mới được phơi bày. Bất ngờ tuyệt đối!

1

Những Vết Chân Ướt



Saint Gilles les Bains, đảo Réunion
Thứ Sáu
Ngày 29 tháng Ba năm 2013
15h01

— Em lên phòng một lát.

Liane không chờ lời đáp lại, nét mặt vui vẻ, rạng rỡ, cô chỉ mới thông báo như thế với con gái và chồng thì đã rời khỏi bể bơi luôn.

Từ sau quầy bar, Gabin đưa mắt nhìn theo cô với vẻ kín đáo chuyên nghiệp. Tuần này, Liane là người phụ nữ đẹp nhất khách sạn Alamanda. Và trông xa thì... Tuy nhiên, cô không phải kiểu nữ du khách mà anh thường để mắt. Nhỏ nhắn, rất thanh mảnh, gần như không có ngực, nhưng ở cô có gì đó không-biết-nói-thế-nào vô cùng đặc biệt. Có lẽ là ở làn da vẫn còn trắng trẻo, với những đốm tàn nhang bắt đầu xuất hiện ở phần thắt lưng, ngay phía trên chiếc quần bơi màu xanh ngọc xen vàng. Cặp mông nhỏ nhắn đi xa dần, khẽ lúc lắc như một thứ quả còn xanh đu đưa trong gió. Đôi chân trần của cô dường như lướt đi trên cỏ, không làm gãy một cọng nào. Gabin vẫn dõi mắt nhìn theo cô cho đến tận sân trong, sau dãy ghế gập phủ vải trắng, nửa người khuất sau cây cọ khẳng khiu. Hình ảnh cuối cùng về cô mà anh nhìn thấy, hình ảnh mà anh sẽ nói với đại úy Purvi, là khi cô kín đáo cởi bỏ phần trên của bộ đồ bơi; hình ảnh gợi cảm mờ ảo của một tấm lưng trần, một bầu ngực trắng ngần, một nửa nhũ hoa, chỉ trong một thoáng khi cô với chiếc khăn rộng màu hoàng hôn quấn quanh người.

15h03

Ở quầy lễ tân, từ phía sau chiếc bàn bằng gỗ gụ, Naivo đáp lại nụ cười ướt át của Liane nhiệt tình hết sức.

— Chào quý cô...

Cô đi qua đại sảnh ngổn ngang, nằm giữa khu trưng bày bưu thiếp với dàn dây phơi treo đầy xà lỏn và áo hoa. Nước từ mái tóc vàng nhỏ giọt, thấm vào chiếc khăn cô quấn ngang ngực. Naivo thấy đôi vai trắng trẻo, không dây áo, không tì vết của cô thật xinh xắn. Cô bước đi rón rén để khỏi trượt ngã, cô đang đi chân trần. Thông thường, đây là điều cấm kỵ, nhưng Naivo không ở đây để khiến du khách phiền lòng. Nước chảy thành dòng dọc chân cô. Một giây sau, cô đã biến mất về hướng thang máy, chỉ còn để lại những vũng nước. Giống như Amélie Poulain khi nàng òa lên nức nở, Naivo chợt nghĩ. Anh không hiểu tại sao. Đó là điều sau này anh luôn nghĩ đến. Trong suốt nhiều giờ, nhiều đêm phải hành hạ trí nhớ của mình. Cô gái đã bốc hơi, theo đúng nghĩa đen của từ này. Nhưng anh sẽ không dám nói với cảnh sát điều đó. Không chắc là cảnh sát có thể hiểu được những điều như vậy.

15h04

Thang máy nuốt chửng Liane. Tầng ba. Nó lên đến thiên đường, rồi mở ra để dâng tặng ta, qua những vách kính dọc hành lang, một tầm nhìn khoáng đạt xuống hồ bơi, ở hướng chính Nam, và xa nữa là bãi biển Ermitage. Khuất dưới những rặng phi lao, bãi biển hình trăng lưỡi liềm lấp lánh ánh vàng như trải rộng ra tít tắp, nham nhở vết liếm của những cơn sóng nhút nhát trong phá, vốn đã được hàng rào chắn bằng san hô đang gầm gừ ở đằng xa làm cho dịu bớt.

— Cẩn thận, ướt đấy! - Eve Marie hét toáng về hướng thang máy, thậm chí còn chưa biết ai đang đi ra.

Eve Marie nhăn mặt. Cô ả tóc vàng phòng 38! Chân trần, đương nhiên là thế. Quấn mình trong chiếc khăn, cô ta đang tỏ vẻ nhút nhát và bối rối, đạo đức giả đủ độ cần thiết với đám nhân viên quèn. Cô ta đi nhón bằng đầu mũi chân, nép vào một bên, cách

chiếc xô và tấm vải lau đến cả mét, vừa đi vừa tiếp tục xin lỗi.

— Không sao đâu, - Eve Marie càu nhàu, tay vẫn bám chặt chiếc chổi lau nhà. - Thôi, cô cứ đi đi, tôi sẽ lau lại chỗ cô đi qua.

— Thật sự, rất xin lỗi...

"Để xem nào," Eve Marie bình luận với chính mình.

Cô ả tóc vàng vặn vẹo cặp mông và nhón chân như đang múa ba lê, sợ bị trượt ngã trên mặt sàn ướt nhẹp. Trông như định trượt băng nghệ thuật hơn là tập múa ba lê, Eve Marie phân tích. Đi ra như nghệ sĩ trượt băng thực hiện cú xoay ba vòng trên không, trong cái nóng 300C ở miền nhiệt đới nữa thì thật là quá lắm! Dưới ánh mắt của bà lao công, người đẹp tránh được cú trượt chân cuối cùng và dừng lại trước phòng mình, phòng số 38. Cô tra chìa khóa vào ổ, bước vào, biến mất.

Từ cô chỉ còn lại những dấu chân ướt in trên sàn nhà sạch bóng. Những dấu chân đã mờ đi, như thể sàn nhà lạnh lẽo đã nuốt trọn phần còn lại của cô gái, sau cùng là đôi chân. Một loại cát lún công nghệ cao, một ý nghĩ lạ lùng chợt nảy ra trong đầu Eve Marie. Bà thở dài, chỉ có mình bà trong hành lang kính rộng thênh thang. Bà chỉ còn việc hút bụi cho mấy bức tranh treo trên tường, những bức tranh màu nước vẽ vùng Thượng của đảo Réunion, những hòn đảo nhỏ, khu rừng nguyên sinh, những góc đẹp nhất của hòn đảo mà du khách không bao giờ đặt chân đến. Với cả đống ô cửa và hành lang, bà có việc suốt cả buổi chiều. Thông thường, sau giờ nghỉ trưa, bà được yên tĩnh trên tầng của mình. Không ai lên đây, mọi người đều ở dưới bể bơi hoặc ở ngoài phá. Trừ katish[1] này...

Eve Marie ngần ngừ không muốn lia mảnh giẻ lau sau bước chân cô gái. Lần nào cũng vậy, chỉ hai giây sau là cô nàng sẽ lại đi ra với một bộ bikini mới, bởi vì cô chưa đủ rám nắng với bộ kia.

2

Những Lớp Sóng Cuộn



Thứ Sáu
Ngày 29 tháng Ba năm 2013
15h31

Tài nghệ của Rodin là thuần hóa những con sóng. Chỉ bằng mắt.

Ngược với suy nghĩ thông thường của những gã say trên cảng Saint Gilles, đây không hề là công việc dễ dàng. Nó đòi hỏi thời gian. Lòng kiên nhẫn. Mưu mẹo. Không để bị mất tập trung, bởi tiếng mở cửa xe vừa vang lên sau lưng ông chẳng hạn. Không bao giờ nhìn vào đất liền, luôn luôn nhìn về chân trời.

Đại dương là thứ dành cho những kẻ điên rồ. Một lần, hồi còn trẻ, Rodin đã vào một bảo tàng. Nói đúng ra là một thứ giống như bảo tàng. Nằm ở phía Bắc nước Pháp, gần Paris, nhà của một ông già suốt ngày nhìn ngắm ánh mặt trời phản chiếu trên mặt ao, thậm chí còn chẳng có sóng, mà chỉ có những cây hoa súng. Lại còn ở một xứ sở mà trời lúc nào cũng lạnh, nơi chỉ cần đứng thẳng là đã chạm được tay lên trời. Đó là lần duy nhất ông rời khỏi đảo! Nó khiến ông không muốn đi thêm lần nào nữa. Trong bảo tàng bên cạnh ngôi nhà đó, có những bức tranh, những phong cảnh, những cảnh hoàng hôn, những khoảng trời xám xịt, đôi khi có cả cảnh biển. Những bức đồ sộ nhất kích thước phải tới 2x3 mét. Rất đông người ở đó, chủ yếu là phụ nữ, những bà già, dường như họ có thể đứng hàng giờ trước một bức tranh. Kỳ cục.

Lại có tiếng mở cửa xe sau lưng ông. Chỉ nghe bằng tai, ông đã xác định được phương hướng và khoảng cách, đó là ở khu đỗ xe của bến cảng, cách mỏm đá nơi ông ngồi khoảng ba chục mét.

Chắc là tay du khách nào đó nghĩ rằng có thể chớp bắt được những cơn sóng bằng chiếc máy ảnh, giống như một người đi câu hy vọng bắt được cá chỉ sau một giây quăng cần xuống nước. Những kẻ ngu ngốc...

Ông lại nghĩ đến gã điên râu rậm đó. Nói cho cùng, những họa sĩ đó cũng giống như ông, họ tìm cách nắm bắt ánh sáng, những con sóng, sự chuyển động. Nhưng tại sao phải vướng bận với những toan và cọ vẽ chứ? Chỉ cần ngồi đó, trước biển, và dõi nhìn. Ông thừa biết dân trên đảo cho ông là điên rồ, khi ông cứ ngồi đó cả ngày nhìn chăm chăm về phía chân trời. Cũng không điên hơn những bà già trước mấy bức tranh. Thậm chí còn ít hơn. Cảnh đẹp là của trời cho. Như một họa sĩ siêu nhiên tài năng và hào phóng ở trên kia ban tặng.

Một tiếng kêu tắc nghẹn phá vỡ sự im lặng phía sau ông. Giống như một tiếng rên. Người du khách đó đang bị đau...

Rodin không quay lại! Để hiểu biển, để nắm bắt được nhịp điệu của nó, phải giữ tư thế bất động. Gần như nín thở. Những con sóng cũng giống như lũ sóc sợ sệt, chỉ cần bạn động đậy là chúng sẽ bỏ trốn... Cô gái làm ở Quỹ phúc lợi việc làm của tỉnh đã hỏi xem ông đang tìm việc gì, có các kỹ năng nào, dự định hòa nhập ra sao, kiểu như một bản tổng kết năng lực. Ông đã giải thích là ông biết nói chuyện với những con sóng, nhận biết chúng, cũng có thể nói là thuần hóa chúng. Ông cũng đã hỏi cô gái, một cách rất nghiêm túc, là với khả năng đó thì ta có thể làm được việc gì. Một chân trong lĩnh vực nghiên cứu chăng? Hay văn hóa? Có những điều kỳ cục lại khiến con người ta quan tâm. Cô đã nhìn ông bằng đôi mắt tròn xoe, như thể cô nghĩ ông đang trêu cô. Cô khá xinh xắn, ông những muốn dẫn cô lên đê để chỉ cho cô xem những con sóng. Ông thường làm thế với lũ cháu họ. Chúng hiểu được. Đôi chút. Nhưng càng ngày càng ít đi.

Tiếng kêu vỡ òa sau lưng ông. Lần này thì không chỉ còn là một tiếng rên. Một tiếng kêu cứu, rõ mồn một.

Gần như theo phản xạ, Rodin quay người lại. Dù sao, cơn mê đắm cũng đã bị phá vỡ, sẽ phải mất nhiều giờ mới nối lại được

mối giao tiếp.

Ông tái mặt. Ông chỉ kịp nhìn thấy một chiếc xe, loại 4x4 màu đen. Và cả một bóng người, béo lùn, chiều ngang không khéo còn hơn cả chiều cao, mặc một chiếc kurta[2], khuôn mặt bị che khuất dưới chiếc mũ kaki kỳ quặc. Hắn là một gã người Malbar[3].

Rodin lắp bắp. Khi ông dành quá nhiều thời gian cho những con sóng, lời nói sẽ không tuôn ra ngay lập tức, phải mất một thời gian để học lại cách nói:

— Xin lỗi... Tôi m...

Ông không thể rời mắt khỏi con dao trong tay gã người Malbar, lưỡi dao đỏ ối. Ông không có cử chỉ tự vệ nào. Trong thâm tâm, hành động duy nhất mà dường như ông hy vọng có thời gian để làm, là quay lại phía biển nói lời tạm biệt với những con sóng, với ánh sáng, với chân trời. Còn lại, ông không quan tâm. Nhưng gã Malbar thậm chí còn không cho ông cơ hội làm điều đó.

Rodin còn thấy phần cốp xe để mở của chiếc 4x4. Một mảnh ga giường lòng thòng. Một cánh tay buông thõng. Một...

Mọi thứ bỗng đảo lộn.

Một bàn tay giữ chặt vai ông trong lúc một bàn tay khác thọc con dao vào tim ông.

3

Căn Phòng Trống

◘◘◘

Thứ Sáu
Ngày 29 tháng Ba năm 2013
16h02

Mặt trời treo phía trên bể bơi như chiếc bóng đèn halogen khổng lồ được gắn vĩnh viễn vào nền trời. Khu rừng nhiệt đới quy củ với những hàng cọ và phong ba được bao bọc bằng ba bức tường thành cao vút bằng gỗ tếch, khiến không gian khép kín nơi đây trở nên khuất gió. Có thể đoán biết đại dương qua những cảnh chim đuôi chổi[4], qua cái mát mẻ của làn gió mậu dịch đằng xa. Nhưng trong hoa viên của khách sạn Alamanda, cái nóng vẫn đọng lại trong ô cỏ vuông vắn và mấy du khách ít ỏi đang trốn nóng dưới làn nước sặc mùi clo rồi trong những góc râm nơi có xếp hàng loạt những chiếc ghế vải gấp.

— Tôi lên xem Liane đang làm gì.

Martial nói là làm luôn. Anh với tay, đu người ra khỏi bể bơi. Gabin nhìn thấy anh đi về phía mình. Chẳng có gì để nói, chồng Liane cũng là một anh chàng không tồi, đôi chân cơ bắp, cơ bụng sáu múi, đôi vai rộng. Dáng dấp của thầy giáo dạy thể dục, lính cứu hộ hoặc cảnh sát cơ động, tóm lại là những nghề nghiệp mà người ta được trả lương để ngày ngày chăm chỉ tới phòng tập thể hình. Làn da cũng rám nắng không chê vào đâu được, trái ngược với làn da trắng sữa của cô vợ. Họ ở đây chưa đầy một tuần mà anh đã có được làn da của một người Cafre[5]... Anh chàng Martial đẹp trai hẳn là vẫn giữ chút dòng máu Phi, chỉ một chút xíu nhiễm sắc thể từ cụ tổ nô lệ, một sắc tố ngủ quên chỉ chờ có chút nắng là

thức dậy và lan tỏa, như thể chỉ một giọt curaçao[6] cũng đủ để tạo màu sắc cho ly cocktail.

Trong khi anh đi về phía quầy bar, Gabin nhìn dòng nước chảy dọc phần thân trên nhẵn nhụi của chàng du khách. Martial và Liane Bellion tạo thành một cặp du khách đẹp đôi tận hưởng cảnh thanh nhàn vùng nhiệt đới. Gợi cảm và giàu có. Cũng tốt cho họ thôi, Gabin thầm nghĩ. Một mối quan hệ cộng hưởng. Hạnh phúc của các cặp vợ chồng da trắng, yêu nhau và giàu có, chính là nền tảng kinh doanh của các điểm đến được cho là thiên đường nghỉ dưỡng. Công việc kinh doanh của họ...

Martial đứng sững lại trước mặt anh.

— Gabin, vợ tôi đã quay xuống chưa?

— Chưa, rất tiếc, tôi không thấy...

Gabin nhìn chăm chăm vào chiếc đồng hồ phía sau người khách. Liane lên phòng phải được một giờ rồi. Chắc chắn là nếu cặp mông nhỏ nhắn của cô lướt qua tầm mắt thì anh sẽ nhớ.

Martial quay lại, đi thêm khoảng một mét về phía những thân người đang bập bềnh trong bể bơi.

— Margaux, chị trông giúp Sofa được không? Tôi lên xem Liane làm gì.

Gabin ghi nhớ cảnh tượng đó, từng chi tiết một, với độ chính xác mà anh không ý thức được vào thời điểm đó. Chiếc đồng hồ, gần như chính xác đến từng phút. Tư thế của những cơ thể người, trong nước, ngồi hoặc nằm dài trên những chiếc ghế vải. Cảnh sát sẽ yêu cầu anh nhắc đi nhắc lại cả chục lần, có cả phác họa hỗ trợ. Chẳng lần nào anh nói khác.

Margaux hơi ngoảnh lại phía Martial, cô đang bơi dọc trong bể; cô là vợ của một du khách khác, Jacques, vị luật sư đang đọc sách trên chiếc ghế dài. Hoặc đang ngủ.

“Đại úy Purvi, cô biết đấy, Gabin sẽ biện bạch, khi ta đeo kính mát...”

Margaux và Jacques Jourdain tạo thành một cặp đôi kém hấp dẫn hơn Liane và Martial, họ già hơn ít ra là cả chục tuổi. Cũng nhàm chán hơn. Ông chồng thì dành thời gian ôm chiếc máy tính

dưới sảnh chờ để đọc email. Bà vợ thì bơi dọc bể. Nhiều kilômét. Chia cho mười hai mét chiều dài của bể, thì cái phép tính cho ra kết quả là số lần bơi đi bơi lại cũng khiến khối người hốt hoảng. Còn tệ hơn cả một con tenrec không đuôi[7] bị lũ trẻ vùng Thượng nhốt trong lồng. Vợ chồng nhà Jourdain gây bực bội cho nhau cả khi đang đi nghỉ ở vùng nhiệt đới. Thế thì ở Paris sẽ đến mức nào, Gabin thậm chí còn không dám tưởng tượng...

Sofa là con gái của Liane và Martial. Thực ra Sofa là biệt danh, tên thật của cô bé là Josapha. Cô bé đang làm duyên trong bể bơi, cứ như là có thể bơi bằng những chiếc phao Dora đeo ở hai tay. Gabin đã nhận thấy tính cách ngang ngược của con nhóc tóc vàng này ngay từ ngày đầu tiên, dường như nó đã xác định rằng nhiệm vụ duy nhất của mình trong kỳ nghỉ chính là phá hủy kỳ nghỉ của ba mẹ. Trong việc này, con bé quả là có năng khiếu đặc biệt. Mới hơn sáu tuổi mà đã tỏ vẻ chán chường. Có bao nhiêu đứa trẻ Paris ở tuổi nó đã được nếm trải làn nước 300°C dưới bóng phi lao, rạn san hô sáng lấp lánh và những chú cá hề bơi giữa những ngón chân?

Trong khi Gabin đang miên man suy nghĩ về cô nhóc con một được cưng chiều quá mức, thì Martial đã bước vào trong khách sạn.

16h05

Naivo sẽ chỉ nhớ tấm lưng của Martial Bellion trước thang máy. Hẳn là anh đã quay lưng lại khi Bellion đi qua sảnh, hoặc đang chúi mũi vào sổ sách. Vẫn chiếc quần bơi đó, vẫn tấm lưng đó, vẫn mái tóc đó. Sẽ không dễ gì giải thích với cảnh sát điều ấy, nhưng đúng là ta có thể nhận ra chính xác một người nào đó chỉ qua tấm lưng.

16h06

— Được rồi, anh đi đi, lần này thôi đấy!

Eve Marie kêu lên với Martial, anh đang ngần ngại trước khoảng sàn lát gạch sạch bóng. Khô đấy!

Qua lớp cửa kính sạch bong ở tầng ba, Martial đưa mắt nhìn xuống hoa viên khách sạn. Sofa đang ngồi một mình bên thành bể bơi. Margaux hài lòng với việc cứ bơi ba sải lại quan sát cô nhóc một lần. Martial thở dài rồi bước về phía phòng số 38.

Anh gõ nhẹ vào cánh cửa gỗ sẫm màu. Chờ đợi. Rồi lại gõ. Sau vài giây, anh quay lại giải thích với Eve Marie dù bà chẳng hỏi gì:

— Vợ tôi cầm chìa khóa... Hình như cô ấy không nghe thấy. Tôi sẽ xuống nhờ lễ tân mở cửa giúp...

Eve Marie nhún vai. Bà không quan tâm. Khô rồi.

Vài giây sau, Martial đi lên, cùng với anh là Naivo trong vai trò của thánh Pierre với một chùm chìa khóa to tướng kêu xủng xoẻng trên cổ tay. Eve Marie ngước nhìn lên với ánh mắt cam chịu. Đúng thật là cả chiều nay cứ như có lễ hội hóa trang trong hành lang này vậy! Naivo là một bảo vệ thạo việc, chiếc chìa khóa đầu tiên anh tra vào ổ đã mở được cánh cửa phòng 38.

Martial bước vào. Naivo đứng lại ở ngưỡng cửa, khoảng một mét phía sau.

Căn phòng trống không.

Martial bước lên một bước, ngơ ngác.

— Tôi không hiểu. Liane phải ở đây chứ nhỉ...?

Naivo đặt tay lên gờ cánh cửa. Một cơn ớn lạnh chạy dọc cánh tay anh. Có điều gì đó không ổn, anh đã cảm thấy ngay lập tức. Trong khi Martial đưa mắt lục lọi khắp các ngóc ngách hiếm hoi của căn phòng, Naivo chăm chú nhìn vào từng chi tiết. Chiếc giường đôi với tấm nệm lông in hình hoa lồng đèn cuộn thành một đống. Quần áo vứt lung tung. Những chiếc gối và chiếc điều khiển từ xa vứt trên thảm. Chiếc bình thủy tinh trắng đổ trên chiếc bàn bằng gỗ tabebuia. Chừng ấy dấu hiệu về một vụ ẩu đả trong gia đình. Hoặc một cuộc vật lộn nóng bỏng của đôi tình nhân, Naivo buộc mình suy nghĩ theo hướng tích cực.

Martial sốt ruột mở cửa phòng tắm.

Không có ai.

Cả trong phòng, cả bên ngoài. Không có ban công, không có chỗ nấp dưới gầm giường, không có tủ âm tường, chỉ có vài chiếc giá

gỗ.

Martial ngồi xuống giường. Hoảng hốt, bần thần. Tuy nhiên, thật lạ lùng, Naivo không tin vào điều đó. Quả là anh không biết phải giải thích như thế nào với cảnh sát, nhưng dường như có gì đó trong phản ứng của Bellion không được tự nhiên. Anh sẽ chỉ dừng ở việc mô tả cảnh tượng đó với đại úy Purvi, một ông bố trong gia đình, bốn mươi tuổi, hấp dẫn, tự tin, đổ sụp như một đứa trẻ khi phát hiện căn phòng trống không. Một tay ăn chơi ngồi như tượng trên giường, mặc độc chiếc quần bơi. Có thể đó chính là điều khiến anh cảm thấy không thực vào lúc đó. Sự đối lập...

Sự đối lập... và những vết màu đỏ... Thái dương Naivo ướt đẫm mồ hôi. Những vết màu đỏ trên tấm ga giường. Naivo mở to mắt. Khoảng chục vết đỏ khác rải rác trên tấm thảm màu be, xung quanh giường, gần cửa sổ, trên những tấm rèm. Anh câm lặng. Anh chỉ còn nhìn thấy một căn phòng vấy đầy máu.

Mơ hồ.

Cảnh tượng như kéo dài mãi, mặc dù nó chỉ diễn ra trong vài giây. Martial đứng dậy, lặng lẽ, đi lòng vòng, xáo tung đống quần áo trên giường như thể đang tìm kiếm một lời giải thích, một lời nhắn, một chỉ dẫn nào đó. Naivo cảm thấy ánh mắt Eve Marie từ sau vai anh. Bà đã lại gần, tay vẫn cầm tấm giẻ lau để có cớ, một mảnh vải cùng màu xanh ngọc với chiếc khăn đang quấn trên đầu.

Martial đứng dậy, và cuối cùng cũng lên tiếng, giọng không âm sắc, vừa nói vừa đặt lại chiếc bình hoa trên giá gỗ.

— Tôi không hiểu. Liane phải ở đây chứ...

Ánh mắt Naivo hướng sang mớ quần áo vứt thành đống dưới chân giường: Áo thun, quần ngố, áo sơmi. Toàn quần áo đàn ông!

Ngay lập tức, một cánh cửa mở ra trong óc Naivo, quét sạch những giả thiết bệnh hoạn bằng một luồng gió: Người đẹp đã bỏ đi...

Anh có thể làm chứng với tư cách một chuyên gia, rằng Liane Bellion gần như cứ mỗi tiếng lại thay một chiếc váy khác, có lẽ cô phải cho chở theo chuyến bay Corsair cả một côngtennơ quần áo cập cảng Pointe des Galets. Tuy nhiên, trong căn phòng hoang tàn,

không còn dấu vết nào dù chỉ là một chiếc quần lót đăng ten, một chiếc váy voan bồng, một chiếc váy quấn đi biển, một chiếc áo hai dây hoặc một chiếc áo cổ khoét sâu...

Naivo đã thở được dễ dàng hơn. Anh quên những vết máu.

— Không thể nào... - Martial vẫn vừa lầm bầm vừa săm soi một lần nữa hai mét vuông phòng tắm.

— Ông Bellion, - Naivo xen vào, - tôi có thể làm gì không?

Martial quay phắt lại, nói nhanh như thể đã chuẩn bị câu trả lời từ trước và đã thuộc nằm lòng:

— Gọi cảnh sát đi! Vợ tôi lẽ ra phải ở trong phòng này. Cô ấy đã lên phòng cách đây một giờ. Cô ấy chưa quay xuống.

Anh đóng sập cửa phòng tắm và nhấn mạnh:

— Có, anh có thể làm điều gì đó. Dẫn cảnh sát đến đây đi.

Naivo cố nén một cái nhăn mặt lo lắng với vẻ chuyên nghiệp. Dẫn cảnh sát đến khách sạn... Chắc chắn ông chủ sẽ không nhảy cẫng vì vui sướng. Hết căn bệnh Chikungunya[8] đến những chuyến bay từ Paris-Saint Denis tốn đến hơn ngàn euro, ngành du lịch chẳng khá khẩm nổi trên hòn đảo dữ dội này. Thế mà lại còn bắt những khách nghỉ dưỡng hiếm hoi đó chứng kiến sự xuất hiện của những chiếc mũ kê pi bên bể bơi. Hỏi cung từng khách lưu trú trong khách sạn... Không, ông chủ sẽ chẳng thích gì những chiếc đèn hiệu cảnh sát. Nhưng anh không có lựa chọn nào khác.

— Tất nhiên, thưa ông, - Naivo nghe thấy chính mình đang nói. - Tôi xuống đây và sẽ cho ông số của cảnh sát.

Ánh mắt anh bắt gặp ánh mắt Eve Marie, họ hiểu nhau mà không cần nói lời nào, rồi anh nhìn lại Martial lần nữa. Anh ta khiến anh nghĩ đến con thú trần truồng đang lồng lộn trong chuồng. Điều hòa nhiệt độ khiến từng thớ thịt của anh ta run lên, giống như một vận động viên lướt sóng bị lạc trên biển Baltique.

— Có lẽ ông nên mặc gì đó vào, thưa ông.

Hẳn là Martial chẳng nghe thấy gì.

— Thật... thật không bình thường, - Martial Bellion vẫn thì thầm. - Liane phải ở đây chứ nhỉ.

4

Quay Về Alamanda

◘◘◘

Thứ Sáu
Ngày 29 tháng Ba năm 2013
17h07

Đại úy Aja Purvi vừa càu nhàu vừa đạp nghiến chân phanh chiếc Peugeot 206. Ngay trước đường hầm xuyên Mũi Marianne, một dãy dài vô tận những chướng ngại vật hình nón màu cam đang chạy dọc theo một trong hai làn của con đường ven biển.

Công trường xây dựng!

Cửa vào hầm giống cái miệng khổng lồ tối như hũ nút chậm rãi nuốt dần một chuỗi những hộp tôn đủ màu sắc khiến ta phát bực. Chiếc 206 đi thêm được vài chục mét rồi dừng sững phía sau một chiếc 4x4, ngang hàng với một chiếc xe bán tải màu đỏ.

Aja nhìn đồng hồ bên cạnh tay lái. Bực dọc. Cô phải mất bao nhiêu thời gian để vượt qua quãng đường tám kilômét dẫn đến khách sạn Alamanda? Ba mươi phút? Một giờ? Lâu hơn nữa?

Aja cáu kỉnh ngắm nghía những con sóng từ Ấn Độ Dương đang xô vào mỏm núi đá mà dường như trông rất giống khuôn mặt nhìn nghiêng của Marianne. Ôi trời... Aja chưa bao giờ nhận ra biểu tượng nước Pháp trên khối đá bazan này, lẽ ra người ta nên cho nổ tung nó bằng thuốc nổ thay vì tiêu tốn tiền tỷ để làm tuyến đường cao tốc Tamarins, cao hơn vài trăm mét, làm biến dạng cảnh quan và không giải quyết được vấn đề gì của giao thông trên đảo. Nó chỉ có tác dụng kìm giữ người dân trên đảo Réunion trong mối ảo tưởng rằng họ luôn có thể đăng ký thêm nhiều xe nữa, khoảng ba chục ngàn chiếc mỗi năm, cho đến vô tận. Tuy nhiên, cần chấp

nhận một sự thật hiển nhiên: Réunion là một ngọn núi mọc lên giữa đại dương. Gần như toàn bộ dân cư đổ hết ra vùng bờ biển, và tất cả đều di chuyển bằng xe hơi trên dải đất chật hẹp gần như là bằng phẳng nằm kẹt giữa đại dương và chân những ngọn núi lửa, đi vòng tròn, tự do như những proton trong một cỗ máy gia tốc cộng hưởng từ. Người dân đảo Réunion đang thử nghiệm khái niệm về bộ giảm tốc cho các phân tử.

Aja nhẫn nhịn tắt động cơ. Gã đàn ông trong chiếc xe bán tải bên cạnh nhìn cô từ trên cao, chừng hơn một mét, với vẻ mời mọc. Một gã người Cafre với cánh tay trần thò ra ngoài chiếc áo thun trắng và buông thõng qua cửa kính xe để mở. Cả điều này cũng khiến Aja bực bội. Nếu lái chiếc Jumper của đồn cảnh sát, hoặc chỉ cần có bộ đèn hiệu gắn lên nóc chiếc 206, thì cô đã có thể nuốt gọn đoạn đường ven biển này trong vài phút, các xe ôtô khác sẽ dạt sang hai bên giống như nước biển rẽ ra trước nhà tiên tri, kể cả gã người Cafre đang vươn cổ ra để nhìn được sâu hơn xuống ngực cô... Aja vô thức khép vạt áo lại. Đôi khi, những gã này khiến cô muốn đeo mạng che mặt. Chỉ để khiến họ thấy chán nản.

Dù sao, trong cái nóng 300°C này, một chiếc áo trùm đầu hoặc một chiếc mũ lưỡi trai... Hoặc mũ kê pi...

Giám đốc khách sạn Alamanda, ông Armand Zuttor, đã nhấn mạnh... Rất nghiêm trọng!

“Hành động kín đáo thôi, Aja nhé, cháu cố gắng đừng làm kinh động các du khách!”.

Ông chủ Da trắng[9] giám đốc khách sạn gọi cô bằng cháu với cái cớ là ông ta đã biết cô từ khi còn bé tí, khi cô theo ba mẹ đến Alamanda. Giữa yêu mến và coi thường, ranh giới đôi khi rất mỏng manh, Aja đâu có ngốc.

“Đây là một vụ riêng tư, cháu hiểu không, Aja, không phải là một vụ điều tra chính thức. Martial Bellion không muốn đâm đơn kiện, cháu qua và trấn an anh ta về cô vợ thôi, bác nhờ cháu việc này đấy.”

Nhờ vả? Một cách bí mật? Để xem nào... Từ chối thế nào đây? Du lịch là ngành cung cấp 80% công ăn việc làm ở Saint Gilles.

Dịch vụ khách sạn là hai trăm việc làm... Chỉ riêng Alamanda đã là ba mươi.

Theo Armand Zuttor, không có gì phải lo lắng, chỉ là một vụ vớ vẩn, một cặp vợ chồng người Paris với cô vợ đã xách vali bỏ đi, và anh chồng còn lại một mình như một gã ngốc bên bể bơi cùng với một đứa bé sáu tuổi bế trên tay.

"Khá kỳ cục, Aja nhỉ? Nếu chuyện này xảy ra với bất kỳ người Créole[10] nào, hẳn là mọi người sẽ chỉ cười. Kể cả một người Zoreille[11]. Nhưng một khách du lịch... Với lại anh chồng không chịu thừa nhận sự thật hiển nhiên là con chim nhỏ đã bay đi, anh ta cứ nài nỉ chúng tôi báo cảnh sát, gọi cảnh sát đến, ngay lập tức... Cháu hiểu không?"

Aja hiểu. Và nữ đại úy cảnh sát đồn Saint Paul đã đến ngay giống như người lính cứu hỏa nhìn thấy cơn ho đầu tiên của ngọn núi Lò Lửa...

Cúi đầu cam chịu trong cảnh giao thông cuối chiều. Điểm chết, không ai có thể ra hoặc vào đoạn đường hầm này nữa. Aja thở dài và cáu kỉnh đưa một tay mở cửa kính bên tay lái. Không khí ngột ngạt, không có gió. Thời tiết này có thể khiến lốp xe chảy nhũn. Một giai điệu séga[12] nhỏ giọt trên dãy xe bất động, khạc ra từ bộ loa của chiếc bán tải. Gã người Cafre gõ nhịp mấy ngón tay đeo nhẫn theo điệu nhạc Créole, hẳn là gã đang chờ đợi người dẫn chương trình đài Freedom vừa điểm hết từng cây số tắc nghẽn trên đảo, vừa nhấn mạnh rằng ở đây không có đường tránh, hoặc lũ bò rừng ranh ma không phải là một trong những loài vật đặc trưng của hòn đảo, nhằm vực dậy tinh thần cho người nghe.

Aja ngả đầu ra sau dựa vào ghế lái. Muốn bỏ quách chiếc xe lại đây mà đi bộ nốt quãng đường còn lại. Còn gã người Cafre, dường như gã không quan tâm đến việc tắc đường, thậm chí còn thích thú. Gã có âm nhạc, có ánh nắng, có biển... và một cô gái để ngắm.

Cứ như thể cả ngày hắn chỉ có mỗi việc đó...

17h43

Martial Bellion ngồi đối diện với Aja Purvi. Nữ đại úy cảnh sát

nhận thấy anh ta rất nhợt nhạt. Cô mới là người vừa phải ngồi chết gí dưới nắng cả tiếng đồng hồ, dán mông xuống cái ghế giả da của chiếc 206, thế nhưng vị du khách kia lại đang vã mồ hôi như tắm mặc dù sảnh khách sạn bật điều hòa. Cô vừa bước vào, anh ta đã đứng bật dậy khỏi chiếc ghế bành bằng nhựa giả mây.

— Đại úy Purvi?

Miệng anh ta vẫn mở, như thể đang cố hít thở, giống hệt lũ cá ngoại lai trong chiếc bể đằng sau.

— Tôi... tôi xin lỗi vì đã làm phiền cô, đại úy ạ. Tôi ngờ rằng, đối với cảnh sát, một vụ mất tích như thế này có thể rất... rất vớ vẩn. Nhưng... nhưng phải nói thế nào nhỉ... Xin thứ lỗi, thưa đại úy, tôi đang tìm từ... Đằng sau vẻ bề ngoài... có... có...

Aja tỏ thái độ thông cảm trong khi Martial lau vầng trán ướt đẫm bằng một vạt áo sơmi vẫn mở phanh cúc. Chỉ trong một câu, Bellion đã xin lỗi hai lần. Cô thấy cảm giác tội lỗi đó hơi kỳ lạ, nó lại càng thêm trái ngược với dáng vẻ đẹp trai, bộ ngực hoàn hảo hằn rõ bên dưới lớp áo sơmi Blanc du Nil. Tại sao lại phải cảm thấy tội lỗi đến mức ấy?

Bellion hít một hơi sâu đến mức có thể phá cả kỷ lục thế giới về ngừng thở, rồi tuôn ra một mạch:

— Đại úy, tôi sẽ trình bày theo kiểu khác, có lẽ sẽ đơn giản hơn. Tôi không ngốc, tôi ngờ là tất cả mọi người sẽ nghĩ rằng vợ tôi đã cho tôi leo cây. Đương nhiên... Trên đảo này không thiếu những trường hợp như vậy. Đại úy, hãy nghe tôi, trường hợp này thì không phải... Cô ấy sẽ không bao giờ bỏ đi như thế. Đi mà không có con gái... Không có...

Aja đột ngột cắt đứt những ngập ngừng của Martial:

— Được rồi, ông Bellion. Ông không cần phải giải thích nữa, chúng tôi sẽ làm tất cả những gì có thể. Ông thật may mắn vì ông Armand Zuttor rất chăm lo cho khách hàng của mình... Ở đây, đồn cảnh sát cũng nằm trong các dịch vụ mà khách sạn cung cấp. Đảm bảo an ninh, ông hiểu chứ. Tôi sẽ điều tra về vụ bà nhà mất tích, tôi đảm bảo với ông, với mọi sự kín đáo cần thiết...

Cô muốn rằng...

Mồ hôi khiến chiếc áo vải lanh bết chặt vào da Martial. Trong suốt. Aja vừa mỉm cười vừa đưa mắt nhìn về phía chú cá đuôi gai vàng đang chơi trò cai trị trong bể cá. Có gì đó trong thái độ của vị du khách đang lo lắng này vẫn tiếp tục khiến cô nghi hoặc.

— Nghe này ông Bellion, hôm nay thì đã quá muộn rồi, nhưng ngay ngày mai ông phải đến đồn cảnh sát Saint Gilles để thông báo chính chức về việc vợ ông mất tích. Người ta sẽ yêu cầu ông xuất trình giấy tờ tùy thân, và một số thủ tục hành chính khác. Từ giờ đến lúc đó, tôi sẽ xem mình có thể làm được gì. Ông có ảnh của vợ ông chứ?

— Tất nhiên.

Bức ảnh được chìa ra. Aja nhìn ngắm khuôn mặt trái xoan hoàn hảo của Liane Bellion, suối tóc vàng, hàm răng trắng thanh tú. Một người thuần chủng! Cô hiểu rằng một cô gái như thế này có thể khơi gợi rất nhiều ham muốn giữa một phòng thí nghiệm lai tạp là hòn đảo Réunion này. Aja cắn môi, vẻ thông hiểu.

— Cảm ơn, ông Bellion. Ông Armand Zuttor đã nói lại với tôi những sự kiện cơ bản. Ông hãy ở trong sảnh hoặc ra hoa viên khách sạn, uống một cốc rum hoặc một vại bia, nó sẽ tốt cho ông đấy, nhưng đừng lên phòng ngay. Đừng động vào bất cứ thứ gì, tôi sẽ nói chuyện với ông sau vài phút nữa.

17h46

Gabin quan sát Aja đi vòng qua bể bơi tiến lại gần quầy bar. Nữ đại úy cảnh sát đặt bức ảnh lên quầy bằng một cử chỉ dứt khoát.

— Một cô gái đẹp như thế này trong khách sạn, hẳn là anh phải nhận thấy ngay nhỉ, Gabin?

Anh chàng nhân viên quầy bar suy nghĩ một lát rồi mới trả lời. Thông thường, ánh mắt các khách hàng đứng trước quầy bar sẽ hướng ra phía sau anh, nhắm vào bộ sưu tập rượu rum ấn tượng chiếm trọn ba chiếc giá, chúng được bày trong những chiếc hộp đủ màu sắc rực rỡ giống như lá bùa yêu trong tủ kính của một dược sĩ. Nhưng Aja thì nhìn thẳng vào mắt anh. Cô không quan tâm đến rượu rum. Như đa số người Zarabe[13], cô không uống rượu. Tuy

nhiên, không có gì là tội lỗi khi cô được mời, chỉ là nếm thử, hồi cô còn là một cô bé và đã đứng chờ ba mẹ hàng giờ bên bể bơi. Trước khi thảm kịch xảy ra.

Bởi vì Aja nhìn chăm chăm vào anh, Gabin cũng không thể không nhìn đáp lại. Chỉ huy đồn cảnh sát Saint Gilles là một bông hoa khá hiếm trên đảo. Một cô gái Zarabe lai Créole. Gabin hiểu biết khá rõ về người Zarabe, chuyện lai tạp không mấy phổ biến trong tộc người này, họ thường mong muốn không phải chia sẻ bộ gen cũng như tài khoản của họ trong ngân hàng. Kín đáo và hiệu quả. Hai mươi lăm nghìn thành viên, mười ba đền thờ, không sử dụng khăn choàng đầu, không đeo mạng che mặt hoặc bất cứ dấu hiệu phô trương nào khác... và tất cả các doanh nghiệp dệt, xe hơi và đồ ngũ kim trên đảo!

Aja có bố là người Zarabe và mẹ là người Créole. Có thể xem cô là một cô gái xinh xắn không? Gabin tự hỏi. Không dễ có câu trả lời dứt khoát. Đôi khi sự lai tạp tạo ra những tuyệt tác, chúng tác động mạnh đến bạn bởi vẻ đẹp mang tính phổ quát; nhưng tạo hóa lại thường xuyên thử nghiệm các ngón nghề. Kiểu như Aja. Một tập hợp ít có của mái tóc dài đen, đôi mắt xanh hình quả hạnh ẩn dưới hàng mi đen và rậm gần như giao nhau. Một vẻ xinh xắn tiềm tàng, Gabin phân tích, nhưng để mang lại vẻ mỹ miều, Aja phải cười, như đôi lúc cô vẫn làm. Cũng phải ngắm cô khi đang mặc áo tắm nữa. Vẫn không được. Aja là cô gái thuộc vùng Thượng ở Saint Paul, từ một trong những khu ổ chuột trên bình nguyên Sỏi, anh biết cô từ khi cô còn là học sinh trung học. Ngay từ hồi đó, Aja đã cư xử như con thằn lằn trong lớp học toàn tắc kè hoa. Có năng khiếu, cứ như mười năm một lần ông trời lại cho nảy nòi ra một cô bé như thế. Thuộc kiểu người có nước da hơi rám nắng, không bao giờ thò chân xuống nước vùng phá, chỉ có học, học và học, nhiều hơn những người khác. Aja đi học ở chính quốc, giống như nhiều người khác. Khoa Luật trường Panthéon Assas, rồi trường cảnh sát Châteaulin, ở Bretagne. Thủ khoa. Nhưng ngược với những tài năng khác trên đảo, Aja đã quay về. Có lẽ bây giờ cô đang nuối tiếc về việc đó. Với những người lai muốn leo lên bậc

thang hành chính ở hòn đảo này, cái giá không hề rẻ chút nào... Người ta đã chôn vùi cô ở đội cảnh sát hình sự nội địa độc lập Saint Gilles les Bains. Chỉ có điều cô gái nhỏ rất nóng nảy, tham vọng và mạnh mẽ, Gabin đã tận mắt thấy cô hành động, một cô ả thằn lằn có khả năng trèo lên rất cao. Khát khao phục thù giống như một động cơ phụ trợ. Người Zoreille ở Saint Denis có nguy cơ gặp khó khăn nếu cứ bịt miệng cô lâu dài...

Aja ve vẩy bức ảnh trước mũi anh, vẻ sốt ruột.

— Thế nào, Gabin?

— Thế nào cái gì? Tôi tin là chưa nghe thấy tiếng còi hụ, Aja ạ... Cô đang làm thêm giờ trái phép đấy à?

— Cứ cho là thế đi. Anh biết cảnh sát rồi đấy. Không ai đi đi lại lại vì một bà vợ người Créole bị chồng đánh. Nhưng một nữ du khách bỏ đi...

Gabin cười nhe hết cả hai hàm răng trắng.

— Cô học ngoại giao à, Aja, hay đấy!

Aja không trả lời, cứ như cô đang ngẫm nghĩ, rồi hỏi lại lần nữa.

— Thế nào, anh biết gì về cô nàng bé nhỏ này?

— Gần như là không biết gì, người đẹp ạ. Cô biết đấy. Tôi cắm rễ ở quầy bar chẳng khác gì một cây phi lao. Tôi chỉ nhìn thấy cô ta lướt qua trước hàng ghế vải gập, cởi áo tắm, quấn người trong một cái khăn, và tách! hết phim. Cô đi hỏi Naivo ở quầy lễ tân ấy. Không nên bỏ lỡ anh ta, một nhân viên mới, một gã Malgache có cái mặt chồn sóc đeo cà vạt. Chính anh ta là người mở cửa phòng cho anh chàng Bellion...

17h51

Aja bước vào sảnh. Không thấy Martial Bellion ở đây. Hẳn là anh ta đã làm theo lời khuyên của cô, đã giữ khoảng cách, lùi xa, để mặc cô điều tra. Cô bỗng nở nụ cười: Gabin không nói dối, quả đúng là một chú chồn sóc đang trông quầy lễ tân! Naivo đang ngồi sau quầy, đôi mắt màu hạt dẻ tròn xoe như hai hòn bi, khắp mặt phủ một lớp lông sáng màu, một vành đai tóc màu xám và cứng

vòng từ tai này sang tai kia... và một chiếc cà vạt sọc đen trắng, trông như thể anh ta quấn đuôi lên quanh cổ vậy.

Một chú chồn sóc to lớn mượt mà rất nhạy cảm với sức hút từ các cô gái tóc vàng. Bức ảnh Liane đưa qua đưa lại trước đôi mắt lồi to khiến anh ta trở nên ba hoa không thể dừng được.

— Đúng thế, đại úy Purvi ạ, tôi đã nhìn thấy Liane Bellion lên phòng hồi chiều. Đúng, chồng cô ấy có đến tìm tôi trong sảnh để nhờ mở cửa phòng 38. Bao lâu sau ấy à? Khoảng một giờ. Anh chàng khốn khổ có vẻ lo lắng, thậm chí là hoảng hốt, như một kẻ đau khổ trong bộ dạng đi dép tông và mặc quần bơi. Chính tôi, đại úy ạ, chính tôi là người đã mở cửa phòng 38 cho anh ta... Ở đó, nói như thế nào nhỉ? Lộn xộn. Những dấu vết của một cuộc vật lộn. Hoặc của giấc ngủ trưa giữa vợ và chồng, nếu cô hiểu tôi muốn nói gì, đại úy ạ...

Một trong hai hòn bi màu hạt dẻ biến mất dưới khu rừng muối tiêu của một bên lông mày, và Aja nghĩ điều này hẳn là tương ứng với cái nháy mắt của loài chồn sóc.

— Chỉ có điều... - Naivo nói tiếp. - Chỉ có điều toàn bộ quần áo của cô gái đã biến mất. Cô có thể tin tôi, trong những chuyện này tôi rất tinh ý. Liane Bellion đã thu dọn đồ đạc...

Những sợi lông trên một con mắt khép lại lần nữa, kiểu như khóa dính.

— Nhưng đó không phải là điều quan trọng nhất, đại úy ạ, quan trọng nhất là có những dấu vết của... nói thế nào nhỉ?

Aja nheo mắt. Theo bản năng, cô cảm thấy mình sẽ không thích đoạn tiếp theo. Anh chàng chồn sóc vươn thẳng người thêm chút nữa.

— Những vết vô cùng giống với vết máu...

Aja điềm tĩnh đón nhận.

— Chúng ta cùng lên phòng, nếu anh không phiền. Anh sẽ mở cửa cho tôi...

Họ đi lên. Tầng ba. Aja chỉ lướt ánh mắt qua những ô cửa kính và quan sát những du khách đang trò chuyện quanh bể bơi dưới ánh mặt trời đỏ ối, tay cầm ly cocktail; những tấm lưng trần của

phụ nữ, những bụm khói thuốc, những đứa trẻ đang nô đùa dưới làn nước ánh huỳnh quang liên tiếp được nhuộm màu xanh da trời, đỏ và xanh lá cây nhờ hệ thống đèn ngầm. Một đêm tiệc ở xứ nhiệt đới. Yên ả bình lặng. Khung cảnh thiên đường. Armand Zuttor nói đúng, những chiếc đèn hiệu cảnh sát có thể sẽ gây ra cảnh xáo trộn.

Anh chàng chồn sóc Naivo xoay tròn chùm chìa khóa trên tay rồi bước về phía phòng 38. Trông anh ta giống như người gác vườn thú miễn cưỡng mở cửa chuồng của một con khỉ đột vừa mất tích.

— Đại úy, tôi nói chuyện với cô được không?

Giọng nói như vừa vang lên từ một chiếc loa vô hình. Aja quay lại thì phát hiện ra sau lưng cô có một bà già đang bấu chặt vào chiếc chổi lau. Bà già người Créole, đang từ cuối hành lang tiến lại gần bằng những bước chân êm ru, nhắc lại:

— Cô có đúng là đại úy Purvi không? Cô bé Aja. Con gái của Laïla và Rahim?

Aja không biết điều gì khiến cô khó chịu hơn. Việc một người phụ nữ không quen biết nhắc đến tuổi thơ của cô, hay âm điệu uể oải trong lời nói của bà lao công già. Cô khẽ gật đầu.

— Ta thường gặp mẹ cháu, cháu biết đấy, Aja bé nhỏ ạ, - bà già Créole nói tiếp. - Ở chợ Saint Paul, gần như là cách ngày một lần. Chúng ta thường nói chuyện về quá khứ, giống như hai bà già.

Aja nặn ra một nụ cười.

— Cháu nghe bà nói đây...

Anh chàng chồn sóc không nhúc nhích. Bà già Créole cũng vậy. Nghẹn lời.

— Chỉ hai ta thôi, - cuối cùng bà cũng nói rõ.

— Được thôi, - Aja chấp thuận đồng thời quay sang phía Naivo.

Anh chàng chồn sóc mở to đôi mắt phẫn nộ, những sợi lông ở vùng mắt và thái dương dựng cả lên, nhưng rồi vẫn miễn cưỡng đi ra xa đến tận cuối hành lang. Bà già Créole cầm chổi dường như đang tìm từ, Aja chờ vài giây rồi lên tiếng trước.

— Bà ở đây khi nào?

— Ba mươi năm sáu tháng, cháu gái Aja ạ...

Aja thở dài.

— Ý cháu là chiều nay, bà ạ. Cháu muốn nói "ở đây, trong hành lang này".

Eve Marie mỉm cười, bà xem đồng hồ một lát rồi trả lời.

— Bốn tiếng ba mươi phút.

— Lâu đấy chứ?

— Có thể nói là thông thường, tầng này yên ả hơn...

Aja ngắm nhìn sàn nhà, những bức tường, những bức tranh, những ô kính, tất cả đều sạch bong như trong hành lang bệnh viện. Tên của bà già lao công được thêu trên áo khoác ngoài.

— Bà Eve Marie này, cháu thấy bà có vẻ là một người ngăn nắp và tỉ mỉ. Hãy cho cháu biết chính xác điều gì đã xảy ra trong hành lang của bà vào chiều nay.

Bà già Créole mất một khoảng thời gian dài vô tận để dựng chiếc chổi lau vào cạnh tường.

— À thì, Naivo và anh chồng lên đây vào khoảng 16 giờ để mở căn phòng số... Căn phòng trống rỗng và...

Eve Marie chỉnh lại chiếc khăn trên mái tóc xoăn. Từng lọn một.

Aja lại cất tiếng để đẩy nhanh tốc độ.

— Bà Eve Marie này, chúng ta thống nhất nhé, Martial Bellion lên phòng lúc 16 giờ. Liane Bellion lên phòng trước đó một tiếng, khoảng 15 giờ. Nhưng điều cháu quan tâm là chuyện xảy ra giữa khoảng thời gian đó. Nếu bà không rời khỏi hành lang, chắc hẳn bà phải nhìn thấy cô Bellion ra khỏi phòng.

Eve Marie phát hiện ra trên ô kính gần nhất một vết bẩn gần như vô hình, bà liền lau ngay bằng một góc tấm giẻ lau màu xanh ngọc. Mãi lâu sau, bà mới trả lời:

— Có nhiều người, trong khoảng từ 15 giờ đến 16 giờ, là thế, ta đã nhìn thấy nhiều người qua lại hành lang của ta... Nhưng không có cô gái tóc vàng đó...

Một cú chùy nện vào gáy.

— Sao lại thế được? - Aja gần như hét lên. - Liane Bellion không ra khỏi phòng sao?

Eve Marie bình thản tiếp nhận phản ứng của cô, bà chậm rãi

gấp mảnh vải làm tư. Lẽ ra bà nên viết tiểu thuyết trinh thám.

— Anh chồng đã quay lên...

— Một giờ sau đó, cháu biết rồi.

— Không, không phải một giờ sau, trước đó cơ. Có lẽ khoảng mười lăm phút sau cô vợ...

Lại một cú chùy nữa. Vào giữa ngực.

— Bà... bà chắc chứ?

— Ồ, có chứ, cháu gái Aja, cháu có thể tin ở ta, không ai có thể đi qua hành lang của ta mà ta không nhận thấy.

— Cháu không nghi ngờ điều đó, bà Eve Marie. Bà nói tiếp đi!

Eve Marie đưa mắt nhìn Naivo vẻ cảnh giác. Anh chàng chồn sóc đang đi đi lại lại trước cửa thang máy. Bà già Créole hạ giọng thấp hơn một chút.

— Anh ta vào trong phòng. Ngay lúc đó, ta nghĩ anh ta muốn có chút thời gian vui vẻ với cô vợ. Đó là giờ ngủ trưa, cháu hiểu bà muốn nói gì rồi đấy, cháu gái Aja. Con bé đang ở dưới với các bạn. Vài phút sau anh chồng ra khỏi phòng, cùng lắm là mười phút. Anh ta đi về phía ta. Anh ta đã nhờ ta một việc...

Aja nhìn bóng mình trong ô cửa sổ. Ánh mắt xanh lơ của cô hòa lẫn vào luồng ánh sáng huỳnh quang tỏa ra từ bể bơi, dưới đó bốn mét.

— Nhờ một việc ư?

Eve Marie mất một khoảng thời gian vô tận để quay về phía chiếc xe đẩy chứa thùng rác, sản phẩm tẩy rửa và những chiếc bàn chải.

— Đúng, nhờ một việc. Anh ta đã hỏi xem có thể mượn chiếc xe đẩy của ta không. Không phải cái này, cái to cơ, cái mà ta dùng để chở quần áo, ga giường, khăn tắm ấy. Bỏ hết đồ ra. Anh ta mang xe vào trong phòng, hai phút sau ra khỏi đó, bấm thang máy... rồi hấp, biến mất. Ta đã tìm thấy cái xe đẩy của ta ở bên dưới, tầng hầm thứ nhất, gần bãi đỗ xe. Có lẽ cháu thấy chuyện này kỳ lạ, Aja bé nhỏ ạ... Nhưng ở đây, chúng ta không từ chối khách bất cứ điều gì.

Bàn tay run rẩy của nữ đại úy bíu vào thành cửa sổ.

— Cái xe chở vải đó, anh ta có nói với bà là anh ta cần nó vì lý do gì không?

— Cháu biết đấy, cháu gái Aja, ở đây, chúng ta cũng không đặt câu hỏi với khách. *La lang na pwin le zo*[14]...

Aja cắn môi.

— Có người nào khác đi vào không? Hoặc đi ra? Trong hành lang, suốt chiều nay?

— Không ai cả! Cháu có thể tin ta, Aja ạ. Katish phòng 38 không hề ra khỏi phòng.

Mà nói cho cùng, tại sao lại không tin Eve Marie cơ chứ?

— Cái... xe đẩy của bà. Nó... nó to chừng nào?

Eve Marie có vẻ suy nghĩ.

— Để cháu dễ hình dung, ở trên xe viết là nó có thể chứa được tám mươi cân vải. Ta hiểu cháu muốn suy ra điều gì, Aja bé nhỏ ạ. Nói riêng với cháu, ta sẽ rất ngạc nhiên nếu cô nàng tóc vàng bé nhỏ ấy nặng quá nửa khối lượng đó.

Trong khi ánh mắt Eve Marie hướng về những hạt bụi vô hình khác, Aja nhìn chăm chăm xuống khu vườn của khách sạn. Nhiều nhất cũng khoảng hai chục người đang trò chuyện, uống và chờ cảnh hoàng hôn. Aja nhận ra Martial Bellion ở bên dưới một chiếc đèn, anh ta đang ngồi trên chiếc ghế cao. Một bé gái sáu tuổi ngồi trên đùi.

Vợ anh ta không hề ra khỏi phòng... Naivo đã nói đến những dấu vết vật lộn trong phòng. Những vết máu. Giả thiết tích cực rằng người đẹp đã bỏ trốn vì tình đang trở nên rất tối tăm...

Anh chàng chồn sóc hẳn đã nhận thấy cuộc trò chuyện vừa kết thúc, anh ta tiến lại trong hành lang, tay cầm chùm chìa khóa. Sẽ phải giải thích với anh ta, cũng như với ông chủ khách sạn, rằng chương trình đã thay đổi. Armand Zuttor sẽ không thích đâu... Có đầy đủ khả năng để khiến những đồ vật bừa bãi trong phòng 38 trở thành những chỉ dẫn đáng tin cậy của hiện trường một vụ án. Aja cụp mắt nhìn đồng hồ. Lý tưởng nhất là sẽ phải đến lấy dấu vân tay, dấu máu, ADN, và toàn bộ phần còn lại của quy trình. Ngay tối nay.

Chỉ còn phải thuyết phục Christos di chuyển thôi...

5

Vũ Hội Của Muỗi



Thứ Sáu
Ngày 29 tháng Ba năm 2013
20h34

Sofa không động đến phần gà nướng của mình, cả cơm cũng không. Con bé hờn dỗi, gí mũi vào tập *Truyện cổ tích Ti Jean.* Martial Bellion tự ép mình phải ăn hết suất thịt lợn hun khói sốt dầu ô liu. Như để tỏ ra mình vẫn ổn. Ngược lại, việc Liane mất tích dường như không hề khiến Jacques và Margaux Jourdain mất đi sự ngon miệng.

Cả ba cùng ăn trong im lặng. Trước bể bơi, một anh chàng mặc áo sơmi hoa đang rống vào chiếc micro những bài hát nổi tiếng những năm 80. Một phụ nữ mặc đồ bó sát, đeo một vòng hoa phượng đỏ rực quanh cái cổ nhăn nheo, lắc lư sau lưng anh ta. Thỉnh thoảng, bà ta lại vỗ tay hoặc hòa theo một điệp khúc. Không tự tin cho lắm.

Trong khoảng hai mươi thực khách ở nhà hàng Hạt Cát của khách sạn Alamanda, không ai vỗ tay. Cũng không ai nói chuyện.

"Ra đi ra đi, xa hơn cả đêm lẫn ngày..."

Cặp ca sĩ hẳn là được trả tiền cho việc này, không phải để khuấy động không khí, mà chỉ để lấp đầy sự im lặng của những cặp vợ chồng già. Jacques Jourdain rót thêm một ly vang Cilaos cho Martial. Tay ông ta hơi run, ông ngần ngừ rồi ghé sát vào Martial để át tiếng la hét của cặp song ca.

— Cô ấy sẽ quay lại thôi, Martial. Cậu đừng lo, chắc chắn cô ấy sẽ quay lại.

Martial không trả lời. Vẻ mặt cảm thương của Jacques không được thuyết phục cho lắm. Viên luật sư người Paris có thật sự lấy làm tiếc cho nỗi bất hạnh của một người mà năm ngày trước anh ta còn không quen biết chăng? Martial nghi ngờ điều đó. Jacques và Margaux tạo nên hình ảnh một cặp vợ chồng yên tâm rằng đã tìm thấy những kẻ khốn khổ hơn mình. Vừa thương hại vừa dửng dưng.

"Đừng để nàng ngã, nàng mỏng manh đến thế..."

Bầu không khí...

Martial cố gắng nhìn nhận theo chiều hướng mỉa mai. Đúng, xét cho cùng, việc vợ anh mất tích hẳn là phải có tác động đến Jacques. Đôi chút. Anh đâu có ngốc. Phân tích đến từng chi tiết cơ thể Liane bên bể bơi chính là một trong số những thú vui kín đáo ở xứ nhiệt đới của viên luật sư.

Martial cố kiềm chế để không đứng dậy và dẫn Sofa đi cùng, bỏ mặc họ ở đó. Anh ngán ngẩm nhai một miếng thịt xông khói nguội ngắt. Không, lần này, anh không nên nhượng bộ những thôi thúc của bản thân, anh buộc mình phải kiên nhẫn, không thể hiện điều gì, đóng tốt vai một người chồng thực sự bị vụ mất tích của người vợ tác động. Một cuộc chơi sát ván, anh ý thức được điều đó. Mọi chuyện sẽ phụ thuộc vào các chi tiết, vào khả năng che giấu sự thật của anh trước cảnh sát. Mọi nghi ngờ sẽ thắt chặt vào anh giống như một nút thắt quanh cổ, nhưng nếu họ không phát hiện được bằng chứng quyết định nào, thì vẫn chỉ là nghi ngờ... Nếu chuyện xấu đi, có thể anh sẽ cần đến vợ chồng nhà Jourdain. Nhất là Jacques. Có vẻ ông ta là một luật sư đắt hàng ở Paris, cứ nhìn hàng trăm email mà ông ta xử lý mỗi ngày thì biết.

Sự im lặng trở nên không thể chịu đựng nổi. Tiếng rống của cặp song ca đã trở nên kinh khủng. Tuy nhiên, không một đôi nào trong nhà hàng rời khỏi chỗ, thật không sao giải thích nổi.

"Đừng khóc nữa, hãy ở đó, tự hỏi tại sao..."

Martial nhanh chóng hình dung ra diễn biến của ngày mai. Chiếc bẫy sẽ sập xuống. Cảnh sát, những cuộc thẩm vấn, du khách bị cô lập trong khách sạn. Vợ chồng nhà Jourdain bị triệu tập đến

đồn cảnh sát. Ít ra, anh cũng sẽ góp phần phá hỏng kỳ nghỉ của những kẻ đạo đức giả này! Thật ra đã là như thế rồi.

21h17

— Lên phòng nào, Sofa.

Martial tiến lại gần quầy bar của Gabin, tay cầm ví. Gabin đưa cho anh một ly rum hoa quả. Thật khó mà nhận ra quả gì ở bên trong. Kiểu như sơn tra vàng.

Gabin chạm vào tay anh khi Martial đưa tiền. Anh rùng mình.

— Rum nhót tây, thưa ông. Mẻ đặc biệt. Vợ ông, bà ấy sẽ quay về thôi, ông đừng lo.

Ít ra thì anh chàng này cũng có vẻ chân thành. Martial gượng nở một nụ cười buồn cho hợp cảnh.

— Phải thông cảm cho bà ấy, - Gabin nói tiếp, - vợ ông là một phụ nữ có gu. Ai mà muốn nghe loại nhạc tối nay chứ? Ngày mai, sẽ có một nhóm nhạc hay, bà ấy sẽ quay về thôi.

22h12

“Sôôống, dưới ánh mặt trời nhiệt đơơới...”

Dưới quầng sáng của những chiếc đèn nê ông vàng treo phía trên bể bơi, chỉ có lũ muỗi đang khiêu vũ.

Martial rời khỏi cửa sổ phòng 17. Tầng hai. Anh quay về phía chiếc giường trẻ em mà Naivo phải chật vật mới kê thêm được vào khe trống giữa chiếc giường đôi và tường. Cuối cùng thì Sofa cũng thiếp đi. Con bé đòi mẹ suốt cả tiếng đồng hồ. Martial đã cố gắng hết sức giải thích với con bé, vô cùng vụng về.

“Mẹ sẽ quay về, Sofa. Mẹ chỉ đi dạo thôi. Mẹ sắp về rồi.”

Vô ích. Những câu hỏi vẫn đổ dồn.

Tại sao mẹ không gọi điện? Tại sao mẹ không âu yếm con trước khi đi? Tại sao mẹ không dẫn con đi cùng? Mẹ đâu rồi? MẸ ĐÂU RỒI?

Tại sao mình không ngủ trong phòng hôm qua?

“Bởi vì một cảnh sát sẽ đến để lấy dấu vân tay của chúng ta, Sofa ạ.” Nhưng câu đó, Martial không thể nói với con gái mình.

Anh lại đọc cho con bé nghe nhiều chuyến phiêu lưu của Ti Jean, của bà Kalle và Quỷ Lớn. Cuối cùng con bé cũng ngủ thiếp đi. Quả là tài năng. Bên dưới, cặp ca sĩ vẫn tiếp tục rống lên.

Martial cởi chiếc áo thun qua đầu, cởi quần. Anh đứng đó, trần truồng, trong bóng tối.

Lo lắng. Chẳng có gì diễn ra theo dự kiến.

Phía trên đầu anh, vài giờ nữa, muộn nhất là sáng mai, một cảnh sát sẽ đến mở niêm phong phòng 38. Hẳn là Naivo đã nói với họ về mớ quần áo lộn xộn trong phòng, những đồ vật bị đổ... những vết máu. Đương nhiên.

Martial bước đến phòng tắm.

Tới nay, cho đến tận bữa tối, anh vẫn làm chủ được tình thế. Nhưng từ vài phút qua, có gì đó đã trượt khỏi đường ray.

Nước chảy. Gần như lạnh cóng.

Những suy nghĩ trong anh quay cuồng, trượt trên các vách ngăn trơn nhẵn của bộ não, biến mất trong một miệng hố há hốc. Tại sao anh lại dựng lên kế hoạch điên rồ này? Phải chăng cái bẫy mà anh tạo ra đang sập xuống chính anh?

Anh lau người, những muốn chà xát làn da cho đến khi chảy máu, cho đến khi chiếc khăn bông trắng có thêu logo của khách sạn trở nên đỏ thẫm.

Những hình ảnh kinh hoàng quay trở lại. Anh có quyền lựa chọn không?

Martial trở ra phòng. Anh trần truồng đứng trước cửa sổ, gần như chìm vào cảnh tranh tối tranh sáng. Dù thế nào cũng chẳng ai quay nhìn về phía căn phòng. Chỉ còn vài du khách đang kéo dài buổi tối, mấy cặp đôi quấn vào nhau rốt cuộc cũng lên khiêu vũ trên sàn gỗ tếch. Không có vợ chồng nhà Jourdain. Không phải kiểu của họ.

“Khi anh thấy những nàng tiên cá chêêêết...”

Điệu slow dài liên miên báo trước rằng các ca sĩ sắp sửa thu dọn đồ nghề.

Martial lùi lại, ngắm nhìn nhịp thở nhẹ nhàng của Sofa trên chiếc giường trẻ em gần như quá nhỏ so với con bé.

Giường của anh lại quá lớn. “King size,” Naivo nói rõ. Gã khốn đó mới tế nhị làm sao!

Martial nhấc tấm ga bằng vải bông mà điều hòa đã làm nó cứng đờ như tấm vải liệm. Anh bối rối khi chạm vào nó. Sự thiếu vắng Liane đột nhiên trở nên không thể chịu đựng nổi. Martial cắn vào tấm ga để khỏi hét lên; anh nhận ra mình đang lặp lại cử chỉ của Liane mỗi đêm, khi cô lặng lẽ làm mình nghẹt thở bằng tấm vải để giảm bớt những tiếng rên rỉ trong cơn cực khoái.

Chúa ơi, anh đã làm gì?

Anh sẵn lòng đánh đổi bất cứ thứ gì để được cảm nhận tấm thân trần của Liane áp vào người anh. Quay lại một ngày trước đó. Một tuần, nếu có thể.

Sẽ không bao giờ đặt lại chân lên hòn đảo này nữa.

Ngoài cửa sổ, ánh đèn nê ông ở bể bơi phụt tắt, giống như những ngôi sao vừa nổ tung.

Đêm nay, anh sẽ không ngủ.

6

Lễ Phục Sinh Chính Giáo



Thứ Bảy
Ngày 30 tháng Ba năm 2013
9h11

Imelda chui ra từ dưới tấm ga giường, giống như ngọn núi lửa phun trào rồi đông lại thành một ngọn núi tro than hoạt tính.

— Christos, anh có tin nhắn ở điện thoại đấy! Tối qua. Lúc 19h43. Anh không bao giờ xem điện thoại à?

— Khi nằm trên giường của em thì không bao giờ!

Christos Konstantinov vươn người nhưng vẫn gối đầu lên bộ ngực đen khổng lồ của Imelda. Cô đẩy ông ra, không chút nể nang, nghiêng người về phía chiếc hòm được dùng làm bàn đầu giường và với tay lấy chiếc điện thoại di động.

— Sếp của anh đấy, Christos ạ.

Ánh mắt ông vẫn dán chặt vào cặp mông oai vệ của Imelda. Có gì khác quan trọng hơn chứ.

— Aja? Làm phiền con chiên chính giáo duy nhất trên đảo vào kỳ nghỉ lễ Phục sinh sao? Anh sẽ kiện cô ta về tội quấy rối...

Christos vừa cằn nhằn vừa bò ngang giường để cuộn mình trong làn da đen của cô nàng người Cafre. Imelda là một tấm đệm đầy quyến rũ mỗi năm lại dày thêm vài xăngtimét. Ông đã phát hiện ra, trong một ngăn kéo, cuốn album ảnh cũ của Imelda khi cô mới hai mươi tuổi; cô tạo dáng khỏa thân trước một tay nhiếp ảnh hẳn là phải đã mắt khi chớp nháy dưới mọi góc độ thân hình tiên nữ của cô, cao, thon và rắn chắc, khiến một gã đang buồn ngủ cũng phải cương lên. Tuy nhiên, Christos sẽ không vì bất cứ thứ gì trên thế

gian mà đánh đổi thân hình mơn mởn của Imelda trẻ trung lấy thân thể chảy sệ của cô nhân tình hai mươi năm sau. Làm sao có thể yêu thích cái eo của ong vò vẽ khi mà ta đã nếm hương vị của ong chúa? Imelda sở hữu một thân hình sôcôla, phủ hai lớp kem, tha hồ mà ngấu nghiến. Những đường cong tràn lút, mờ ảo, uyển chuyển, một đám mây nhục dục cho ông tha hồ nhào nặn với tất cả ham muốn. Giá mà cô biết được...

Imelda uốn éo, tay cầm chiếc điện thoại:

— Em xem được không?

Christos thở dài. Đó là điều cấm kỵ. Đây là điện thoại công vụ của ông. Nhưng ông thây kệ, nếu điều đó khiến Imelda vui. Có cả chồng tiểu thuyết trinh thám trong cái hòm bên cạnh giường. Imelda là một kiểu Miss Marple[15] người Cafre, đó cũng là một phần làm nên sức hấp dẫn của cô.

— Nếu em muốn...

Imelda bấm điện thoại của viên cảnh sát, trong khi bàn tay Christos trượt xuống dọc theo chân cô, rồi lại lần lên, khám phá vô vàn ngọn đồi trên bụng cô, rồi lại lần theo ngọn núi khô cằn xuống phía những bãi cỏ ẩm ướt, hối hả như một tay leo núi đã thấm mệt. Những ngón tay Christos chìm trong mớ lông rối như tơ vò của Imelda. Chúng không được nhổ dọn, ôi không... Cội nguồn của thế giới, Christos tận hưởng. Phiên bản vùng Réunion... Khu rừng nguyên sinh, tăm tối, được bảo vệ, thiêng liêng, được liệt vào di sản thế giới của nhân loại. Sáng nay Christos cảm thấy mình là thi sĩ, không có mấy tâm trạng để đến đồn cảnh sát chấm công.

Ông liếc mắt nhìn vào chiếc xe nôi kê sát tường. Bé Dolaine vẫn ngủ. May ra thì con bé sẽ ngủ tiếp.

— Khách sạn Alamanda, - Imelda nhấn mạnh, mắt vẫn dán vào màn hình điện thoại. - Anh phải đến đó để lấy dấu vân tay, dấu máu, ADN và tất cả đống lộn xộn ở đấy.

Dưới những ngón tay ép chặt đầy nài nỉ của Christos, cô khẽ giạng chân.

— OK, - Christos nhượng bộ. - Anh biết rồi, anh sẽ đến đó uống rượu khai vị... Anh chàng Gabin Payet ở quầy bar có món rượu

rum hoa quả ngon nhất trên đảo. Sẽ là xúc phạm nếu đến đó vào giờ uống cà phê...

— Thế nào rồi anh cũng sẽ bị đuổi việc...

Ngón trỏ của Christos đang làm uế tạp khu rừng cấm.

— Thì lúc đó em sẽ nuôi anh. Thêm hay bớt một người...

— Em làm cái quái gì được với một kẻ lười biếng như anh chứ? Em đã đủ chán ngấy với năm đứa nhóc, với khoản tiền bánh mì[16] rồi...

Christos đưa một bên đầu gối vào giữa hai chân Imelda. Rồi đầu gối thứ hai.

— Dám coi Christos Konstantinov là kẻ lười biếng à, - viên cảnh sát thở hổn hển. - Lẽ ra em không nên khiêu khích con ngựa giống từ quần đảo Mascareignes này...

Ông chống người bằng hai cổ tay. Cô phụ họa, áp hai bàn tay nóng giãy lên bộ mông trắng của ông. Dẫn đường cho ông, người cô ướt sũng mồ hôi.

Chiếc giường nhún xuống rồi lại nảy lên, bỗng nhiên nó biến thành một tấm bạt lò xo.

Ba con quái vật nhào vào trong tấm ga. Dorian, Joly, Amic. Một đứa tóc rậm, một đứa tóc xoăn, một đứa húi cua. Mười hai, bảy và bốn tuổi. Thêm đứa bé trong chiếc xe nôi, chỉ còn thiếu mỗi Nazir. Theo những gì ông biết, bầy con của Imelda xuất thân từ ba người cha khác nhau. Ông đến với cô sau khi người cha cuối cùng ra đi mười một tháng. Một cái ổ quỷ vui vẻ thật khó sắp xếp. Créole, Malbar, Zoreille. Tất cả túm tụm trong một cái chuồng ba ngăn, ngăn thứ tư có vườn, đứa lớn nhất ngủ trên võng.

Ba đứa con lai nhảy lên người ông. Christos kháng cự trong vô vọng. Chẳng có chút uy quyền nào!

— Bác không đi làm à, Jésus?

— Là Christos, không phải Jésus! Có, bác có đi làm! Mà này, lũ nhóc, hôm nay không đi học à?

Không có câu trả lời, chỉ có những tràng cười khiến thác nước Salazie cũng phải ghen tị.

Imelda đứng dậy và mặc một chiếc quần xà lỏn. Thôi xong,

Christos nghĩ.

Đến lượt ông ngồi dậy, vẻ cam chịu.

— Sếp của anh, cô ấy nói gì?

Imelda thậm chí còn không nhìn lại chiếc điện thoại, như thể cô đã ghi nhớ toàn bộ thông tin ngay từ lần đọc đầu tiên.

— Một du khách bị mất vợ. Hấp, cô ta biến mất cùng với vali của mình!

— Thằng ngốc!

Christos xỏ chiếc quần vải màu nâu đất. Một chiếc sơmi cáu bẩn.

— Em có biết anh làm thế nào để không mất vợ không?

Imelda không trả lời. Cô kéo mạnh ga giường và xua lũ trẻ xuống.

— Thực ra, cũng giống như không để mất chìa khóa ấy.

Vẫn không có câu trả lời. Imelda cúi xuống để thu dọn những chiếc gối vung vãi trong phòng.

— Anh làm vài bộ!

Christos ra khỏi phòng, vừa đi vừa phá lên cười, thiếu chút nữa thì lĩnh đủ ba cái gối vào mặt.

10h03

Khách sạn Alamanda. Hướng quầy bar. Christos định hướng theo bản năng, giống như con mèo hướng về phía bát thức ăn. Ông đã không phỉnh phờ Imelda, món rượu rum của Gabin ngon nhất vùng Saint Gilles, có lẽ là ngon nhất đảo. Thông thường, Christos đến đây khi đêm muộn, để khiến những kẻ quá khích ra khỏi mấy hộp đêm cạnh đó, Red White hoặc Loft, phải im miệng. Gabin giống như một ngôi sao địa phương, một nghệ sĩ jazz cocktail, một nhạc sĩ điêu luyện dám thử nghiệm tất cả những khúc ứng tấu. Từ mười năm nay, tất cả các quán bar trên đảo Réunion tranh giành anh, thương lượng việc chuyển nhượng anh giống như một trung phong giải vô địch D1 vùng Réunion, người sút quả nào là ghi bàn quả đó.

Gabin mỉm cười khi nhìn thấy Christos lại gần. Với mái tóc dài

màu xám buộc túm sau gáy, chiếc áo sơmi xanh bạc màu vì nắng và đôi giày vải có đế bện bằng cói từ thời đại trước, không dễ đoán rằng ông đã là thiếu úy cảnh sát từ hơn ba mươi năm nay.

— Này, ngài tiên tri! - Gabin lên tiếng. - Không còn quá sớm đâu. Chúng tôi chờ ông đến để nếm món bánh sừng bò từ nãy giờ.

Christos chỉ phác một cử chỉ bằng ngón tay cái, từ trên xuống dưới. Anh chàng nhân viên quầy bar không nài thêm, anh đã có bằng nghiên cứu về tác dụng của rượu trong điều trị bệnh, anh quan sát khách hàng, lắng nghe, phân tích, rồi đưa ra cách xử lý cho từng cá nhân. Anh phục vụ Christos một ly Mai Tai. Rồi một ly nữa. Trong thời gian đó viên thiếu úy nghe kể lại tất cả các chi tiết trong vụ án, cặp đôi đẹp đẽ, những nụ hôn trong bể bơi, đứa bé gái sáu tuổi luôn phá bĩnh, người mẹ chỉ lên phòng một giây, rồi mất hút...

Christos lắng nghe với vẻ thương hại, một mắt nhìn viên đá đang tan trong ly rượu rum, mắt kia nhìn về phía bể bơi vắng hoe. Thậm chí chẳng có bà mẹ nào để mà nhòm ngó.

— Hừm, Gabin này, nói để cậu biết, người Zoreille nên đề phòng, hòn đảo này là một cái bẫy chết tiệt. Này, tôi sẽ kể cho cậu nghe một câu chuyện hay, cậu biết tại sao tôi lại đến đảo này không?

Gabin thở dài lắc đầu. Bằng cấp của anh chính xác là tâm lý trị liệu.

— Tôi từng ở La Courneuve, - Christos nói tiếp. - Hồi đó tôi hai mươi lăm tuổi, tôi đã chấp nhận việc điều chuyển đến đồn cảnh sát Saint Denis. Cách nhà mười lăm cây số. Ba mươi phút chạy xe kể cả thời gian tắc đường. Tôi chỉ bỏ qua một chi tiết trên tờ thông báo. Một chi tiết rất vớ vẩn, chỉ là một con số...

Christos uống cạn ly rượu rồi kết luận:

— Số của quận... Đó là số chín-bảy-bốn, không phải chín-ba... Có lẽ nên tin đó là định mệnh! Tôi đã làm một cú nhảy vọt, cuộc đời tôi nằm trong một chiếc côngtennơ và dìn dìn... Hướng xích đạo. Tôi đã ở đây ba mươi năm.

Gabin lau quầy rượu, hờ hững.

— Chuyện của tôi không khiến cậu chán đấy chứ?

Anh chàng nhân viên quầy bar trả lời mà chẳng buồn ngước mắt lên:

— Ông kể năm lần rồi! Lúc nào ông cũng kể chuyện đó, Christos ạ.

Christos nhún vai. Ông vừa xoay tròn những viên đá trong chiếc ly rỗng vừa tìm kiếm trong trí nhớ cách nào đó để thuyết phục mình rằng Gabin có ác ý nên mới nói thế. Cuối cùng ông đành từ bỏ.

— Cậu là một gã chuyên nghiệp, Gabin ạ, nhưng nên sử dụng cả khiếu hài hước của cậu nữa, điều đó rất quan trọng đối với khách hàng. Thôi, chào nhé, tôi lên tầng xem xét căn phòng tân hôn đây. Dù sao thì cũng thật ngu ngốc khi để mất vợ, nhỉ.

Ông đi xa dần, ngập ngừng, rồi quay lại.

— Gabin, tôi ấy, cậu có biết tôi làm thế nào để không mất vợ không?

Anh chàng nhân viên quầy bar ngước mắt nhìn trời.

— Tôi không biết. Ông lấy thêm vợ nữa à?

Đồ khốn!

10h09

Christos đặt chiếc vali nhỏ bằng nhôm lên giường rồi lấy ra mấy lọ Bluestar Forensic, vài ống nghiệm, chiếc đèn Lumilight và máy ảnh kỹ thuật số mini. Ngoài Aja, ông là người duy nhất trong đội cảnh sát Saint Gilles les Bains biết sử dụng nó. Khả năng đó cũng giúp ông có được một vài ưu tiên... Chẳng hạn như những buổi sáng ngủ nướng. Ông lại nghĩ đến anh chàng Malgache ở quầy lễ tân, người đã mở cửa phòng 38 cho ông, Naivo Randrianasoloarimino. Chuyện đó bỗng gợi cho ông một câu chuyện đùa, kiểu như cái cớ để đổi lấy ly rum cuối cùng. Này, Gabin, anh chàng ranh ma, điểm nổi bật nhất của một gã trực quầy tiếp tân trong một khách sạn lớn là gì? Cậu không biết à? Thử hỏi Naivo Randrianasoloarimino xem. Có một cái họ khó mà đánh vần nổi...

Hừm... Vào việc thôi. Một công việc điên rồ khốn kiếp...

Xung quanh mỗi vệt sẫm màu, trên tấm thảm, trên ga giường, trong phòng tắm, trên bệ bồn cầu, ông phải phun vài giọt luminol Bluestar Forensic. Sau khi đã chuẩn bị tỉ mỉ... Chất luminol chỉ có hiệu quả xác định vết máu khi được trộn với một hoạt chất gồm nước có bổ sung ôxy và xút. Không phải chỉ có gã Gabin đần độn đó mới biết căn liều pha cocktail, Christos tự an ủi. Sau đó, nếu căn phòng hơi tối, mỗi vết máu sẽ biến thành một viên kẹo xinh xắn màu xanh huỳnh quang.

Christos làm khẩn trương, màu huỳnh quang chỉ kéo dài hơn ba mươi giây, thật ngắn ngủi để vừa phát hiện các dấu vết dưới ánh sáng đen của chiếc đèn Lumilight vừa chụp ảnh hiện trường. Nếu không, sẽ phải bắt đầu lại, không biết bao giờ mới xong.

Christos vừa thở dài vừa rà chiếc đèn trên mặt đất. Những vết màu xanh lơ nhòa đi gần như ngay lập tức, như thể bị nuốt vào trong tấm thảm, nhưng không còn nghi ngờ nữa: đã có máu đổ trong phòng, gần như khắp nơi, trên giường, trên tường.

Phản thịt của một tên đồ tể... Có tìm mọi lý lẽ để chứng tỏ điều ngược lại cũng vô ích, Christos vẫn phải thừa nhận sự thật hiển nhiên. Căn phòng số 38 khách sạn Alamanda là hiện trường của một vụ án chết tiệt.

Christos ném chiếc đèn Lumilight lên giường. Phát hiện như thế hẳn sẽ khiến một cảnh sát bình thường bị kích động, giống như nhà côn trùng học đặt chân lên một tổ kiến lạ, nhà du hành phát hiện ra một hành tinh mới. Nhưng với ông, điều đó lại khiến ông bực bội... Ông sẽ lại phải bắt đầu pha dung dịch luminol, phun lại, lần này thì từng mét, từng mét một, để chụp ảnh toàn bộ căn phòng. Trong bất kỳ bộ phim Mỹ dài tập nào cũng có đến cả hai chục người đi lại xung quanh chỉ một cái xác chết. Còn ở Saint Gilles les Bains trên đảo Réunion, ông đang phải xoay sở một mình, như một người vĩ đại... Và khâu trang trí bằng ánh sáng xanh lơ sẽ chỉ là bước đầu tiên...

Máu này là của ai? Bà Bellion? Ông Bellion? Hay cả hai, thưa đại úy? Christos biết rằng ông sẽ phải nhét vào túi ni lông những

mẩu ga và gối mà ông phải cắt thật tỉ mỉ. Ông sẽ phải phủ phục để bóc lên từng mảng thảm. Trong phòng tắm, ông sẽ phải dùng nhíp để thu nhặt những sợi lông mũi, lông đít hoặc lông vùng kín nếu có. Thò tay vào bồn cầu với một cái ống nghiệm...

Ông lại nghĩ đến thằng con lớn của Imelda, thằng Nazir ngu ngốc nghiện zamal[17], suốt ngày dán mắt vào những phần mới chưa phát sóng của chương trình Experts mà một thằng bạn đã tải về cho nó. Lẽ ra ông nên kéo nó vào một đợt thực tập hòa nhập, hay đấy, việc đó có thể khiến nó quên được mùi vị của loại cây khiến nó trở thành thằng bourik[18]. Hoặc lẽ ra ông có thể đề nghị nó quấn cho một điếu zamal. Ngay lúc này, Christos chẳng có gì để phản đối việc quấn một điếu để có thêm dũng cảm.

Viên thiếu úy nhìn qua cửa sổ. Những vị khách đầu tiên đã chiếm mấy chiếc ghế vải gấp xung quanh bể bơi. Già và nhão. Theo kinh nghiệm, Christos biết rằng những cô gái trẻ đẹp không tắm nắng trong mấy khách sạn xung quanh vùng phá, ngón chân như xòe quạt. Họ sẽ giam chân trong những đôi giày hiệu Pataugas và lặn lội từ Mafate đến chỏm núi Tuyết. Christos không còn ở cái tuổi theo đuổi họ. Ông không quan tâm, ông vẫn thường thích những phụ nữ ít hơn ông từ mười đến mười lăm tuổi. Thế mà bây giờ ông đang sắp bước vào tuổi sáu mươi.

Christos quay lại và quan sát những chiếc giá gỗ. Ông tự nhủ cũng sẽ phải kiểm kê đồ vật trong phòng. Theo anh chàng Malgache ở quầy lễ tân, toàn bộ quần áo của Liane Bellion đã biến mất, ông sẽ phải xác minh lại. Ông tìm cách tự trấn tĩnh. Nói cho cùng, giả thiết ưu tiên vẫn là người vợ đã trốn đi chốc lát. Phát hiện những vết máu không hề có nghĩa là đã có tội ác. Để có chứng cớ của một vụ giết người, cần có thi thể. Hoặc ít ra là... hung khí.

Đột nhiên, Christos bỗng có linh cảm. Ông trèo lên giường và bằng biện pháp nghiệp vụ nhấc hết đồ đạc ra khỏi những chiếc giá. Túi du lịch, giày, quần áo đi mưa, kính mát, vợt tennis, đèn pin... Bàn tay ông dừng lại trên một bộ đồ nướng, loại high-tech, được cấp bằng sáng chế của Cơ quan Thiên nhiên và Phát minh

hoặc Ngôi nhà Thế giới, loại quà mà bạn bè thường tặng cho bạn khi biết bạn sẽ đi đến một đất nước nơi người ta vẫn còn ăn bốc. Christos giật mở dải băng dán của chiếc túi nhựa màu đen. Có chỗ cho đủ thứ, nĩa cỡ XXL, dao phết, cái nạo, cái gắp, bàn chải để phết nước ướp,... và đương nhiên, một vị trí để cài dao... loại dao cứng để cắt sườn bò dễ dàng. Lưỡi sắc và cán bằng gỗ.

Ít ra thì Christos giả định là thế. Bởi vì con dao không còn trong túi.

7

Năm Chọi Một



Thứ Bảy
Ngày 30 tháng Ba năm 2013
15h13

Aja ngồi sau bàn, ngay trước mặt Martial Bellion. Còn Christos thì thích đứng hơn, hơi lùi ra sau. Trụ sở đội cảnh sát nội địa độc lập của Saint Gillesles les Bains, trên đại lộ Roland Garros, được tạo bởi nhiều khối vuông bằng bê tông kích cỡ khác nhau, sơn màu kem, nối với một khối vuông khác bằng tôn, được dùng làm phòng tiếp khách... Một trụ sở xoàng xĩnh và thiếu thốn, giống như hàng ngàn trụ sở khác ở Pháp, chỉ trừ một ngoại lệ: những khối vuông xấu xí được đặt cách bờ biển năm mươi mét. Đứng trong phòng chính, chỉ cần mấy ô nhà gần nhất đều mở cửa là có thể phóng tầm mắt nhìn thẳng ra biển và cảng Saint Gilles. Christos không bao giờ chán mắt. Những chiếc du thuyền ra khơi, thuyền buồm, người lướt sóng, cảnh mặt trời lặn như những cảnh quay IMAX khi ông rời trụ sở sau 18 giờ. Không thường xuyên như vậy... Ngược lại, ngồi quắt queo trên ghế, Aja có thể bị chuyển đi xa đến tận ngoại ô Dunkerque mà vẫn không hay biết gì.

Martial Bellion có những mối bận tâm khác, ngoài cảnh đẹp miền nhiệt đới này. Anh đã bị triệu đến đồn cảnh sát lúc 15 giờ. Anh đến sớm hai mươi phút. Vẫn không từ bỏ vẻ mặt của một con chó bị đòn. Hay đúng hơn là chó lạc, đang đi tìm cô chủ. Có thể là con chó bị cắm sừng cũng nên. Đại úy, cô có tin tức gì về vợ tôi không? Các vị có tìm thấy gì không? Tôi phát điên mất thôi. Sofa, con gái nhỏ của chúng tôi, lại càng tệ hơn...

Christos cảm thấy Aja sắp sửa nổ tung. Thế còn những vết máu trên tường thì sao, anh bạn? Cả con dao biến mất nữa?

Nữ đại úy không phải là người mềm mỏng với các nghi phạm. Tiểu xảo của Martial Bellion hẳn sẽ không làm cô thích thú được lâu.

— Tôi sẽ cho ông biết tin tức, ông Bellion ạ...

Aja đứng dậy. Christos ngắm nghía những nếp gấp không chê vào đâu được trên bộ đồng phục màu xanh da trời của cô, chiếc áo sơmi cài kín đến tận cúc trên cùng, quân hàm hồ bột. Christos đã từ bỏ bộ đồng phục chính thức từ rất lâu, nhưng không vì thế mà Aja thôi bắt ông ăn mặc chỉn chu hơn. Ít nhất thì cũng phải ủi phẳng cái áo, bỏ áo vào trong quần nếu không thắt cà vạt, đeo ngù vai và đội mũ kê pi. Đại úy Purvi thuộc loại người quấy rối dai dẳng. Martial Bellion có lẽ sẽ nhanh chóng hiểu ra điều đó.

Aja đột nhiên quay lại.

— Ông Bellion, tôi đã kiên nhẫn, tôi đã ngoan ngoãn nghe xong câu chuyện về ông chồng bị tổn thương của ông. Đã đến lúc chuyển sang hồi 2, ông không nghĩ thế sao? Ta hãy chơi bài ngửa đi. Eve Marie Nativel, bà lao công của khách sạn Alamanda, đã kể với chúng tôi tất cả các chi tiết về những lần đi qua đi lại của ông trong hành lang tầng ba, việc ông mượn một chiếc xe chở quần áo bẩn và mang nó xuống tận tầng trệt, phía Đông Bắc, qua thang máy dẫn ra bãi đỗ xe...

Bellion đảo mắt ngạc nhiên. Một điểm lợi cho anh ta, Christos ghi nhận, anh ta diễn kịch không tồi.

Aja nhấn mạnh thêm:

— Những chứng cứ đó rất khác với lời kể của ông, đúng không?

Bellion hít một hơi rồi dấn sâu thêm:

— Bà ta nhầm rồi. Hoặc bà ta nói dối.

Christos ghé mông ngồi lên bệ cửa sổ. Ông ngưỡng mộ trận đấu nhưng sẽ không đặt cược cho Bellion dù chỉ một euro. Góc đầu tiên trong tấm lưới. Lời đối đáp rất xoàng. Tại sao bà Eve Marie trung thực kia lại nói dối? Làm sao bà có thể nhầm được? Thật nực cười!

Aja tiếp tục dấn sâu thêm:

— Bà Eve Marie Nativel nói dối, cứ cho là như thế đi, ông Bellion. Vậy chúng ta tiếp tục nhé. Ngoài Eve Marie Nativel, ông Tanguy Dijoux, người làm vườn của khách sạn Alamanda, đã nhìn thấy ông đi bộ trong bãi đỗ xe vào lúc 15h25, khi ông đang đẩy chiếc xe chở vải đó. Một cảnh tượng khó có thể bỏ qua, đúng không, một người Zoreille giúp đỡ một bà già lao công Créole? Sau đó, ba đứa trẻ chơi đá bóng sau khách sạn đã nhìn thấy ông đi về phía chiếc xe mà ông đã thuê, một chiếc Clio màu xám đậu trong bãi đỗ xe.

Aja vươn người ra phía trước, nhìn thẳng vào mắt người khách du lịch:

— Đến nước này, ông Bellion, ông vẫn tiếp tục nói rằng ông không hề rời khỏi bể bơi trước 16 giờ chăng?

Thêm một lần nín thở, gần như không dài hơn, rồi Bellion nhả ra câu trả lời:

— Họ nhầm. Hoặc họ nói dối...

Aja ngước mắt lên trần nhà. Christos nhếch miệng cười. Martial thật cứng đầu. Hoặc ngu ngốc. Anh ta đang tự đào sâu thêm cái hố cát dưới chân mình.

— Tôi... tôi không nhớ chính xác nữa, thưa đại úy. Tôi đã chơi đùa với con gái, trong bể bơi, tôi dạy cháu tập bơi. Tôi còn ngủ trên chiếc ghế gấp nữa... Tôi... tôi không xem giờ nhưng...

Christos gần như thương hại cách tự vệ khốn khổ của Martial. Bơi ngược dòng... Ông sẵn lòng vứt cho anh ta một cái phao, nhưng sếp của ông sẽ không thích thế... Aja đi đi lại lại trong phòng. Hẳn là có chủ ý, cô để mặc cho Bellion tự suy sụp, kiểu như ta nấu món cà ri gà, ninh thật nhừ cho đến khi lớp da rời khỏi bộ xương. Còn Bellion, hai mắt anh ta bất động, nhìn chăm chăm vào những tấm áp phích xanh-trắng-đỏ vinh danh cảnh sát hải ngoại ghim trên tường. Cảnh sát biển ở bên phải, môtô nước, xuồng máy và áo lặn; cảnh sát không quân ở bên trái, thang dây và đổ bộ theo hiệu lệnh... Cả hòn đảo rùng mình dữ dội.

Nhập cuộc nào!

Aja bỗng nổ tung. Một cái cúc trên chiếc sơmi xanh lơ bật ra.

— Ông Bellion, ta không có cả ngày để bàn cãi về chuyện này đâu. Toàn bộ nhân sự trong khách sạn đều làm chứng chống lại ông! Những lời chứng trùng khớp với nhau. Câu chuyện của ông không đứng vững nổi dù chỉ một giây. Bà Eve Marie Nativel đã nói rõ ràng, hành lang được bà ấy giữ gìn cẩn thận còn hơn kẻ gác cổng địa ngục. Vợ ông đã vào phòng lúc 15h01 mà không hề trở ra. Người duy nhất đi vào, rồi đi ra, rồi lại đi vào, một giờ sau đó, chính là ông! Thế nên lần cuối cùng, ông Bellion, ông vẫn phủ nhận đã lên phòng mười lăm phút sau khi vợ ông lên chứ?

Martial do dự. Trên tường, một chiếc trực thăng bay qua hẻm núi Trou de Fer. Dường như anh ta đã quyết định nhảy vào đó, với hai chân chụm lại. Chỉ có một tiếng thì thầm:

— Không...

Christos nháy mắt về phía nữ đại úy. Tốt rồi, Martial, có tiến triển hơn rồi. Aja không để anh ta kịp nguội bớt.

— Cảm ơn, ông Bellion. Ông cũng phủ nhận đã mượn chiếc xe chở đồ vải của bà Eve Marie Nativel?

Năm giây bất tận. Ánh mắt anh bị hút về phía viên nữ cảnh sát ngồi trong tư thế con ếch trên chiếc xuồng Zodiac.

— Không...

Thêm một cái nháy mắt. Chỉ một từ, gần như một lời thú nhận. Nào, cố gắng lên chút nữa Martial...

Giọng Aja hạ xuống một quãng tám, trở nên gần như dịu dàng:

— Tại sao ông lại mượn chiếc xe đó, ông Bellion?

Lần này, ánh mắt Bellion lạc vào khoảng không, xuyên qua những tấm áp phích, những bức tường, biến mất trong khu rừng Bélouve, ngọn đèn hiệu trên đỉnh núi Đá Đen...

— Tôi xin phép được hỏi rõ thêm, ông Bellion. Vợ ông vẫn còn trong phòng khi ông ra khỏi đó chứ? Bà nhà còn... sống không?

Christos gục gặc đầu. Martial chẳng có phản ứng gì, anh như không còn ở cùng với họ. Anh không trôi nữa, cũng không cố bơi ngược dòng nữa. Anh nổi bập bềnh. Phó mặc theo những con sóng... Anh chờ thủy triều ngược. Anh có thể phải chờ lâu, trước

những bằng chứng chất chồng.

Cuối cùng, môi anh cũng mấp máy:

— Khi tôi trở lên thì căn phòng trống rỗng, đại úy Purvi ạ. Chúng tôi... Mọi chuyện giữa chúng tôi không được tốt lắm kể từ khi chúng tôi đến đảo. Tôi chỉ nghĩ rằng cô ấy muốn, nói thế nào nhỉ, tạo khoảng cách giữa chúng tôi.

— Đó không phải là điều mà ông nói với chúng tôi hôm qua, ông Bellion. Khi ông cho gọi tôi đến Alamanda, ông đã xác nhận với tôi rằng không phải vợ ông bỏ đi, rằng vợ ông sẽ không bao giờ đi mà không có con gái.

— Đó là hôm qua... Là để các vị tiến hành tìm kiếm.

Aja cắn môi, không mấy tin tưởng.

— Thế còn chiếc xe?

— Một phản ứng ngu ngốc khi tôi phát hiện ra căn phòng trống rỗng. Tôi đã chất quần áo của Liane vào đó. Cô ấy đã bỏ lại chúng trong phòng, chỉ mang theo một vali gần như rỗng không.

Christos mỉm cười với sếp. Rõ ràng là Bellion không từ bỏ hoàn toàn. Anh ta vẫn chiến đấu. Sẽ kéo dài bao lâu nữa trước khi trôi xuống vực xoáy?

— Chúng tôi sẽ xác minh, - Aja đáp bằng giọng lạnh tanh. - Không ai, tuyệt đối không một ai nhìn thấy vợ ông ra khỏi phòng.

Mặt Bellion càng thêm trắng nhợt.

— Tôi cũng không biết nữa, đại úy ạ. Có thể lúc ấy họ không ở vị trí làm việc và không muốn thú nhận điều đó. Tối qua, tôi đã gọi cô để giúp tìm lại vợ tôi, đại úy ạ. Tôi gọi cô đến làm gì nếu cô ấy không phải là tất cả những gì ý nghĩa nhất đối với tôi?

Aja chỉ nhún vai. Căn phòng im lặng trở lại, nặng nề. Nữ đại úy chỉ hỏi thêm cho đúng quy trình, và ghi chép từng câu trả lời tuyệt vọng của Bellion. Anh không hiểu tại sao con dao trong bộ đồ nướng lại biến mất. Có lẽ vợ anh mang theo chăng? Hoặc một nhân viên khách sạn? Anh đã vứt quần áo của vợ tại bãi rác Ermitage, trên đại lộ Bourbon, cách khách sạn Alamanda vài trăm mét, chúng được nhét bừa vào trong những chiếc túi đựng rác. Không có vết máu trong phòng 38 trước khi Liane lên đó, một

mình. Anh chắc chắn như thế. Có thể cô đã bị thương trước khi bỏ đi chăng?

Nữ đại úy hiểu rằng cô sẽ không moi thêm được gì từ Martial Bellion. Christos liền vào cuộc. Ông chính là người phải chốt lại vấn đề. Thông tin kỹ thuật.

— Ông Bellion, chúng tôi sẽ yêu cầu ông sang phòng bên cạnh, phòng y tế. Đồng nghiệp Morez của chúng tôi sẽ lấy vài giọt máu của ông để so sánh với những vết máu tìm thấy trong phòng ông bà. Không giấu gì ông, tôi đã chơi trò tô màu với chúng cả sáng nay và vô cùng muốn phát hiện ra chúng thuộc về ai.

15h55

Qua cửa sổ, Christos quan sát Saint Gilles. Khoảng ba chục đứa trẻ con, mũ lưỡi trai phát sáng và quần soóc hoa, xếp hàng một đi sau người hoạt náo viên qua bãi biển. Chúng có biết rằng mình may mắn không? Một sân trường hướng ra biển, một bãi cát dài mười ki lô mét. Aja không quan tâm, cô đang đăm đăm nhìn vào những tấm áp phích tuyên truyền cho ngành cảnh sát nước nhà.

— Chú nghĩ sao, chú Christos?

Viên thiếu úy quay lại.

— Đây là một trò lừa bịp chết tiệt. Tốt hơn hết là phải cảnh báo cho lũ trẻ trên đảo, những đứa đang mơ ước được nhập vai, rằng máy bay trực thăng và môtô nước là thứ khá hiếm hoi ở các đội cảnh sát độc lập. Và hơn nữa, hiếm có người Créole nào được làm phi công...

— Thôi đừng nói chuyện linh tinh nữa, chú Christos! Chú nghĩ gì về vụ Bellion?

Christos bước lại tắt quạt rồi mở cửa sổ. Một làn gió nóng ùa vào phòng hỏi cung, mang theo những tiếng la hét của lũ trẻ.

— Mời cháu nói trước đi, Aja.

Aja ngồi lên bàn.

— Tóm lại, chúng ta đã có bằng chứng cho thấy Martial Bellion nói dối chúng ta về toàn bộ vụ việc. Chúng ta có năm lời chứng chống lại lời khai của anh ta. Thật khó mà tưởng tượng rằng toàn

bộ nhân viên trong khách sạn lại liên kết với nhau để chống lại một người. Họ hành động như thế vì lý do gì chứ? Năm nhân chứng chống lại một.

— Sáu nhân chứng không chống lại ai cả, - viên thiếu úy sửa lại. - Cuối cùng Bellion đã thú nhận có lẻn lên phòng.

— Chính xác, chú Christos. Cháu rất muốn vợ anh ta có thể đã thoát khỏi sự cảnh giác của một nhân viên khách sạn, chứ không phải tất cả. Và chính vì cô ấy không thể ra khỏi phòng trên lưng Sitarane[19]... Nếu vết máu vương trong phòng là của vợ anh ta, thì coi như xong, chúng ta sẽ bắt giam anh ta.

— Và tạm giữ một thời gian chứ, Aja? Để giúp anh chàng Martial đẹp trai bình tĩnh lại?

— Chúng ta không có xác chết, chú Christos! Không hung khí, không động cơ, không khiếu nại, không nhân chứng. Không gì hết! Đừng quên rằng anh ta ăn sáng và tối với một luật sư ở Alamanda. Ông biện lý sẽ cười vào mũi chúng ta... Chúng ta sẽ theo dõi Bellion vài giờ trong khi chờ kết quả giám định, ta đang ở trên một hòn đảo, anh ta sẽ không bay đi được đâu.

Christos suy nghĩ một lát.

— Dù sao cũng lạ thật. Hôm qua anh ta đã gọi cảnh sát, trong khi biết rằng tất cả các nhân chứng sẽ chống lại mình. Thậm chí anh ta còn không tìm cách giấu mình cùng với chiếc xe đẩy chết tiệt, chỉ còn thiếu nước anh ta viết lên đó là đang chở xác vợ. Nếu anh ta là thủ phạm, nếu vợ anh ta không bỏ đi, thì chiến lược tự vệ của anh ta quả là tự sát.

— Có thể anh ta không có lựa chọn nào khác, chú Christos ạ!

Viên thiếu úy ngồi xuống ghế.

— Giải thích cho tôi xem nào, sếp.

— Chú hãy thử tưởng tượng. Người đẹp lên phòng. Chồng cô ấy kín đáo theo lên. Họ cãi nhau. Rồi mọi chuyện trở nên tồi tệ. Anh ta giết cô ấy, cứ cho là vô tình đi. Vậy anh ta biết làm thế nào? Để cái xác trong phòng ư? Nếu mọi người phát hiện ra cái xác, anh ta tiêu đời. Không, anh ta chẳng có giải pháp nào khác. Nói cho cùng, anh ta đã lựa chọn đúng, anh ta sơ tán cái xác, trong khi vẫn mặc

quần bơi. Cả hung khí nữa.

— Và đi qua trước mặt năm nhân chứng. Để vết máu lại khắp nơi. Quay về điểm xuất phát. Làm thế là tự sát.

Aja ném ánh mắt căng thẳng vào chiếc áo mở phanh của nhân viên cấp dưới.

— Ồ, không, chú Christos, hoàn toàn ngược lại. Không xác chết! Không hung khí! Không động cơ! Không lời thú tội! Cho dù toàn bộ chứng cứ đều chống lại anh ta, thì anh ta vẫn có cơ may trước tòa án. Đã có tiền lệ rồi. Vụ Viguier, chú có biết vụ đó không? Mọi thứ đều chứng tỏ Jacques Viguier đã sát hại vợ mình. Bà Suzanne Viguier mất tích, động cơ là bà ấy ngoại tình, có dấu vết vật lộn, người chồng giặt ga giường, rồi đến chiếc đệm bị vứt trong một bãi rác... Tất cả các quan sát viên đều tin chắc rằng Jacques Viguier là thủ phạm, thế nhưng, không xác chết, không hung khí, không lời thú tội... Ông ta đã được tha bổng vào năm 2010.

Christos bĩu môi, vẻ không mấy bị thuyết phục.

— Hừm. Nếu cháu nói đúng, nếu ta không tìm thấy Liane Bellion trong vòng tay một gã nào đó, thì thật vinh quang, Aja ạ! Các phương tiện truyền thông, phát sóng vào 20 giờ. Quên đi những tiếng ồn ào huyên náo ban đêm xung quanh mấy hộp đêm, những gã say mà ta phải thu nhặt trên bãi biển và những trận đua scooter... Một bàn đạp, người đẹp ạ, cháu đang trông chờ một cái bàn đạp.

— Chú đừng nói nữa, nhà tiên tri!

Christos ngó đầu qua cửa sổ, tận hưởng làn gió biển.

— Aja, giám định ADN mất bao nhiêu thời gian?

— Cháu sẽ thúc nhanh. Chú hiểu cháu mà. Chúng ta sẽ có kết quả trong chiều nay, tệ nhất là sáng mai, để có đủ thời gian. Từ giờ đến lúc ấy, có thể chúng ta sẽ tìm thấy quần áo lót của Liane Bellion trong bãi rác Ermitage.

— OK, thế thì chú cá mười nghìn là vụ này sẽ được xếp lại, và máu trong phòng là máu của vợ anh ta.

— Hai mươi nghìn, - một giọng nói vang lên sau lưng họ.

Sĩ quan hạng nhất Morez bước vào phòng. Một người trẻ trung.

Tốt bụng.

Thông thường, trong những đêm gác chỉ có anh và Christos, anh uống bia Dodo[20] giỏi hơn là đối mặt với những ngón cờ bạc bịp.

— Chấp cả bàn luôn, - Morez bồi thêm. - Khi Bellion cởi áo thun để lấy máu, hai người đoán được gì không? Anh ta bị thương! Một vết cứa ở vùng dưới nách, ngoài da thôi nhưng rất rõ nét, kiểu như bị một con dao rất sắc cắt phải.

— Vết thương cũ chưa? - Christos hỏi.

— Cũ từ hôm qua, tôi cho là thế.

— Chết tiệt, - Aja buột miệng, - Bellion nhiều chuyện quá...

8

Con Ma Trên Vùng Phá

◘◘◘

Chủ Nhật
Ngày 31 tháng Ba năm 2013
9h31

— Ba ơi, khi nào thì ta về?

Ba đang ngồi trên bãi biển. Ba trả lời mà không nhìn tôi.

— Sắp rồi, Sofa ạ, sắp rồi.

Tôi hy vọng.

Tôi không thích vùng phá này lắm. Gần như không có nước. Nó giống như một cái chậu nhỏ trong bể bơi, nhưng người ta đang để một số thứ lang thang trong đó. Những thứ bẩn thỉu, biết cắn. Để đi trong vùng phá, ta phải xỏ những đôi dép nhựa khiến chân đỏ cả lên.

Ba và mẹ nói rằng ở đây còn thích hơn bể bơi, rằng nếu nhìn kỹ, nếu kiên nhẫn, tôi sẽ nhìn thấy những chú cá đủ màu sắc. Cá thì cũng tốt thôi, tôi đã nhìn thấy rồi. Tôi đâu có ngốc. Những con cá nhỏ. Đen và trắng. Nhưng chúng bơi cạnh rặng san hô. Mẹ bảo san hô đẹp vô cùng, nhưng thực ra, đó chỉ là một mỏm đá dưới nước, một mỏm đá đâm vào ta và là nơi lũ cá ẩn nấp. Cứ thả người cho trôi theo phao bơi là tôi lại có cảm giác rặng san hô sẽ xé rách da đầu gối mình...

Vùng phá, là một cái bể bơi nguy hiểm nơi ta chỉ có thể đi bộ. Mà lại còn phải vừa đi vừa chú ý nữa. Dưới đáy nước, có những đám tảo. Khi ta lại gần, tưởng như đó là một chú cá đang vờn vào mắt cá chân, nhưng không, đó chỉ là một thứ xà lách dính nhớt liếm vào chân ta để dán vào đó những cái mụn. Dưới nước còn có

cả lũ sên to tướng phủ đầy lông. Kinh khủng! Mẹ bảo chúng vô hại, chúng chính là hải sâm, và người ta gọi thế vì người Trung Quốc ăn chúng. Ăn sên! Dù sao điều đó cũng khiến tôi ngạc nhiên, nhất là vì ở đây, tất cả các cửa hàng đều bị người Trung Quốc mua lại, kể cả nhà hàng. Đôi khi mẹ cũng nói những chuyện vớ vẩn. Giống như khi ba và mẹ nói rằng tôi chẳng bao giờ hài lòng, trong khi hai người họ thì chẳng bao giờ tắm.

— Ba ơi, mình về bây giờ nhé?

— Sắp rồi. Con đừng bơi xa quá, Sofa.

Ba nằm dài trên bãi biển, dưới một cái cây có rễ to như những con rắn. Ba không bao giờ nghe những gì tôi nói. Tôi tin chắc là nếu tôi bỏ phao bơi ra, ba thậm chí cũng sẽ không nhận thấy. Ba luôn bảo tôi phải chú ý, nhưng ba thì chẳng bao giờ chú ý đến tôi.

Đấy, tôi nhăn mặt với ba, như thế, để xem, để chắc chắn rằng ba không nhìn thấy. Ba luôn làm thế, ba ngước mắt lên, hỏi tôi có ổn không, có nóng quá không, có lạnh quá không, đừng bơi quá xa, rồi chỉ ngay sau đó, ba lại chìm vào những suy nghĩ buồn rầu... Ba nhìn đi nơi khác, ngay bên cạnh tôi, như thể có một người nào đó ở dưới nước. Nhưng không phải tôi, một đứa trẻ vô hình. Thậm chí có một lần, ba còn nhầm cả tên tôi. Ba đã gọi tôi là Alex.

Giống như ba đang nói chuyện với một bóng ma mà chỉ mình ba nhìn thấy.

Đôi khi ba thật kỳ lạ.

Nhất là từ khi mẹ bỏ đi.

Dù thế nào, một điều chắc chắn là tôi vẫn thích bể bơi hơn. Nước ấm hơn. Cũng xanh hơn nữa. Và chắc chắn là đỡ rộng hơn. Tôi nhìn ra biển, xa hết mức có thể. Nếu đủ dũng cảm, tôi sẽ bỏ đi, thẳng về phía trước, nơi biển hẳn là phải sâu hơn và san hô không cọ vào đùi. Chỉ để xem ba có nhận thấy hay không. Ở đằng xa, nước vỡ ra như bị va vào một khuôn cửa sổ. Âm thanh khá đáng sợ. Đó là hàng rào san hô, mẹ đã giải thích với tôi như vậy. Đó là một bức tường ngầm dưới nước bảo vệ chúng ta, hình như phía bên kia tường có cá mập.

— Ba ơi, chúng ta quay về bể bơi nhé?

Bây giờ thì tôi đã quen, tôi phải nói điều đó ít nhất ba lần, mỗi lần lại to hơn. Cho đến khi ba nghe thấy.

9h33

Martial không nghe thấy. Anh nhìn chăm chăm ra ngoài phá. Trống rỗng.

Anh phải gượng dậy, phải hành động; nhất là, không được nói năng mâu thuẫn. Anh phải trả lời cảnh sát một cách thống nhất. Anh phải đưa ra một chiến lược và bám sát chiến lược đó. Cũng phải cẩn thận nữa. Anh không còn lựa chọn nào khác, lúc này mọi chuyện sẽ diễn tiến nhanh chóng. Anh còn bao lâu? Chưa đầy vài giờ. Anh phải thật tập trung.

Thế nhưng những suy nghĩ cứ chạy trốn anh. Mắt anh nhòa đi. Vẫn là vùng phá này, chỉ có điều nhà cửa xung quanh ít hơn. Không có những người thuê xe đạp, không có những người bán kem. Chỉ có rặng phi lao trông chừng bãi biển. Mặt trời cũng đang lặn. Chỉ còn vài món đồ chơi xúc cát bị bỏ lại trên bãi biển. Một cái xô màu đỏ. Một cái xẻng màu vàng. Một dáng người bé nhỏ dưới nước. Một bé trai sáu tuổi. Một mình.

— Baaaaa! Con chán rôôồi! Quay về bể bơi thôôôôi!

Martial quay trở lại với thực tại.

— Đây, đây, Sofa. Bể bơi à? Ta vừa mới để…

Anh không nói thêm nữa.

— Đồng ý, con yêu, mình quay về khách sạn thôi.

Con bé lên bờ, vứt bỏ phao bơi và đôi dép.

— Bao giờ mẹ quay về?

— Sắp rồi, Sofa ạ. Sắp rồi.

9

Lễ Hội



Chủ Nhật
Ngày 31 tháng Ba năm 2013
11h45

Vốn quen nhấm nháp ly cocktail ở hiên quán bar từ ba mươi năm nay, Christos thấy Saint Gilles đã thay đổi. Chắc chắn là ông không biết ngôi làng cổ của ngư dân và con đường sắt dẫn về từ Saint Denis các chuyến tàu chở những người chồng về đoàn tụ với vợ con, nước da trắng đến ám ảnh dưới bóng dù. Ngược lại, ông đã trực tiếp trải qua những đổi thay trong những năm 90, khi hòn đảo vẫn tưởng rằng một ngày nào đó mình sẽ giống như đảo chị Maurice. Ông đã theo dõi công trình xây dựng cảng du thuyền ở trung tâm thành phố du lịch của đảo Réunion. Ý tưởng không tồi... Dòng Saint Gilles từ lâu đã không còn nối vào biển, trừ phi có bão; nó chết gí ở chân bãi biển giống như một cái miệng cống mệt mỏi đổ gục khi chỉ còn cách vạch đích vài mét. Các nhà quy hoạch mở rộng đại dương vào thành phố, tỉ mỉ chia bến du thuyền thành từng khu - cảng du thuyền, cảng câu cá, cảng lặn... - toàn bộ quang cảnh được chiếu sáng bởi một loạt màu sắc, màu sơn tươi tắn của những chiếc thuyền câu, màu vàng của những chiếc ghế nhựa trong các nhà hàng, màu gỗ sang trọng của bến tàu Corail Plongée và các câu lạc bộ khác, màu phấn của những chiếc thuyền trẻ em trên bến cảng thu nhỏ Captain' Marmaille, màu hồng trên mái nhà thờ Đức Bà Hòa Bình, màu xám của những chiếc cầu nhỏ bắc qua dòng chảy tù đọng, màu trắng của những ngôi nhà nhỏ trên ngọn đồi khô cằn, từng ấy màu sắc tập hợp trên nền những cây cọ mà

những người khởi xướng đã có ý tưởng hay là không cắt bỏ.

Cả màu đen nữa.

Dưới sức ép của giá bất động sản tăng vọt, người Créole phải trốn về phía vùng Thượng, ở trong khu Carosse, nhưng rồi lại ùn ùn đổ xuống cảng câu, trú ngụ trên bến hoặc trong những chiếc ca nô.

Một thành tựu! Chỉ trừ việc những người đưa ra ý tưởng hẳn là đã mơ đến một quảng trường náo nhiệt và ồn ào tầm cỡ thế giới, chứ không phải những hiên quán bar gần như vắng vẻ.

Ít ra là trong bối cảnh này, ta cũng không thể trách Christos là đã không cố gắng. Ông cùng với Jean Jacques và René là những vị khách duy nhất của quán bar Marine. Tầm nhìn thoáng đãng hướng ra đám du thuyền và mông đít của hai chục ngư dân người Créole đang ngồi trên những vòm đá hình cầu vồng.

Jean Jacques không quan tâm đến điều đó, ông đang dán mắt vào *Thời báo Réunion.*

— Ngài Chúa cứu thế, ngài nói xem, vẫn không có tin tức gì về cô bạn bé nhỏ à?

Christos nhấp môi. Rượu rum của quán Marine không ngon bằng rượu rum của Gabin ở Alamanda, nhưng quang cảnh thì không gì sánh bằng.

— Bí mật, hai ông bạn ạ...

— Bí mật cái con khỉ, - René vặc lại. - Một khi đã xảy ra chuyện ở bên này sông.

Christos đẩy chiếc ghế nhích ra khỏi bóng cây dù.

— Hoặc phải mời tôi uống đã...

Jean Jacques vừa rót bia Dodo vào cốc của mình vừa ngắm nghía chai rum Charrette đặt trên bàn, cái bát đựng đá, những hạt đào lạc, bánh Samosa. Ăn tùy thích. Khách hàng càng hiếm hoi thì càng được chăm sóc cẩn thận.

Toàn bộ nỗi bất hạnh trên đảo dồn lại trong một cái chai, ông già người Créole ngâm nga. Rượu rum, u mê, bạo lực, lười biếng...

Christos rất khoái mỗi khi Jean Jacques nêu lên một sự thật sâu sắc. Jean Jacques có một công việc và một niềm say mê. Vận động

viên bi sắt và triết gia. Hoặc có thể là ngược lại.

Christos nhắm mắt dưới ánh mặt trời thiêu đốt và dỏng tai lên nghe.

11h48

Trong những móng đá ngầm của con đê, ở đầu mút của bến cảng SaintGilles, từng cơn sóng nối tiếp nhau bứt xé những mảnh da thịt sũng nước của xác chết, rồi lại trào lên rửa sạch các vết thương. Đoàn quân cua đỏ cũng tham gia vào công cuộc làm sạch. Những con nhỏ nhất chui vào từng lỗ nhỏ và moi rỗng thi thể từ bên trong trước khi những con sâu bọ ăn xác chết làm việc của mình. Lũ to hơn phụ trách phần bên ngoài mềm mại nhất. Miệng, mắt, dương vật, bộ phận sinh dục. Đám cua khác đổ tới, những con có mặt từ trước cũng không phật ý. Bữa tiệc sẽ đủ cho tất cả đều được no nê. Thông thường, cả bầy chỉ đành hài lòng với những mẩu thịt của lũ động vật thân mềm đã chết.

11h49

René xoay chiếc mũ "974" trên đầu như thể nó được gắn chặt vào cái sọ hói của ông bằng đinh vít. Ông ngắm nghía chiếc xe bò trên nhãn chai rum một lít.

— Tôi không muốn chết một cách ngu ngốc, Jean Jacques ạ, nên anh phải giải thích cho tôi mối quan hệ giữa nỗi bất hạnh của hòn đảo với cái chai này.

Christos vẫn nhắm mắt, nhưng không bỏ sót âm tiết nào trong cuộc trò chuyện. Đã đến giờ Jean Jacques trở thành thi sĩ.

— Mối quan hệ, đó chính là việc bóc lột con người, anh bạn René đáng thương ạ. Rượu và sự nô lệ hóa các tầng lớp lao động. Nô lệ, người được giải phóng, người da trắng nghèo khổ, tất cả tình nhân của bà chủ Canne, hàng triệu lít rượu rum cất từ mật, khi loại rượu rum tuyệt vời từ gạo ào ạt đổ về thủ phủ. Rượu phục vụ cho những kẻ bị đọa đày trên trái đất, vodka cho người Ba Lan trong hầm mỏ, rượu mía cho người Créole làm việc trên cánh đồng, rượu của người nghèo đốt cháy những nơ ron phản kháng...

Stephano, nhân viên phục vụ của quán Marine, đang chống khuỷu tay lên mặt quầy, cảm thấy có nghĩa vụ phải xen vào:

— Này, ông Jean Jacques này, ông ghét lão bán rượu mía...

— Tôi cũng vậy, - René vừa khẳng định vừa nâng cốc lên.

René là một ngư dân. Đúng hơn là đã từng. Ngư dân chuyên đánh cá lớn, trong vòng hai mươi năm, ở Saint Gilles, trước khi giá bán cá không đủ bù đắp giá xăng-dầu chạy tàu đánh bắt. René liền chuyển đến ở Saint Gilles, để sống bằng nghề du lịch, ông lên kế hoạch dẫn du khách đi xem cá kiếm, cá heo, cá mập, cá voi lưng gù, đi xa, tới tận Kerguelen nếu cần... Thỏa mãn hoặc hoàn tiền, ý tưởng là như vậy. Du khách chỉ trả tiền nếu được nhìn thấy lũ quái vật biển cả. Nhưng họ chẳng nhìn thấy gì cả, ít ra đó là điều mà các du khách kể lại khi quay về. René thường say khướt, không thể cãi lại được. Rốt cuộc, thậm chí ông còn đưa thêm cả các nàng tiên cá vào chương trình du hành.

— Rượu mía hay Charrette, tôi cũng thây kệ, - René cắt ngang và dốc cạn cốc rum, - tôi uống để mừng cho di sản văn hóa của đảo...

Jean Jacques nhấm nháp từng ngụm bia nhỏ, như để xem thường họ.

— Di sản văn hóa cái con tườu...

11h54

Lúc này, lũ cua đỏ đang tấn công cái xác rất có trật tự. Chúng tổ chức lại như một đoàn quân kiến. Mảng thịt màu xanh lơ, thối rửa, mềm nhão như giấy bị những con khỏe nhất nhai, bứt xé. Những con yếu hơn bằng lòng đảm nhận công việc vận chuyển. Những phần bên trong thơm ngon nhất được khai thác đầu tiên, ruột, nội tạng, não, giống như đồ đạc được các nhân viên chuyển nhà chuyên nghiệp dọn đi, chỉ để lại một bộ xương rỗng và nhẹ.

Hàng chục con cua bỗng sững lại.

Cái xác động đậy. Những con nhút nhát nhất đã biến mất dưới mấy tảng đá lớn ở chân đê. Những con khác, nhỏ xíu, chui ra khỏi miệng cái xác, giống như bị người chết khạc nhổ ra trong cơn nấc.

Cái xác lại bất động. Lũ cua nghi ngờ quan sát vật đã đập vào cái xác.

Tròn. Nhẵn. Lạnh.

11h56

Jean Jacques giương tờ *Thời báo Réunion* lên giống như một cuốn Kinh Thánh, suýt thì ngã ngửa khỏi chiếc ghế nhựa.

— Nhắm mắt lại và yên lặng uống đi, hai ông bạn. Nghiện rượu, mù chữ, bạo lực... Đã thành giấy trắng mực đen rồi. Ở Réunion này kỷ lục nào chẳng có.

Christos mở mắt, uống cạn cốc của mình, rồi cuối cùng cũng tham gia vào câu chuyện:

— Người ta đã phá bỏ chế độ nô lệ được vài năm rồi, René. Nếu dân Réunion nốc rượu, thì cũng không còn là lỗi của các Ông chủ Da trắng nữa...

Jean Jacques vặn người, rồi lấy trong túi ra một bình rượu rum dẹt.

— Thế còn cái này? Anh cho rằng bà chủ Canne tạo ra nó để làm gì? Hai mươi xăngti lít rượu rum trắng trong các cửa hàng, cùng giá với năm xăngti lít trong quầy...

— Cái này thì tôi đồng ý với ông, ông Jean Jacques ạ! - Stephano hét vọng ra từ cuối quầy. - Uống nó một mình thì khác nào mấy thảm họa quốc gia... Chẳng còn kantine[21] nào nữa, một tội ác chống lại nhân loại...

René cáu kỉnh rót đầy một cốc rum nữa.

— Tôi cũng đồng ý với ông, Jean Jacques. Di sản văn hóa của đảo, là rượu Charrette, 490, và đựng trong chai! Không phải thứ xi rô đựng trong bình, chỉ hạn chế ở 400 theo quy định của chính quyền...

Christos nghiêng người trên chiếc ghế nhựa. Ông rất thích cái ác ý của họ. Ông nhìn ngọn gió êm ái nhẹ nhàng thổi phồng những cánh buồm trên các con tàu buộc trên bến. Mặt trời nung nấu bến cảng. Thiên đường. Hạnh phúc ba trăm sáu mươi lăm ngày trong năm. Trước đây, ông không biết rằng một nơi như thế này có thể

tồn tại trên trái đất. Chỉ cần sống sót qua một trận bão ba năm xảy ra một lần. Hai ngày nằm trong chăn. Có thể chịu đựng được.

Jean Jacques không từ bỏ. Ông gí bình rượu rum vào mũi René.

— Nếm đi, đồ ngốc... Loại 490. Chỉ cần một cái bình Bag in Box, ba lít Charrette đựng trong túi nhựa dẻo có gắn vòi, là có thể tự mình đổ đầy bình... sáng kiến mới nhất của bà chủ Canne để khiến đám đông u mê...

Ông đứng dậy rồi bắt chước cử chỉ của một con rối say khướt.

— Các ông bạn của tôi ạ, có hai sợi dây níu giữ người dân đảo Réunion như những con rối trong thời kỳ toàn cầu hóa tự do, mỗi thứ trong một túi. Bình rượu dẹt và điện thoại di động.

René ngốc nghếch đưa tay sờ vào túi quần jean.

— Tôi không quan tâm, - Jean Jacques hét lên. - Tôi hoàn toàn không đếm xỉa đến. Trên sân ném bi sắt, chừng nào tất cả những người đảo Réunion hưởng lợi tức tối thiểu để hòa nhập vẫn còn mút bình rượu trước khi chấm công, thì tôi vẫn là xạ thủ giỏi nhất đảo.

Như để nhấn mạnh thêm cho câu nói, Jean Jacques chĩa chai Dodo lên trời. René phá lên cười, không bị thuyết phục. Đến lượt mình, ông cầm cốc rượu rum và đưa về phía chai bia của Jean Jacques. Để chạm cốc.

Ông cố nói giọng nhà quê:

— Ông bạn già ơi, ta có thể hiểu nhau...

Jean Jacques nhìn ông, sầu não.

— Đừng nói với tôi như với một vận động viên quần vợt Marseille. Nó khiến tôi...

— Anh nghĩ xem, đồ ngốc... Tôi bảo anh dung hòa giữa cái can và bia...

Jean Jacques nhìn sững vào chai Dodo, nghi hoặc.

René đắc chí.

— Can bia, ông bạn! Can bia!

Trong một tràng cười, như có phép thuật, Christos lấy lại được thăng bằng của chiếc ghế.

Jean Jacques thở dài. Đã đến giới hạn phật ý.

— Chết tiệt, René, - Stephano bình luận rồi mang một bát bánh samosa mới. - Bánh này đến từ xa đây.

12h01

— Có người chết, Kevin. Chết tiệt, có người chết!

— Đừng có giở trò nữa, Ronaldo! Lấy bóng của tớ rồi quay lên đi... Cậu còn phải tung hứng ba mươi hai nhịp nữa đấy, thế nên đừng có câu giờ nữa...

— Tớ không giở trò, Kevin. Tớ đã nói là có một xác chết. Ở chỗ vách đá kia kìa, bị cua ăn mất một nửa rồi!

12h05

Jean Jacques lại chúi mũi vào *Thời báo Réunion*, như thể ông đã mệt mỏi với những chuyện tầm phào của hai ông bạn. René ngửa đầu về phía những đám mây đang bao phủ đỉnh Maïdo.

Christos nhấm nháp. Ông không hề chán khung cảnh hội hè liên tục này. Do lễ hội của các bộ tộc ở Canebière đan xen lẫn nhau, điều này cũng gần đúng; không có đám đông, nhưng với tiết trời nắng nóng quanh năm, Christos không còn chịu đựng nổi cái lạnh. Thu dọn ghế trong vườn. Thu dọn củi. Nói chung là thu dọn. Những gã ngốc ở chính quốc đôi khi hỏi ông có nhớ các mùa không, ông có chán màu xanh da trời mỗi buổi sáng, những chiếc lá không lìa cành, và mặt trời ngày nào cũng lặn vào một giờ không... Họ khoe khoang rằng họ chỉ thật sự thích thú mùa xuân sau ba tháng mưa, chỉ thật sự tận hưởng kỳ nghỉ khi xe ôtô rời khỏi bầu trời màu xám để đi vào vùng gió mixtran[22]...

Lập luận vớ vẩn.

Cứ làm như phải già đi thì mới biết giá trị của thời gian đã qua, phải tự ép mình ăn kiêng một tuần thì mới biết giá trị của một bữa ăn ngon. Ngăn cấm bản thân để xứng đáng được vui thú. Đúng là đạo lý Do Thái - Cơ Đốc cổ hủ. Hoặc đạo Hồi, hoặc Phật giáo. Christos tự nhủ có lẽ ông là một ngoại lệ...

Thông thường, một người Zoreille không ở lại đảo quá năm năm, anh ta sẽ để dành 53% phụ cấp công chức, đầu tư tiền vào

bất động sản địa phương để không phải nộp thuế, cảm ơn Besson, Périssol, Girardin[23] và những điều luật khác, rồi vù, hướng về chính quốc để mua một căn nhà ngoại ô mơ ước. Vì bọn trẻ, họ nói thế. Việc học hành.

Đúng, đúng là ông không có con.

Một hôm, một cảnh sát hạng nhì người Créole ở đội Saint Benoît nói rằng ông khiến anh ta nghĩ đến Lucien Cordier trong phim *Vụ ẩu đả*. Ngay lúc đó, Christos đã tỏ vẻ bất bình. Sau đó ông đã suy nghĩ. Không nên nhìn mặt mà bắt hình dong... Noiret chán chường trong ngôi làng châu Phi của anh ta, quan sát cuộc sống nhiệt đới với thái độ vô liêm sỉ. Tàn sát tất cả những kẻ ngu ngốc... Còn ông, Christos, thì hoàn toàn ngược lại. Ở đây, ông hạnh phúc như một em bé, như một chú mèo, như một trái cây chín vàng trên cành cây khá cao nên không bị chén. Gã lính quèn ở Saint Benoît hẳn là đã nói điều đó vì ghen tức, bởi vì ở đó, trên bờ biển lộng gió, họ phải chịu đến sáu mét nước mưa mỗi năm. Kỷ lục thế giới! Nhưng ở đây, ở vùng Zoreilleland này, không có lấy một giọt!

Bình yên đến tận lúc về hưu ở thiên đường nhỏ này, nơi thuộc về tất cả mọi người, nghĩa là cũng có một chút thuộc về ông, trên hòn đảo còn hoang vắng đến tận thế kỷ XVII này. Ở đây không có người bản xứ! Không ai đòi được trả lại đất đai của ông cha bởi vì anh ta ở đó trước những người khác, chỉ có những người đàn ông và đàn bà cùng cập bến từ một con tàu neo đậu giữa Ấn Độ Dương.

Nhiều thứ bậc, đương nhiên. Giống như trên một con tàu quá đông khách... Cả nhiều ghen ghét nữa. Đôi khi có cả nổi loạn.

Nhưng không phân biệt chủng tộc! Tất cả cùng trên một con tàu, giống như mộc phòng thí nghiệm...

Đúng vào lúc đó, qua cặp kính mát, ông nhìn thấy hai đứa trẻ chạy về phía mình. Chúng vung tay như điên. Tay chúng bị làm sao thế nhỉ?

Christos tháo cặp kính Ray Ban ra.

Chúa ơi!

Đứa trẻ đầu tiên, nhỏ hơn, đang bơi trong chiếc may ô Unicef du

Barça, trông như vừa gặp ma. Đứa thứ hai chạy phía sau gào đến nhức óc:

— Là ông Rodin! Là ông Rodin!

Jean Jacques nhảy ra khỏi ghế.

— Chết tiệt, Rodin cái gì?

12h08

Christos chạy đến cuối đê, thở muốn đứt hơi. Hai đứa trẻ chạy trước chừng năm mét. Jean Jacques thở hồng hộc phía sau. René đi bộ, đúng hơn là loạng choạng.

— Ở đó, ở đó!

Con đê dài bất tận.

— Là ông Rodin.

Phải có ba mươi năm kinh nghiệm ở đội cảnh sát Saint Gilles mới có thể giải mã thông điệp đó. Christos đã đọc được một châm ngôn trong cuốn sách ảnh cũ về thuộc địa, “người Créole có bản năng quan sát”. Rodin chính là hình ảnh của cuốn sách. Từ lâu nay, Rodin suốt ngày ngồi nhìn trời trên mỏm đá đen của ông, ở cuối con đê của cảng Saint Gilles, quay lưng về phía đảo, bến cảng, những quầy bar, những hộp đêm, bãi đỗ xe. Không gì khác. Nếu tất cả người Créole đều là triết gia thì Rodin chính là triết gia Diogène[24].

— Rodin ở đó... Ông đã ngã từ vách đá, từ đây xuống dưới đó sâu năm mét. Nếu cúi xuống, ta có thể nhìn thấy thi thể ông.

Christos lấy lại hơi. Viên thiếu úy tự nhủ ông sẽ phải trèo xuống nhìn tận nơi. Biết đâu ông già Créole chỉ bị thương... Ít có khả năng đó lắm.

Bọn trẻ nhìn ông nằn nì, như thể ông là Horatio Caine. Chúng sẽ không phải thất vọng...

Christos bấu vào những phiến đá trơn tuột trên móng đá ngầm được xem như có tác dụng bẻ gãy những con sóng và bảo vệ con đê bằng bê tông. Ông bước thật chậm. Những phiến đá đầy tảo dính nhớt. Đôi giày đánh xi của ông bị trượt. Horatio không được trang bị gì cả. Giá mà ông biết trước...

— Thế nào, Christos? - Ở bên trên, René ngây dại vì lo lắng.

— Thế nào cái gì? Chờ tí đã... Ông ta hy vọng gì chứ? Rằng ông sẽ hồi sinh Rodin chỉ bằng việc đặt tay lên người ông ấy sao?

Christos hét to để xua lũ cua đỏ. Mặc kệ những con chậm chạp trong lũ động vật thân giáp ăn xác khốn kiếp, mai của chúng kêu răng rắc như chiếc lá khô dưới đế giày ông.

Cái xác nằm sấp. Chân quay về phía đại dương. Đã chết hẳn. Không có vết thương nào... Christos đã hiểu. Ông nuốt nước bọt. Phải xoay cái xác lại thì mới biết được.

Từ lâu nay, Rodin có đôi chân của thủy thủ, dính vào bê tông giống như một con vẹm bám chặt lấy bãi nuôi. Ông không thể ngã nếu không bị ai đẩy xuống...

Ông nghe thấy tiếng Jean Jacques khóc trên kia, trên đê. Rodin là mẫu hình lý tưởng tuyệt đối. Tinh hoa thông thái của người Créole.

Christos không nghĩ thêm nữa rồi nắm lấy chiếc thắt lưng quần jean của cái xác để kéo. Thi thể nhẹ đến đáng ngạc nhiên, có thể nói là muốn hợp tác. Nó xoay khuôn mặt bị cua ăn về phía mặt trời.

Chết tiệt!

Christos vừa kịp lấy lại thăng bằng. Tay ông thọc vào đám san hô mềm giống như một chất gắn kết các tảng đá.

Chỉ còn thiếu có thế! Rodin bị một lưỡi dao cắm sâu vào tim...

Viên thiếu úy gắn kết các sự kiện. Ngay cả một kẻ đần độn nhất trong số các cảnh sát cũng có thể liên tưởng. Đó là một con dao chắc chắn, sạch sẽ. Chỉ có cán dao thò ra, kiểu như bằng ngà, được gọt từ sừng của một con thú không sống ở vùng này. Christos lại gần. Thậm chí trên dao có khắc cả thương hiệu, như để làm cho sự việc rõ ràng hơn, phòng khi gã cảnh sát ngu ngốc nhất phát hiện ra Rodin. *Xưởng Monde.* Kiểu nhượng quyền sản phẩm được bán khắp hành tinh... nhưng không có cửa hàng nào trên đảo thuộc loại đó.

Christos cố gắng suy nghĩ thật nhanh.

Tại sao lại giết Rodin? Ông ngẩng đầu về phía con đê. Jean

Jacques đang gục đầu vào ngực René khóc lóc. Thằng bé lớn nắm tay đứa nhỏ hơn đang ôm quả bóng.

Tại sao lại giết Rodin? Không phải để lấy tiền. Rodin là người không có gì trên người, không có gì cho riêng mình, thậm chí không có cả một cái lều để ngủ. Christos quay lại, quan sát con kênh dẫn vào cảng. Một giả thiết hình thành, điên rồ nhưng có thể tin được.

Thế nếu như Rodin đã quay đầu lại, một lần trong đời, một lần duy nhất?

Một tiếng động sau lưng ông, một tiếng hét, một lời kêu cứu. Chỉ xoay một phần tư cổ, chưa đến một giây. Chỉ là một khoảnh khắc không đáng kể, nếu so với cả một đời suy ngẫm.

Thế nếu Rodin là nạn nhân của một điều bất hạnh tột cùng, một trong những trò mỉa mai tàn ác mà đôi khi cuộc đời vẫn bày ra?

Chỉ một lần quay đầu... nhưng vào thời khắc tồi tệ nhất.

10

ITC Tropicar



Chủ Nhật
Ngày 31 tháng Ba năm 2013
16h01

Martial lưỡng lự. Lẽ ra anh phải dự kiến trước, lên phòng, nhét quần áo vào một chiếc vali. Cảnh sát sẽ đến, bây giờ thì điều đó là chắc chắn. Anh phải hét bảo Sofa ra khỏi bể bơi, phải bỏ trốn. Phải đi trước. Khoảng cách tối thiểu.

Sofa đang chơi đùa. Lần đầu tiên từ khi đến khách sạn, con bé tìm được những người bạn nhỏ. Con bé nhảy xuống nước, tay đeo phao bơi Dora. Những đứa trẻ khác đều vây quanh con bé, giống như cả triều đình quây quanh nữ hoàng. Sofa cười. Một thằng nhóc bé xíu, nước da rám nắng màu ca ra men, tóc dài, vừa xô vào lưng vừa thì thầm vào tai con bé. Sofa té nước vào nó rồi phá lên cười.

Tim Martial nhói lên.

Đừng nhu nhược nữa. Hành động thôi! Kéo Sofa ra khỏi bể bơi. Bỏ trốn...

Không được làm hỏng mọi thứ. Không phải lúc này...

16h03

Từ phố Général de Gaulle, chiếc xe hòm của cảnh sát chạy như bay lên sườn dốc, nghiền nát đám lá phong ba và những bông hoa khoai tím ở Durand. Morez nhấn chân ga. Những chiếc xe chạy trước mặt vội dạt sang một bên. Lần này, Aja đã quên mọi thủ tục ngoại giao, cô đã gấp gáp thu xếp việc chất vấn Martial Bellion,

sẵn lòng hy sinh sự yên ả của bãi tắm và khách sạn Alamanda. Ngoài chiếc xe hòm của đội cảnh sát đất liền độc lập đang lao hết tốc lực về phía khách sạn, viên đại úy còn triệu tập các đồng nghiệp thuộc đội Saint Paul và Saint Leu. Bốn chiếc xe khác, hơn hai mươi cảnh sát, đổ về hướng họ. Mục tiêu là cắt đứt Saint Gilles với thế giới. Chặn tất cả các ngả đường, phòng khi việc bắt giữ không suôn sẻ. Ai có thể đoán trước Martial Bellion sẽ phản ứng thế nào?

Mặc dù đường xóc, Aja đang ngồi trên ghế hành khách vẫn đọc lại lần cuối kết quả phân tích của phòng khoa học Saint Denis. Các văn bản xác nhận rằng máu mà Christos thu được trên ga giường, trên thảm, trên giường là của Liane Bellion. Các mẫu máu đã được so sánh với thông tin được gửi đến từ phòng xét nghiệm Keufer de Deuil laBarre, vùng Val d’Oise, nơi Liane Bellion tiến hành lấy máu ở chính quốc. Nhưng chính kết quả xét nghiệm con dao được tìm thấy cắm trên ngực Rodin, được gửi đến trước đó mười lăm phút, mới dẫn đến lệnh bắt. Ngoài máu của ông già Créole, lưỡi dao còn vấy máu của một người khác, cũ hơn. Máu của Liane Bellion!

Một vũ khí. Hai nạn nhân. Một thủ phạm.

Để cuộc điều tra thêm sáng tỏ, những dấu vân tay in rõ mồn một xung quanh cán dao: Vân tay của Martial Bellion.

Morez tạo ra một làn mây bụi do vòng xe quá gấp trên đại lộ Bourbon.

Khách sạn Alamanda nằm ngay trước mặt, giữa công viên Nước và khu vực các quán bar mở cửa về đêm. Aja tiếc vì đã không bắt Bellion ngay hôm qua, trong khi anh ta ba hoa với cô ở văn phòng đội cảnh sát. Sáng nay, hai nhân viên đã đến lục soát bãi rác Ermitage: họ không tìm thấy dấu vết nào liên quan đến quần áo của Liane Bellion. Đúng là Martial đã chở xác của cô! Aja có cảm giác gã này bị những sự kiện làm choáng ngợp, hẳn là anh ta đã đâm chết vợ mà không có dự mưu từ trước, trong một lần tranh cãi, một cơn ghen, một cơn nóng giận, thậm chí có thể là do đứa trẻ... Sau đó anh ta đã hoảng hốt... Và lại giết người lần nữa, một nhân chứng đáng ngại.

Lần này thì giết một cách lạnh lùng.

Chúa mới biết bây giờ anh ta có thể làm gì.

16h05

Thật khó mà chạy được với đôi dép xỏ ngón.

Ba siết tay tôi chặt quá. Ba sẽ xé rách cánh tay tôi nếu cứ kéo như thế. Lúc trước ba đã làm thế khi tôi không muốn ra khỏi bể bơi.

— Ba, chậm lại đi, ba làm con đau...

— Đi nào, Sofa.

Ba kéo tôi ra phía sau khách sạn, về phía bãi đỗ xe, nơi chiếc xe chúng tôi thuê trong kỳ nghỉ đang đậu.

— Ba, ba đi nhanh quá...

Tôi bị mất một chiếc dép. Tôi có hơi cố tình làm thế, nhưng ba không quan tâm, vẫn tiếp tục kéo vai tôi. Sỏi đâm vào chân tôi, tôi dừng lại, gào lên. Ba không thích điều đó.

— Sofa! Đi nào. Ba xin con...

Ba không hét lên, thật kỳ lạ, ba nói gần như dịu dàng, như thể ba đang sợ, như thể có một lũ quỷ ăn thịt người đang đuổi theo sau chúng tôi. Bàn tay to lớn của ba bóp chặt tay tôi. Tôi buộc phải nhảy lò cò theo ba. Tôi ra sức than vãn, nhưng ba không nghe tôi nữa.

Chiếc xe ở đó, cách mặt chúng tôi hai mươi mét. Ba mở cửa bằng điều khiển từ xa, nhưng vẫn không đi chậm lại. Nền bãi đỗ xe bằng bê tông cào vào gan bàn chân tôi. Tôi kêu, to hơn nữa, nổi khùng như cách tôi vẫn làm, cho đến khi ba buông tay tôi ra.

Rốt cuộc, ba cũng dừng phắt lại. Không phải vì tiếng kêu của tôi. Ba nhìn chiếc xe như thể có người đã làm xước sơn, ăn cắp một cái bánh xe, hoặc tay lái. Giọng ba run lên:

— Nhanh lên, Sofa. Lên xe đi...

Tôi không nhúc nhích. Tôi thông minh, mẹ luôn bảo tôi như vậy. Tôi đã biết đọc. Gần như tất cả các từ.

Chẳng hạn những từ được viết trên lớp bụi ở kính xe.

Hẹn gặp

Vịnh Thác
Ngày mai
16h
Đến cùng con bé

Tôi thấy khó hiểu. Tôi muốn đọc lại những từ đó một lần nữa, để cố hiểu chúng. Ít ra là để ghi nhớ.

Tôi không có thời gian, gần như ngay lập tức ba đưa tay lau sạch lời nhắn. Để lại những vết bẩn lớn.

— Lên đi, Sofa. Nhanh lên.

Tôi chưa từng nghe ba nói với tôi bằng giọng nghiêm khắc đến thế. Tôi hơi sợ nhưng vẫn vâng lời. Tôi trèo lên sau xe ngồi vào ghế trẻ em.

Tại sao ba lại xóa hết những chữ đó, như thể tôi không nên đọc chúng? Thế thì ai mới nên đọc? Ai đã viết chúng? Ba? Mẹ?

Ngay trước khi động cơ khởi động, tôi nghe thấy những tiếng hét ở đằng sau.

16h08

Aja là người đầu tiên bước vào sảnh khách sạn Alamanda, sau cô là Morez. Christos quan sát sự việc từ xa.

Naivo đứng bật dậy sau quầy giống như một con rối gắn lò xo. Chưa đầy ba giây sau, đến lượt Armand Zuttor xuất hiện. Ông giám đốc trợn tròn mắt sững sờ, tóc dựng lên như lông nhím ở một bên thái dương, phía bên kia thì dính bết vào, như thể ông vừa bị đánh thức giữa giấc ngủ trưa. Aja không nhìn ông. Cô hét lên ra lệnh:

— Morez, lên tầng, phòng 17. Christos, ra vườn cùng tôi.

Thang máy mở ra. Eve Marie gào lên:

— Đừng đi vào chỗ ướt...

Ba kẻ khốn mặc quân phục, đi một hàng, không nghe lời bà, giẫm thẳng lên nền gạch. Những vết chân khiến hành lang bị cả đống bùn cát vấy bẩn đến tận cửa phòng số 22, đạp vào bức tường không tì vết ở phía đối diện để lấy đà, rồi đá bay chiếc then cửa bằng một cú gót giày.

Cánh cửa mở tung.

Những bàn chân ướt sục vào tấm thảm.

— Không có ai, - Morez hét vào máy bộ đàm. - Hắn biến mất rồi, đại úy!

— Chết tiệt! - Aja chửi thề.

Cô quan sát khu vườn khách sạn. Trước mặt cô, du khách nằm bất động giống như những con búp bê bơm hơi bị bỏ lại bên bể bơi. Chẳng cần cô ra lệnh, toán cảnh sát đã tản ra, bao bọc bốn phía khách sạn, tìm kiếm bất cứ nơi nào có thể làm chỗ ẩn nấp. Tất cả, trừ Christos... Tựa người vào một cây cọ, viên thiếu úy chỉ chăm chăm nhìn quầy bar và đưa mắt dò hỏi Gabin. Anh chàng bồi bàn nhún vai. Anh ta tỏ vẻ bất bình, như thể đang tự hỏi có nên thay đổi chỗ làm vì toàn bộ những chuyện ngu ngốc này không.

Christos nhăn trán, ra vẻ cố nài. Gabin pha cocktail giỏi hơn là biểu hiện bằng nét mặt, nhưng vẫn cố. Anh xua tay. Nếu là người khoan dung, có thể đoán rằng anh ta đang bắt chước một con papangue[25], một con tec-tec[26], cũng có thể là một con bướm. Tóm lại là con gì đó có cánh. Đủ để hiểu.

Bellion đã bay mất.

16h10

Martial phóng nhanh. Anh ngược lên đại lộ Bourbon rồi đến phố Général de Gaulle, Saint Gilles trải ra thành một dải ruy băng dài, giữa vùng phá và rừng. Để ra khỏi khu vực bãi tắm, anh phải ra được dường quốc lộ đồng thời tránh bến cảng dẫn thẳng đến đồn cảnh sát; không có lựa chọn nào khác ngoài việc cắt ngang những con phố nhỏ giữa các khu nhà phân lô, mà cứ hai phố thì có một phố kết thúc bằng ngõ cụt, giống như những lối đi giả trong một mê cung.

Còn một kilômét nữa giữa các tòa nhà. Martial phanh gấp và nén một câu chửi thề. Cây cầu duy nhất bắc qua sông dẫn đến con đường nối ra quốc lộ đã bị chặn. Một dãy ôtô nêm cứng kéo dài khoảng hai trăm mét...

Martial rủa thầm. Tắc đường bình thường hay cảnh sát chặn ở

đầu ra? Không quan trọng. Không thể để mình bị mắc bẫy trong đám tắc đường, anh phải tìm cách qua lối khác.

Vòng lại. Lốp chiếc Clio rít lên.

Anh lại lao vào phố Bourbon, hướng ngược lại, rồi đột ngột, ở cách khách sạn Alamanda ba trăm mét, anh rẽ phải. Có thể chạy xe trên con đường đất chạy dọc theo bãi biển Ermitage suốt hai kilômét nếu như không đụng đầu với con tàu đỏ của bãi biển, thứ đảm nhiệm việc kết nối các con đường dẫn đến vùng phá với tốc độ rùa bò.

Hướng chính Nam, con đường nối vào La Saline les Bains. Martial buộc mình phải tin chắc rằng anh vẫn nhanh hơn cảnh sát một chút. Trong đám mây bụi màu nâu đất, chiếc Clio vượt qua công viên Nước, những tòa nhà song lập của làng San hô, ở Rodrigues. Những chiếc xe đạp dạt sang hai bên. Các gia đình đang chờ mua kem trước chiếc xe tải lưu động bật ho trong lớp bụi cuốn lên sau xe; những gã đàn ông cởi trần, khăn tắm vắt vai, chửi rủa anh. Martial ý thức được rằng cuộc trốn chạy của anh không có chút nào là kín đáo, và cứ với tốc độ này anh sẽ không trụ được lâu. Thế nhưng, anh chẳng có lựa chọn nào khác.

Qua cửa xe hạ thấp, cát bay vào bên trong chiếc Clio. Sofa khóc ở phía sau.

— Con bị đau mắt, ba ơi.

Martial căng thẳng kéo kính xe lên. Lô gích là anh sẽ tiếp tục đi thẳng xuống phía Nam bằng cách chạy dọc bãi biển, qua La Saline, đến đường Saint Pierre sau khi đi qua bãi Trou d’Eau. Saint Gilles nằm gọn trong một mớ bòng bong những con phố nhưng chỉ có ba lối ra, đó là đường quốc lộ chạy dọc bờ biển, ở phía Bắc và phía Nam... và tỉnh lộ 100 chạy lên vùng Thượng...

Quay lại đoạn đường rải nhựa, anh có thể tăng tốc thêm nữa. Bãi biển và đám đông lai tạp lộ ra thành những chấm nhỏ giữa những thân cây cong queo. Hàng cây phi lao khu Ermitage chạy dài giống như những chiếc cột điện thoại.

Sẽ qua được ở phía Nam, Martial cố nuôi hy vọng.

— Ba ơi, lái chậm lại đi!

Trong gương chiếu hậu, anh thấy Sofa bấu chặt vào thắt lưng an toàn. Kinh hoàng. Như thể ba nó là một người xa lạ đang lái xe đưa con bé xuống địa ngục. Kim đồng hồ đo tốc độ tiếp tục nhích lên.

Đột nhiên, một đứa bé hiện ra ở cổng một biệt thự. Sáu tuổi. Chân trần. Tay cắp ván lướt sóng. Nó đứng sững lại như con thỏ bị lóa mắt. Martial đạp nghiến chân phanh. Sofa gào lên. Đứa bé bỏ chạy và biến mất trong sân, phía sau một guétali[27].

Mồ hôi chảy đẫm lưng Martial. Trong một thoáng, anh tưởng mình vừa nhìn thấy Alex.

Anh điên rồi. Cuộc trốn chạy này đánh thức tất cả các con quỷ trong anh. Anh đắn đo không biết có nên khởi động lại xe. Hai thái dương như sắp nổ tung, anh kẹp chặt chúng giữa hai bàn tay xâm xấp ướt. Anh đã đưa ra quyết định. Chiếc Clio tiến thêm một mét, làm bắn tung những hòn sỏi nhỏ màu hồng trên lối đi dẫn vào biệt thự kiểu thuộc địa ẩn dưới bóng cánh cổng chính, rồi lồng lên theo hướng ngược lại.

— Ba, ba làm gì thế?

Martial không trả lời. Đột nhiên anh có cảm giác đang lao thẳng vào miệng sói. Được đại úy Purvi thông báo trước, cảnh sát ở Saint Leu và Saint Paul chắc chắn sẽ di chuyển về phía Saint Gilles. Phản ứng đầu tiên của họ sẽ là đậu những chiếc xe hòm dọc con đường và chặn các lối ra ở phía Nam, phía Bắc và dọc theo bờ biển.

Anh chỉ còn một cơ may. Đi qua vùng Thượng. Lái xe về phía núi.

Và sau đó...

16h14

— Một chiếc xe thuê! - Morez hét lên.

Viên cảnh sát chạy ào đến bãi đỗ xe đằng sau khách sạn Alamanda. Anh ngừng một giây để thở rồi nói thêm:

— Một chiếc Clio màu xám! Không thể mất dấu nó được, có một tấm kính chắn nắng *ITC Tropicar* ở đằng trước và một nhãn dính của hãng cho thuê ở cửa sau.

— OK! - Đến lượt Aja hét vào máy bộ đàm. - Tất cả các ngả đường đều bị chặn rồi, anh ta không thể đi xa được. Anh bổ sung giúp tôi các điểm chặn trên con đường ven biển dẫn ra ngoài Saint Gilles.

Viên đại úy vừa đi gót giày lên thảm cỏ trong vườn khách sạn vừa đưa ra một loạt mệnh lệnh. Các cảnh sát Saint Gilles, trừ Christos, nối gót cô giống như một nhóm vệ sĩ. Xung quanh bể bơi, vài du khách mặc lại quần áo. Những người khác vẫn bất động. Chỉ có cổ họ nhúc nhích, hòa theo vũ điệu của cảnh sát để không bỏ lỡ cảnh tượng nào. Phần lớn trẻ con đã trốn vào lòng bố mẹ, trừ một chú bé có mái tóc vàng dài dường như đang thách thức quyền lực của người lớn bằng ánh mắt.

Aja bắt gặp ánh mắt của vận động viên lướt sóng tí hon. Cô bỗng sững lại, rồi đưa bộ đàm lên môi:

— Không! Thay đổi chương trình, các anh chủ yếu ưu tiên cho vùng Thượng! Issindou, Minot, các anh vẫn ở đầu đại lộ Mer chứ? Các anh sẽ cắm chốt phía sau bùng binh D100. Con đường ven biển đang được đặt dưới tầm kiểm soát, Bellion chắc chắn sẽ lao về đường Maïdo, để tiếp tục lao về phía rạp xiếc hoặc đi vào đường Tamarins. Các anh hãy sẵn sàng, vì Chúa, nếu tôi nói sai thì cứ chặt tay tôi đi, chắc chắn anh ta sẽ tìm cách trốn qua vùng Thượng!

Cô thở một hơi, rồi buộc mình phải nói bằng giọng dịu hơn:

— Phải thật cẩn trọng, các anh em, tôi biết chúng ta đang phải đối đầu với một kẻ đã giết hai mạng người... nhưng có một đứa trẻ ngồi trên băng ghế sau.

16h15

— Ba ơi, con buồn nôn!

Lần này tôi không nói dối. Tôi thật sự muốn ba dừng lại. Ba lái xe rất ẩu, thế nào rồi cũng sẽ đâm phải ai đó. Hoặc không xử lý kịp ở một ngã rẽ. Tôi mệt. Và cả sợ hãi. Tôi muốn quay về khách sạn. Muốn quay lại bể bơi.

Tôi muốn gặp lại mẹ.

Tôi đã hiểu, tôi không ngu ngốc mà nghĩ đến lũ quỷ ăn thịt

người, ba bỏ trốn đúng lúc cảnh sát đến, khi ba nghe thấy tiếng còi hụ. Chuyện đó có liên quan đến mẹ, tôi rất nghi ngờ điều đó. Trong bể bơi, lũ trẻ kể rằng mẹ đã chết.

Tôi đã té nước vào chúng, tôi đã không muốn khóc trước mặt chúng, tôi đã phá lên cười nhưng chúng vẫn nói tiếp, chúng đưa ngón tay kéo ngang cổ và nhìn vào mắt tôi.

“Chính ba mày đã giết mẹ mày!”

Tôi đã cố cầm nước mắt, khóa cổ họng hai lần, chỉ để lộ ra một cái nhăn mặt.

“Vớ vẩn, nhưng trước hết làm sao mày biết chuyện đó?”

“Mẹ tao bảo thế!"

Đứa lớn nhất, đứa có mái tóc dài, có vẻ rất tự tin. Rốt cuộc, nó cũng chẳng ra dáng người lớn gì cho lắm. Nhưng điều nó nói vẫn có thể là đúng.

Như thể đoán được ý nghĩ của tôi, ba quay lại.

— Nhìn này, Sofa, con hãy nhìn ngọn núi ngay trước mặt kia. Chúng ta sẽ lên đó, nơi đầy mây ấy.

— Để gặp mẹ à? - tôi hỏi.

16h16

Martial không trả lời. Anh lái xe ngoằn ngoèo trong những con phố nhỏ khu Ermitage, đường Songes, đường Cocotiers, đường Dattiers. Mọi ngả đường đều dẫn đến đại lộ Mer, anh chỉ còn phải vượt qua bùng binh giao lộ giữa quốc lộ N1 và tỉnh lộ D100.

Sau đó, anh sẽ tự do...

Anh phải tăng tốc, chạy, vượt qua trước khi họ chặn đường.

— Ba ơi, có đúng thế không? Có phải mẹ đã đi vào trong mây không?

— Không, Sofa, tất nhiên là không...

— Thế thì, ba ơi, tại sao ba...

— Để sau đi, Sofa!

Martial đã cao giọng. Anh tự trách mình ngay lập tức. Anh không thể nào tập trung được. Anh không thể nào xóa bỏ được nỗi ngờ vực, một cảm giác mà anh càng rời xa biển thì nó lại càng bám

riết lấy anh.

Anh sẽ không qua được.

Cảnh sát trao đổi với nhau bằng điện thoại, cập nhật liên tục, chắc chắn họ đã có mô tả về chiếc Clio và hẳn là đã chốt chặn ở các trục giao thông chính dẫn ra ngoài Saint Gilles. Kể cả con đường dẫn lên vùng Thượng.

Chiếc Clio nhường cho một chiếc Toyota cắt ngang. Martial lại hạ kính xuống. Anh nghe rõ tiếng còi hụ của xe cảnh sát, cách đó chỉ vài khu nhà.

— Ba ơi, mình quay về khách sạn à?

Anh nhận ra rằng anh chẳng có cơ may nào trong trò trốn tìm này. Không có thứ gì dễ nhận biết hơn chiếc xe thuê này. Cảnh sát sẽ nhẹ nhàng khép tấm lưới để bắt anh.

— Không, Sofa, không đâu. Không phải khách sạn. Ba... ba sẽ cho con một bất ngờ.

Anh nói bừa như thế để Sofa yên lặng, để anh đủ bình tĩnh tìm ra giải pháp.

Đỗ xe ở đây? Đi bộ tiếp? Thật nực cười, cảnh sát sẽ nhận ra chiếc xe. Cùng với Sofa, anh sẽ chẳng thể đi quá trăm mét.

— Con không muốn bất ngờ đâu, ba ơi. Con muốn quay về khách sạn.

Sofa giậm chân ở phía sau, hai chân cô bé như gõ trống vào lưng ghế của Martial.

— Con muốn gặp lại mẹ! Ba nghe thấy không? Mẹ!

Lại một hồi còi hụ xuyên qua các lô nhà. Ngắn gọn và sắc lạnh như còi tàu. Martial phải tìm ra lối thoát, để trấn an Sofa, để có thêm thời gian. Anh không thể để bị bắt, như vậy mọi chuyện sẽ hỏng hết.

Anh không có quyền thất bại. Để làm được việc đó, anh không nên ngần ngại khi phải hy sinh thứ khiến anh chậm chân.

— Ba sẽ dẫn con đi xem một thứ rất tuyệt vời, Sofa. Thiên đường, Sofa ạ. Con đã từng tưởng tượng được khám phá thiên đường chưa?

11

Những Kẻ Vớ Vẩn



Chủ Nhật
Ngày 31 tháng Ba năm 2013
16h57

Bãi đỗ xe của đội cảnh sát đất liền độc lập Saint Gilles bình thường chỉ là một bãi đất trống chìm trong ánh mặt trời, đôi khi giống với một bãi đất chơi bi sắt không đúng quy cách lắm, trên đó Christos cùng với Jean Jacques là cặp đôi vô địch từ hơn chục năm nay.

Bị trưng dụng, bãi đất đột nhiên biến thành đại bản doanh trong cuộc vây dồn Martial Bellion. Xung quanh năm chiếc xe hòm, những chiếc Jumper cửa mở toang, khoảng hai chục cảnh sát đang nhốn nháo.

Aja đi từ nhóm này sang nhóm khác giống như một đạo diễn căng thẳng trước buổi tổng diễn. Suốt nhiều phút qua, cô hét vào điện thoại.

— Anh ta không kịp đi đâu! - Nữ đại úy gào lên. - Đúng, tôi tin chắc như thế! Toàn bộ các lối ra đã bị chặn. Thời gian chỉ tính bằng phút thôi, hãy tin vào chúng tôi, khỉ thật, chúng tôi hiểu rõ địa bàn, chúng tôi sẽ tóm được anh ta!

Aja điên tiết. Đến giờ đã là hơn một tiếng đồng hồ bọn họ rà soát từng đường phố ở Saint Gilles và khu vực xung quanh, mà vẫn không phát hiện bất kỳ dấu vết nào của chiếc Clio thuê màu xám, lại càng chẳng có dấu vết gì của Martial và con gái. Tưởng chừng chiếc xe đã không cánh mà bay! Aja đã phải quyết định gọi cho ComGend[28] ở Saint Denis. Một nhân viên quèn hoảng hốt đã mất

chưa đầy một phút để kết nối cô với đại tá Laroche. Một anh chàng lịch sự, kiên nhẫn, không để lộ dù chỉ chút sợ hãi. Ngược lại, gã khốn kia nói giọng đầy vẻ gia ơn, cứ như thể đang tìm cách trấn an cô:

— Bình tĩnh nào, đại úy, chúng tôi tin chắc rằng cô và người của cô đã làm tối đa trong khả năng của mình. GIPN[29] và các đội của chúng tôi sẽ tiếp tục... Chúng ta sẽ giữ liên lạc...

Tối đa trong khả năng của mình?

Cái gã đặc giọng dân Zoreille, mới đặt chân lên đảo chưa được ba tháng, đang nói với cô như với một đứa trẻ. Aja phải khó khăn lắm mới bình tĩnh lại được. Tuy nhiên, cô phải kiếm thêm vài giờ nữa. ComGend là đội khoảng chục người được rèn luyện quá mức, chỉ chờ một cái cớ nhỏ nhất để được khởi động chân cẳng; những đội cảnh sát đi môtô, cảnh sát đường thủy, đường không, đường núi... Người trong đội của cô chẳng thấm tháp gì, nhưng cô hy vọng Laroche không muốn nhả toàn bộ quân của anh ta vào bãi tắm đắt khách nhất của đảo. Triển khai một cuộc truy bắt đối tượng giữa thanh thiên bạch nhật cũng chính là cách xua đuổi du khách hiệu quả hơn cả một đàn muỗi vằn.

Aja thương lượng trong nhiều phút.

— Đồng ý, đại úy Purvi, - cuối cùng Laroche cũng nhượng bộ. - Tôi cho cô hai giờ để tóm cho được gã du khách chạy trốn đó. Dù sao thì một kẻ giết người bỏ trốn cùng với con gái cũng không thể coi như một vụ bắt cóc trẻ em...

Viên đại tá dừng lại, rồi kết thúc:

— Nhất là khi mẹ cô bé lại không có ở đó để khiếu nại.

Im lặng.

— Tôi đùa thôi, đại úy Purvi.

Đồ khốn! Aja những muốn dập máy vào mũi anh ta. Thế nhưng cô vẫn khẳng định với anh ta rằng cô sẽ thông báo tin tức cho anh ta mười lăm phút một lần. Cô cảm ơn anh ta lần nữa, rồi gác máy.

Đồ khốn!

Cô ý thức được rằng nếu không nhanh chóng tìm thấy Martial Bellion, hai tiếng đồng hồ cho thêm cũng không thay đổi được gì.

Vụ điều tra sẽ được giao cho ComGend của Laroche và cô sẽ được xem đoạn kết của vở kịch tại tòa.

Christos đứng lùi lại phía sau một chút, dưới bóng hai cây phi lao được dùng làm cột để mắc chiếc võng mọt ruỗng, quan sát cảnh tượng với vẻ ngạc nhiên. Siêu thực. Bãi đỗ xe đã biến thành trung tâm đầu não của cuộc truy đuổi không khoan nhượng, nhưng cách đó vài mét, chưa đầy hai dãy nhà, bãi biển Saint Gilles trải dài. Khách du lịch đi qua, quan sát mọi việc, lo lắng trước những chiếc bộ đàm đang rào rào như đàn côn trùng. Những kẻ lanh lợi hơn có thể sẽ tưởng rằng núi lửa đã thức dậy, hoặc một chiến dịch lớn chống uống rượu khi lái xe đang được triển khai nhân dịp lễ Phục sinh vào cuối tuần. Thực ra đó cũng là cách phải thích mà Aja yêu cầu cảnh sát nói với du khách để hợp lý hóa chốt chặn ở các lối ra của thành phố.

Mọi thứ sẽ nổ tung, Christos nghĩ. Cơn bão sẽ đổ xuống bãi tắm nhỏ... Tận hưởng đi, những kẻ lười biếng, hãy tận hưởng những chú cá hề, những ly cocktail dưới tán dù hay trên ghế nệm màu da cam, và cảnh hoàng hôn, trước khi lệnh giới nghiêm được ban bố. Các vị sắp được biết rồi... Một kẻ giết người đang chạy trên phố. Hắn đã giết vợ, đến giờ này thậm chí có thể là cả con gái hắn. Có thể hắn đã chôn họ trong đống cát mà con các vị đang đào...

Không quan tâm đến cảnh biển, Aja quay lưng về bãi biển rồi bước vào phòng chính của trụ sở cảnh sát. Toàn bộ cửa ra vào và cửa sổ đều mở toang. Trên bức tường chính, một máy chiếu nối với máy tính xách tay đang chiếu tấm bản đồ tỷ lệ 1/10.000 của Saint Gilles. Dài bốn mét, rộng hai mét. Một cảnh sát cập nhật vào máy tính vị trí của các chốt chặn, những địa điểm đã được lục soát; màu sắc đậm nhạt thể hiện số lần đội tuần tra đã đi qua.

Aja quan sát một lát tấm bản đồ đang được nhuộm màu. Vàng. Da cam. Đỏ. Sẽ phải mất nhiều giờ để vẽ... Đột nhiên, cô nhặt hộp bút đánh dấu, lại gần bức tường đối diện, bức tường này cũng trắng không tì vết. Cô kiễng chân, cố viết thật cao, bằng chữ hoa to tướng:

Màu đen

CHIẾC XE ĐANG Ở ĐÂU?

Màu đỏ

XÁC LIANE BELLION ĐANG Ở ĐÂU?

Màu xanh da trời

CÔ BÉ ĐANG Ở ĐÂU?

Màu xanh lá cây

BELLION ĐANG Ở ĐÂU?

Aja đậy nắp chiếc bút dạ cuối cùng. Christos khẽ bước đến sau cô.

— Lẽ ra ta không nên huy động cả đội đến bắt Bellion ở khách sạn.

Nữ đại úy quay lại, rõ ràng là đang căng thẳng.

— Thế đề xuất của chú là gì? Mặc áo tắm và bao vây bể bơi?

Christos không giận. Ông hiểu. Cô bé Aja tham vọng, có đôi chút tự đánh giá cao bản thân, thế nhưng cô đã thất bại thảm hại ngay từ lần đầu tiên chỉ huy một chiến dịch truy bắt tội phạm hình sự xứng với tên gọi đó.

— Cháu không có gì phải trách mình cả, Aja ạ. Cháu đã huy động toàn bộ lực lượng cháu có.

Ông đặt tay lên vai nữ đại úy, nhìn những cảnh sát trên bãi đỗ xe đang nhốn nháo giống như đám kiến hoảng loạn, rồi nói tiếp:

— Cháu gái xinh đẹp, cháu hãy nhớ lại lần cuối cùng cảnh sát Saint Paul, Saint Gilles và Saint Leu tác nghiệp cùng nhau, đó là để truy bắt những kẻ khỏa thân ở Souris Chaude... Áp dụng luật tháng Chín năm 2005. Tuy nhiên, một nửa số khách đã chuồn đến tận Trois Bassins, trần như nhộng...

Aja khẽ nhếch miệng cười.

— Bellion chưa thoát được đâu, chú Christos ạ! Chúng ta đã chặn cả thành phố ngay lập tức, thậm chí cháu còn cử Gavrama và Larose kiểm tra tàu bè rời cảng ra khơi.

Viên đại úy dừng lại một chút để ngắm nghía tấm bản đồ tường rộng lớn điểm những vòng tròn màu cam.

— Hắn vẫn còn ở đây, đâu đó, rất gần. Cháu cảm thấy thế.

Đến lượt Christos chăm chú nhìn tấm bản đồ và nhăn mặt.

— Thế thì Bellion phải là ảo thuật gia. Giấu cả một chiếc xe thuê và một bé gái sáu tuổi trong một ngôi làng ba nghìn năm trăm dân, trong khi hàng chục cảnh sát đang ngang dọc khắp các phố...

Aja không nghe ông nói. Cô xoay người, ra khỏi phòng, bước ra bãi đỗ xe lần nữa, rồi cao giọng.

Tất cả cảnh sát đều quay lại.

— Các anh em, ComGend sẽ cử người từ Saint Denis đến hỗ trợ chúng ta. Bởi vì trong mắt họ, chúng ta không đủ khả năng. Những kẻ "vớ vẩn", không hơn... Thế nên chúng ta sẽ hành động! Tất cả chúng ta đều biết rằng Martial Bellion chưa thể ra khỏi thành phố. Các anh em sẽ lục soát giúp tôi không chỉ cốp của tất cả các xe rời khỏi Saint Gilles, mà cả toàn bộ gara của từng nhà, trong các lô nhà riêng, biệt thự, những nhà đóng cửa. Giàu hay nghèo, Créole hay Zoreille, tôi không cần biết. Tất cả các khu nhà! Chúng ta sẽ làm cả đêm nếu cần. Hắn đi một chiếc xe thuê, chết tiệt, với dòng chữ to tướng "ITC Tropicar"! Anh em, chúng ta sẽ tóm hắn. Chúng ta sẽ tự làm việc đó!

Một khoảng im lặng hoài nghi đặt dấu chấm hết cho đoạn trường thoại của nữ đại úy.

— Ấn tượng đấy, - Christos thì thầm vào tai cô. - Cứ như nghe John Wayne nói vậy. Chỉ còn phải xem xem đội kỵ binh của cháu đã sẵn sàng tấn công chưa...

Aja quay về phía viên thiếu úy và tiếp tục giữ nguyên giọng điệu:

— Còn chú, Chúa cứu thế, thôi đừng có tiên đoán nữa. Chú sẽ điều tra ở phía khách sạn Alamanda. Tra hỏi vợ chồng nhà Jourdain, nhân viên khách sạn, bọn trẻ trên bãi đỗ xe... Tất cả mọi người! Chú lập lại cho cháu thời gian biểu của gia đình Bellion trước vụ án, chi tiết đến từng giây.

12

Sofa Ở Thiên Đường



Chủ Nhật
Ngày 31 tháng Ba năm 2013
17h01

Mỗi lần Sofa thò ngón tay lại gần, đám lá cây xấu hổ lại cụp lại. Thật kỳ lạ! Cứ như một con vật nhỏ. Vài giây sau, những chiếc lá lại duỗi ra, nhút nhát và ngờ vực.

Sofa say sưa với cái cây. Chỉ một cái vuốt ve, chỉ một hơi thở, chỉ một giọt nước cũng đủ khiến bông hoa cụp lại như chú ốc sên. Lúc đầu, Sofa thấy sợ, nhưng bây giờ, cô bé bị cuốn vào trò chơi. Và đây mới chỉ là khởi đầu. Còn có biết bao giống cây kỳ lạ khác để khám phá trong vườn Địa đàng.

Thiên đường, Martial đã không nói dối.

Anh quan sát con gái. Yên tâm. Sofa tạm quên lãng được một thời gian. Anh ngờ rằng bên ngoài công viên, ngược lại, đang là cảnh hỗn độn. Hẳn là tất cả cảnh sát đều đang truy tìm anh. Điên cuồng vì đã để anh lọt lưới. Đang tự đặt ra hàng ngàn câu hỏi.

Lô gích thôi! Ai có thể nghĩ rằng một tên tội phạm đang bị truy tìm gắt gao nhất đảo, thay vì trốn tránh hoặc ẩn nấp trong một căn nhà, lại đang cùng con gái bình thản thăm thú vườn Địa đàng, công viên cây xanh nổi tiếng nhất hòn đảo Réunion? Cảnh sát nào lại có ý tưởng đến đây để điều tra cơ chứ? Cảnh sát đang tìm một chiếc Clio màu xám.

Ta có thể giấu một chiếc xe thuê ở đâu?

Cách đây chưa đầy một giờ, Martial còn đang bị dồn ép bởi những hồi còi hụ và mắc kẹt giữa những chốt chặn ở bốn góc

thành phố, chỉ có vài giây để đưa ra quyết định. Quyết định ấy đã hiện ra trong anh như một điều hiển nhiên: nơi ẩn nấp tốt nhất luôn là nơi... ta không phải ẩn nấp.

— Khiếp! - Sofa kêu và phá lên cười.

Cô bé đã dừng lại trước một cây trôm và đánh vần cái tên được viết trên tấm bảng gỗ: *Cây trôm.* Cô bé ngửi những bông hoa trên cành, bịt mũi, lại cười, rồi tiếp tục vừa đi vừa nhảy nhót.

Martial đi theo cô bé, lặng lẽ.

Không lẩn trốn...

Tưởng tượng luôn dễ hơn thực hiện! Một lần nữa, Martial lại phải lái xe ngược lên đại lộ Bourbon, đi qua trước mặt tiền khách sạn Alamanda mấy trăm mét, ngay trước mũi cảnh sát. Bất cứ lúc nào anh cũng có thể gặp một chiếc xe hòm. Anh đã đột ngột dừng xe lại trước hàng rào quanh khoảng sân nhỏ rải nhựa của một tòa nhà bê tông màu tím hoa cà: Công ty có thuê xe ITC Tropicar.

Năm chiếc xe cho thuê đậu trong bãi đỗ xe, trong đó có hai chiếc Clio màu xám. Rõ ràng, việc làm ăn của ông chủ không được phát đạt lắm... Mặt khác, công ty đóng cửa vào dịp lễ Phục sinh cuối tuần, nên các khách hàng, vốn đều có mã cửa ra vào, phải bỏ lại chìa khóa trong một thùng thư hoặc gọi điện thoại cho người quản lý để anh ta tự đi lấy xe, số điện thoại được sơn đen trên bức tường màu tím. Martial đã đậu chiếc Clio ở ngay đầu bãi, dưới rặng phi lao, để người từ ngoài phố không thể nhìn ngay ra nó.

Năm hay sáu chiếc xe? Có một chiếc thừa ra? Ai có thể biết điều đó trừ người cho thuê? Sớm nhất thì cũng phải sáng thứ Ba ông ta mới nhận thấy điều đó, khi mở cửa hàng! Còn cảnh sát, rất ít nguy cơ họ sẽ xác minh lại. Một kẻ chạy trốn bị cảnh sát truy đuổi hiếm khi dành thời gian để trả lại chiếc xe thuê vào bãi đỗ xe của công ty, nhất là khi nó lại nằm cách khách sạn nơi anh ta trốn khỏi có ba trăm mét.

Như thế, anh sẽ có được hai ngày...

Sofa bước vào vườn xương rồng. Con bé vui thích cúi xuống quả cầu lớn đầy lông. Thêm một cái cây nữa giống như con vật! Một loại nhím sa mạc cuộn tròn như quả bóng.

— Gối của mẹ kế, - Sofa đọc ê a theo ngón tay lần trên bảng.

Con bé lại phá lên cười rồi chạy về phía cây cầu bằng gỗ ở giữa vườn tre.

Martial đi sau con bé, chìm đắm trong suy nghĩ. Công ty ITC Tropicar còn có một lợi thế khác, bãi đỗ xe của công ty nhìn thẳng ra khu rừng nhỏ, ta có thể đi men ngoại vi Saint Gilles trong bóng râm suốt một kilômét, cho đến tận lối vào vườn Địa đàng. Công viên cây xanh gần như vắng tanh vào dịp cuối tuần này, khi học sinh không phải đến trường: các gia đình người Créole đi píc níc ở vùng Thượng. Ở đây ta chỉ gặp vài du khách, độ tuổi không mấy trẻ trung, tay cầm cuốn *Cẩm Nang Xanh*[30]. Rõ ràng, chưa ai biết đến vụ truy đuổi đang diễn ra bên ngoài.

Lúc này, vườn Địa đàng là một thiên đường bất khả xâm phạm, nơi ẩn náu lý tưởng để nán lại.

Trong lúc này...

Sofa ngước mắt nhìn về phía cây chuối rẻ quạt, con bé bị những chiếc lá hình mặt trời tỏa lên trời thành hàng trăm tia nắng màu lục chinh phục. Từ khi bước vào khu vườn, con bé mải mê tìm cách đọc lời chú thích viết trên những tấm biển nhỏ gắn trước các loài hoa. Những từ ngữ bác học bằng tiếng La Tinh, những thuật ngữ phức tạp về thực vật, biết bao từ ngữ mà con bé không thể hiểu nổi. *Ravinala.*

Tuy nhiên lúc này Sofa đang tạo dáng, nhăn trán, lùa bàn tay vào trong mái tóc dài. Martial nhận thấy con bé trông giống hệt mẹ mỗi khi đến bảo tàng hoặc một buổi triển lãm. Anh ngạc nhiên thấy mình hít thở bình tĩnh hơn từ vài phút trở lại đây, thích thú giờ khắc này mặc dù đang bị cảnh sát lần theo. Thích thú vì được dành thời gian ngắm nhìn con gái. Sofa là một đứa trẻ tai ác, nhưng tai ác kiểu dễ thương. Có khiếu. Say mê. Kiên quyết.

Liane đã quá chiều chuộng con bé, đương nhiên là thế. Anh có vị thế gì để chống lại việc đó? Từ trước đến nay anh có vị thế gì? Liane đã bỏ khóa ngôn ngữ - xã hội học để nuôi nấng Sofa. Liane phải bảo vệ luận văn trong khi mang thai, dự kiến là như thế, chín tháng để viết bốn trăm trang về sự chuyển đổi từ nói sang viết,

qua các bản dịch ngoại lai và bí mật nhất của cuốn *Hoàng tử bé.* Về lý thuyết, việc đó có thể thực hiện được, kể cả khi cô vừa viết vừa làm thủ thư ba buổi mỗi tuần tại quỹ *Saint Exupéry* dành cho thanh thiếu nhi ở Issy les Moulineaux.

Liane thậm chí còn không viết được đoạn mở đầu. Bỏ dở công trình vào tháng thứ tư của thai kỳ, trong khi chỉ cần bảo vệ xong là cô sẽ nhận được một chân chính thức ở quỹ.

Thai kỳ có thể khiến một phụ nữ thay đổi. Làm sao Martial đã có thể lãng quên đến mức đó? Liane đột nhiên bỏ mặc tất cả các tham vọng cá nhân để dành toàn bộ thời gian chăm sóc cho cô gái bé nhỏ nặng 3,512 kilô. “Tất cả tham vọng cá nhân”... Hẳn là Liane sẽ hét lên nếu anh nói những từ này trước mặt cô. Anh không hiểu gì cả! Từ khi có Sofa, chưa bao giờ Liane cảm thấy hòa hợp với chính mình đến thế...

Anh đã không hiểu gì về Liane...

Cũng chẳng hiểu gì về hai người...

Thai kỳ rồi sinh nở cũng đã ngốn mất cô gái Liane từng quấn quýt xung quanh anh, cô gái Liane từng phát điên với trò chơi nhục dục giàu tưởng tượng nhất của họ. Không phải là từ khi có Sofa họ không còn đời sống tình dục... nhưng những lần vui đùa của họ đã bị bớt xén, bị dàn xếp, gần như trượt sang danh sách những nhiệm vụ hằng tuần. Vẫn cần thiết, đương nhiên, nhưng không còn được ưu tiên nữa... Kể cả anh cũng thế. Martial vẫn ở đó, vẫn quan trọng với Liane, nhưng không còn là đối tượng ưu tiên.

Thật không dễ chấp nhận.

Sofa vẫn chạy, cây cối lướt qua. Thỉnh thoảng con bé chần chừ, thỉnh thoảng con bé nhìn trời, thỉnh thoảng con bé mở to đôi mắt cú vọ trước cuộc điều hành của cây cối hóa trang giống như trong một lễ hội Carnaval. Bao báp. Sa kê. Cọ dầu. Cây dầu dừa.

Đột nhiên con bé cúi đầu rồi chui xuống bên dưới cây cầu đỏ phủ đầy hoa giấy.

Martial mất hút con bé trong chốc lát.

“Cuộc đời là thế! Liane làm duyên trong lúc hát ru Sofa. Cuộc đời là thế, Martial! Chuyện thường nhật. Điều gắn kết chúng ta,

vĩnh viễn... Tất cả các cặp vợ chồng bền vững đều phải trải qua chuyện đó.”

Không, Liane! Biết bao lần Martial muốn gào lên. Không, Liane, không phải tất cả các cặp vợ chồng đâu!

Liane không bao giờ trách móc anh, nhưng sự im lặng thật nặng nề, những suy nghĩ sâu xa thật rõ ràng. Martial có khả năng chăm sóc Sofa không? Hoặc chỉ đơn giản là yêu thương con bé thôi? Có thể tin tưởng ở anh không? Liane không bao giờ nói với anh về những chuyện trước đây. Cô chưa bao giờ nhắc đến tên Alex. Liane là một cô gái nhẹ nhàng, tế nhị, nhưng Martial có thể đọc thấy nỗi nghi ngờ trong mắt cô, và mỗi lần như thế, anh lại lạc trong vòng xoáy của nỗi băn khoăn hẳn là đang tra tấn Liane. Sofa, phải chăng ba con là một con quái vật?

Cẩn thận!

Theo bản năng, Martial giơ tay ra phía trước và tóm được cổ tay Sofa. Con gái anh nhìn lại bằng ánh mắt tối sầm. Phật lòng nhiều hơn là tức giận.

— Quả đuôi cá, - Martial giải thích và đưa tay chỉ những chùm quả xanh treo lủng lẳng bên vệ đường. - Nếu con ăn phải sẽ rất độc, còn nếu con chạm vào thì sẽ tha hồ mà gãi.

Nghi hoặc, Sofa quan sát cái cây kỳ lạ với vẻ dè chừng, rồi lại tiếp tục bước đi trên con đường nhỏ, không nói với ba nó lời nào.

Sofa, phải chăng ba con là một con quái vật? Anh không có câu trả lời.

Anh không được để mình bị mất tập trung nữa. Khu vườn đóng cửa vào lúc 18 giờ. Hai cha con chỉ còn vài phút trước khi lại trở ra bên ngoài. Anh chẳng có kế hoạch nào. Chắc hẳn khu này đang đầy cảnh sát, họ tụ về khắp đảo chỉ vì anh và con gái anh. Kênh truyền hình Réunion 1 chẳng mấy chốc sẽ phát đi chân dung anh. Chân dung của Sofa.

Một người cha đơn độc cùng với con gái... Chắc chắn sẽ có người nhận ra họ, tố giác họ. Một du khách, một người qua đường.

Sofa dừng lại bên đường. Một con tắc kè hoa nhỏ lười biếng

đang ngủ thiếp trên một cành hồng, giữa cụm hoa hồng màu sứ. Theo nhịp rung rinh của cánh hoa, những sắc tố da của con vật chuyển từ màu đỏ sang xanh lục.

Với một chút tưởng tượng... Mà Sofa thì không thiếu thứ đó.

— Con ở đó à, con yêu? Ba đang ở cửa vườn.

Sofa không trả lời, cô bé say mê đôi mắt chú tắc kè hoa nhỏ đang nhìn về hai hướng khác nhau, giống như hai Beyblade[31]. Martial đưa mắt lần cuối nhìn Sofa rồi chui xuống dưới giàn dây leo. Anh nhận ra rằng hai cha con không còn xe, không có quần áo nào ngoài những gì đang mặc trên người, không có nhà để ngủ và không có gì để ăn.

Anh còn không quen biết ai ở đảo này, ở bãi tắm này lại càng không. Một mình chống lại tất cả. Anh chẳng có gì trong tay, không một thế mạnh nào.

Lối vào khu vườn phải đi qua một cái thùng lớn, một thùng gỗ sồi đóng năm 1847 chứa được 57.000 lít rượu rum, theo như thông tin ghi trên tấm biển gắn vào thùng. Martial đi tiếp và quan sát cô gái đứng ở quầy tiếp đón phía sau những tấm bưu thiếp. Cô đang gõ ngón tay trên chiếc iPhone. Móng tay sơn, tóc tết kiểu châu Phi, mũi xỏ khuyên. Xét về mặt thống kê, có nhiều cơ may là người đẹp đang lướt Facebook hơn là vào một trang tin tức có phát tán ảnh của kẻ chạy trốn...

Martial đeo kính mát vào. Anh không có lựa chọn khác, phải thử vận may thôi. Trong phòng đón tiếp không có gì đáng kể, những tờ rơi xếp trên một chiếc kệ giới thiệu các hoạt động chính trên đảo, một cuốn nguyệt san ca ngợi vẻ đẹp của bãi biển Saint Gilles, những tờ quảng cáo các loại...

Nhìn qua, chẳng thấy có gì dùng được...

Nhìn qua. Một ý tưởng nảy ra trong đầu Martial.

Chỉ cần may mắn. Một chút thôi. Và thật táo bạo.

13

Luật Sư Lên Thớt



Chủ Nhật
Ngày 31 tháng Ba năm 2013
17h16

— A lô, Aja phải không?

Nữ đại úy Purvi tách mình vào trong phòng chính của đội cảnh sát, đi qua tia sáng của chiếc máy chiếu và phủ lên thành phố Saint Gilles một vùng bóng đen đột ngột giống như vùng mây bão.

— Vâng?

— Gildas, đại úy đội cảnh sát Saint Benoît đây. Cô nhận ra tôi chứ, đội cảnh sát đi bốt và mặc áo vải dầu...

Aja nhận ra anh ta. Gildas Yacou là đại úy từ hai mươi lăm năm nay tại đội cảnh sát đất liền độc lập của Saint Benoît. Hai mươi lăm năm tích lũy nỗi chua chát giống như người khác trồng thuốc phiện, đòi hỏi những thay đổi chẳng bao giờ xảy ra. Saint Benoît, là một trăm ngày mưa mỗi năm, gần 50% dân số thất nghiệp và giữ kỷ lục về tỷ lệ bạo lực trên đầu người của đảo...

— Anh muốn gì ở tôi, Gildas? Ở đây, chúng tôi đang hơi căng. Nếu để đề nghị giúp đỡ tôi thì...

Gildas bật ho, như thể ở đó đang là mùa đông.

— Tôi có tin mới về vụ Bellion, Aja ạ.

Aja cảm thấy chân mình bủn rủn. Martial Bellion đã lọt qua những mắt lưới. Anh ta đã ở phía bên kia đảo. Anh ta sẽ biến mất ở Mafate hoặc Salazie.

— Anh... anh đã định vị được Martial Bellion?

— Không... Tôi muốn thế lắm, cô biết đấy. Chắc chắn tôi sẽ

không nhổ vào năm phút vinh quang của mình sau vài thập kỷ phục vụ tốt và trung thành mà chẳng ai thèm quan tâm đến. Không, cô đứng cho vững nhé, chính là nhân viên tập sự của tôi, Flora, trực ban của đội tuần này... Cô ấy đã nhìn thấy Liane Bellion.

Aja ngồi sụp xuống chiếc ghế đầu tiên mà cô với được.

— Cô ta còn sống...?

Gildas lại ho vào điện thoại. Chỉ thiếu chút nữa, có thể tưởng tượng anh ta đang quàng khăn và đội mũ trùm đầu.

— Đúng, không gì sống động hơn thế.

Lại thêm một cơn ho. Gildas dừng lại một chút.

— Nhưng đó là cách đây năm ngày...

Aja những muốn đối diện với Gildas mà tự tay bóp cổ anh ta.

— Đừng đùa nữa, Gildas. Ở đây chúng tôi đang làm việc.

Viên đại úy đội cảnh sát Saint Benoît không bỏ cuộc.

— Liane Bellion đã đích thân đến trình diện ở đội cảnh sát, thứ Ba, ngày 26.

Ba ngày trước khi mất tích, Aja nhẩm tính.

— Cô ấy muốn gì? - Cô hỏi, giọng như phát sốt.

— Khó nói lắm. Theo như tôi được biết, cô ấy đã nói những điều khá siêu thực, nhưng nếu muốn biết chi tiết thì phải hỏi Flora, chính cô ấy là người đã ghi lời khai.

— OK, Gildas. Anh đến đây cùng với Flora đi. Chúng tôi đợi...

Tiếng ho của Gildas có lẫn cả tiếng cười khùng khục.

— Cô không thay đổi gì, Aja ạ. Đúng là một bà sếp nhỏ. Ở đây chúng tôi cũng có công việc của mình, xin cô biết cho. Nếu cô muốn gặp Flora, mời cô lên xe và làm một vòng quanh đảo. Cô may mắn đấy, dự báo là không có cơn bão nào trong một giờ tới đâu...

— Chúng tôi có một kẻ giết người đang tự do ở đây, Gildas.

— Vâng... tôi nghĩ là tôi hiểu... Điều tra giết người thì mỗi tuần tôi có một vụ. Không kể những vụ hãm hiếp và tấn công...

— Đừng gây chuyện nữa, Gildas. ComGend sẽ nhảy vào đầu anh nếu anh không hợp tác đấy.

Gildas nổ tung, giọng nói không còn chút khách khí nào.

— Đừng chơi trò đó với tôi, Aja! Tôi có gì mà phải bận tâm đến lũ Zoreille ở Saint Denis? Chỉ có thể nói là tôi không có cùng ưu tiên, và chúng ta sẽ vẫn là bạn tốt. Ta chia đôi đường, cô đồng ý không? Tôi đi đến Tampon. Cô đi nửa đường còn lại và chúng ta sẽ gặp nhau ở Entre Deux, trước nghĩa trang Bras de Pontho?

Aja đang quan sát tấm bản đồ khổng lồ trên tường được nhuộm màu chậm chạp, rất chậm, bằng màu vàng, cho thấy đội tuần tra đã rà soát qua nơi đó.

— Tôi đâu chỉ có mỗi việc đó, Gildas ạ, mọi người cần tôi ở đây.

— Phải ủy quyền đi, Aja ạ, phải ủy quyền...

17h21

Christos ra hiệu cho vợ chồng nhà Jourdain yên vị, rồi khoan khoái ngồi vào chiếc ghế phô tơi dày bằng da của giám đốc khách sạn Alamanda.

Ông đã đuổi thẳng Armand Zuttor ra ngoài, không giấu được vẻ khoái trá. “Nào, ra ngoài nào, ông bạn, phòng của ông được trưng dụng. Trường hợp bất khả kháng!” Christos rất thích thú trước khuôn mặt sững sờ của Ông chủ Da trắng. Còn may là cặp mông của viên thiếu úy đã thế chỗ để nấu cháo khách hàng của ông ta không phải là màu đen... Christos ngồi lút sâu vào ghế, vốn được đặt ở vị trí hoàn hảo để làn gió mát từ chiếc quạt trần mơn man đúng vào gáy. Nói cho cùng, ông hiểu rõ Zuttor. Ta thường nhanh chóng quen với những dấu hiệu tạm bợ như thế này của quyền lực...

Đôi vợ chồng trước mặt ông không được thoải mái cho lắm. Viên luật sư và bà vợ. Jacques và Margaux Jourdain.

Christos đặt con dao hiệu *Maisons du Mondu* lên bàn.

— Ông bà Jourdain, tôi xin hỏi lại hai vị, đây có phải là con dao của Martial Bellion không?

— À thì...

— Đừng lươn lẹo, luật sư ạ.

Christos đâu có ngốc. Jacques Jourdain đã nhận ra con dao,

đương nhiên, nhưng ông ta đang kháng cự. Vấn đề danh dự, đoàn kết giai cấp, thỏa thuận ngầm. Dù sao, ông ta cũng ngồi cùng bàn với Martial Bellion tối qua...

— Ông bà Jourdain, chúng ta hãy nói cho rõ nhé. Trong khi cả ba chúng ta đang ngồi yên ả trong văn phòng giám đốc này, toàn bộ cảnh sát trên đảo đã được huy động để tiến hành truy tìm. Một bầy chó săn, một con mồi lớn, và ở giữa là cuộc sống của một bé gái sáu tuổi. Thế nên hãy suy nghĩ nhanh cho...

Christos xoay con dao như một mũi tên trên bánh xe xổ số.

— Đây là vũ khí đã được tìm thấy trên bụng một người đàn ông xấu số, trên cán có vân tay của Bellion. Các vị sẽ không tố giác ai cả... Tôi chỉ yêu cầu các vị xác nhận.

Jacques Jourdain tỏ vẻ trang nghiêm và trách nhiệm.

— Thật... thật khó nói...

Đúng thế, hãy coi tôi là thằng ngốc đi. Christos thở dài. Ông chán nản ngước mắt lên rồi ngắm nghía căn phòng.

Trên tường treo đầy những tranh đen trắng, rõ ràng là để dành cho đám nhân viên quèn được tiếp đón trong văn phòng. Những bức tranh in lito kể lại lịch sử của hòn đảo, nhưng là lịch sử đã dừng lại vào năm 1946, khi hòn đảo trở thành một tỉnh thuộc Pháp. Người Créole xếp hàng giống như tù khổ sai trên những cánh đồng mía, những chiếc váy phồng của các bà chủ đằng trước căn biệt thự kiểu thuộc địa đồ sộ với những điểm màn cửa trau chuốt, những thanh niên người Cafre cởi trần, răng trắng và da đen như mun, chân dung cận cảnh các Ông chủ Da trắng đã trôi vào quên lãng, thái độ kiêu căng tự mãn dưới chòm râu buồn bã...

Vang bóng một thời...

Christos tuốt gươm.

— Tôi hiểu ông. Đoàn kết, hả? Khi trời nổi gió, ta phải biết sát cánh bên nhau.

Chẳng khác nào ông vừa nhét một con nhím biển dưới mông viên luật sư. Jacques Jourdain nhảy dựng lên.

— Tại sao ông lại nói thế?

Để khiến mi phản ứng, đồ ngốc.

— Bởi vì một kẻ giết người đang lang thang trên đảo! Bởi vì hắn đã giết người, bởi vì hắn sẽ còn giết người, bởi vì chúng ta cần phải có thông tin chắc chắn. Không có bí mật nghề nghiệp nào đứng vững được đâu, ông Jourdain ạ. Ông không phải là luật sư của Bellion. Ông không có nghĩa vụ gì với anh ta hết. Chúng tôi không yêu cầu ông hợp tác với cảnh sát nước ngoài bằng việc tố giác một đồng bào của ông. Ở đây, ông cũng đang ở trên đất Pháp...

Christos tự hỏi liệu ông có ấn lưỡi cày quá sâu không.

— Đó là con dao của anh ta, - Margaux Jourdain bỗng thì thầm.

Lớp da dày của chiếc phô tơi khiến cú giật mình được giảm nhẹ.

— Bà chắc chắn chứ?

— Vâng. Chúng tôi đã cùng lên Cilaos, ba ngày trước. Một chuyến píc níc theo truyền thống của người Créole. Chúng tôi đã dùng một trong số các bộ đồ nướng dọc tuyến đường có 400 chỗ ngoặt. Tất cả chúng tôi cùng dùng con dao đó.

Margaux quan sát con dao gần hơn, xem xét từng chi tiết không hoàn hảo trên lưỡi dao, cán dao, rồi khẳng định:

— Đó là con dao của anh ta.

Jacques đưa ánh mắt giận dữ nhìn Margaux. Cho hợp lẽ thôi! Thực ra ông ta hài lòng vì vợ mình đã vào cuộc. Christos cất con dao vào một chiếc túi ni lông trong suốt.

— Cảm ơn, có tiến triển rồi đây... Thế còn chiều qua? Tôi chắc là hai vị cùng bì bõm trong bể bơi với nhà Bellion.

Với thái độ đạo đức giả chuyên nghiệp, Jacques lại vào cuộc.

— Chính xác. Martial đã nhờ chúng tôi trông giúp Sofa trước khi lên phòng gặp Liane.

Christos đẩy ra mặt bàn chiếc đồng hồ bằng đồng hẳn là phải có từ trước khi chế độ nô lệ bị bãi bỏ. Xung quanh mặt đồng hồ là bốn người Créole nhỏ khỏa thân bê một chiếc giỏ chứa đầy trái cây ngoại lai.

— Tôi rất tiếc, nhưng cần phải chi tiết hơn. Liane Bellion lên phòng vào lúc 15h01. Naivo Randrianasoloarimino đã cùng với Martial Bellion mở cửa phòng 38 vào lúc 16h06, căn phòng trống

rỗng. Câu hỏi không thể đơn giản hơn: Martial Bellion có rời khỏi vườn khách sạn trong khoảng từ 15h đến 16h không?

Jacques Jourdain trả lời, có vẻ hơi quá nhanh.

— Khó nói lắm. Ông cũng biết đấy. Ngủ trưa, đọc sách, nghỉ ngơi. Chúng tôi không rình rập ai. Cũng không đeo đồng hồ...

Để xem nào.

— Ông bà Jourdain, tôi sẽ không nhắc lại lần nữa toàn bộ lập luận, về kẻ giết người đang tự do, về cô bé Sofa, về việc lời khai của các vị rất quan trọng...

Jacques không từ bỏ mà vẫn cố gắng tìm mọi lối thoát.

— Thiếu úy, tôi cho rằng chính Martial Bellion hẳn cũng đã khẳng định với ông về điểm này. Trong khách sạn mọi người cũng kể rằng ông đã lấy lời khai của nhân viên khách sạn. Của cả ba đứa trẻ trong phố nữa. Như thế còn chưa đủ với ông sao?

Christos đưa mắt về phía những bức tranh thời thuộc địa, rồi lại nhìn sang Jacques Jourdain.

— Với tôi thì đủ... Với người khác thì... Nói thật với ông, lời khai của Martial Bellion mỗi lúc một khác.

Margaux lại lên tiếng:

— Martial đã rời vườn khách sạn mười lăm phút sau Liane. Kín đáo. Mọi người đều ngủ trên ghế gấp, chỉ có mình tôi đang bơi trong bể. Có thể anh ta nghĩ rằng không ai nhận thấy điều đó. Nửa giờ sau anh ta quay trở lại, ở cùng chúng tôi khoảng hai mươi phút, rồi lại quay lên lần nữa, lần này thì công khai, bằng cách nhờ chúng tôi trông giúp Sofa.

— Bà chắc chắn chứ?

— Chắc chắn. Lúc đầu tôi nghĩ anh ta lên gặp vợ để vui vẻ buổi trưa... và tôi đã tự nhủ cô ta thật may mắn.

Nghe đi, luật sư. Một phụ nữ rất thẳng thắn...

— Rồi thời gian trôi đi, và tôi tự nhủ cô ta thật sự rất may mắn.

Một phụ nữ vụng về...

Christos mỉm cười. Nếu gãi đúng chỗ ngứa, nàng Margaux Jourdain vô vị hẳn là cũng ra trò. Jacques Jourdain không chịu đựng nổi nụ cười quan tòa của ông.

— Nhưng em thấy đấy, cô ta đâu có thật sự may mắn như thế, em yêu.

Viên luật sư né đòn và tung quả đấm móc.

Ánh mắt thiếu phụ tư sản bỗng sáng lên, gần như chân thành:

— Thiếu úy? Ông có thật sự nghĩ rằng Martial đã giết vợ và... ông già... ờ... bản xứ đó không?

Cẩn thận nào, người đẹp, đường trơn đấy. Đừng bao giờ, đừng bao giờ dùng từ đó trên hòn đảo này. Ông chồng luật sư của bà có thể giải thích rõ hơn tôi. Trong chăn, bà xứng đáng được như thế.

— Có khả năng như thế, bà Jourdain ạ. Và tôi hy vọng rằng anh ta sẽ không gieo rắc thêm các xác chết khác trên đường đi.

14

Cá Nhân Với Cá Nhân



Chủ Nhật
Ngày 31 tháng Ba năm 2013
17h33

Martial ngồi trên ghế và giấu mặt sau tờ thông tin về Saint Gilles, một tờ báo nhỏ gồm bốn trang giấy láng, phòng khi cô gái lễ tân ngước mắt lên khỏi chiếc iPhone. Ít có nguy cơ đó, vì cô ta đang gõ ngón tay trên điện thoại với niềm say mê của một bậc kỳ tài đang chơi nhạc Mozart ở khán phòng Royal Albert Hall.

Tiêu đề chạy dọc trang nhất tờ báo vùng khiến Martial chú ý.

Bãi bỏ ITR[32]. Bất động sản đóng băng ở Saint Gilles les Bains.

Tiêu đề đơn giản đó đã gieo mầm một chiến lược, nhưng Martial cần biết rõ hơn. Giống như tất cả mọi người trên đảo, anh đã nghe nói đến vụ tranh luận về trợ cấp hưu trí tạm thời, nhưng anh không được có bất kỳ hành động mạo hiểm nào, phải thu thập tối đa thông tin trong khả năng có thể.

Anh hạ tờ báo xuống một lát rồi đưa mắt nhìn để đảm bảo rằng Sofa vẫn đang ở trong vườn Địa đàng. Con bé đã bỏ mặc con vật đang thiếp ngủ trên cành hoa để tập trung vào lũ bướm. Đôi mắt nó những muốn dõi theo đôi cánh màu cam và đen của một chú bướm vua đang rập rờn giữa hai cây hoa phong lan. Yên tâm rồi, Martial lại cắm cúi đọc bài báo.

Từ năm 1952, tất cả công chức Pháp nghỉ hưu tại đảo Réunion, không chịu điều kiện nào khác ngoài việc không được rời khỏi đảo quá bốn mươi ngày mỗi năm, sẽ được hưởng một khoản trợ cấp phụ trội là 35%. Hơn ba mươi ngàn người thụ hưởng, vài trăm người trong số

đó không bao giờ, hoặc hầu như không bao giờ ở trên đảo. Cải cách Jégo năm 2008 chỉ xóa bỏ các ưu đãi này sau khoảng 20 năm nữa... Không có chuyện đột ngột chặt đầu con gà đẻ trứng vàng: những người nghỉ hưu chính là hàng trăm triệu euro được tiêm vào nền kinh tế của Réunion... và nhất là đổ vào bất động sản ở Saint Gilles.

Martial lại đưa mắt nhìn Sofa. Mọi chuyện đều ổn. Con bé lại đang tra tấn con tắc kè hoa, đưa một cánh tay ra phía sau con vật để xem nó có chuyển sang màu hồng không.

Anh tập trung trở lại vào bài báo. Thật ra, anh không quan tâm đến các chi tiết và tương lai của những người nghỉ hưu trên đảo. Chỉ có một yếu tố đáng kể: *Saint Gilles đầy rẫy những căn nhà trống, về mặt lý thuyết là phải có người chính quốc ở trong đó suốt hơn ba trăm ngày mỗi năm, trong khi trên thực tế họ gần như không bao giờ đặt chân đến.* Martial ngờ rằng vài người trong số họ đang tìm cách nhân đôi cơ hội. Họ không chỉ được hưởng trợ cấp phụ trội bằng cách đăng ký định cư tại một căn nhà mà họ không bao giờ, hoặc ít khi đến ở, mà còn kiếm thêm bằng cách cho thuê lại. Làm sao có thể chống lại cám dỗ đó? Một căn nhà trống ở miền xích đạo, đối diện với vùng phá. Nếu có thể tận dụng...

Martial buông tờ báo xuống. Những ngón tay của cô gái lễ tân vẫn tiếp tục lướt với tốc độ trượt băng Olympic trên màn hình cảm ứng, quay hai vòng và nhảy ba lần. Cho dù cảnh sát có đến hỏi, thì cũng rất ít khả năng họ khiến cô ta mô tả được điều gì về khách tham quan phục vụ cho việc nhận dạng hình ảnh.

Martial lại chui xuống dưới tán cây và vào trong vườn Địa đàng. Đứng cách trước mặt anh mười mét, Sofa đưa mắt nài nỉ.

— Ba ơi, con quay lại xem cây xấu hổ được không?

— Được, Sofa ạ. Nhanh lên nhé. Ta sẽ không ở lại lâu đâu.

Trong chốc lát, anh tự nhủ liệu có nên bỏ Sofa ở lại đây và bỏ trốn một mình không. Liệu anh có đủ khả năng chỉ để lường trước tình huống sẽ diễn ra trong những giờ sắp tới không? Liệu anh có đủ khả năng chỉ để biết chính anh sẽ hành động thế nào không? Liane sẽ không bao giờ để anh đi với Sofa. Từ khi con gái họ ra đời, cô vẫn luôn phản đối việc đó, chỉ vì một lý do đơn giản. Nỗi

sợ...

Nhưng Liane không còn ở đây.

Từng giọt mồ hôi chảy dọc thái dương Martial. Anh không được để mình hoảng loạn. Sự ngập ngừng của anh thật nực cười, anh không có lựa chọn nào khác, Sofa phải ở với anh. Con gái anh chính là con tin. Một con tin thuận tiện, ngoan ngoãn và thông hiểu. Một khoản trao đổi, khi đến lúc.

Martial móc trong túi ra chiếc điện thoại di động, một chiếc BlackBerry Curve 9300. Anh đã mua nó từ một người Trung Hoa, ba ngày trước ở Saint Denis, ở chợ đen trên phố Abattoir, thậm chí anh còn không nói tên, nên không hề có nguy cơ anh bị cảnh sát định vị qua nó. Kết nối Internet tốt. Anh nhanh tay bấm: *www.papvacances.fr*

Trang web là một cổng thông tin mở ra năm mươi nghìn thông báo cho thuê nhà, cá nhân với cá nhân. Một danh mục với thanh cuộn đưa ra các lựa chọn có thể tham khảo trên toàn thế giới.

Vùng hay thành phố?

Ngón tay anh trượt trên bàn phím.

SAINT GILLES LES BAINS

Chọn lựa trong chưa đầy bốn giây. Bốn mươi bảy thông báo. Martial xem rất nhanh. Đa số là thông báo liên quan đến những căn hộ. Anh thở dài. Khá mạo hiểm. Anh quay lại danh mục cuộn ban đầu.

Loại tài sản?

Martial thêm một tiêu chí.

NHÀ HOẶC BIỆT THỰ

Lần này là ba giây. Còn lại mười tám thông báo. Martial bồn chồn nhấp vào biểu tượng ‘Xem chi tiết’. Nhờ hệ thống thông tin địa lý Google Earth tích hợp vào trang web, anh xem xét vị trí của từng nhà, rồi tập trung vào địa chỉ email của chủ nhà. Việc đó mất chưa đầy một phút. Đến thông báo thứ mười hai, anh đã tìm thấy thứ cần tìm. Ngôi nhà cách vườn Địa đàng chưa đến ba trăm mét, trên phố Maldives. Bốn bức ảnh gắn kèm thông báo mang một ý niệm rõ ràng hơn về vị trí ngôi nhà: một khu vườn nhỏ kín đáo có

tường bê tông bao quanh, một mái hiên nhìn ra một khung cửa kính lớn.

Lý tưởng...

Liên hệ Chantal95@yahoo.fr

Thậm chí còn có một địa chỉ ở chính quốc.

Chantal Letellier

Số 13 phố Clairvaux

Montmorency

Martial xem lại một lần nữa để chắc chắn ngôi nhà còn trống. Hình như nó được để trống và cho thuê năm tuần mỗi năm... Chính là năm tuần tới... Mọi thứ có vẻ quá hoàn hảo, Martial không được để bất cứ thứ gì là ngẫu nhiên. Anh quay lại trang trước: *www.google.fr*

Hình ảnh. Anh bấm phím, cẩn thận xem lại chính tả.

Chantal Letellier Montmorency

Một giây sau, mười lăm bức ảnh nhỏ của một phụ nữ tuổi lục tuần tươi cười có mái tóc xanh lơ hiện ra.

Martial nhấp vào bức ảnh đầu tiên.

Copainsdavant.linternaute.com

Martial xem lướt toàn bộ tiểu sử của Chantal Letellier. Ngắn gọn. Làm y tá trong vòng ba mươi tám năm tại bệnh viện Bichat. Anh nhấp vào bức ảnh thứ hai và gặp phải một giao diện Facebook. Chantal tóc xanh lơ đã thay ảnh đại diện bằng ảnh những đứa cháu. Rõ ràng là không có ông.

Martial cố gắng kiềm chế nỗi phấn khích. Mục tiêu mơ ước! Chantal Letellier cho thuê căn nhà ở Réunion năm tuần trong năm... Nếu bà y tá thành thật, thì đây là khoảng thời gian hợp pháp bà được quay về chính quốc để thăm cháu... Nếu nói dối, thì hẳn là bà không bao giờ đặt chân đến miền nhiệt đới này, và cho thuê căn nhà trong năm tuần nhưng trên thực tế là rao trên trang web suốt cả năm.

Dù thế nào, căn nhà cũng đang bỏ không, ở gần đây, và tách biệt...

Hoàn hảo. Anh ghi nhớ lần cuối địa chỉ của căn nhà, số 3, phố

Maldives, rồi cuối cùng ngước mắt lên.

Sofa? Sofa đâu rồi?

Không chút dấu vết nào của con bé gần những cây xấu hổ!

Sofa?

Martial hoảng hốt. Sẽ quá mạo hiểm nếu hỏi khách tham quan, lại càng nguy hiểm nếu hét gọi tên con gái. Anh bỏ điện thoại vào túi và bắt đầu chạy.

Một lối đi, hai lối đi. Anh va vào những thân cây. Lẽ ra không nên để con bé một mình mà không để mắt giám sát nó. Liane nói đúng. Anh rất vô ý. Có một cái ao ở cuối vườn Địa đàng. Một cái ao đầy cá chình, cá sóc và những loại cá đủ màu sắc khác. Có thể con bé đã...

Sofa đang ở đó. Con bé ngạc nhiên quan sát khu vườn thiền kỳ lạ.

Không khí tĩnh mịch đầy ấn tượng của nơi này đối lập với tiếng chim hót váng đầu ở mọi nơi khác trong vườn. Đất nâu vàng. Sỏi xám rải trên lối đi. Những con rắn bằng sỏi trắng giữa những cái gò bo tròn bằng cát đen. Martial nhẹ nhàng đặt tay lên vai Sofa, không nói lời nào.

Ánh mắt con bé van nài.

— Ba ơi, mình có thể ở lại thêm không?

— Không, ta đi thôi, Sofa.

Con bé mỉm cười với anh. Trong chốc lát, con bé đã quên tấn thảm kịch. Những tiếng còi hụ của cảnh sát. Cuộc rượt đuổi bằng ôtô. Mẹ con bé.

Trong chốc lát.

15

Hẹn Gặp Ở Tampon

❑❑❑

Chủ Nhật
Ngày 31 tháng Ba năm 2013
18h12

Aja đỗ xe ngay trước nghĩa trang Bras de Pontho. Những nấm mồ được đặt theo dốc thoai thoải, xếp hàng ngay ngắn, như thể mỗi ngôi phải được vĩnh viễn hưởng thụ toàn bộ quang cảnh Bras de la Plaine, khe nước Citron và ngôi giáo đường tự nhiên được tạo nên từ những hàng cột bằng đá bazan.

Trời dịu mát; cái bóng lừng lững của đỉnh núi Tuyết tạo cảm giác hoàng hôn buông xuống nơi này không đột ngột như ở những nơi khác.

Aja nhìn đồng hồ và rủa thầm. Chưa đầy một giờ nữa, ComGend sẽ tiếp quản vụ án, mỗi phút đều đáng giá mà cô lại đang bị kẹt ở góc này của thế giới để chờ đợi một gã cớm khốn kiếp đến muộn, luôn làm phiền cô vì những chuyện không đâu.

18h25

Cuối cùng thì Gildas Yacou cũng tới. Anh ta chui ra từ chiếc xe Jeep sơn vàng. Áo sơmi mở phanh. Cà vạt hoa. Kiểu như Cảnh sát Hawaii phiên bản Bollywood.

Gã cớm to béo ôm eo một nữ cảnh sát run rẩy, trẻ trung, người Créole, không xinh lắm ngoại trừ hàng mi dài chớp loạn như cánh bướm. May là chỉ có hai người họ thôi. Flora chăm chăm nhìn đám sỏi.

— Flora, anh giới thiệu với em đây là Aja. Anh đã biết cô ấy từ

khi cô ấy còn nhỏ xíu, giống như em vậy. Cô ấy đã đi thực địa lần đầu tiên ở vùng của anh. Một nữ chiến binh.

Gildas dành cho Aja một nụ cười ra chiều đồng cảm, rồi nói tiếp:

— Hơi khó chịu, căng thẳng còn hơn cả một người Zoreille mới cập bến, nhưng là một cô nàng liêm khiết.

Aja gảy chân vào lớp bụi.

— Anh diễn xong chưa thế?

— Ờ...

— Thế thì ta vào việc thôi. Với những trò ngu ngốc của anh, lẽ ra tôi nên ở lại Saint Gilles thì hơn.

— Nhẹ nhàng thôi, Aja, nhẹ nhàng thôi. Cô bé này có làm gì đâu...

— Tôi không có chuyện gì với cô ấy. Chính là với anh...

Mắt Gildas ánh lên như mắt người ngư dân không còn biết sợ trước cơn bão.

— Cô phải bình tĩnh lại, Aja... Cô bé này ở đây từ hai tháng nay. Cô bé đến từ vùng Thượng, Hell Bourg. Cô ấy đã chiến đấu để đến đây, cô có thể hiểu điều đó... Thế nên cứ hỏi đi, nhưng đừng có gay gắt quá.

Gã cảnh sát vòng tay vẻ cha chú qua vai Flora. Cô gái hơi run. Aja khó mà đoán biết đó là do những va chạm của cấp trên, do cái tiếng là kẻ chuyên hành hạ người khác mà anh ta gán cho cô... hay do những điều cô bé sắp nói ra.

Aja quay sang phía Flora.

— Thế là cô đã gặp Liane Bellion?

Cô nàng sĩ quan tập sự ngần ngại, loanh quanh.

— Vâng... Thứ Ba. Năm ngày trước...

Gildas càng áp sát vào bụng Flora và thở vào tai cô:

— Nói đi, cưng, cô ấy không ăn thịt em đâu.

Aja tập trung. Hai người này đang giấu cô điều gì đó. Cô gái nhỏ đã làm một việc dại dột và gã lợn Gildas này đang tìm cách bao che cho cô ta. Theo mọi nghĩa của từ này...

Flora thì thầm thay vì nói.

— Cô ấy… cô ấy đã đến đội cảnh sát Saint Benoît.

— Gì cơ?

Con chó pitbull trong Aja lại trỗi dậy. Trấn tĩnh đi. Để cho cô bé nói.

Flora lấy hơi rồi nói như một cái máy. Lời lẽ đua nhau tuôn ra, như thể đang lao xuống dốc.

— Chính tôi đã ở quầy tiếp đón. Một mình tôi. Cô ấy đến vào buổi sáng, lúc mở cửa, khoảng chín giờ. Cô ấy đã hỏi tôi một chuyện kỳ lạ. Khá lộn xộn, nhưng cuối cùng tôi cũng hiểu ra là cô ấy muốn được bảo vệ.

Aja cố gắng kìm sợi dây dắt con chó ngao đang sẵn sàng lao phốc tới. Cô kiềm chế để không hét lên:

— Đến yêu cầu cảnh sát bảo vệ. Cô gọi đó là một chuyện kỳ lạ ư?

Những ngón tay của Gildas bấu chặt vào eo cô bé cảnh sát, vuốt ve lưng cô dưới lớp áo, như thể đang gợi ý những câu trả lời được ghi bằng chữ nổi. Flora bối rối.

— Không, đại úy Purvi. Không… Tôi không muốn nói như thế. Liane Bellion không trình bày như vậy. Đúng hơn là cô ấy hỏi tôi rằng cảnh sát có thể bảo vệ cho các cá nhân… các cá nhân nói chung…

— Nhưng cô ấy nói về chính mình chứ?

— Vâng… Điều đó có vẻ khá rõ ràng.

Aja cố gắng kiểm soát lượng adrenalin đang dâng lên.

— Cô không ngốc. Hẳn là cô đã tìm cách moi thêm thông tin từ cô ấy.

— Đương nhiên, đại úy Purvi, tôi đã tìm cách để cô ấy nói ra. Tôi đã đặt câu hỏi, đưa vào những cụm từ kiểu như “bảo vệ ai? chống lại cái gì?” Chính lúc đó thì Liane Bellion bị mắc. Cô ấy đã trả lời tôi câu gì đó đại loại như “bảo vệ những cá nhân không thể tiết lộ điều đang đe dọa mình?”

— Cái gì?

Flora trở nên tự tin hơn. Cô bước lên trước một mét, và đôi tay Gildas giờ đây trở nên quá ngắn để có thể sờ soạng cô.

— Chính xác thế, đại úy ạ... “Cái gì?” Đó cũng chính là câu mà tôi đã đáp lại Liane Bellion. Từ lúc đó, cô ấy bắt đầu đặt mình vào những lời giải thích, bắt đầu xưng tôi lần đầu tiên. Lập luận của cô ấy lòng vòng. “Tôi sợ, thưa chị,” cô ấy nói với tôi. “Chính vì tôi sợ nên tôi mới không thể nói gì với chị.”. Rồi cô ấy hỏi tôi cảnh sát sẽ làm gì nếu cô ấy thổ lộ nhiều hơn.

— Và cô trả lời thế nào?

— Rằng chúng tôi sẽ xác minh sự việc! Tôi có thể nói gì khác được? Thế là cô ấy hoảng lên. “Như thế sẽ còn tệ hơn!” Cô ấy hét lên. “Chị không hiểu sao. Cần phải tin tôi. Nếu các vị không tin lời tôi nói, nếu các vị tiến hành điều tra, thế thì lời đe dọa sẽ không còn chỉ là đe dọa đâu.”

Aja ngọ nguậy muốn hỏi một câu. Gildas định bước lên để tóm lấy một cánh tay Flora, một vạt áo, một mảng da trần. Flora vung tay đầy tự chủ, để không bị cắt ngang.

— Tôi đã nài nỉ, đại úy Purvi ạ. Tin tôi đi, tôi đã nài nỉ. “Cô phải nói thêm với tôi,” tôi đã bảo Liane Bellion như thế. “Làm sao chúng tôi có thể can thiệp được nếu cô không cho tôi biết chi tiết nào?” Thế là Liane Bellion suy sụp. Cô ấy là một phụ nữ rất xinh đẹp, có vẻ khá tự tin, nhưng vào lúc đó, cô ấy đã mất kiểm soát. Cô ấy gần như gào lên: “Chị không hiểu tôi sao? Ít nhất thì chị cũng nghe tôi nói chứ? Tôi không thể nói gì được! Tôi chỉ muốn các vị bảo vệ tôi thôi!”

Flora đột ngột im bặt, đôi bướm đen chắp cánh cho hàng mi nhút nhát của cô quay sang phía núi Tuyết rồi bay hướng lên đỉnh. Aja cố gắng nói giọng dịu dàng nhất có thể.

— Sau đó, Flora, cô đã làm chủ câu chuyện như thế nào?

— Tôi đã cố gắng tiếp tục hỏi thêm thông tin chi tiết, ít ra là một đầu mối, điều gì đó xác thực. Liane Bellion dần dần bình tĩnh lại. Cô ấy không muốn nói thêm điều gì, ngoại trừ ý nghĩ siêu thực là chúng tôi cử ra cho cô ấy một vệ sĩ, hoặc một đội bảo vệ bí mật, nhưng không tiết lộ gì về mối nguy hiểm đang đe dọa cô ấy. Sau vài phút thương lượng, chính cô ấy đã muốn rút ngắn câu chuyện, như thể rốt cuộc cô ấy tiếc rằng mình đã đến. Cô ấy vừa bỏ đi vừa

nói một câu kiểu như: “Không nghiêm trọng đâu, hẳn là tôi lo lắng không đâu, không nghiêm trọng đến thế đâu.”.

— Không gì khác nữa sao?

Aja rủa thầm cô nàng cảnh sát ngu ngốc. Khó khăn lắm cô mới che giấu được cơn giận.

— Flora, cô đã để cô ấy đi sao? Cô tin cô ấy ư?

— Không... Không, đại úy... Không hẳn thế, nhưng... Tôi có thể làm gì khác? Cô ấy không muốn làm đơn, cô ấy không muốn nói, cô ấy xin lỗi đã quấy rầy tôi vì một chuyện nhỏ nhặt...

Nữ cảnh sát tập sự bỗng òa khóc. Gildas không bỏ lỡ cơ hội. Anh ta lại sán vào người cô và nhìn Aja bằng ánh mắt của một ông bố tức giận. Còn may là anh ta biết điều không nói thêm gì.

Flora nức nở.

— Đại úy Purvi... Cô... cô có cho rằng chuyện này là do tôi không? Có phải cô ấy không dám nói rằng cô ấy cảm thấy bị chồng đe dọa bởi vì cô ấy quá sợ hãi cho chính mình không?

Aja buông một câu trả lời lạnh lùng và sắc lẹm:

— Không phải cho cô ấy. Cô ấy sợ cho con gái.

Nước mắt lại tuôn trào. Những lời thì thầm nghẹn ngào:

— Giá như... giá như tôi...

Gildas ra vẻ chuyên gia tâm lý:

— Không... không đâu... em bé...

Aja không có lòng dạ nào để nói thêm. Có ích gì đâu? Liệu có thể tránh được tấn thảm kịch nếu Flora không coi Liane Bellion là người thích bịa chuyện? Câu trả lời chẳng có gì quan trọng... Lời chứng của Flora chỉ góp thêm một dòng trong danh sách những sự việc không chối cãi được mà Martial Bellion phải chịu trách nhiệm.

Cứ như thế đã...

Aja đưa mắt nhìn mông lung về phía nghĩa trang. Phần lớn các ngôi mộ không có bia, cũng không có biển bằng đá cẩm thạch. Người quá cố bằng lòng với một cái hộp hình chữ nhật lút sâu trong cô, một vài thanh rào đôi khi được trang trí, đa số đã hoen gỉ. Viên đại úy lại quay sang hai cảnh sát.

— Theo ý hai người, tại sao Liane Bellion lại đến tận Saint

Benoît, ở phía bên kia của hòn đảo để khiếu nại?

Gildas là người trả lời. Áo anh ta ướt đẫm bởi mồ hôi trộn với nước mắt của Flora:

— Để giấu tên, Aja ạ. Những phụ nữ bị bạo hành hiếm khi khiếu kiện tại trụ sở cảnh sát khu họ ở...

— Chính xác, Gildas ạ.

Gildas là một gã bẩn thỉu có đôi tay hay rờ rẫm, cô đã trải qua khi ở tuổi Flora, nhưng anh ta không phải một cảnh sát tồi.

Flora vẫn khóc thút thít. Cái giếng xấu hổ của cô vẫn chưa thôi tràn bờ.

— Tôi... tôi đã không thể đoán trước, đại úy...

Aja không nói gì thêm. Đằng sau chiếc mặt nạ thanh liêm, xét cho cùng cả cô cũng chỉ là kẻ đạo đức giả. Cô cảm thấy mình cũng có trách nhiệm không kém Flora. Cô đã để Martial Bellion lọt khỏi tay. Cô lúng túng. Vụ điều tra cũng vậy. Sai lầm của cô thực tập sinh này chẳng là gì so với sự thiếu năng lực của cô.

Cô nhìn đồng hồ, rồi nhìn điện thoại. Không có gì mới. Cô đã thất bại. Chỉ vài phút nữa, ComGend và tên khốn Laroche sẽ nắm quyền chỉ đạo vụ điều tra.

Thế nhưng rõ ràng là Liane Bellion lo sợ cho bản thân cô ấy. Cho con gái cô ấy.

Mắt cô không còn phân biệt nổi những chiếc hộp nhỏ nở hoa rải rác trong nghĩa trang, những cột mốc nhỏ nhắn hình chữ nhật, những chi tiết trang trí uốn bằng sắt trắng. Aja không nhìn thấy nấm mồ nào nữa, mà chỉ thấy hàng chục chiếc giường trẻ em; một căn phòng lộ thiên nơi những đứa trẻ sơ sinh bị chôn sống đang ngủ.

16

Ngôi Nhà Của Bà Già



Chủ Nhật
Ngày 31 tháng Ba năm 2013
19h50

Qua những mắt cáo trên rèm cửa sổ, Martial kín đáo quan sát những ngôi nhà ở phố Maldives. Chiếc bóng đèn halogen điều chỉnh xuống nấc nhỏ nhất chỉ tỏa ra trong căn phòng một thứ ánh sáng mờ dịu không thể nhìn thấy từ bên ngoài.

Việc vào nhà bà Chantal Letellier có vẻ đơn giản hơn dự đoán. Căn nhà được miêu tả kỹ đến từng chi tiết nhỏ nhất trên trang *www.papvacances.fr*. Theo sơ đồ và những bức ảnh, cửa sổ phòng tắm vừa là nơi kín đáo nhất lại vừa dễ phá nhất. Nói cho cùng, việc khó khăn nhất chính là giải thích việc đột nhập với Sofa.

— Một bà già cho chúng ta mượn nhà, con yêu ạ... nhưng bà ấy quên không để lại chìa khóa.

Con bé không nói gì. Chỉ chờ đến khi anh mở cửa kính trước hiên, rồi đưa mắt nhìn mấy bức tường, tò mò ngắm nghía những bức ảnh của bà già tóc xanh lơ mà cô bé không hề quen biết, xung quanh là những đứa trẻ tóc vàng và rám nắng, một đứa con trai khoảng mười tuổi và một đứa khác trạc tuổi cô bé. Những bức ảnh vui vẻ của bọn trẻ ở công viên Nanh Móc, trang trại cá sấu của Hồ Mặn, trước dòng chảy bạc của thác Voan Cưới, trong một cánh đồng mía cao gấp ba lần chúng.

Martial tiếp tục rình xem có bất kỳ dấu hiệu nào của sự sống trong khu nhà vắng vẻ không. Một hình bóng dưới rặng phi lao, một làn hơi gợn sóng bề mặt bể bơi, một tiếng chân trên vỉa hè.

Trong khu nhà của dân về hưu gần như không có người ở này, những cư dân hiếm hoi sống ở đây hẳn sẽ dành thời gian để săm soi từng chi tiết bất thường. Kiểu người sẵn sàng gọi điện cho cảnh sát khi có một tấm rèm lay động, một bóng đèn quên tắt...

Một cửa gara để mở...

Martial muốn mạo hiểm, anh đã để mở hé tấm cửa sập bằng sắt của gara, chỉ đủ để từ ngoài phố người ta có thể nhận thấy nó trống rỗng. Anh đã nhìn thấy cảnh sát từ hai giờ trước, ở đầu kia của khu nhà. Hình như họ mở tất cả các gara, ít nhiều ngẫu nhiên, chắc chắn là để tìm một chiếc xe Clio cho thuê màu xám. Nếu cảnh sát đi qua trước nhà bà Chantal Letellier và chỉ thấy một căn nhà đóng kín, lặng lẽ, tối om, gara trống rỗng, họ sẽ không dừng lại. Ít ra là có thể như thế...

Martial lùi lại rồi vớ lấy điều khiển chiếc tivi nhỏ. Anh chỉnh âm thanh xuống mức nhỏ nhất và bật màn hình. Rồi nằm vật xuống chiếc ghế dài.

Sofa ngủ bên cạnh, trong phòng của cháu trai bà Chantal Letellier, một căn phòng tám mét vuông nhỏ xinh được trang trí bằng những con rối Créole, vỏ ốc, sao biển, diều và những chiếc thuyền buồm nhỏ.

Sofa tỏ ra ngoan ngoãn. Quá ngoan ngoãn. Gần như im lặng. Nói thật lòng, Martial không có căn cứ nào để đánh giá, vì đây là lần đầu tiên anh ở một mình với con bé. Những suy nghĩ gì có thể lướt qua đầu óc đứa trẻ được bao bọc từ khi sinh ra như một con búp bê bằng sứ này? Cô bé có sức lực nào để chống chọi với hàng loạt sự kiện xảy ra tới tấp như vậy? Tất nhiên, con bé đã hôn anh, đã mỉm cười với anh, đã trả lời anh “Vâng, thưa ba” khi anh vụng về nói “Chúc ngủ ngon, con gái yêu”.

Nhưng từ đáy lòng, con bé có thể nghĩ gì về anh?

20h45

Trên kênh Réunion 1, chương trình thời sự đã được phát từ gần một giờ. Lần thứ ba Martial quan sát bức ảnh Liane hiện lên trên màn hình, rồi hình ảnh tiếp theo là thông báo triển khai kế hoạch

Papangue[33]. Số điện thoại của ComGend chạy trên dòng thông báo bên dưới màn hình, trong khi ảnh của chính anh hiện ra, tiếp theo là ảnh Sofa. Giọng một bình luận viên khác đưa ra những lập luận quyết đoán: *Hai vụ giết người. Những bằng chứng rõ ràng... Nguy hiểm và có thể có vũ khí... Kêu gọi nhân chứng...*

Bức ảnh chân dung của Martial và Sofa cuối cùng cũng biến mất, nhường chỗ cho gã phóng viên sầu não nói thêm vào sau mỗi chớp sáng: *Khẩn cấp, cảnh giác, cẩn trọng...*

Martial ngồi thẳng trên ghế, gác hai chân lên chiếc bàn thấp trước mặt. Anh cảm thấy bình tĩnh đến lạ lùng, gần như xa lạ với cảnh náo loạn mà anh đã gây ra, mặc dù anh đang phải chịu những hậu quả khủng khiếp. Giống như đứa trẻ vô tâm đã quẹt một que diêm trong cánh đồng rơm, đã ném một hòn đá trên đường cao tốc vào ngày người ta ùn ùn đổ đi chơi... Và đang nhận thấy những tác hại mà không có cách nào để thay đổi dòng chảy của các sự kiện.

20h51

Ba đã giết mẹ!

Tôi đã nghi ngờ từ khi bọn trẻ con trong bể bơi nói thế, nhưng bây giờ thì tôi tin chắc. Người ta đã nói ở mục tin tức, nhiều lần rồi. Ba đã để tiếng tivi rất nhỏ, nhưng dù sao tôi vẫn nghe thấy.

Còn có cả ảnh của nhà tôi nữa. Ba đã giết mẹ.

Tôi có cảm giác đã đứng sau cánh cửa mở của phòng khách nhiều giờ liền.

Thật sự, tôi đã cố ngủ mãi nhưng không ngủ được.

Không thể.

Tôi xuống khỏi giường và đi ra thật khẽ, không một tiếng động. Ba đã nói với tôi là không được nói to, không được làm đổ thứ gì, không được bật đèn.

Ba ngồi trên ghế dài nhưng từ nơi đang đứng, tôi chỉ nhìn thấy mũi giày của ba trên chiếc bàn thấp. Trừ phi ba đứng lên, đi ra cửa sổ, nhìn ra ngoài qua tấm rèm.

Như lúc này. Tiếng xe ôtô trên phố bỗng nhiên to hơn tiếng nói trong tivi. Như thể có ánh đèn pha chiếu vào trong phòng, rồi

không có gì nữa, chiếc xe đã đi qua.

Ba vẫn đứng rình.

Tôi sẽ không nói to, chỉ đủ để ba nghe thấy tiếng tôi thay vì tiếng những phóng viên trong tivi.

— Ba ơi, mẹ có bị đau không, khi ba giết mẹ ấy!

20h52

Martial quay phắt lại, như bị điện giật. Điều duy nhất anh nghĩ được để trả lời Sofa là đưa một ngón tay lên trước miệng. Có ánh đèn bật sáng trong ngôi nhà gần nhất. Hẳn là những người hàng xóm đã về. Martial vẫn cầm điều khiển ở tay, anh liền tắt tiếng.

— Im đi, Sofa.

Anh quay lại. Mọi thứ bỗng đảo lộn. Đôi chân không còn giữ nổi anh.

Sofa nằm im trên sàn nhà. Một vũng máu nhỏ chảy ra từ dưới trán.

17

Kiêu Ngạo Và Lười Biếng

◘◘◘

Chủ Nhật
Ngày 31 tháng Ba năm 2013
21h02

Aja ngồi trong sảnh phía sau đồn cảnh sát. Đêm đen bao phủ khoảng sân giữa, ngoại trừ chiếc bàn được chiếu sáng bằng ngọn đèn yếu ớt treo ở đầu một sợi dây quấn quanh xà ngang. Thời tiết mát mẻ đến không ngờ. Aja thích kết thúc một ngày như thế này, đặt máy tính xách tay trên chiếc bàn trong vườn, kết nối Wi-Fi. Bằng lòng với ánh điện tối thiểu và ánh sáng xanh lơ từ màn hình. Nghe tiếng chim hót, những tiếng hót lo lắng, như thể lần đầu tiên chúng phải đối mặt với hoàng hôn. Ba cô đã dạy cô nhận biết những tiếng tuy-tuy, tếch-tếch của đám chim sẻ vùng Réunion, nhưng đặc biệt là của loài chim mà cô thích nhất, chim yến, chúng chỉ bay ra vào ban đêm và định hướng nhờ âm vang những tiếng kêu ríu rít của chúng.

Những dòng chữ chạy trên màn hình. Aja gõ dài dằng dặc, thậm chí không sửa lại, đại tá Laroche đang chờ cô nộp báo cáo trước nửa đêm, anh ta đã nói rõ rằng sẽ tự chịu trách nhiệm chuyển nó đến các bộ phận khác nhau của ComGend.

Quyết định của ban tham mưu được đưa ra với sự chính xác cao độ, vào lúc 20 giờ: chính thức khởi động chương trình Papangue. ComGend chịu trách nhiệm điều phối vụ truy tìm Martial Bellion, kế hoạch truyền thông với thông báo tìm kiếm trên tất cả các kênh truyền hình và phát thanh, liên hệ với chính quốc, liên kết giữa các đội cảnh sát trên đảo, huy động GIPN[34].

Cuộc chơi lớn...

Aja thậm chí còn không cần phải thương lượng, Laroche cho cô chỉ đạo vụ điều tra cho đến sáng ở vành đai của Saint Gilles, cả các chốt chặn ở lối ra thành phố cũng như lục soát các căn nhà. Cho đến khi có lệnh mới, anh ta sẽ chỉ đạo mọi chuyện còn lại.

Aja nghe thấy từ sau lưng, bên trong văn phòng đội cảnh sát, những tần sóng phát thanh lạo xạo. Những mệnh lệnh trầm đục. Vài tiếng cười, chủ yếu là tiếng rủa văng ra từ miệng những viên cảnh sát mệt mỏi. Ở lối ra của Saint Gilles, điểm nút cuối cùng, những nút cổ chai do việc lục soát đồng loạt từng chiếc xe gây ra kéo dài nhiều kilômét. Những cảnh sát khốn khổ chơi trò kiểm quan bị mắng chửi vuốt mặt không kịp. Mười lăm cảnh sát khác lục soát từng ngôi nhà có gara, ít nhiều ngẫu nhiên. Cho đến lúc này,vẫn không có dấu vết nhỏ nào.

Không có một khởi đầu nhỏ nhất nào cho hướng điều tra.

Aja nhắm mắt và nghe rõ mồn một, ở phía xa, hướng các vách đá, tiếng kêu của những con chim đuôi chổi đang bảo vệ tổ. Chắc chắn cô đã bỏ lỡ điều gì đó.

Quá trẻ, quá nữ tính, quá Créole. Ba điểm yếu. Người ta sẽ khiến cô hiểu ra điều đó vào sáng mai. Thế thì cô phải cật lực gõ báo cáo. Rõ ràng.

Thứ Ba ngày 26 tháng Ba. Sự việc đã được kiểm chứng. Liane Bellion đến Saint Benoît để yêu cầu cảnh sát bảo vệ. Cô cảm thấy bị đe dọa.

Thứ Sáu ngày 29 tháng Ba, 15 giờ. Sự việc đã được kiểm chứng. Liane Bellion rời khỏi vườn khách sạn Alamanda và lên phòng. Tất cả khách khứa và nhân viên khách sạn đều khẳng định điều đó. Eve Marie Nativel đã khẳng định, Liane Bellion không ra khỏi phòng.

15h15. Sự việc đã được kiểm chứng. Martial Bellion lên phòng gặp vợ. Lời khai của vợ chồng nhà Jourdain và nhân viên khách sạn khẳng định điều đó.

15h25. Sự việc gần như được kiểm chứng. Martial Bellion ra khỏi phòng khách sạn trong lúc đẩy một chiếc xe chở vải có thể chứa một người. Anh ta đến tận bãi đỗ xe đằng sau khách sạn. Lời khai của Eve

Marie Nativel, người làm vườn của khách sạn, Tanguy Dijoux, và những đứa trẻ chơi ở bãi đỗ xe khớp nhau. Việc này cũng được xác nhận qua lời thú nhận của Martial Bellion.

15h45. Sự việc đã được kiểm chứng. Martial Bellion quay trở lại bể bơi của khách sạn.

16h. Sự việc đã được kiểm chứng. Martial Bellion lại lên phòng. Lời khai của nhân viên trong khách sạn khớp nhau. Phát hiện có dấu vết vật lộn, cũng như máu của Liane Bellion trong phòng.

Từ 15h đến 16h, Amaury Hoarau, còn gọi là Rodin, bị sát hại trên cảng Saint Gilles, cách khách sạn khoảng một kilômét. Vũ khí gây án là một con dao, của Martial Bellion. Kết quả phân tích đã chứng tỏ: lưỡi dao có vết máu của Liane Bellion. Những dấu vân tay duy nhất thu được trên cán dao là của Martial Bellion.

Chủ nhật ngày 31 tháng Ba, 16h, ngay trước khi bị gọi thẩm vấn, Martial Bellion trốn khỏi khách sạn Alamanda bằng chiếc xe thuê màu xám hiệu Clio, dẫn theo con gái là Josapha.

Từ đó đến giờ vẫn chưa tìm thấy anh ta.

Nghi ngờ về tội trạng của Martial Bellion: không.

Sự việc chưa biết: không có động cơ bề ngoài. Không có xác của Liane Bellion.

Giả thiết đáng tin cậy nhất: một vụ cãi cọ tồi tệ giữa Martial Bellion và vợ. Ngộ sát. Martial Bellion hoảng sợ, rồi bị cuốn vào vòng xoáy giết người mà anh ta không thể thoát ra được.

Câu hỏi phụ: Anh ta có thể điên cuồng đến mức nào?

Aja ngước mắt lên. Cô vấp ở câu cuối cùng này. “Điên cuồng”. Cô những muốn tìm cách khác để diễn đạt với ComGend, nhưng không thấy từ nào hay hơn.

Những kết quả điều tra ban đầu tại chính quốc cho thấy đây là một cặp đôi không có rắc rối. Martial Bellion làm bảo vệ ở phòng tập thể hình của xã Deuil la Barre. Anh ta kết hôn với Liane cách đây tám năm. Cô đã nhanh chóng nghỉ học ngành ngôn ngữ - xã hội học để nuôi dạy con gái Josapha.

Trên xà ngang trong sảnh, gần sợi dây treo đèn, một chú tắc kè đang làm xiếc trên dây để lại gần ngọn đèn hơn. Một nhân vật Ica

không cắm lông chim.

Aja gượng cười.

Người ta không ngẫu nhiên mà trở thành sát nhân. Chắc chắn phải có một lỗ hổng nào đó trong quá khứ của Martial Bellion. Chắc hẳn trong đêm nay sở cảnh sát Deuil la Barre sẽ gửi cho cô toàn bộ thông tin mà họ tìm được về vợ chồng nhà Bellion. Có vẻ như ở đó họ đang hành động, mặc dù đã gần 19 giờ ở chính quốc, và lúc này, ComGend không hề tin vào khía cạnh tâm lý trong vụ án. Hoặc đúng hơn là không thèm quan tâm. Đối với họ, cách giải thích rằng đây là một vụ cãi cọ trong gia đình dẫn đến án mạng đã là đủ. Đầu tiên là phải bắt được gã này trước khi hắn lại giết người. Sau đó sẽ tìm kiếm các tình tiết giảm nhẹ nếu có...

Chỉ có điều sự việc không như thế. Aja đã gặp Martial Bellion hai lần. Có điều gì đó không ổn. Một kẻ có thể đã vô tình giết vợ, sau đó rơi vào hoảng loạn thì chắc chắn đã để mình bị bắt. Tại sao lại báo cảnh sát, tự nguyện đến trụ sở cảnh sát, thú nhận, rồi bỏ trốn? Tất cả trò này giống như được dàn cảnh để nhằm một mục đích cụ thể.

Mục đích gì?

Thật khó để đưa linh cảm của mình vào báo cáo, người ta sẽ lập tức cho rằng cô rũ bỏ trách nhiệm, rằng cô sáng tác ra một kẻ thù xảo quyệt để không phải thú nhận rằng cô đã bị một gã nghiệp dư lừa gạt.

Cô mặc kệ.

Toàn bộ những chữ trên màn hình đều bị gạch chân đỏ hoặc xanh. Cô buông một tiếng thở dài. Chắc chắn còn có việc gấp gáp hơn là sửa lỗi chính tả để làm hài lòng chính quyền Zoreille... Thế nhưng, dù chán ngán cảnh quan liêu đó, cô vẫn tỉ mẩn ngồi sửa.

Vì lòng kiêu hãnh.

21h05

— Ngủ ngon, Gabin!

Anh chàng nhân viên quầy bar quay lại và ngần ngừ không muốn chìa ra bàn tay đen như than. Đã gần mười lăm phút anh ra

sức lau chùi cái lò than to bằng đá phiến của khách sạn Alamanda. Chính Armand Zuttor là người quyết định các thực đơn của Hạt Cát, nhà hàng của khách sạn. Những tối có tiệc nướng, ngoài món rượu pân, Gabin còn có nghĩa vụ cạo rửa lò than. Mệnh lệnh là mệnh lệnh.

Anh chăm chú nhìn Eve Marie Nativel. Bà lao công đang đứng trước mặt anh, hai bàn tay quắp chặt chiếc túi vải. Rõ ràng là bà đang về nhà.

— Cháu không bắt tay bác đâu, bác Eve Marie! Hẹn gặp bác ngày mai.

Bà già người Créole mỉm cười dưới vành khăn xanh lơ. Bà vẫn không nhúc nhích. Chậm rãi, bà quay đầu lại để chắc chắn không có du khách nào nghe thấy câu chuyện. Phần lớn họ đã rời xa bể bơi để tránh lũ muỗi.

— Không, - bà Eve Marie đáp, - ngày mai bác tới làm cho một Ông chủ Da trắng. Một gã khốn, còn tệ hơn Zuttor, nhưng hắn trả bác gấp bốn lần...

— Thế thì chúc bác lễ Phục sinh vui vẻ...

Anh chàng nhân viên quầy bar cúi nhìn hai cánh tay đầy bồ hóng, nhẫn nhục. Anh còn phải mất nhiều phút nữa mới làm sạch cái lò than này. Anh, một nghệ sĩ pha cocktail, lại buộc phải hủy hoại làn da và cổ họng trong đám mây tro than... Anh như nghe thấy điệu blue của một nhạc công trumpet bị trưng dụng để đánh bóng những chiếc kèn đồng.

Eve Marie vẫn không nhúc nhích. Có vẻ bà đang xoay xở một câu gì đó trong miệng, giống như người ta cứ nhai mãi miếng bã mía.

— Cháu đã nói gì với cảnh sát?

Gabin suýt thì ngồi lên đống than.

— Với cảnh sát ư?

— Ừ, với cô bé Aja và nhà tiên tri đó, chính xác cháu đã nói gì?

Gabin cố trả lời mà không suy nghĩ gì:

— Về những gì đã xảy ra. Những điều cháu nhìn thấy từ quầy bar. Bác muốn cháu kể điều gì khác chứ?

Bà già Créole nhắm mắt lại. Thật khó đoán biết là do mỏi mệt hay bực tức. Khi bà mở mắt ra, đôi đồng tử màu xanh rọi thẳng vào anh chàng nhân viên quầy bar.

— Nói về quá khứ chẳng hạn. Quá khứ của Martial Bellion.

Gabin thủng thẳng lấy trong túi ra một điếu Marlboro.

— Cháu chẳng nói gì, bác Eve Marie ạ. Cảnh sát không hỏi gì cháu về chuyện đó cả. Cháu là một thằng có kỷ luật, cháu chỉ trả lời những câu mà người ta hỏi cháu.

— Dóc tổ, Gabin! Chỉ vài giờ nữa thôi. Chắc chắn cảnh sát sẽ xác minh mọi chuyện.

Anh chàng nhân viên quầy bar cúi xuống lò than và thổi bùng những đốm lửa cuối cùng để châm thuốc.

— Cứ để xem. Ta sẽ ứng khẩu. Cháu quen rồi.

— Bác thì không.

Eve Marie khom người thấp hơn, như thể cây thánh giá bằng gỗ mà bà đeo quanh cổ nặng cả tấn, rồi khẽ nói thêm:

— Bác... bác có nhiều điều để mất hơn cháu.

Anh chàng nhân viên quầy bar hít một hơi dài. Khói thuốc Marlboro cuộn bay lên trời, xung quanh tòa nhà Nam Thập tự.

— Bác vẫn giận Bellion à?

Eve Marie Nativel lại nhắm mắt, rồi nhìn đăm đăm vào lò than, giống như một thầy bói có thể đọc được tương lai trong lớp mỡ bò.

— Bác trông cậy ở cháu, Gabin. Cảnh sát sẽ bới lại đống tro tàn. Thổi bùng những đốm lửa. Bác... bác không muốn cái tên Aloé bị lôi vào những chuyện này. Bác đã mất nhiều năm để bảo vệ nó. Cháu hiểu bác muốn nói gì rồi đấy, Gabin. *Pis pa ka rété assi chyen mô*[35].

Gabin khẽ búng mẩu thuốc lá vào trong lò.

— Cháu hiểu. Chỉ có điều Aja bám dai quá. Cô ta biết rõ nơi này, rõ hơn bất cứ ai khác.

Chân bà Eve Marie chậm rãi xoay về phía lối ra.

— Bác trông cậy ở cháu, Gabin ạ. Hãy chuyển lời tới Tanguy, Naivo và những người khác...

Anh chàng nhân viên quầy bar nhìn theo bà già người Créole chậm rãi đi ra. Anh muốn tìm một lời nào đó để chứng tỏ anh đứng về phía bà, chứ không phải phía cảnh sát.

— Bác đừng lo, bác Eve Marie. Dù sao, giả thiết có thể xảy ra nhất là Bellion tự cho mình một phát đạn và người ta chôn luôn anh ta, không cần đào bới bất cứ chuyện gì.

21h09

Christos bước vào tiền sảnh của đồn cảnh sát, tay cầm một lon Dodo. Aja gần như không ngước mắt khỏi máy tính.

—Làm tốt lắm, chú Chris, lời khai của nhà Jourdain ấy.

Christos dốc nốt lon bia, dửng dưng với lời khen.

— Có gì mới không, Aja?

— Không, không có gì...

Cô nhấp chuột. Bản đồ Saint Gilles hiện ra với những ngôi nhà đã qua lục soát được định vị.

— Nhưng có tiến triển, chú Chris ạ, ta sẽ khép chặt vòng vây quanh hắn. Ở khu Carosse, họ chỉ có hai người, hai thực tập sinh, nếu chú có thể đến hỗ trợ họ...

Vỏ lon bia bay vào sọt rác. Christos vươn vai.

— Chú chuồn đây, Aja. Chú về nhà thôi.

Aja buông thõng hai tay xuống đùi. Thậm chí cô còn chẳng thèm tìm cách che giấu vẻ ngạc nhiên.

— Chú chơi trò gì với cháu thế, chú Chris? Ta chỉ còn đến ngày mai để tóm hắn. Sau đó, người của...

— Không, Aja... chú rất tiếc. Ta phải làm việc theo kiểu tiếp sức. Như thế việc mới chạy được.

— Chết tiệt, chú Christos, chúng ta đang có một kẻ giết người tự do...

— Và không chỉ có một. Cả những kẻ bán ma túy. Những kẻ ấu dâm. Cả một đống đủ các thể loại. Những bà góa cần bảo vệ. Chú biết việc của mình. Các đồng nghiệp khác cũng thế.

Aja đứng dậy. Đôi lông mày rậm chỉ còn là một đường thẳng sẫm màu.

— Chú không được lựa chọn, chú Christos. Chú được triệu tập, giống như tất cả mọi người. Kế hoạch Papangue có ý nghĩa gì với chú không?

— Cháu sẽ làm gì chú, Aja? Khiển trách sao? Sáng mai chú sẽ ở đây. Sớm. Chú về ngủ đây. Mà cả cháu cũng nên làm như thế.

Bối rối, Aja lắng nghe âm thanh hòa trộn lạ lùng giữa tiếng chim hót và tiếng lạo xạo từ những chiếc máy bộ đàm của cảnh sát. Cô buông một tiếng cười mệt mỏi rồi đáp lại:

— Chú quả là vô trách nhiệm...

Christos chỉ nở nụ cười vô liêm sỉ rồi bước ra vườn.

— Cháu chẳng phải chứng tỏ gì đâu, Aja. Với bất kỳ ai. Cho dù cháu có bắt được Bellion, để đổi lại cháu được thừa nhận...

Câu trả lời bật ra:

— Cháu muốn bắt được gã này trước khi hắn giết ai đó nữa. Chấm hết. Những chuyện khác, cháu không quan tâm.

Christos lặng lẽ hoan hô trong bóng tối.

— Thật đáng kính trọng, Aja. Cháu là một vị thánh. Đừng quên gọi về cho chồng con.

Aja ngẩng đầu và thiêu đốt con ngươi dưới ánh sáng của bóng đèn không chao. Trong một thoáng, cô nghĩ đến Tom, đến các con gái của họ, Jade và Lola. Lola lớn hơn Josapha Bellion khoảng gần ba tháng. Tom đã gửi tin nhắn cho cô ngay sau khi kế hoạch Papangue được thông báo trên kênh Réunion 1. Aja chưa có thời gian để trả lời. Dù sao anh cũng hiểu rằng đêm nay cô sẽ không về. Anh đã giải thích với các con gái trước khi kể chuyện và cho chúng lên giường. Tom là một anh chàng hoàn hảo.

Cô nháy mắt về phía cái bóng của Christos. Trong một lát, võng mạc vẫn còn rung rinh những chớp xanh lục.

— Chú làm cháu mất thời gian, chú Christos. Chú nói đúng, tốt hơn hết là chú về đi.

18

Khu Nghỉ Chân Josapha



Chủ Nhật
Ngày 31 tháng Ba năm 2013
21h13

Dải băng màu da gần như lẫn vào trán Sofa. Chỉ ngày mai thôi, sẽ không còn dấu vết nào của cái u và vết xước. Martial ngồi trên giường, bên cạnh Sofa. Anh đẩy đám gối và thú bông ra. Sofa để mặc anh làm. Chăm sóc. Cởi quần áo. Đặt nằm xuống. Martial khám phá lại những cử chỉ của người cha, những cử chỉ gần như phi thực, như thể anh đang thực hành trên một con búp bê vô tri vô giác. Một con búp bê bị co cơ.

Anh tắt tivi. Sofa không nói thêm lời nào. Những lời cuối cùng của cô bé vẫn vang dội trong đầu anh: "Mẹ có đau không, khi ba giết mẹ ấy?"

Martial nắm chặt cuốn *Ti Jean* trong tay, vẻ ngốc nghếch. Đọc một câu chuyện liệu có phải là cách tốt để mở lời với con gái? Gần như từ khi cô bé ra đời, mỗi tối, Liane đều dành nhiều phút để đọc truyện cho Sofa nghe. Một nghi thức không thể chấm dứt. Một nỗi khổ dai dẳng.

Martial ghét khoảnh khắc thân mật trước khi ngủ mà anh bị ra rìa đó, anh cảm thấy mình như một gã gián điệp nếu lắng nghe hai người, và như một kẻ xa lạ nếu tách xa họ. Anh nhỏm dậy để đặt cuốn *Ti Jean* lên chiếc giá chất đầy vỏ ốc. Rồi lại ngồi lên giường, vô cùng cẩn trọng.

— Ba sẽ kể cho con một câu chuyện, Sofa ạ. Còn hơn thế nữa, ba sẽ tiết lộ với con một bí mật.

Không một lời đáp. Sofa nằm co quắp dưới tấm chăn màu phấn. Martial nói tiếp bằng giọng bình tĩnh và trấn an:

— Con có biết tại sao con lại có cái tên lạ như thế không, Josapha?

Vẫn không một lời đáp, nhưng hơi thở của Josapha nhanh hơn một chút.

— Ba tin chắc là mẹ chưa bao giờ nói với con về chuyện đó...

Một cái đầu nhô ra khỏi tấm chăn. Nỗi tò mò quá lớn, hai hàng mi của Sofa thể hiện điều đó qua những cái chớp mắt như đánh tín hiệu morse. Martial mỉm cười.

— Con biết đấy, Sofa, ba và mẹ muốn có một em bé. Rất muốn. Để tạo ra em bé, người cha và người mẹ phải hôn nhau, ôm nhau thật chặt, càng muốn có em bé thì càng phải ôm chặt. Con hiểu không?

Mắt Sofa tròn xoe như bi ve. Trong những khung ảnh treo trên tường căn phòng, chú bé trạc tuổi Sofa đang vuốt ve cái mai khổng lồ của một con rùa, chiếc mũ lưỡi trai in chữ “trang trại Corail” chụp trên mái tóc vàng; ở một bức ảnh khác, bà chú bé đặt chú ngồi lên một chiếc xe trượt mùa hè ở công viên Maïdo. Kỳ nghỉ hè trong mơ. Hạnh phúc bình yên.

Giọng Martial hơi run lên.

— Ngày hôm đó, mẹ và ba đã quyết định đi nghỉ, không xa, không lâu, ở bờ biển gần nhà chúng ta nhất. Deauville, ở Normandie. Chúng ta đã quay lại đó năm ngoái, con nhớ không, bãi biển có những chiếc ô đủ màu sắc, nơi mà con thấy nước quá lạnh ấy?

Sofa nhăn mặt khi nghe đến kỷ niệm đó. Môi cô bé hé mở nhưng không thốt ra lời nào.

— Nhưng ba đang nói đến một ngày trước khi con ra đời khá lâu. Ngày hôm đó, ba đã đặt một phòng khách sạn để nghỉ cùng với mẹ. Từ cửa sổ có thể nhìn ra biển. Đó là điều bất ngờ nhân dịp sinh nhật mẹ. Ba mẹ đã đi bằng chiếc Picasso, lúc đó chưa có ghế của con ở phía sau. Để đến Normandie, phải đi đường cao tốc, đường không xa nhưng thường rất đông người. Tối đó, ba và mẹ

xuất phát muộn, gần nửa đêm, để tránh tắc đường. Mẹ rất sốt ruột được đến khách sạn, cả mẹ và ba đều rất sốt ruột muốn được hôn nhau, được ôm chặt nhau, để em bé nhanh chóng ra đời...

Sofa trườn người dưới tấm chăn. Cánh tay cô bé giờ đã chạm vào vai ba.

— Trên đường cao tốc, sau những điểm thu phí cầu đường, có một khu nghỉ chân, khu duy nhất trước khi đến biển. Ba và mẹ sốt ruột muốn có em bé đến nỗi không thể chờ được đến khách sạn, ba mẹ đã dừng lại ở đó, trên bãi đỗ xe cạnh đường cao tốc... Con có biết nơi đó có tên là gì không, Sofa?

Đôi môi động đậy, như thể bị tê cóng.

— Kh... không, - cuối cùng Sofa cũng thì thầm. Một luồng hơi nóng xâm chiếm Martial.

— Nó tên là khu Josapha, con gái ạ. Ba không biết tại sao nó lại có cái tên xinh đẹp đó. Xung quanh không có gì, không có làng, không có nhà, chỉ là một bãi đỗ xe màu đen và mấy cái cây. Chính ở đó, ba và mẹ đã đón con từ trên trời xuống, con yêu ạ. Khi ba mẹ lên xe đi tiếp, mẹ đã nắm chặt tay ba và dịu dàng nói: "Anh không thấy Josapha là một cái tên xinh xắn sao?".

Bàn tay bé nhỏ của Josapha len vào trong bàn tay người cha. Nó ẩm. Nóng.

Martial cúi xuống, giọng thì thầm hầu như không nghe nổi:

— Con là người duy nhất trên thế giới này có cái tên đó, Sofa. Đó là một kho báu. Một kho báu mà chỉ có ba, mẹ và bây giờ là con biết được bí mật. Con hiểu không, con yêu, hằng ngày, hàng triệu chiếc xe hơi và xe tải đi qua tấm biển đó, "Khu nghỉ chân Josapha", nhưng không một ai nghĩ rằng đó là tên của cô bé xinh đẹp nhất thế giới.

Một giọt nước mắt lăn trên má Sofa.

Con bé vẫn không dám nói, nhưng đăm đăm nhìn ba.

Martial hiểu dù không ai nói với ai lời nào. Sofa đang tuyệt vọng.

— Thế thì tại sao ba lại giết mẹ? - đôi mắt ướt nhòe hỏi anh. - Tại sao, nếu ba đã yêu mẹ đến thế?

Martial nhìn thấy một bức ảnh hạnh phúc khác trên tường. Người bà phúc hậu cùng cháu trai đi thăm Ngôi nhà Vanille. Bàn tay Sofa mềm mại. Cánh tay trần của con bé hơi run, nổi da gà. Martial thở ra, nhìn đi chỗ khác, rồi dấn sâu thêm.

— Con phải tin ba, Sofa. Phải tin ở ba. - Anh khẽ ho để hắng giọng. - Ba... ba không giết mẹ con. Ba không giết ai cả, con yêu ạ. Không ai cả!

Bàn tay Sofa chỉ còn là một bánh xà phòng đang tan ra giữa các ngón tay anh. Martial nhìn chăm chăm vào bức tường, những bức ảnh, không thể biểu lộ bất cứ tình cảm thân thiết nào khác như choàng tay ôm lấy con gái, siết chặt con vào lòng, lùa ngón tay vào mái tóc dài của con.

Anh thậm chí tránh cả ánh mắt của Sofa. Năm dòng chữ ngắn, ám ảnh, nhảy nhót trước mắt anh.

Hẹn gặp

Vịnh Thác

Ngày mai

16h

Đến cùng con bé.

Anh lao theo. Biết rằng an ủi Sofa chỉ là giai đoạn đầu tiên. Tiếp theo sẽ là thuyết phục con bé. Anh cần con bé.

— Cần phải dũng cảm, Sofa. Con... con hãy nhớ lại những dòng chữ trên kính xe, hôm qua, ở bãi đỗ xe của khách sạn. Lời nhắn đó là một cuộc hẹn, ở đầu bên kia của đảo, dưới chân ngọn núi lửa lớn, một nơi có tên là *vịnh Thác.*

Martial nắm chặt trong lòng bàn tay mình năm ngón tay nhỏ bé ướt đẫm; một miếng bọt biển đẫm nước mắt.

— Chúng ta phải đến được đó, Sofa ạ. Ngày mai. Sẽ khó đấy, rất khó, bên ngoài khắp nơi đều có cảnh sát, nhưng chúng ta phải đến đó...

Sofa sụt sịt. Giữa ba lần nấc, con bé cũng thốt ra được bốn chữ:

— Gặp mẹ còn sống?

Ngập ngừng rất lâu, gần như bất tận.

— Ba rất mong như thế, Sofa ạ, ba rất mong...

21h34

Martial mở cửa sổ phòng tắm hướng ra khoảng sân con bên trong, không thể nhìn thấy từ ngoài phố. Anh chỉ đẩy cửa ra vài xăngtimét, đủ để làn khói lọt qua và bay lên bầu trời đầy sao.

Martial bóp chặt điếu thuốc tự chế giữa kẽ ngón tay. Nhiều năm nay anh không hút cần sa nữa. Anh đã mua cỏ của gã người Trung Hoa ở phố Abattoir, chính là kẻ đã bán cho anh chiếc BlackBerry.

Mua cần sa...

Anh thấy buồn cười. Cảm thấy mình như tay thợ bánh mì về hưu đi mua bánh mỗi sáng. Suýt thì có vài lời khuyên cho gã người Trung Hoa đó về việc làm ăn nhỏ của gã.

Anh lại rít thêm một hơi. Những ngôi sao nhòe đi một lát, rồi lại nhân lên như trong ống kính vạn hoa phía sau ô cửa kính vỡ.

Trong sân, vài ba con chim đêm đang hót. Martial đã quên mất tên chúng, chỉ còn biết tên những con chim sẻ màu xám ở vùng ngoại ô Paris.

Anh đã quên hầu hết mọi thứ.

Khi trở lại phố Abattoir ba ngày trước, anh đã đi qua nhà ga đường bộ cũ. Khoảng chục cô ả đang chờ khách dưới những cột đèn, phía trước bức tranh tường to tướng. Theo phản xạ, Martial lái chậm lại. Trong số những cô gái lai, anh đưa mắt tìm Aloé. Cô không có ở đó. Ánh mắt anh lướt trên những cô bé gần như còn ở tuổi thiếu niên, những cô gái người Créole tóc vàng ánh kim, những ả béo mặc chật ních, nhưng không có ai giống với cô. Hoặc cũng có thể anh không nhận ra cô. Tin tức gần đây nhất về cô cũng đã từ cách đây năm năm. Anh biết cô đã đổi tên. Có thể cả màu tóc. Thậm chí có thể cô đã có con.

Thêm một hơi nữa.

Aloé sẽ sống như thế nào nếu không gặp anh trên đường đời? Nếu cô không gắn bó với Alex.

Ba ngày trước, anh đã nói chuyện này với Liane. Hai người đã cãi nhau, như mỗi lần anh nhắc đến quãng đời đó. Ít ra là những gì mà Martial kể với Liane.

Một trận cãi vã...

Tất cả những chuyện đó lúc này đối với anh thật phù phiếm...

Đó là trước thời điểm không thể quay lại. Martial dí mẩu thuốc vào cửa sổ.

Anh đã quá quen với việc nói dối. Nói dối Aloé, ở một cuộc sống khác. Nói dối Liane trong tuần này. Nói dối cảnh sát từ ba ngày nay. Bây giờ là nói dối con gái.

Trốn tránh. Nói dối. Bỏ chạy. Giết người. Anh có lựa chọn nào khác chứ?

19

Hang Của Những Người Pháp Đầu Tiên



Chủ Nhật
Ngày 31 tháng Ba năm 2013
21h26

Chiếc Renault 5 cũ của Christos chậm rãi lăn bánh trên vùng Thượng của Saint Louis. Ông lái chậm hơn nữa khi đến khúc cua hẹp trên phố Combavas. Lấn sang một nửa đường, khoảng chục gã người Cafre, tay cầm bia, đang đứng chờ trước chiếc xe tải bán hàng, nơi một cái bàn nhựa trắng nhô ra bên dưới tấm vải bạt màu cầu vồng căng giữa hai cây cọ.

Cầu vồng quốc gia cái con khỉ, Christos triết lý. Ba lần lượn lách nữa. Tiếp theo mấy công trình trên cao là những căn nhà, những ô vuông nhỏ xíu lợp tôn có vườn dùng làm nơi đổ rác bao quanh. Những chiếc xe đạp han gỉ. Những bông hoa bị đánh ra khỏi chậu. Gạch vữa và sắt vụn.

Khu làng nghèo. Còn nữa, những rặng phi lao đã che lấp phần tồi tệ nhất. Christos ngoặt gấp ở lối rẽ tiếp theo. Ông chỉ thật sự hiểu đảo Réunion vào ban ngày, khi ông nhìn từ trên cao xuống; không phải từ một chiếc trực thăng, không cần thiết, chỉ cần kết nối Internet với Google Maps. Ông đã khám phá hòn đảo bằng phẳng này từ tín hiệu vệ tinh, nó được bao phủ bởi hàng nghìn ô vuông nhỏ màu trắng, những ngôi nhà giống hệt nhau ở chỗ được bao bọc bởi thiên nhiên miền nhiệt đới, được nhuộm vàng bởi cùng thứ ánh nắng mặt trời, chỉ có thể phân biệt nhờ một chi tiết duy nhất: thỉnh thoảng một hình ô van xanh lơ lại điểm xuyết những ngôi nhà màu trắng; thỉnh thoảng không... Nhìn từ trên trời,

mối tương quan rất đơn giản: càng đến gần bãi biển, ta lại càng gần với vùng phá, nơi ta có thể tắm mà không gặp phải vách núi, cá mập, các dòng hải lưu, và những ngôi nhà lại càng ở gần một hình tròn xanh lơ hơn. Luận thuyết quyết định ở đây không có bất cứ ngoại lệ nào: mật độ bể bơi trên đảo hoàn toàn trái ngược với nhu cầu lý thuyết...

Ở trụ sở đội cảnh sát, Christos đã chỉ cho Aja xem bản đồ, cô chỉ nhún vai. Ông đã thấy phép ẩn dụ có ý nghĩa đến khó tin. “Một hòn đảo, một thế giới”, câu khẩu hiệu du lịch của Réunion tuyên bố. Nói cho cùng thì không sai. Trên bốn mươi kilômét vuông, tập hợp đủ một bộ mẫu đại diện cho những bất công giữa các dân tộc trên khắp năm châu. Một phòng thí nghiệm của nhân loại.

Hòn đảo này là khoảnh sân hiên đặt bên bờ của thế giới, để quan sát tương lai loài người. Ở trong bóng râm, đi dép xỏ ngón, tay cầm một cốc rượu pân.

Christos đậu xe trên phố Michou Fontaine, một con phố nhỏ dốc thoai thoải đậu đầy những chiếc xe han gỉ. Cứ như một bãi xe thải, nhưng thực ra chỉ là một bãi đỗ xe. Ngôi nhà của Imelda là nhà số bốn trong khu. Ba đứa trẻ đang hút thuốc trước nhà, chúng ngồi trên ba tấm ván bị mọt dùng làm bậc tam cấp.

Nazir là đứa lớn nhất trong lũ con trai của Imelda. Mười lăm tuổi. Đôi chân dài trông như con sếu mặc quần soóc. Nó phả khói và ngước đôi mắt xanh lục về phía Christos.

— Này, chú đấy à, Derrick? Không phải chú đang bắt kẻ thù số 1 của chúng ta sao?

Một chiếc đài đặt trên cái bi đông nhựa rống lên cách đó năm mét. Vụ truy đuổi Martial Bellion đã trở thành tin tức dài kỳ vào buổi tối.

Nazir rít một hơi thuốc rồi nhấn giọng:

— Cháu cứ tưởng chú là James Bond...

Christos đặt chân lên một bậc tam cấp.

— Chú đang nghỉ ngơi, nhóc ạ. Cháu thấy đấy, cả Derrick cũng vậy, ông ta ngủ, ăn, gây chuyện. James Bond cũng thế.

Hai đứa bạn của Nazir cười lăn cười bò. Nhưng Nazir thì không.

Nó đã tỏ vẻ chán chường.

— Không hiểu mẹ thấy chú thế nào nữa. Người Zoreille, lại còn là cớm. Và ngu ngốc.

Christos bước lên hai bậc, đưa mắt nhìn xuống đứa trẻ.

— Nhưng lãng mạn. Hãy nhớ lấy bài học này, nhóc ạ. Ngủ, ăn, gây chuyện, nhưng theo cách lãng mạn. Bí mật đấy. Nào, cho chú hít một hơi nào...

Nazir kẹp mẩu thuốc giữa hai ngón tay rồi giấu ra sau lưng.

— Đừng động vào, chú, chất cấm...

— Thêm một lý do nữa. Đừng quên là cháu đang nói chuyện với một nhà chức trách đã tuyên thệ.

Đôi mắt cậu nhóc ánh lên vẻ thách thức.

— Thế thì sao?

— Thế đấy! Bây giờ thì quên cái mẩu thuốc đi và lôi gói cần sa nhét trong túi cháu ra đây. Tịch thu!

Không chút bối rối, Nazir lôi ra từ túi quần soóc một nhúm lá gói tròn. Cậu vung vẩy nó trước mặc viên cảnh sát.

— Chú nói cái này hả? Cháu để lại cho chú với giá 150 euro. Nó đáng giá gấp đôi đấy, nhưng chú gần như là người nhà, đúng không?

Christos đưa tay ra.

— Mua. Chú sẽ đưa tiền cho mẹ cháu.

— Chết tiệt...

Gói ni lông lại quay vào đáy túi. Nazir chỉ nhón một lá giữa ngón cái và ngón trỏ.

— Này, Derrick, cầm lấy. Quà của nhà trồng được! Cần sa tự trồng, mới hái sáng nay...

Khi Christos vào trong nhà, tay cầm điếu thuốc, Imelda quay lưng lại phía ông, cúi người xuống chậu rửa. Ba đứa trẻ, Dorian, Joly và Amic ngồi quanh bàn.

— Christos, chết tiệt! Imelda kêu lên nhưng không quay lại. - Thuốc của anh!

Viên cảnh sát thở dài.

— Không hút trước mặt lũ trẻ! Với Nazir cũng thế, em nghe

thấy hết rồi. Lẽ ra anh không được khuyến khích nó, nó mới mười lăm tuổi. Anh đang làm gương cho nó đấy...

Christos bật ho.

— Làm gương, chỉ có thế thôi! Cha đỡ đầu của nó khi có em ở đây. Đừng có dọa dẫm tinh thần vớ vẩn với anh, Imelda.

Bát đĩa va vào chậu sành sứt mẻ. Bộ đồ ăn rơi vào bồn rửa ầm ào như dòng thác sắt.

— Trong khi chờ đợi, dập thuốc đi. Và ngày mai, anh hãy tịch thu gói cần sa rồi nhổ đám cây trong vườn. Nếu anh không muốn chơi trò làm cha, ít nhất hãy chơi trò cảnh sát.

Christos nhổ mẩu thuốc xuống đất. Anh chỉ kịp vớ lấy chai rượu rum Charrette rồi đổ phịch xuống chiếc ghế gỗ.

— Chết tiệt, đây là buổi tối của anh mà...

Imelda quay lại rồi thu dọn đám chén đĩa trước mặt lũ trẻ bằng một động tác chính xác.

— Em đã nghe thời sự. Tin nóng ở Saint Gilles mà. Em không nghĩ anh về sớm thế.

Rượu rum thiêu đốt vòm họng của viên thiếu úy.

— Thêm hoặc bớt một gã ngốc trong trò chơi ú tim cũng chẳng thay đổi gì nhiều...

Imelda nhún vai. Cô quẹt diêm và châm bếp ga, bên trên là cái nồi nhôm.

— Chắc anh chưa ăn gì đúng không, em cá là thế?

Christos chỉ lắc đầu. Ông say đắm nàng tiên người Cafre này. Ông say đắm món cà ri của cô. Ông say đắm được đến ngồi trong căn nhà tồi tàn này.

Ông vừa uống hết cốc rượu thì bé Joly nhảy lên đầu gối. Mái tóc dài xoăn của cô bé thơm mùi dầu gội sữa dừa.

— Bác kể cho cháu nghe chuyện gã độc ác nhé?

Christos đẩy cái chai ra ngoài tầm tay cô bé.

— Độc ác thật sự nhé?

— Vâââng.

— Một câu chuyện về gã độc ác đã giết người Créole với một con dao lớn. Kẻ đã giết vợ mình để độc chiếm cô con gái nhỏ nhé?

Joly phá lên cười.

— Vââầng!

Imelda xếp bát đĩa vào trong một cái chạn bằng phoócmica. Qua lớp thủy tinh gây biến dạng của chai rượu rum, Christos không nhìn thấy gì khác ngoài cặp mông nữ hoàng của cô. Ông điên cuồng ham muốn cô, ở đây, ngay lúc này. Imelda sở hữu thân hình được tạo ra để quan hệ kiểu chó.

Joly giật tay áo ông.

— Ồ, Jésus, bác nhìn mông mẹ cháu hay kể chuyện cho cháu nghe?

— Đồ ác mỏ!

Christos vui vẻ lắc lư cô bé. Joly cười nắc nẻ. Dorian và Amic thừa lúc nhảy vào đấu trường nhập vai đấu sĩ.

— Cẩn thận, nóng đấy, - Imelda vừa cảnh báo vừa đặt đĩa cà ri trước mặt Christos. - Nào, trẻ con, tránh ra, lên giường nào!

Người phụ nữ Cafre buộc những lời phản đối phải câm bặt bằng một cử chỉ dữ tợn với tấm giẻ lau. Cô lại quay sang Christos.

— Lát nữa, khi chỉ còn hai ta, em có chuyện phải nói với anh. Chuyện nghiêm túc...

— Thế thì bỏ đi.

Imelda nói tiếp, không đổi giọng, hình như có thêm chút phấn khích:

— Nói về vụ gã giết người đang bỏ trốn ấy, đồ ngốc! Có điều gì đó trong câu chuyện kể tóm tắt trên tivi khiến em thấy băn khoăn. Điều gì đó kỳ quặc, nhưng thật lạ lùng là hình như tuyệt nhiên không ai nghĩ đến...

21h53

Dừng hai mươi phút. Đó là thời gian Aja cho phép mình nghỉ ngơi. Tay cầm đồng hồ.

Cô đã muốn rời khỏi Saint Gilles. Như thường lệ, khi cần nhìn nhận lại mọi chuyện, cô đã lái chiếc 206 đến tận Saint Paul, để thả bộ ở đó khi đêm xuống, dọc theo rìa khu nghĩa trang biển vắng vẻ, khu chợ vắng vẻ, động Những người Pháp đầu tiên ẩn mình dưới

rặng phi lao.

Aja vừa gọi về nhà. Mọi chuyện đều ổn. Tom đang chăm nom Jade và Lola. Aja ghét gọi điện thoại như thế, tóm tắt cả một ngày trong vài ba câu, gác máy gần như ngay lập tức để không chiếm đường dây, sau đó sắp xếp lại những lời mà người chồng cảm thông và hai bé gái phấn khích hét vào ống nghe.

Tự chăm sóc mình nhé, em yêu! Chúng con nhìn thấy mẹ ở ti vi, mẹ ạ... Em yêu, đừng lo lắng, anh quán xuyến được. Khi nào mẹ về, hả mẹ? Hai đứa chờ em gọi điện thoại rồi mới tắt đèn. Ba đọc *Ti Jean* cho chúng con nghe, mẹ ạ, sau đó ba tìm thấy con tắc kè hoa, nó trốn dưới đống đá sau nhà... Hôn mẹ đi các con, mẹ đang vội...

Tom thật hoàn hảo.

Từ sáu năm nay, Tom là thầy giáo dạy ở khu Thượng của Saint Gilles. Anh phụ trách lớp lớn ở trường mẫu giáo. Bình tĩnh. Biết điều. Đáng yêu. Cô thường hỏi anh tại sao một anh chàng hoàn hảo như anh lại chịu đựng được một ả đáng chán như cô.

Không đáng chán, anh thường trả lời như vậy. Mà kiên quyết. Kiên quyết...

Đôi khi Aja có cảm giác đang chung sống với một quả bóng tập đấm, luôn đứng vững trên bệ: cô càng đấm, nó lại càng quay về đúng chỗ của mình. Nguyên vẹn. Một quả bóng tập đấm đẹp đẽ bằng vải nhung đen. Một ông bố lý tưởng. Một người tình dịu dàng.

Aja không thích ngủ mà không có Tom. Trừ phi có một kẻ giết người dang dạo chơi trên đảo cùng với bé gái trạc tuổi Lola.

Cô xem giờ trên điện thoại di động. Cô còn bảy phút nữa. Chẳng có lý do gì phải căng thẳng, Morez đã được yêu cầu rõ ràng là phải gọi khẩn cấp cho cô nếu có bất kỳ thông tin mới nào. Lúc này, bộ đàm vẫn im lặng.

Aja đi về phía động Những người Pháp đầu tiên. Từ xa, có thể thấy thấp thoáng cảng Pointe des Galets... Theo truyền thuyết, chính ở nơi này những cư dân đầu tiên của hòn đảo đã cập bến. Đảo Bourbon, như người ta gọi thời đó, không có người ở. Không

có thổ dân bản xứ để dân di cư tàn sát. Hòn đảo chỉ là một viên sỏi giữa đại dương, không thuộc về ai. Hoặc thuộc về tất cả mọi người...

Aja đi dọc theo khu nghĩa trang biển. Xe của cô đậu ở đầu đường. Cách đây không lâu, cô đã được biết rằng kỵ của mình được chôn ở đây, trong một nấm mồ nhỏ giữa những nấm mồ của cướp biển. Abhi Purvi, kỵ của cô, đến đảo vào năm 1861, trong thời kỳ tuyển mộ, thuật ngữ địa phương phù hợp về mặt chính trị, dùng để chỉ chế độ nô lệ sau khi nó đã bị Cộng hòa Pháp cấm. Sau người Phi và người Tamoul, hàng nghìn người Zarabe đã được đưa đến làm việc trên những cánh đồng mía... Ngay trước khi ở chính quốc người ta chế ra đường từ củ cải, và toàn bộ nền kinh tế của đảo gần như suy sụp ngay lập tức. Mỉa mai thay cho toàn cầu hóa kinh tế thuở sơ khai, hàng nghìn nô lệ rơi vào cảnh thất nghiệp. Kỵ của Aja, cũng giống như những người Zarabe khác, tìm cách làm giàu bằng nghề buôn vải. Tình đoàn kết dân tộc. Ông lao vào nghề tết sợi su su để làm mũ. Việc đó đã giúp ông sống sót, ít ra cũng tốt hơn phần lớn người Créole bị chết đói. Jalad, con trai của Abhi Purvi, tiếp nối sự nghiệp của cha. Su su, sợi, mũ vẫn còn bán được chừng nào mặt trời nhiệt đới vẫn rọi vào đầu. Năm 1906 ông kết hôn ở đền Noor al Islam tại Saint Denis, đền thờ Hồi giáo cổ nhất nước Pháp. Ông mua một mảnh đất ở Saint Gilles, không biết trước được rằng ngay đối diện với mảnh đất đầy sỏi chạy dọc theo một khe nước bẩn thỉu, người Pháp sẽ xây nhà ga Saint Denis. Ý tưởng đầu tiên của ông là chuyển nhà, do tiếng ồn, người qua lại đông đúc kèm khói bụi. Rồi ông quen dần. Rốt cuộc, ông cho người dân Saint Denis thuê nhà, họ ở đó vào dịp cuối tuần để nghỉ mát tại vùng phá. Năm năm sau, ông bỏ nghề đan sợi su su và xây một nhà nghỉ dưỡng có bảy phòng.

Faris, ông nội của Aja, ra đời năm 1915 trong căn nhà lớn theo phong cách thuộc địa ở vùng Thượng của Saint Gilles. Việc làm ăn của nhà Purvi đang ở đỉnh cao. Đường sắt, và sau này là cả những con tàu cập bến Pointe des Galets, tiếp tục mang theo một cách có chọn lọc những dòng khách du lịch, những chủ doanh nghiệp,

những gia đình tư sản sính ngoại. Năm 1937, Faris đặt viên đá đầu tiên dựng lên một khách sạn trên đảo Réunion xứng với tên gọi của nó, mở cửa hai năm sau đó. Các khách hàng đầu tiên của ông ở lại lâu hơn dự kiến: đó là những người châu Âu giàu có chạy trốn chủ nghĩa phát xít, đa số là người Do Thái. Tôn giáo duy nhất còn thiếu trên đảo!

Cha của Aja, ông Rahim, chào đời cùng với khách sạn Đầm Phá, vào năm 1939. Là con trai duy nhất, ông tìm được một cô gái cùng tuổi, bà Sarah Abramoff, con gái của một nhà thầu khoán người Do Thái trốn ở khách sạn trong suốt cuộc chiến, và sau năm 1945 đã không chịu rời bỏ vùng nhiệt đới để quay về với nhà nước Israel non trẻ. Giữa những hành lang quảng trường và vùng phá, họ lớn lên cùng nhau, không thể tách rời nhau. Đối với Faris, ông nội của Aja, hôn lễ của họ đã được sắp xếp. Khả năng kinh doanh của ông cộng với tài khoản ngân hàng của ông bố vợ sẽ giúp viết nên một câu chuyện thành công giữa người Do Thái và người Hồi giáo, chỉ có thể xảy ra ở Réunion. Một hứa hẹn về đế chế du lịch thống trị vùng Mascareignes. Cả hai gia đình cùng thống nhất gửi Rahim và Sarah sang Mỹ để học thương mại quốc tế. Cùng trường, cùng khoa. Rahim nhút nhát và ngoan ngoãn, nhưng không say mê doanh nghiệp gia đình bằng những điều mà ông coi là năng khiếu nghệ sĩ, thể hiện trong nghệ thuật gốm sứ màu. Về phía mình, bà Sarah nhanh chóng từ bỏ điệu zouk của thời niên thiếu để theo đuổi nhạc rock của Beach Boys. Bà không bao giờ quay về nữa. Bà tóm được một anh chàng California tóc vàng rồi định cư ở San Diego. Tiêu tan giấc mộng về tổ hợp khách sạn bên bờ Ấn Độ Dương... Cha bà, ông Natane Abramoff, rời khỏi đảo Réunion vào năm 1967 và đến sống ở Tel Aviv. Rahim một mình từ Mỹ trở về, không một xu dính túi và thậm chí còn chưa tốt nghiệp. Mọi sự lên đến đỉnh điểm khi người con trai không xứng đáng, vừa trở về đã tìm niềm an ủi trong cờ bạc và đem lòng yêu cô gái đẹp nhất của khách sạn, Laïla, một cô gái Créole mù chữ mới lớn chuyên cọ rửa nhà vệ sinh. Người cha vỡ mộng, giận dữ, đe dọa, nhưng chẳng ăn thua gì. Rahim, người chưa từng hy vọng một cô gái xinh đẹp đến

thế để mắt tới mình, lần đầu tiên đương đầu với cha. Nhằm tránh sấm sét trong gia đình và những lời mỉa mai cay độc của dòng họ Zarabe, ông cùng Laïla lên tàu đi Madagascar. Để làm giàu bằng nghệ thuật gốm sứ, ông hy vọng thế. Một lần nữa, ông lại thất bại. Ông sống sót bằng việc chở đá để xây dựng đập hồ Alaotra. Ông chỉ quay lại đảo Réunion sáu năm sau, khi người cha chết. Laïla khi đó đang mang thai Aja. Không tiền. Không việc làm.

Rahim được đón tiếp như một gã hủi. Từ khi ông ra đi, khách sạn Lagon, khi đó đang bên bờ vực phá sản, đã được một tập đoàn quốc tế lớn, tập đoàn Marriott Corporation, mua lại và như một sự mỉa mai của số phận, Natane Abramoff là một trong số các cổ đông. Người quản lý của khách sạn Lagon, được đặt lại tên là Alamanda, một người Bỉ bằng cấp đầy mình, không quan tâm đến việc thừa kế của gia đình. Ông ta thuê mẹ của Aja vì bà xinh đẹp, và cũng vì bà biết việc và hiểu rõ nơi này. Dần dần, nghe lời van xin của Laïla, ông ta cũng cho Rahim vào làm việc theo chuyên môn của ông, nghề gốm sứ: phòng tắm, bể bơi, nhà vệ sinh. Aja vẫn còn nhớ, khi cô rất ngoan ngoãn chờ ba mẹ trong hành lang khách sạn, những nhân viên khác không ngại ngần mà sỉ nhục con trai của ông chủ cũ trước mặt cô. Một cuộc chiến thật sự! Faris Purvi không phải kiểu người đối xử tình cảm với đám nhân viên, và hiếm có người Zarabe nào lại bị thất bại trong việc làm ăn. Rất lâu sau đó, cô đã hiểu ra rằng tất cả mọi người đều coi Rahim là loại người yếu ớt khôn khéo cặp với cô gái xinh đẹp nhất đảo để mong phục hồi lại triều đại của mình... Đến tận khi cô lên mười tuổi, ba mẹ cô vẫn ở Plateau Caillou, khu đất chỉ có vài tòa nhà hư hỏng, tách biệt khỏi Saint Paul và Saint Gilles bởi một vách đá cao tám mươi mét, sau đó họ chuyển đến một ngôi nhà ở Fleurimont, xa hơn một chút. Rahim chết ở tuổi năm mươi hai. Aja khi đó mười bảy tuổi. Ông để lại một gia đình nghèo khổ và một ngôi nhà kỳ cục lát toàn gạch vuông. Một sự lạ ở địa phương. Mẹ cô vẫn sống ở đó.

Aja đến đó chưa đầy một lần một tháng. Tối nay, chắc là mẹ cô không bỏ sót điều gì ở chương trình thời sự trên truyền hình, tự

hào vì đội cảnh sát của con gái bà được đưa lên tin đầu; và chắc bà cũng ngạc nhiên trước sự trùng hợp lạ lùng đó, khi mà khách sạn Alamanda lại là bối cảnh của một vụ án mạng.

Aja đi bộ trên bãi đỗ xe. Vài giờ nữa, như mỗi sáng, khu chợ đẹp nhất đảo sẽ họp ở đây. Vẫn vương vấn trong không khí, hoặc trong trí tưởng tượng của cô, mùi thơm của các loại gia vị, đậu khấu, nhục đậu khấu, nghệ,...

Điện thoại đổ chuông đúng lúc cô chui vào trong xe. Morez.

— Có thông tin mới chăng?

— Aja?

— Phải, Morez à?

— Ta có tin mới!

— Chết tiệt, các anh đã tóm được Bellion sao?

— Không... Không. Chị đừng mừng vội. Nhưng ta có thông tin về quá khứ của anh ta. Chị hãy tưởng tượng là Bellion có một xác chết khác đè nặng trong tâm trí... Và nhân danh Chúa, nếu nói về độ nặng đối với đầu óc, tôi nghĩ ta không thể tưởng tượng nổi thứ gì nặng hơn thế.

22h13

Dưới tấm chăn, Christos ra vào nhẹ nhàng. Thân thể Imelda ấm nóng, những nếp gấp trên làn da cô giống như tấm đệm bằng lông, bằng lá, bằng kem; ông bơi trong một vùng biển sâu, khuấy động bởi những con sóng tràn bờ và trào ra ga giường; ông bơi trong một đại dương nước ối. Trong cô, ông cùng lúc trở thành nhân tình và phôi thai. Ông có thể như thế này trong nhiều giờ, cương cứng, đi vào cô với nhịp điệu của một bài hát ru.

Thiên đường gốc.

— Em bật tivi được không?

Christos không rảnh để trả lời: không nhúc nhích thân người bị khóa cứng bên dưới vùng ngực của viên cảnh sát, Imelda vươn tay ra và cầm lấy chiếc điều khiển.

— Chuyện này cũng có chút liên quan đến anh mà, - người phụ nữ Cafre thở dài.

Trên tất cả các kênh truyền hình ở đảo, tối nay, đội cảnh sát Saint Gilles đã thay thế Les Experts: Miami...

— Chắc chắn rồi. Em có biết em đang làm tình với Horatio Caine không?

Cô mở to tiếng hơn.

— Anh không phải ở đó sao?

— Không... Bọn anh tiếp sức nhau, em thấy đấy. Sáng mai anh sẽ quay lại đó sớm. Sung sức. Aja đòi hỏi người của cô ấy phải được nghỉ ngơi...

Horatio Caine tự tặng mình một cú nhích hông dài và mạnh.

— Anh có vẻ nghỉ ngơi rất tốt rồi...

Christos chống người lên hai khuỷu tay và tiếp tục trượt nhẹ nhàng vào cơ thể êm ái đó. Chiếc tivi là một đối thủ cạnh tranh bất chính, nhưng ông không giận dữ...

— Có một bé gái đang bị nguy hiểm, Christos ạ.

— Ờ, và còn có cả những kẻ bán ma túy, những kẻ ấu dâm, những đứa trẻ chết đói ở vùng Thượng, những kẻ hưởng ứng chế độ nô lệ, và nếu anh còn chút thời gian, thì còn có những kẻ say khướt lái mô tô và những tên ma cô đứng chặn ở các cổng trường. Những chuyện đó không bao giờ hết. Anh làm sao để ngủ được, hả?

Imelda khẽ rên. Tay cô buông rơi chiếc điều khiển, mắt nhìn hút lên trần nhà. Christos tăng tốc. Viên thiếu úy hiểu rõ mỗi tiếng rên của đối tác, còn vài giây nữa trước khi nổ tung. Ông mê cái khoảnh khắc khi cơ thể Imelda phun trào.

— Hắn... hắn nguy hiểm lắm, - Imelda thì thầm giữa hai tiếng thở dài. - Nguy hiểm cho con gái hắn. Hắn... hắn đã giết một đứa trẻ khác... Cách... cách đây...

Đầu Christos chợt chui ra từ dưới tấm ga.

— Cái gì? Đứa trẻ khác nào?

Imelda hít thật sâu. Áp lực lại giảm xuống.

— Thằng bé ở Boucan Canot. Cách đây nhiều năm rồi. Anh không nhớ sao?

Không, Christos không nhớ. Chỉ có người dân đảo Réunion mới

lưu trong một góc bộ não những tin vặt đầy rẫy mặt báo và xếp chúng chồng chất tuần này tiếp tuần khác.

— Nói kỹ hơn đi, người đẹp...

— Em kể cho anh nghe theo trí nhớ thôi. Chuyện cách đây ít nhất là tám năm rồi. Vào một buổi tối, em nghĩ thế. Người cha đang trông con trai trên bãi biển Boucan Canot. Ít ra thì anh ta có nghĩa vụ phải trông nó. Sáng hôm sau, người ta đã tìm thấy đứa trẻ sáu tuổi, chết đuối trên biển. Thật ra, mọi người không bao giờ biết rõ chuyện gì đã diễn ra.

Christos cảm thấy sự cương cứng của ông tan chảy giống như một que kem bị bỏ quên ngoài hiên nắng.

— Chúa ơi. Em có chắc người cha đó chính là Martial Bellion không?

— Chắc chắn. Cùng tên, cùng mặt.

Viên cảnh sát nhăn mặt như thể không tin.

Imelda nói thêm:

— Không ai trong cảnh sát gắn thông tin này với vụ án sao?

— Bọn anh tưởng Bellion là một khách du lịch...

Lời bào chữa gần như không thực tế. Họ im lặng một lát, để mặc cho những tiếng nói trong mục quảng cáo ở tivi lấp đầy sự yên tĩnh của ngôi nhà. Bàn tay Christos nắm chặt một bầu vú màu đen, môi ông trêu chọc một bên núm màu hồng.

Imelda yếu ớt phản đối:

— Chết tiệt, Christos, anh không gọi cho đồng nghiệp à?

Christos cảm thấy máu lại dồn vào phần dưới. Người phụ nữ này là một phù thủy, chỉ cần chạm vào da cô là đã khiến ông cương cứng như thời trai trẻ. Hẳn là cô phải giấu những con gà trống đen bị cắt cổ bên dưới giường, đổ nến nóng chảy vào sọ dừa, đốt long não trước khi ông đến, tóm lại là toàn bộ những trò phù phép của người da trắng, người Malbar và người Comore.

— Ngày mai. Ngày mai, vào đầu giờ sáng. Anh hứa đấy.

Ông tan chảy vào trong cô.

— Anh điên rồi, - cô thì thầm. - Anh là nỗi xấu hổ của cảnh sát đảo này.

— Ngược lại, anh có nguyên tắc. Thời gian nghỉ theo công đoàn! Đưa câu chuyện này ra vào đêm nay hay sáng mai thì có thay đổi được gì đâu. Gã đó vẫn đang lang thang...

Ông đặt đầu lên bờ vai êm ái, giống như một đứa trẻ làm nũng, trong khi khung chậu trườn lên, còn phần nam tính nhất của ông thám hiểm trong mê cung những bí mật trên cơ thể Imelda. Hang động ẩm ướt và hoang dã, nơi không người Zoreille nào tiến sâu vào đến đó.

22h32

Imelda vuốt ve mái tóc của Christos. Ông đã ngủ thiếp ngay sau khi lên đỉnh, giống như mọi lần. Cô vẫn tiếp tục mát xa đầu ông bằng đầu ngón tay, còn tay trái cô vớ lấy một cuốn truyện trên chiếc bàn đầu giường. Ố vàng và bẩn. *Nữ thần báo oán.* Agatha Christie. Cô lật từng trang nhưng không thật sự tập trung. Vẫn nghĩ đến vụ án. Những điều người ta nói trên tivi, chuyện Christos đã kể với cô, sự biến mất của người vợ, cái chết của Rodin, vụ gã đó bỏ trốn, lời làm chứng của các nhân viên khách sạn. Mọi thứ đều trùng khớp.

Những trang sách cũ kỹ sắp rơi ra. Có điều gì đó không khớp trong những lời khai. Ngay từ khi thằng bé con chết đuối ở biển, một số chi tiết đã khiến cô băn khoăn. Cô phải cố gắng nhớ lại. Có lẽ là tìm lại những tờ báo thời đó. Bà Marie Colette, ở phố Jean XXIII, vẫn giữ tất cả những tờ nhật báo của đảo Réunion từ hơn ba mươi năm nay.

Mà thằng bé chết đuối đó tên là gì nhỉ?

Cô lật vài trang cuốn *Nữ thần báo oán.* Đây là cuốn tiểu thuyết mà Nazir đã tìm mua cho cô trong một hội chợ bán đủ loại mặt hàng ở Saint Joseph. Christos thích gọi cô là Cô Marple người Cafre của ông. Ông không biết mình đã nói rất đúng, cô ngốn hơn trăm cuốn sách mỗi năm. Cả khu này mang sách đến cho cô, những cuốn sách cũ, cứ hai cuốn lại có một cuốn mất chương cuối. Vụ án này khiến cô nhớ đến một tiểu thuyết cô đã đọc khoảng chục năm trước, *Vịnh Kahului,* một câu chuyện cũng giống như chuyện của

Bellion mặc dù nó xảy ra ở Hawaii. Mọi sự việc dường như đều kết tội gã đó... Chỉ trừ việc còn có một nhân vật khác, một nhân chứng xuất hiện rất muộn trong câu chuyện và làm thay đổi toàn bộ diễn biến. Như thường lệ, mặc dù tác giả rất cố gắng để cuốn cô theo mạch, Imelda đã đoán ra xảo thuật đó trước khi đọc đến hồi kết.

Christos ngáy như một con mèo.

Imelda phải cho bộ não hoạt động. Trước hết hãy bắt đầu bằng điều đơn giản nhất. Đào sâu trong bộ nhớ siêu phàm của cô.

Thằng bé sáu tuổi đó, nó tên là gì nhỉ?

20

Anh Trai



Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
7h21

Trong gương, tôi thoáng nhìn thấy lưỡi kéo ánh lên trong tay ba. Sắc. Nhọn.

Ba đưa nó lại gần gáy tôi, tôi cảm thấy nó sắc và lạnh. Tôi cắn môi đến bật máu.

Tôi run lên vì sợ nhưng không dám nói lời nào. Ba đứng đằng sau tôi. Hẳn là ba phải đoán được nỗi sợ hãi, cảm thấy những cơn run rẩy, thấy khắp người tôi đang nổi da gà.

Ba gí lưỡi kéo sát hơn. Lần này, mũi kéo chạm vào cổ tôi. Nó lạnh băng.

Lưỡi kéo lướt lên đến tận tai trái tôi.

Tôi cố không có bất kỳ cử chỉ nào, tôi phải chờ đợi không nhúc nhích.

Không kêu gào. Không hoảng sợ.

Ba có thể làm tôi bị đau.

Làm tôi bị thương, dù không cố ý. Ba vốn không mấy khéo léo.

Thêm những lọn tóc rơi vào chậu rửa.

Những giọt nước mắt bắt đầu lăn ra từ khóe mắt tôi. Tôi đã hứa với ba là sẽ không khóc, nhưng thật khó.

Tuy nhiên, ba đã giải thích với tôi; để tìm lại mẹ, chúng tôi phải dậy thật sớm, ra đi càng nhanh càng tốt, chúng tôi có một cuộc hẹn, ở bên kia hòn đảo. Ba cũng bảo tôi phải là cô bé dũng cảm nhất trên đời.

Tôi đang như thế, và sẽ như thế, tôi hứa, để tìm lại mẹ. Nhưng dù sao, tóc tôi. Tôi từng mơ ước nó sẽ dài đến mông, nó sẽ đẹp như tóc của mẹ, tôi sẵn sàng đợi nhiều năm nữa, và bỏ ra nhiều giờ để chải nó mỗi buổi sáng.

Ba đã cắt trụi tóc tôi bằng năm nhát kéo. Như một con lợn. Biến tôi thành con trai, ý tưởng mới kỳ quặc làm sao! Ba đã nảy ra ý đó khi nhìn những bức ảnh. Đó là một cậu bé trạc tuổi tôi, thỉnh thoảng ngủ trong phòng này, khi cậu đến thăm bà vào kỳ nghỉ hè. Có một người bà sống ở Réunion chắc là phải thích lắm. Thích hơn ở khách sạn. Hơn nữa, bà còn có vẻ tốt bụng; hơi buồn cười với mái tóc màu xanh lơ; trong ảnh, bà luôn đeo những chiếc vòng cổ to bằng vỏ ốc hoặc răng cá sấu.

"Con có thể mặc quần áo con trai, ba nói với tôi. Sẽ giống như trò cải trang."

Ba cố mỉm cười. Tôi thì không. Khi ba cố tìm cách pha trò, không phải lúc nào cũng buồn cười.

Lưỡi kéo lướt sau tai tôi, cắt ngắn hơn nữa.

Thật ra, tôi biết vì sao ba muốn cải trang tôi thành con trai. Không phải để mọi người không nhận ra tôi. Không chỉ thế.

Quyết định chơi trò bất ngờ với ba, tôi quay lại:

— Ba này, có đúng là con có một anh trai không? Trước đây ấy. Nhưng con không biết vì anh ấy đã chết đúng không?

Bàn tay ba suýt thì đánh rơi chiếc kéo. Ba vội chộp lại được, nhưng vẫn làm xước một chút da ở trên cổ tôi. Tôi gần như không cảm thấy gì, vì quá tập trung vào câu trả lời.

Chỉ có điều ba không trả lời.

7h24

Martial chờ một lúc lâu trước khi mở lời, như thể anh hy vọng rằng Sofa sẽ chán nản vì im lặng mà quên đi câu hỏi.

— Con rất xinh khi cắt tóc kiểu con trai, con yêu ạ.

Cô bé thè lưỡi với anh trong gương.

Vài nhát kéo cuối cùng. Cố gắng cắt phần mái cho bằng. Tập trung vào công việc của thợ cắt tóc nghiệp dư trong khi chỉ nghĩ

đến một điều.

Để con gái ra ngoài, một mình, là một ý tưởng tự sát. Dẫu vậy, anh không có giải pháp nào khác.

— Con hiểu chưa, con yêu? Ba đã lên danh sách, con chỉ việc đưa cho ông bán hàng.

— Con không thể đọc nó cho ông ấy sao? Con biết đọc rồi, ba cũng biết thế mà!

Anh cúi xuống cổ con gái giống như một thợ cắt tóc khúm núm.

— Con nói càng ít càng tốt, con yêu ạ. Không được để ai nhận ra rằng con là một cô bé gái. Thế nên con đưa danh sách cho ông ấy và chỉ xem lại xem đã đủ chưa. Một bản đồ loại 1/25.000.

— Phức tạp quá...

Một la bàn. Phần còn lại, con biết rồi. Trái cây và bánh sandwich.

— Thế nếu người ta hỏi thì con nói con tên là...?

— Paul!

— OK.

Anh cố cười. Một mình. Chẳng bao giờ anh làm Sofa vui vẻ được.

— Ba đã giải thích đường đi rồi, con đi về phía bãi biển, cứ đi thẳng theo con đường lớn dành cho người đi bộ. Tất cả các cửa hàng đều ở đó. Con chỉ nói chuyện với những người bán hàng. Không nói với ai khác, con hiểu chưa?

— Con hiểu. Con đâu phải em bé.

Martial giải phóng đôi vai của con gái khỏi tấm khăn choàng bám đầy tóc.

Sofa tự ngắm mình trong gương, hoài nghi trước mái tóc cắt ngắn. Nham nhở.

Trong danh sách đi chợ, mẹ luôn thêm hai dòng cuối. Một điều bất ngờ cho con gái yêu và một điều bất ngờ cho người chồng yêu.

Chính xác. Liane luôn có thiện ý đó hằng ngày để biến những công việc nặng nhọc thành trò chơi. Anh ngập ngừng mãi mới trả lời:

— Điều bất ngờ tuyệt nhất, con yêu ạ, là con quay về thật, thật

nhanh.

Anh bước ra phía cửa, mở hé, nhìn kỹ con phố vắng tanh.

— Chờ chút, Sofa, một chi tiết cuối cùng.

Anh cúi xuống con gái rồi đặt lên mũi cô bé một cặp kính mát mà anh tìm thấy trong chiếc tủ cạnh cửa ra vào.

— Con nghe kỹ này, Sofa, khi con quay về, có thể con sẽ khó nhận ra ba. Cả ba cũng sẽ cải trang, cắt tóc, cạo râu. Con hiểu không?

— Vâng…

Thật khó đoán biết bất kỳ điều gì trong ánh mắt Sofa. Sợ hãi? Ngạc nhiên? Phấn khích trước điều mà cô bé cho là một trò chơi?

Martial lùa bàn tay vào trong mái tóc ngắn của con gái. Hàng chục mẩu tóc vụn dính vào ngón tay anh.

— Nào, đi thôi, người hùng.

21

Tình Tiết Giảm Nhẹ

◘◘◘

Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
7h51

— Uống trà nhé, cháu yêu?

Đầu tiên, cánh mũi Aja phập phồng, hít thở làn khói ấm. Rồi mắt cô mở ra.

Một cái khay. Một cốc trà. Ba chiếc bánh sừng bò trong giỏ.

Christos đang ăn chiếc thứ tư, mật dính đầy râu.

— Cháu ngủ à, Aja? Trông cháu như một bà già mất ngủ.

— Cảm ơn, chú Chris. Cháu rất thích được khen khi mới ngủ dậy. Vâng, chắc là cháu ngủ được khoảng một tiếng, mỗi lần mười phút.

— Chú đã nghe Đài Cảnh sát trên đường đến đây. Không có gì mới sao?

— Không có gì. Cứ như là Bellion đã bốc hơi. Cháu đã nói chuyện điện thoại với Laroche, nhạc trưởng của kế hoạch Papangue. Sáu chiếc trực thăng quay cuồng gần như khắp đảo ngay từ khi mặt trời mọc. Không có dấu vết nào của chiếc Clio xám, của Bellion hay của đứa bé gái. Laroche sống ở đảo Réunion từ sáu tháng nay rồi. Anh ta sẽ gọi lại cho cháu sau khi báo cáo xong với tỉnh trưởng. Anh ta… anh ta có vẻ có năng lực.

— Nên thêm chút âm điệu, Aja.

— Gì cơ?

— Thêm chút âm điệu khi cháu nói "có năng lực".

Aja thở dài. Cô vươn vai và áp hai bàn tay vào chiếc cốc nóng

bỏng.

Christos bệ mông lên gờ cửa sổ.

— Ngược lại, chú có tin mới đấy, Aja. Tin nặng ký...

Mắt Aja sáng lên. Những ngôi sao đêm cuối cùng, giữa mơ và tỉnh.

— Thật không? Chú vẫn làm việc ở trên giường sao?

— Cháu không biết mình nói đúng đến thế nào đâu. Chú lấy thông tin từ một cô bạn. Một bộ não như bộ xử lý Intel Core gắn với trí nhớ của con voi tương đương ổ cứng ba téraoctet, chỉ được chia ngăn để xử lý những tin vặt ở Réunion từ xửa xưa đến giờ. Tóm lại, bạn gái cùng giường của chú đã chứng thực rằng cách đây vài năm, Martial Bellion đã nhúng chàm trong một chuyện xảy ra ở biển, một thằng nhóc chết đuối ở Boucan Canot.

Ánh mắt Aja mờ đi. Tòa nhà Nam Thập tự vừa biến mất trong ánh mặt trời mờ nhạt buổi sớm.

— Cháu không tin à? - Christos thất vọng hỏi.

— Có... Chỉ có điều ta đã có bảy cuộc điện thoại từ tối qua đến giờ để kể cùng một chuyện đó. Người dân đảo Réunion có một trí nhớ tuyệt vời đối với những chuyện ngớ ngẩn nhất ở địa phương... dù sao thì cũng hơn chúng ta. Không một cảnh sát nào trên đảo kết nối người khách du lịch từ chính quốc này với câu chuyện đứa trẻ chết đuối hồi đó. Chắc chú cũng biết, chúng ta đã tiến hành tìm kiếm từ lúc đó, cháu đã nhận được nhiều email từ chính quốc, cháu phải đọc kỹ từng cái, nhưng nói tóm lại, Martial Bellion đã mất đứa con đầu, với người vợ đầu, người vợ trước Liane. Alex. Sáu tuổi. Chết đuối ở biển. Lỗi không giám sát của Bellion, là người vốn phải trông con. Cho đến lúc này, cháu không thấy có mối liên hệ nào với hai vụ giết người ở Saint Gilles. Điều chủ yếu mà cháu hiểu được, đó là gã du khách của chúng ta tưởng chừng đang bị lạc ở nơi thù nghịch thực ra lại biết rõ hòn đảo này như lòng bàn tay.

— Phải nhìn vào mặt tốt của sự việc, Aja ạ, - Christos mỉa mai. - Hắn hiểu từng chân tơ kẽ tóc của ta, nhưng chúng ta có các tình tiết giảm nhẹ.

— Bellion đã sống chín năm ở đảo này, - nữ đại úy nói tiếp mà không ngẩng mặt lên, - từ năm 1994 đến năm 2003. Hắn làm việc ở câu lạc bộ bơi thuyền Bourbon. Theo những gì ComGend muốn nói với cháu, Bellion vẫn còn vài người bạn sơ giao trên đảo. Một bạn lặn ở Langevin, một người trồng mía ở sông Mât, một bạn gái cũ ở Ravine à Malheur. Tất cả đều khẳng định đã mất mọi liên hệ từ khi anh ta quay trở lại chính quốc, cũng không hề gặp từ khi anh ta quay lại đảo. Dù sao, tất cả họ đều được giám sát ngầm, nghe trộm và theo dõi, mọi thứ... Nhưng Bellion vẫn bặt tăm tích.

Christos ngốn tiếp chiếc bánh sừng bò thứ hai.

— Một gã ranh ma. Rất tiếc vì thông tin không còn giá trị, cháu yêu...

— Không có gì. Cháu rất tiếc vì đã nặng lời với chú tối qua...

— Tự chú gây ra thôi. Với lại cháu quá mệt. Bây giờ cháu còn mệt hơn... Có lẽ cháu phải ngủ một hoặc hai giờ...

Aja thổi cốc trà nóng bỏng.

— Không thể được, người hùng ạ. Mọi chuyện sẽ được giải quyết trong những giờ sắp tới, cháu cảm thấy thế. Bellion đã núp trong hầm trú ẩn suốt cả đêm, nhưng hắn sẽ ra ngoài, bắt buộc phải thế. Giống như loài gặm nhấm phải đi tìm thức ăn... Hắn không ngẫu nhiên bỏ trốn, chú Christos ạ, hắn có chủ đích. Một cái đích cụ thể.

— Nếu chú đề nghị giúp cháu một việc, nói thế nào nhỉ, hơi rắc rối, cháu có chấp nhận không?

— Cháu đã đến nước này...

— Bạn cùng giường của chú. Một phụ nữ người Cafre, ổ cứng Intel Core, cô ấy đã nghĩ ngợi suốt đêm về vụ án. Cô ấy cũng thấy có điều gì đó không ổn ở đây. Một thứ lô gích ngầm.

— Biết ủy quyền là một phẩm chất đấy, chú Christos. Bạn gái chú, cô ấy làm nghề bói toán kiểu Comore à? Bã cà phê Bourbon hay lòng dê đực?

— Đúng hơn là Harlan Coben. Kiểu đoán trước khi còn ba chương cuối...

Aja bị bỏng họng do nước trà quá nóng, cô nhăn mặt và cắt lời

luôn:

— Ờ thì sao lại không chứ? Chú cứ bảo cô ấy đến, có mất gì đâu...

Christos mỉm cười.

— Thật dễ mến, sếp. Cháu sẽ không thất vọng đâu. Imelda là một tuyệt tác đấy.

Ông rút từ trong túi ra một gói cỏ, quấn một điếu thuốc. Aja nhăn nhó khó chịu.

— Chú Christos, nói cho cháu yên tâm đi, chú sẽ không hút cần sa ở đây chứ? Đây là đội cảnh sát, khỉ thật. Nhất là hôm nay, đầy đủ bộ sậu của đội ComGend sẽ đến...

— Bình tĩnh đi, Aja. Chúng ta đang ở ngoài sảnh. Bên bờ biển, gió sẽ thổi bay hết... Với lại, căn nguyên là một việc tốt, chú đã tịch thu cái này của một thằng nhóc trước khi đi!

Aja thở dài cam chịu.

— Chú làm cháu mệt quá! Sáng nay cháu không muốn cãi nhau với chú nữa.

Christos rít một hơi.

— Ngoài ra, có gì mới nữa không, cháu yêu?

— Có, phút nào cũng có... Chú nghĩ xem, kế hoạch Papangue nghĩa là bỗng nhiên có cả hàng chục người ở đây và ở chính quốc.

— Thế thì phải chọn lọc. Chỉ cho chú những chi tiết mới tinh thôi.

— Chú không biết chú nói đúng đến thế nào đâu. Trong số các tin mới nhất, kỹ sư tin học của ComGend đã đào xới đôi chút phía nhà Jourdain. Họ khẳng định rằng họ không quen biết nhà Bellion trước khi gặp nhau trên đảo cách đây vài hôm. Nhưng ngược lại...

Viên thiếu úy mím môi giữ điếu thuốc. Ông đoán ông sẽ thích đoạn sau.

— Ngược lại gì cơ?

—... ngược lại, họ đã nảy ra ý tưởng kiểm tra các tài khoản Internet của nhà Jourdain. Đặc biệt là của Jacques Jourdain. Chú đoán xem anh chàng bé nhỏ hay ra vẻ bí mật đó giấu gì trong hộp thư Picasa?

— Đó là một thứ để chứa ảnh, đúng không?

— Giỏi lắm, chú Chris. Jacques Jourdain sưu tầm ảnh chụp trộm các nữ du khách trẻ xinh đẹp mặc đồ bơi một mảnh, từ những ảnh âm bản mờ chụp cận cảnh trên bãi biển bằng điện thoại di động cho đến những bức khác chụp trộm kiểu paparazzi, zoom to bằng máy Konica Minolta.

— Wow! Gã luật sư này làm chú kinh ngạc đấy. Có thể bắt hắn vì tội đó không?

— Không đơn giản. Chỉ có điều trong bộ sưu tập những cô gái lưu ở tài khoản của ông ta, họ tìm thấy cả chục bức ảnh của Liane Bellion. Rõ ràng là hình như người đẹp thích có làn da rám nắng không có vết áo tắm...

Christos há miệng, mặt tươi roi rói, điếu thuốc vẫn giữ thăng bằng một cách thần kỳ giữa hai hàm răng.

— Chú ngạc nhiên đấy! Ta có thể xem ảnh không?

Aja phá lên cười.

— Bên ComGend đã có vài nhân viên bị ám ảnh giống chú xung phong làm việc đó rồi. Nhưng dù sao cũng không được đào ngũ, người hùng ạ...

Christos để rơi điếu thuốc.

— Chú cũng căm thù những gã ở ComGend như cháu! Cháu có tin là Jacques Jourdain phải lòng người đẹp tóc vàng Bellion không?

— Ta sẽ biết thôi...

Viên đại úy thong thả uống cạn cốc trà rồi lại ngước mắt nhìn Christos.

— Cháu có thứ khác cho chú. Bởi vì chú đến sớm, chú có muốn mình có ích không?

— Chú dậy sớm là vì thế, cháu yêu! Thậm chí chú còn bỏ cả cuộc yêu kiểu chó vào buổi sáng để đến đúng giờ...

Aja thở dài đặt cốc xuống.

— Một hướng khác cần xác minh! Một cú điện thoại đêm qua sau khi truyền hình đưa tin. Một cô gái, Charline Tai Leung, làm tiếp viên ở sân bay Saint Denis. Theo những gì cô ta nói qua điện

thoại, Martial Bellion đã đến gặp cô ta để đổi vé máy bay vào năm ngày trước, bốn mươi tám giờ trước khi án mạng kép xảy ra. Nếu chuyện đó được chứng thực thì Bellion rất có thể bổ sung thêm yếu tố có chủ mưu trước vào toàn bộ những cáo buộc chống lại anh ta. Hôm nay cô gái đó nghỉ phép. Cô ấy sống ở Roquefeuil[36]. Đang ở nhà chờ cảnh sát đến lấy lời khai.

Aja đưa ra một tấm bìa có dòng địa chỉ viết nguệch ngoạc. Viên thiếu úy đưa chân di nát mẩu thuốc.

— Nếu cháu quan tâm đến tình cảm của chú thì, người đẹp ạ... Chú ngưỡng môôôộ các tiếp viên hàng không.

Ông nói thêm, trước vẻ mệt mỏi của cấp trên:

— Nào, Aja. Gọng kìm đang siết lại. Chúng ta sẽ bắt được hắn, chắc chắn ta sẽ bắt được hắn.

22

Chim Cắt Đâu, Ra Đi



Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
8h04

Tôi đi trên đại lộ lớn dành cho khách bộ hành đi xuống bãi biển. Hai bên đường, các ngôi nhà hình hộp sơn màu phấn, giống như những ngôi nhà búp bê mới tinh, mái hoặc tường nhà có thể nhấc ra được. Tôi đánh vần tên phố trên một tấm biển treo dưới chữ thập màu xanh lục của hiệu thuốc. "Đường đi dạo Rodrigues".

Từ khi ba đóng cửa lại sau lưng tôi, tôi đã vâng theo tất cả các chỉ dẫn. Rất ngoan ngoãn. Không chạy. Đi trên vỉa hè. Xuống cầu thang. Đi qua đường. Đến con đường đi bộ rộng không có ô tô nhưng cũng không bao giờ được chạy.

Tôi đã ghi nhớ hết những điều cần làm tiếp theo. Đến mỗi cửa hàng, đưa cho người bán hàng danh sách những thứ cần mua. Chờ. Trả tiền.

Dễ dàng, mặc dù phải đeo đôi kính mát to tướng nên cứ bước vào bóng râm là tôi lại không nhìn thấy gì. Nhưng ba đã nói rất nghiêm túc. Không được quyền bỏ nó ra!

Ở đầu phố, gần bãi biển, có một cảnh sát mặc đồng phục. Ông ta đứng một mình. Ông đứng thẳng, chỉ có đôi mắt là cử động sang mọi hướng, giống như con mèo lười đang giám sát lũ chim sẻ.

Lúc này, ông ấy đang nhìn tôi. Chắc là tôi đã có cử chỉ gì đó khiến ông ngạc nhiên. May thay, tôi đã không hét lên, cũng không làm gì, tôi cố gắng càng kiềm chế càng tốt. Trong khi mọi thứ đang đảo lộn trong đầu tôi.

Chính là tôi ở trên tờ báo! To tướng, ngay trên trang nhất, với ba và mẹ. Có cả chồng báo đặt trước hầu hết các cửa hàng. Thế nhưng tôi vẫn phải tiếp tục đi bình thường, như ba đã dặn. Phải ranh ma. Trên bức ảnh ở tờ báo, tôi mặc chiếc váy vàng, tóc dài, còn nhìn thấy cả mắt tôi nữa. Không ai có thể nhận ra tôi. Dù sao thì cũng chắc chắn không phải là ông cảnh sát mèo đực to xác này.

Tôi vào thẳng cửa hàng thực phẩm.

— Cháu muốn gì, cậu bé?

Tôi câm lặng và đưa danh sách cho người phụ nữ đứng sau mấy chiếc sọt. Bánh mì, giăm bông, bánh ga tô và chuối. Bà ta mất đến cả giờ đồng hồ để xếp tất cả các thứ vào túi xách. Khi bà làm xong, và sau khi bà mất cả một giờ nữa để trả tiền lẻ lại cho tôi, tôi chỉ trả lời rất nhỏ, gần như thì thầm:

— Cháu cảm ơn bà.

Ba đã nói với tôi là không được đổi giọng, chỉ nói càng nhỏ càng tốt, như thể tôi đang nhút nhát.

Tôi đi ra. Cảnh sát mèo béo vẫn ở đó, ông ta không nhúc nhích nhưng cứ như thể ông ta đang lại gần, giống như trò Một, hai, ba, mặt trời.

Tôi đi tiếp như chưa từng có chuyện gì.

Bốn cửa hàng. Hai cửa hàng quần áo, một cửa hàng hoa, một cửa hàng bánh kẹp.

Tôi đi qua. Cố gắng bước thật nhẹ nhàng. Một hiệu sách.

Tôi bước vào.

— Cháu tìm gì nào, cậu bé?

Tôi ngước mắt lên. Ngay lập tức, ông ta khiến tôi sợ hãi. Một người Trung Hoa.

Tôi sợ người Trung Hoa, tiếp sau lũ quỷ ăn thịt người và cướp biển Caribê thì tôi sợ người Trung Hoa nhất. Cả ở Paris, trong các nhà hàng, tôi cũng sợ họ. Mẹ rất thích ăn ở đó mỗi khi chúng tôi đi chợ, nhưng tôi thì không. Ở trường, Timéo kể rằng họ ăn những thứ kỳ quặc, ăn thịt chó lạc, nhện và cá không mắt. Ở đây thì họ ăn dưa chuột đầy nhớt. Tôi khẽ giở tờ giấy ba đưa cho, vừa tự mắng mình là ngốc.

Tôi biết rõ rằng Timéo kể toàn chuyện linh tinh. Với lại người Trung Hoa này bán sách... Và báo.

Lại có ảnh tôi, ngay trước mũi, đúng ngang tầm mắt. Tôi thầm đánh vần những chữ hoa in đậm.

KẺ GI-ẾT NGƯ-ỜI ĐANG B-Ỏ TR-ỐN.

— Cháu muốn mua báo à, cậu bé? Tuổi này mà đã biết đọc rồi sao?

Tôi cúi đầu, nhăn trán, nhìn vào đôi dép con trai đang đi. Tôi chỉ có một thứ cần mua, nhưng tôi phải đọc để hỏi, mà cửa hàng thì quá tối, tối hơn cả một căn hầm ma. Đành vậy, tôi không thể làm khác được, tôi bỏ cặp kính đen ra và đánh vần không hề vấp.

— Một bản đồ tỷ lệ 1/25.000. Loại 4406 RT.

Người Trung Hoa ngần ngừ một phần tư giây, rồi chìa ra một tấm bản đồ màu xanh lơ gấp vuông vắn.

— Cháu sắp đi cắm trại với ba mẹ trên núi à, cậu bé?

Tôi không trả lời, chìa ra một tờ tiền, cúi đầu, đôi dép của tôi xấu quá. Dù sao thì cũng tốt vì tôi gặp phải một người Trung Hoa. Hẳn là ông ta nghĩ tôi sợ. Ông ta chắc đã quen rồi.

Tôi đã có đủ. Tôi bước ra.

Viên cảnh sát lại di chuyển. Ông ta chơi gian, ông ta đang đi trên đường dành cho người đi bộ, bây giờ ông ta ở phía trên tôi. Chắc chắn tôi sẽ phải gặp ông ta thì mới trở lên ngôi nhà của bà già tóc xanh lơ nơi ba đang đợi được.

Không sao. Không sao. Không sao. Ông ta không thể nhận ra tôi!

Hai mươi mét nữa.

Nào, ta chơi trò khác, chấm dứt trò Một, hai, ba, mặt trời, chuyển sang trò Chim cắt đâu, ra đi. Tôi quá giỏi trò Chim cắt đâu, ra đi. Mẹo chơi để chuyển từ bên này sang bên khác mà không bị bắt, chính là khiến người ta quên mình đi. Không ngu ngốc chạy như những thằng con trai tưởng mình quá giỏi mà lại luôn bị bắt trước tôi.

Tôi đi qua trước mặt viên cảnh sát mà không thay đổi nhịp điệu, thậm chí không cả quay đầu đi. Có thể ông ta nhìn tôi, có thể ông ta đang để mắt tới tôi, thậm chí có thể ông ta đang nhìn theo sau

lưng tôi. Tôi mặc kệ, tôi mặc kệ, tôi mặc kệ, ông ta không thể nhận ra tôi, con chim cắt to béo vô dụng đó.

Ba mươi mét nữa.

Tôi chỉ còn phải đi qua phố. Giờ thì có thể quay đầu lại rồi. Viên cảnh sát đã ở xa, ông ta đi về phía bãi biển, ở đầu kia đường. Tôi quá giỏi!

Qua đường xong, chỉ còn phải leo lên một cầu thang hai mươi bậc và sau đó, tôi có thể chạy, chạy, nhanh, nhanh lên, tôi muốn chạy quá rồi. Tôi chỉ còn phải để cho những chiếc ôtô chạy qua hết.

Chỉ có một chiếc. To và đen với mấy bánh xe rất cao để chạy trên đường núi.

Nó đi chậm lại. Dừng lại để tôi đi qua.

Tôi đặt một chân lên lối đi bộ sang đường, rồi quay đầu lại theo phản xạ.

Người đàn ông ngồi trước vô lăng quá kỳ cục! Ông ta có nước da sẫm, gần như màu cam, mặc chiếc áo sơmi Ấn Độ và đội trên đầu mũ lưỡi trai xanh lục có thêu một con hổ màu đỏ. Một người Malbar, ba gọi những người này như thế, trong khách sạn cũng có một người cắt cỏ là người Malbar. Ông ta cũng đeo kính mát.

Đầu người đàn ông đó cứ ngoảnh theo tôi trong khi tôi băng qua đường, tôi leo lên bậc cầu thang và vòng tránh cây cọ nằm giữa lối đi. Tôi có một cảm giác khủng khiếp, cả người tôi run rẩy, những con kiến điên cuồng chạy trên chân tôi, tôi không nhìn thấy mắt ông ta, nhưng, nhưng tôi gần như chắc chắn... ông ta đã đoán ra là tôi cải trang.

Ông ta biết tôi là con gái! Ông ta không bị mắc bẫy như viên cảnh sát ngu ngốc hay con quỷ Trung Hoa ở hiệu sách.

Thoáng nghĩ như thế, tôi còn sợ người Malbar hơn cả người Trung Hoa. Chân tôi run lên, như thể con phố với ba cây cọ còn dài hơn cả một khu rừng có ma.

Tôi thật ngốc. Tôi gần đến nơi rồi. Ba đang đợi tôi ở đó, sau lối rẽ, tôi sắp nhìn thấy ngôi nhà rồi. Bây giờ tôi chạy trên vỉa hè mà không quay nhìn về phía chiếc xe to tướng màu đen, chắc là nó đã

nổ máy đi rồi.

— Ba!

Cánh cửa nhà mở ra, tôi nhận ra ba mặc dù trông đầu ba thật buồn cười với mái tóc cắt siêu ngắn và đôi môi rất nhỏ không có râu và ria mép. Tôi lao vào hành lang, ba đóng cửa lại và hôn tôi.

Tôi rất thích được ba hôn. Việc đó không thường xuyên. Rốt cuộc, tôi cũng thích ở một mình với ba. Chúng tôi làm nhiều điều kỳ quặc hơn là khi ở với mẹ. Những trò chơi mới. Những trò chơi mà tôi luôn giỏi nhất! Tôi đưa mấy cái túi cho ba, tôi đã chiến thắng trong cuộc truy tìm kho báu mà không bị bắt! Và nhất là, chiều nay, chúng tôi sẽ gặp lại mẹ.

Ba xem từng thứ có trong chiếc túi thứ nhất, ba có vẻ hài lòng, quá tự hào về tôi, ba lùa tay vào trong tóc tôi, như để làm nó rối tung lên.

Tôi chỉ muốn khóc vì mái tóc của mình. Bây giờ tôi nghĩ lẽ ra không cần phải cắt nó. Có lẽ chỉ cần đội mũ lưỡi trai là đủ, một cái mũ to màu xanh lục với một con hổ ở trên như mũ của người đàn ông Malbar đó.

Ba đã xem xong những thứ đựng trong túi cuối cùng, cái túi có tấm bản đồ.

— Con là nhà vô địch, con yêu ạ.

— Mình đi gặp mẹ thôi chứ ba?

Ba choàng tay ôm tôi.

— Con nghe kỹ này, Sofa. Ba sẽ khóa cửa nhà lại. Ba sẽ bật tivi cho con. Con để tiếng thật nhỏ và nhất là không mở cửa cho bất kỳ ai. Con đừng rời khỏi chiếc ghế dài. Bây giờ con về rồi, ba sẽ đi tắm. Chỉ khoảng năm phút thôi, rồi sau đó, chúng ta đi...

8h21

Mới xem Titeuf được hai phút, không hơn, tôi nghe có tiếng xe bên ngoài, ngay trước cửa nhà. Tôi lưỡng lự không biết có nên đứng dậy không.

Tôi cho tiếng tivi nhỏ hơn nữa. Titeuf đã bị khóa miệng! Có tiếng động trong gara, cái gara mà ba đã để mở.

Như thể có một chiếc xe đi vào đó.

Tôi những muốn ít nhất là đi ra cửa sổ để xem có đúng không. Tôi có cảm giác thật sự chiếc xe không đậu ngoài phố. Nó ở đó, rất gần, tôi nghe thấy tiếng động cơ.

Có một cái cửa giữa gara và nhà. Nếu đúng thế thì nó đang mở.

Ai đó có thể vào nhà.

Không biết tại sao, tôi lại nghĩ đến người đàn ông Malbar có khuôn mặt màu cam trong chiếc xe đen có bánh lớn. Tôi phải gọi ba, nhưng ba đã bảo tôi gây càng ít tiếng động càng tốt. Thế nhưng tôi lại phải gào to thì ba mới nghe thấy tôi, vì ba đang tắm. Tôi không thể vào phòng tắm, tôi còn không được phép ra khỏi chiếc ghế.

Trừ phi...

Tôi đứng dậy. Khẽ khàng bước đến bên cửa phòng tắm, lớp thảm dày lút chân.

Không có gì. Không còn gì. Tôi không còn nghe thấy tiếng động nào. Cả Titeuf và Nadia đều câm lặng trong tivi.

Cả tiếng động trong gara cũng không.

Thậm chí tôi còn không nghe thấy tiếng nước chảy từ vòi hoa sen.

23

Cap Champagne



Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
8h32

— Chúa ơi, anh không hiểu sao, đại tá? Bỏ chốt chặn sẽ là điều ngu ngốc tột bậc.

Aja bấu chặt chiếc điện thoại. Laroche gọi cho cô ngay sau khi nói chuyện xong với tỉnh trưởng. Cùng lắm là mười phút; vẫn ông tỉnh trưởng ngay trước đó đã phải hội đàm qua video với một bộ trưởng nào đó, của Bộ Nội vụ hoặc Bộ Hải ngoại. Cùng lắm là hai phút. Rõ ràng là chuyện đang nóng lên... theo từng đợt. Một thác nước quan liêu nặng nề thêm sau mỗi cấp hành chính để rồi đổ xuống đầu cô qua miệng đại tá Laroche.

— Những cái chốt chặn chết tiệt của cô huy động hết ba mươi người của tôi từ tối qua, đại úy Purvi ạ. Kết quả duy nhất chỉ là một cảnh hỗn độn chưa từng thấy ở Réunion kể từ hồi con đường ven biển bị sụt lở vào tháng Hai năm 2006.

— Đại tá, hãy tin tôi! Bellion sẽ ra khỏi hang, đêm qua hắn trốn để cho con hắn ngủ, hắn không có cách nào khác, nhưng bây giờ hắn sẽ phải tính cách khác. Vấn đề chỉ là phải kiên nhẫn thôi.

Aja quan sát tấm bản đồ Saint Gilles được chiếu trên tường của đội cảnh sát.

— Quá một phần ba các ngôi nhà trong vùng đã được lục soát. Trừ phi Bellion đã sang bên kia đảo. - Laroche bình thản nói. Lạnh lùng. Không gây sự.

Aja nổ tung.

— Không thể nào! Bellion đã bị mắc vào thòng lọng. Chỉ cần kéo nhẹ mối buộc. Tôi biết rõ vùng này, đại tá...

— Tôi nghi ngờ điều đó, đại úy Purvi. Cô biết rõ vùng này hơn tôi, nếu cô muốn ám chỉ điều đó. Nhưng như thế cũng không ngăn cản tôi biết việc của mình và có những người phối hợp có năng lực. Hôm nay là thứ Hai dịp lễ Phục sinh, ngày đi cắm trại truyền thống của người Créole lên vùng Thượng. Tất cả các thành phố trên đảo đều vắng người. Các chốt chặn của cô sẽ gây ra cảnh lộn tùng phèo lịch sử trong truyền thống ẩm thực của đảo.

— Đúng thế, đại tá ạ, Bellion biết điều đó. Hắn sẽ tìm cách lợi dụng điều đó để chui qua các mắt lưới.

Laroche im lặng một lát, hình như đang suy nghĩ. Theo đúng lô gích, lẽ ra Aja phải nói với anh ta về việc một nữ tiếp viên đã tiếp đón Martial Bellion ở sân bay Roland Garros. Giữ lại những thông tin loại này sẽ là lỗi nghiệp vụ, cô biết rõ điều đó. Chỉ trừ phi cô không thực sự giữ kín, mà chỉ giữ lại một thời gian ngắn. Ngay khi Christos báo cáo lại, cô sẽ chuyển giao thông tin. Nếu nó quan trọng...

Laroche thở dài ở đầu dây bên kia.

— OK, đại úy Purvi. Ta sẽ giữ các chốt chặn ở quanh Saint Gilles thêm vài giờ nữa. Chuyện này sẽ ầm ĩ đến tận quảng trường Beauvau nhưng lúc này ta không còn hướng nào khác.

Aja áp lưng vào bức tường trắng của văn phòng đội cảnh sát. Cô đã thắng.

— Cảm ơn đại tá. Người ở đây cũng mệt rồi. Họ đã canh chừng suốt đêm nhưng họ sẽ không bỏ cuộc, nếu tôi yêu cầu họ tiếp tục...

— Đừng làm quá, đại úy Purvi...

— Đừng quá nghĩa là sao?

Laroche không nổi cáu. Aja ngờ rằng anh ta có toàn bộ thông tin về các sĩ quan trên đảo, các nét tính cách của đại úy Aja Purvi hẳn cũng được nêu ra. Gạch chân bằng mực đỏ.

— Giải thích với cô thế nào nhỉ, đại úy? Để đơn giản, tôi sẽ quay lại ẩn dụ vừa rồi của cô, cái thòng lọng và nút thắt, cô nhớ không? Ẩn dụ của cô rất thú vị, nhưng nó bị sai. Nói chính xác là

không đầy đủ. Kế hoạch Papangue là một chiến dịch rất phức tạp, ngay cả trên một hòn đảo như Réunion. Cái mà chúng ta giăng ra không phải là thòng lọng, mà là tấm lưới, bao gồm rất nhiều sợi dây kết nối với nhau. Và điều quan trọng nhất, đại úy ạ, chính là cách thắt nút. Đây không phải là một tấm lưới trắc địa đơn thuần, mà đúng ra là nhiều vòng tròn nằm trong nhau, bắt đầu từ vòng tròn thứ nhất, đơn giản nhất, được vạch ra vài trăm mét xung quanh nơi Bellion đã bốc hơi, cho đến những vòng tròn khác, phức tạp hơn, lôi kéo sự tham gia của rất nhiều tác nhân, các phương tiện giao thông, các mạng lưới giám sát, các đội hành động chuyên nghiệp...

Gã khốn này muốn đi đến đâu đây?

— Cô yên tâm, đại úy Purvi ạ, chúng tôi hoàn toàn tin tưởng ở cô...

Im lặng. Lần này là có tính toán.

—... để duy trì sợi dây ở vòng tròn thứ nhất...

Aja tưởng tượng ra nụ cười của gã Laroche đạo đức giả. Không chắc là gã nhìn thấy ngón tay thối mà cô dành cho gã.

8h36

Aja ngồi xuống chiếc võng mắc giữa hai cây phi lao, đặt máy tính lên đầu gối. Cô luôn thấy việc mắc võng ở bãi đỗ xe của đội cảnh sát là buồn cười, lại một ý tưởng của Christos, nhưng cô không vì chuyện quá nhỏ này mà biến tất cả đồng nghiệp trong đội cảnh sát thành kẻ thù... Hôm nay, sau một đêm gần như không ngủ, cuối cùng cô cũng thấy dễ chịu khi được ru ngủ trong khi đang kiểm tra email.

Ánh mặt trời chiếu là là, gió từ biển thổi vào qua các ngôi nhà, hàng cây cọ đổ bóng mát, từng ấy điều kiện lý tưởng để tự tặng mình một khoảng trống nhỏ giữa cuộc truy đuổi và tập trung vào tâm lý của Martial Bellion, mặc dù cô không tin lắm vào những lý thuyết lờ mờ về những kẻ giết người tái phạm vốn được những người tự cho mình có tài nhận diện rao giảng ở trường đại học: phương thức hành động, chữ ký, tâm lý đồi trụy và ái kỷ, khủng

hoảng cảm xúc và những điều ngu ngốc khác tương tự. Cô vẫn luôn cho rằng các cảnh sát này che đậy năng lực kém cỏi của họ bằng cách chém gió, gần giống với những giáo viên không có khả năng giảng dạy bị điều chuyển về IUFM[37].

ComGend đã hành động, họ đã gửi đến tất cả các đội cảnh sát chịu trách nhiệm giữ một đầu dây của tấm lưới nổi danh của Laroche một email mật gắn kèm bốn tệp tài liệu. Aja mở tài liệu đầu tiên. Nó được sở cảnh sát Deuil la Barre soạn thảo khẩn cấp. Trong đó là hồ sơ lý lịch vắn tắt của Martial Bellion.

Sinh tại Palaiseau năm 1973. Trải qua thời niên thiếu ở Orsay rồi ở Ulis.

Sau hai năm học ngành STAPS[38] tại trường Paris 11, hắn rời trường đại học mà không có bằng, ngoại trừ một chứng chỉ giám sát bơi lội và một chứng chỉ khác về đồng hành trên thuyền kayak, sau đó đến Réunion. Khi đó hắn hai mươi mốt tuổi. Hắn trở thành hoạt náo viên thể thao cho câu lạc bộ bơi thuyền Bourbon ở Saint Gilles. Hắn đã ở đó trong chín năm. Tháng Chín năm 1996, hắn kết hôn với Graziella Doré, người quản lý của quán bar - nhà hàng Cap Champagne trên bãi biển Boucan Canot. Graziella lúc ấy đang có thai ba tháng. Cậu bé Alex sinh ngày 11 tháng Ba. Ba mẹ cậu ly hôn sau đó mười tám tháng và chia nhau trông giữ cậu. Mỗi người một cuối tuần.

Chủ nhật ngày 4 tháng Năm năm 2003, là cuối tuần đến phiên Martial trong con, thi thể Alex được các khách du lịch tìm thấy, cậu bé bị chết đuối trên biển. Tin này chiếm trang nhất của các báo trong vài ngày. Viên dự thẩm do dự khá lâu trong việc định tội giữa ngộ sát và gây chết người do tai nạn. Sau nhiều bàn cãi dài dòng, kết luận đưa ra là gây chết người do tai nạn, điều đó tránh cho Martial Bellion việc phải ra trước tòa án tiểu hình... và giải thích việc không có dấu vết nào về vụ án được lưu trong hồ sơ của cảnh sát.

Martial Bellion rời Réunion vài tháng sau đó. Quay lại Pháp. Hắn gặp Liane Armati vào năm 2005. Josapha ra đời vào tháng Một năm 2007. Họ cưới nhau vào năm sau đó. Từ năm 2009, Martial là bảo vệ của một phòng tập thể dục tại vùng Paris, ở Deuil la Barre. Liane Bellion đã bỏ học để nuôi dạy con gái.

Chỉ có thế.

Aja ngáp. Ánh mặt trời xuyên qua hàng phi lao, đốt nóng gáy cô. Chiếc võng rung rinh. Cô có cảm giác đang bập bềnh trên một tấm đệm hơi giữa đại dương. Một đại dương nơi ta vẫn bắt được sóng Wi-Fi. Cô lại ngáp và nhấp chuột vào tệp tài liệu thứ hai.

Cô phát hiện ra một báo cáo vắn tắt về tai nạn của Alex Bellion, do thẩm phán Martin Gaillard, người chịu trách nhiệm tổng hợp thông tin, soạn thảo.

Tối xảy ra thảm kịch, Martial Bellion đang trông Alex. Mọi chuyện xảy ra trong khoảng từ 22h, thời điểm Martial Bellion đón con từ nhà mẹ cậu bé, trên bãi biển Boucan Canot, đến 6h sáng hôm sau, thời điểm mà thi thể cậu bé Alex, sáu tuổi, được tìm thấy đã chết đuối trên bờ biển. Kết quả điều tra của tòa án đối với Bellion là không thể chối cãi và quy tội một cách chắc chắn cho người cha đã không giám sát con. Tất cả các khách hàng của Bambou Bar, cách bãi biển Boucan Canot một trăm mét, đều khẳng định rằng Martial Bellion đã uống hết cốc này đến cốc khác trong khoảng thời gian con trai hắn chết đuối. Tình tiết tăng nặng là Martial Bellion không hề báo động. Chính cảnh sát là người đến báo hung tin tại căn hộ của hắn ở Saint Paul vào sáng hôm sau. Martial Bellion có 1,2 gram cồn trong máu và 150 nanogram cần sa trong nước tiểu.

Chết tiệt...

Aja nhắm mắt. Đương nhiên, cô nghĩ đến Jade và Lola.

Cha mẹ làm sao có thể sống sót sau một thảm kịch như vậy? Họ còn gì để gây dựng lại sau đó?

Phải chăng Martial Bellion đã trở thành quái vật do cẩu thả? Gần như do ngẫu nhiên? Cô tưởng tượng ra một khớp nối, vừa ngu ngốc vừa bần tiện. “Con đừng đi đâu, Alex, ba chỉ đi hút thuốc và uống một lát ở đằng kia, đầu bãi biển ấy, ba sẽ về ngay lập tức, đó không phải chỗ dành cho trẻ con...”

Phải chăng tất cả đều có thể bị đảo lộn chỉ bởi vài ly rượu quá chén? Đầu tiên là một mạng sống, rồi đến nhiều mạng sống khác...

Liane Bellion. Rodin. Sofa Bellion.

Aja nhấp chuột vào tệp tin thứ ba: bản chụp PDF một bài viết

trên tờ nhật báo đảo Réunion hiện ra, bài đăng ngày 1 tháng Bảy năm 2003, tức hai tháng sau vụ tai nạn. Một mục nhỏ thông báo đóng cửa quán bar - nhà hàng Cap Champagne do Graziella Doré quản lý. Để thêm mắm dặm muối, phóng viên không bỏ qua việc nhắc lại thảm kịch về cái chết của Alex. Mặc dù anh ta hiểu rằng Graziella Doré khó mà có thể tiếp tục sống đối diện với những con sóng đã từng đưa thân thể đã chết của con trai về với cô, nhưng những hậu quả của việc đóng cửa kinh doanh cũng rất thê thảm: bảy người Créole hôm trước hôm sau đã rơi vào cảnh thất nghiệp! Nhân viên quầy bar, nhân viên phục vụ, đầu bếp... Lao công...

Aja ghi nhận sự trùng hợp kỳ lạ. Chính ba mẹ cô cũng từng là nhân viên của khách sạn Alamanda trong nhiều năm. Một công việc bấp bênh giống như công việc của bảy người Créole được nhắc đến trong bài báo. Bối rối, Aja đẩy lập luận đi xa hơn: chắc chắn là trong số những người Créole đột nhiên bị mất việc làm do cái chết của Alex Bellion, một vài người đã tìm cách chuyển sang làm ở Alamanda. Tuy nhiên, không một nhân viên khách sạn nào trong số những người được hỏi sau khi Liane Bellion biến mất nhắc đến vụ án cũ này: Gabin Payet, Eve Marie Nativel, Naivo Randrianasoloarimino, Tanguy Dijoux.

Tại sao?

Trong một góc trí não, Aja ghi nhận rằng cần phải xác minh nhân thân của bảy nhân viên ở Cap Champagne. Toàn bộ vụ điều tra, ngay từ đầu, dựa trên một định đề cơ bản: Martial Bellion là thủ phạm duy nhất có thể gây án. Năm nhân chứng chống lại một, trong đó có lời khai của Eve Marie Nativel khẳng định rằng Liane Bellion không hề ra khỏi phòng 38. Cô vẫn nhớ rõ từng lời trong kết luận đã được kiểm chứng với Christos: “Khó mà tưởng tượng rằng toàn bộ nhân viên trong khách sạn lại liên minh cùng chống lại một người. Họ hành động như thế vì lý do chết tiệt gì chứ?”

Năm nhân chứng chống lại một.

Cô hoang tưởng rồi! Có lẽ cô phải ngủ.

Cơ thể cô đòi hỏi điều đó. Khẩn khoản. Trừ việc các ngón tay cô vẫn nhảy múa trên bàn phím, tất cả các bộ phận và cơ quan khác

trong cơ thể dường như đang hoạt động chậm lại, gần như ở chế độ chờ. Suy nghĩ của cô bay về phía bãi biển Boucan Canot. Cô không thể ngăn mình nghĩ đến số phận kỳ lạ của bãi biển vốn là biểu tượng cho hòn đảo. Chính sự nguy hiểm đã làm nên sức hấp dẫn của nó, bãi biển mấp mô với những con sóng lừng, không có vùng phá ở Boucan Canot, chỉ có những con sóng đẹp cho người lướt sóng ở tất cả các cấp độ. Cho đến khi vào tháng Chín năm 2011, vận động viên lướt sóng nổi tiếng nhất vùng đã bị một con cá mập nuốt trọn ở cách bãi biển mười lăm mét... Một cơn chấn động đối với khách du lịch và một thảm họa đối với các khách sạn, nhà hàng và cửa hiệu, không có gì đáng so sánh với một vụ chết đuối do tai nạn, cách đây mười năm, mà mọi người đều đã lãng quên...

Aja ngáp. Cô đấu tranh chống lại cơn buồn ngủ bằng cách mở tệp tin thứ tư. Cô phát hiện ra một cuộc nói chuyện dài với Agnès Sourisseau, cô giáo của Alex Bellion. Rõ ràng là một tài liệu khác được thẩm phán Martin Gaillard đưa vào hồ sơ.

Câu hỏi của thẩm phán.

"Martial Bellion là người cha thế nào?"

Aja đọc chéo câu trả lời dài dòng của cô giáo.

"Martial Bellion là một người cha hay vắng mặt, hay thay đổi, không tập trung lắm. Ngược lại, Graziella Bellion là người thực tế. Một mình cô đảm nhận việc dạy dỗ Alex. Dù sao cũng là một mối quan hệ vợ chồng khá kinh điển, theo cô giáo. Martial Bellion chỉ đơn giản là chưa sẵn sàng làm cha. Chưa sẵn sàng hy sinh những say mê cá nhân vì một đứa trẻ."

"Say mê cá nhân?"

"Thể thao, bạn bè, rượu bia, cần sa... phụ nữ."

"Phụ nữ?"

"Martial Bellion đẹp trai. Dáng thể thao. Lướt từ bữa tiệc này sang cuộc vui khác. Anh ta chỉ cần búng ngón tay, mặc dù tôi nghĩ là trước khi Alex chết vài tháng, anh ta đã khôn ra, và ít nhiều có cặp với một cô gái trẻ người Créole."

"Nghĩa là thảm kịch không khiến cô ngạc nhiên?"

“Không, không. Tôi không nói thế. Martial Bellion không phải là một người cha biết điều lắm, nhưng từ đó dẫn đến việc tưởng tượng ra vụ tai nạn thì...”

“Đúng thế. Đã có thể xảy ra chuyện gì?”

“Ai mà biết được? Khác với các bãi biển khác ở vùng phá, Boucan Canot nguy hiểm, do vách đá ngầm, ta sẽ bị trượt chân ngay tức khắc. Cậu bé Alex không biết điều đó. Đó là một cậu bé thích bơi như người lớn. Thật kinh khủng khi nói điều đó, nhưng cậu rất ngưỡng mộ cha. Cậu bé luôn vẽ hình anh ta, trên một tấm ván trượt buồm hoặc ván lướt, giữa bầy cá. Về phía anh ta, như tôi đã nói, Martial Bellion thích bạn bè, gái đẹp qua đường, những đêm sôi động hơn... Anh ta không độc ác, chỉ là giống với anh trai hơn một người cha... Với lại... Tất cả những gì tôi kể với ông, là những điều chúng tôi đã sắp xếp lại sau vụ việc, để giải thích. Nếu ông hỏi tôi trước vụ tai nạn, có lẽ tôi sẽ khẳng định với ông là cậu bé Alex là một đứa trẻ hoàn toàn cân bằng, và mặc dù cha mẹ ly hôn, cậu sẽ lớn lên trên hòn đảo này như trong một câu chuyện cổ tích, được thụ hưởng lý trí và uy thế của người mẹ, cùng sự phóng khoáng của người cha..”

“Những đứa trẻ khác trong trường phản ứng thế nào sau cái chết của Alex?”

Aja sẽ không đọc câu trả lời. Ít ra là ngay bây giờ.

Cô ngủ thiếp đi, được ru vỗ bởi những làn gió tín phong và nhịp võng đung đưa.

24

Cánh Cửa Gara

◘◘◘

Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
8h47

Tôi sợ.

Không còn tiếng động nào, cả trong nhà lẫn trong gara. Tôi chỉ nghe thấy tiếng những nắm tay nhỏ bé của mình gõ vào cửa phòng tắm.

Càng lúc càng mạnh.

Cuối cùng, ba cũng ra khỏi phòng tắm. Ba đã thay quần áo. Ba choàng tay ôm tôi.

— Ba đây, con yêu. Ba đây rồi.

Thật kỳ cục, ba không hỏi tại sao tôi lại đập vào cánh cửa như một con điên. Đột nhiên, tôi không dám nói với ba về chiếc xe mà tôi nghe thấy dừng lại trong gara. Ngay bên cạnh, ngay sau cánh cửa. Tôi nghĩ đến một chuyện khác, còn kỳ cục hơn. Tóc ba không ướt. Chắc là ba đã sấy khô, hoặc ba không cho nước chảy vào đầu. Đó là điều tôi thích nhất trong lúc tắm, được ghé đầu dưới vòi nước.

— Ta đi nhé, con yêu? Bây giờ thì không nên chần chừ nữa.

Ba nhét quần áo vào một chiếc túi lớn: giày thể thao, quần, áo thun. Có vẻ chúng tôi sẽ đến một nơi trời lạnh. Tôi thấy thật khó tin. Từ khi ở đây, ở Réunion này, tôi chưa từng thấy nóng như thế trong đời. Hơn nữa, cậu bé ở trong nhà này, người mà tôi đang mượn quần soóc và áo, cao hơn tôi một chút, và tôi những muốn có thời gian để lựa chọn những quần áo khác, và cả thử chúng

nữa.

— Sẽ ổn thôi, - ba nói.

Ba cũng đã nói rằng tôi không nên khó tính, rằng bà già tóc xanh lơ đã rất tốt bụng khi cho chúng tôi mượn tất cả đồ đạc cùng với ngôi nhà...

Ba dọn sạch chiếc tủ bên trên chậu rửa bát. Nhét những gói bánh gatô vào túi.

Tôi vẫn nhăn nhó.

— Đừng lấy những cái đấy, ba ơi, trông có vẻ không ngon...

Ba không nói gì, lôi mấy cái bánh gatô ra và để trên bàn. Ba căng thẳng. Ba lại nhìn tôi bằng một vẻ lạ lùng, vẫn vẻ mặt đó từ lúc trước, khi ba ra khỏi phòng tắm. Có thể là do anh trai đã chết của tôi. Chắc chắn là anh trai cũng có đôi nét giống tôi và chính vì thế mà ba đã bảo tôi cải trang thành con trai.

Tôi muốn có một bức ảnh của anh quá... Ba vớ lấy chiếc túi. Tôi ngước mắt nhìn ba.

— Chúng ta đi có xa không, ba?

Giọng ba cũng căng thẳng:

— Có, ba nói với con rồi mà... Sang phía bên kia đảo, để gặp lại mẹ.

Ba bước về phía cửa gara. Tôi chần chừ một giây, rồi buột miệng:

— Ba... Lúc trước con vừa nghe thấy tiếng xe, trong lúc ba đang tắm. Hình như nó dừng ngay bên cạnh... Trong... trong gara.

Ba đưa ánh mắt hoảng hốt nhìn tôi, như thể tôi vừa thông báo rằng tôi đã gọi điện cho cảnh sát để nói chúng tôi đang ở đâu.

— Con... con có nhìn thấy gì không?

— Không ba ạ. Không gì cả. Cửa gara vẫn đóng. Không có ai vào...

Ba sải bước đi dọc nhà. Tôi lúp xúp chạy theo. Ba mở hé cửa gara và quay sang phía tôi.

— Con ở đây, con yêu, ba đi xem đã...

Ba đóng cửa lại sau lưng.

Tôi sẵn sàng chờ đến vài giờ, nhưng ba quay lại gần như ngay

lập tức. Ba mỉm cười với tôi, nhưng tôi thấy rõ là ba đang cố làm thế.

— Sao ạ?

— Không có gì, Sofa. Con... chắc là con nhầm... Không... không có ai.

Ba nói dối. Lại còn dở nữa. Tôi biết điều đó nhưng đóng vai cô con gái ngoan.

— Thế càng tốt, ba ạ, lúc trước con hơi sợ...

— Con ở đó, Sofa, ba chỉ xem qua trong vườn để xem đường có thông không. Khi nào ba gọi thì con chạy ra ngay nhé.

— Ba nên chú ý để cảnh sát không nhận ra ba nhé!

— Con ngoan quá, con yêu.

Ba hôn tôi. Rồi đi ra.

Có chuyện gì trong gara? Ba còn giấu tôi điều gì? Tôi cần phải biết...

Tôi mở cửa.

Trong gara, có một chiếc xe màu vàng. Nhỏ, tròn và bóng loáng. Tôi không nhận ra nhãn hiệu xe.

Tôi bước vào.

Có ai đó ngồi sau tay lái.

Tôi lại gần. Giờ thì tôi đã nhận ra.

Chính là bà già có mái tóc màu xanh lơ.

Bà ngồi đó, cứng đơ trên ghế lái. Đôi kính xanh lơ rơi xuống đất. Tôi lại gần thêm nữa, không gây tiếng động. Như thể bà già đang ngủ...

Tôi đặt tay lên cánh cửa màu vàng rồi kiễng chân lên. Và nuối tiếc ngay lập tức.

Trong một phần tư giây, mắt tôi không tin vào những gì đang nhìn thấy. Ngay lập tức, tôi hét lên!

Bà già tóc xanh lơ bị một con dao đâm vào cổ họng!

Máu chảy lênh láng từ cổ xuống, cả trên cằm, trên ngực bà, giống như một người bị dây bẩn trong lúc ăn. Chiếc váy xanh lơ bà đang mặc ướt đẫm, gần như tím lại, cùng màu với những lọn tóc xanh bị nhúng trong máu.

Tôi chuẩn bị hét tiếp, để đánh thức cả khu nhà, nhưng một bàn tay đã bịt miệng tôi.

Bàn tay to tướng của một người đàn ông lông lá mà tôi chỉ nhìn thấy cái bóng.

25

Mật Ngọt Cho Thanh Tra

◘◘◘

Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
8h49

Christos đậu chiếc xe bán tải Mazda dưới mái vòm của tòa nhà mới tinh Terrasses de Roquefeuil, một khu mới của Saint Gilles được xây dựng cách bờ phá hai bước chân. Roquefeuil là cậu học trò giỏi về các kế hoạch đô thị hóa bền vững, một sự pha trộn khôn ngoan giữa những ngôi nhà có bể bơi dành cho người giàu, có tường bao và lưới sắt, với những tòa nhà rất bình dân cao vài tầng chồng đống lên nhau, tất cả những người này buộc phải học ở những ngôi trường giống nhau, đến những khu thương mại và công viên giống nhau.

Ôi trời, Christos nghĩ, ông không thật sự bị thuyết phục trước sự pha trộn bề mặt. Niềm tin của cá nhân ông, đó là chỉ có một nơi duy nhất trên đảo mà tất cả các chủng tộc hòa trộn vào nhau: bãi biển! Mọi người đều ở trần, đều bình đẳng. Thật kỳ lạ, các màu da càng lộ ra nhiều thì người ta càng bỏ quên chúng.

Viên thiếu úy bước lên ba bậc, đi vào sảnh tòa nhà và đọc tên khắc trên những tấm biển nhỏ bằng đồng: *Charline Tai Leung. Cầu thang B. Tầng ba. Nhà số 11.*

Chưa đầy 1% người dân đảo Réunion chấp nhận từ bỏ nhà hoặc biệt thự của họ để đến sống chồng đống trong những tòa nhà chung cư, nên người ta liền chải chuốt cho chúng; xây nhà cao tầng là giải pháp duy nhất để có chỗ ở cho mười nghìn dân Réunion phát sinh mỗi năm và chặn đứng xu thế đô thị hóa hỗn

loạn ngốn hết các không gian thiên nhiên của đảo, chẳng khác gì một đám cháy rừng.

Một thang máy êm ru. Một tấm thảm chùi chân màu hồng. Một cánh cửa đỏ. Một chiếc chuông vàng óng.

Đẳng cấp!

Giữa hai hồi chuông, Christos ôn lại những ảo ảnh về các nữ tiếp viên hàng không châu Á bị quấy rầy trong giường của họ vào buổi sáng.

Cuối cùng cánh cửa cũng mở ra, để lộ thân hình bốc lửa khoảng một mét sáu nhìn chằm chằm vào viên cảnh sát với đôi mắt to của nhân vật truyện tranh manga mới ngủ dậy. Khuôn mặt tròn được mái tóc đen cứng bao quanh, kiểu nhà thám hiểm Dora. Christos cố gắng không nhìn xuống thấp hơn, chiếc áo tee shirt mà cô ta đang mặc chỉ che được chút ít cặp đùi, khiến ông có cảm giác mỗi lần cô gái hít thở, cặp vú nhỏ đang chĩa ra lại kéo lớp vải lên, để lộ cả vùng kín.

Ông chìa thẻ ra. Cô ta dụi mắt và đào bới trong trí nhớ mù mịt.

— À vâng, đúng rồi, anh chàng ở sân bay. Ông vào đi.

Dora trơ trẽn mời ông ngồi xuống ghế trước, rồi mời cà phê.

Christos thích thú. Ông tận hưởng khung cảnh đẹp đẽ mở ra toàn cảnh Ấn Độ Dương nhìn từ căn nhà, hoặc nếu xoay người một chút, là cái khe giữa cặp mông tròn rám nắng của Charline, khi cô ta cúi xuống để kéo khay đồ ăn sáng lại gần. Cà phê, bánh bích quy và mật ong.

— Cảnh sát các ông làm việc sớm nhỉ!

Christos thể hiện uy quyền.

— Trường hợp bất khả kháng, thưa cô. Chúng tôi có một kẻ giết người đang bỏ trốn. Cô hình dung ra rồi đấy. Mỗi phút đều đáng giá.

Cô ta hình dung. Đến lượt cô ta trèo lên ghế và bắt tréo chân. Chiếc áo tee shirt lại co lên đến rốn. Dora chơi trò Sharon Stone. Christos cắn môi để tránh cho chiếc lưỡi thè lè khỏi rơi vào cốc cà phê nóng bỏng. Người đẹp mỉm cười, không ngượng ngùng, đúng ra là vui thích trước vẻ bối rối của viên cảnh sát.

— Dù sao ông cũng chờ được hai giây chứ? Tôi đi mặc cái gì đó.

Tiếc quá...

Cô ta biến mất vào phòng ngủ. Christos chưa kịp chùng xuống thì cô ta đã quay lại. Đã phủ lên vai một chiếc váy mỏng bằng vải pôpơlin hồng che thêm được chừng một xăngtimét trên cặp đùi trần.

Sự e thẹn kiểu Dora.

Bù lại, cái cổ tròn kín đáo của chiếc áo tee shirt được thay thế bằng cổ váy khoét sâu tài tình, hai sợi dây mỏng mảnh chiến đấu với mong muốn tận hưởng ngày mới của hai núm vú sẫm màu.

Christos quay đầu nhìn ra phía biển. Một tấm ván lướt sóng choán hết ban công.

Lại còn thể thao nữa...

Viên thiếu úy bật ho.

— Vậy là cô đã gặp Martial Bellion ở sân bay Roland Garros? Cách đây năm ngày?

Charline cười rúc rích.

— Vâng... kẻ thù số 1 của quốc gia. Hơn nữa còn khá đẹp trai. Nếu anh ta phạm tội hiếp dâm thay vì giết người, tôi sẽ sẵn sàng tập chạy ở phía Saint Gilles.

Cô ta lại nhảy lên ghế, cách Christos một mét, và tạo dáng ngồi Lolita. Đầu gối áp vào ngực.

Cô ả đang khêu gợi ông! Có thực sự là ông đang làm việc với một cô nhóc bị ám ảnh về những nữ anh hùng đại diện cho lực lượng giữ gìn trật tự chăng? Ông ngần ngại không muốn suy đoán mà chỉ tạm thời đan hai bàn tay trên bụng dưới để che đi sự cương cứng.

— Martial Bellion muốn gì?

— Chẳng có gì bất thường. Anh ta chỉ muốn đổi ngày trên vé về.

— Anh ta có nói với cô tại sao không?

— Tôn trọng cuộc sống riêng của khách hàng, đó là điều khoản đầu tiên trong hợp đồng của chúng tôi với Corsair.

Christos nhăn nhó khó chịu.

— Thế cuối cùng, Bellion có đổi được vé không?

— Không, không thể! Anh ta muốn quay về Paris sớm hơn, nhưng tất cả các chuyến đều kín chỗ. Ít nhất cũng phải đợi một tuần để có một chỗ trên chuyến bay thẳng, cũng gần với ngày về dự kiến của anh ta, ngày 7 tháng Tư.

— Anh ta phản ứng thế nào?

— Hoảng sợ ra mặt. Anh ta đã nài nỉ. Chúng tôi đã thử mọi cách... Phức tạp là vì anh ta không có hộ chiếu. Khả năng duy nhất là bay quá cảnh, hoặc qua Sydney, hoặc qua Delhi. Đắt gấp ba lần.

— Rồi sao?

— Anh ta nói không... Nhưng anh ta đã lưỡng lự.

— À...

Christos cố gắng tập trung vào những vùng tối trong vụ điều tra hơn là vùng tối giữa chiếc váy của Charline Tai Leung và khe đùi cô ta. Martial Bellion đã kín đáo chuẩn bị quay về trước thời hạn! Gần như bằng mọi giá. Từ quan điểm của một biện lý, điều đó có thể có nghĩa là việc giết vợ không đơn thuần là tai nạn, mà là một tội ác có kế hoạch... Nhưng trái lại, tại sao lại trốn về Pháp? Bởi vì trốn ở chính quốc thì dễ hơn ở một hòn đảo ư? Hừm...

— Martian có nói với cô điều gì nữa không?

— Không. Anh ta có vẻ khá dễ mến. Bực bội nhưng dễ mến.

Trong tư thế nhào lộn trên ghế, cô gái vừa cười tươi vừa cúi xuống nhón một chiếc bích quy. Chiếc váy trượt khỏi mông và tốc lên đến tận xương cụt, trong khi cặp vú nhỏ lộ ra ngoài lớp vải và nhảy múa trước mũi viên thiếu úy. Ngồi im như tượng, không thử làm gì sẽ là sự thiếu đứng đắn tồi tệ nhất. Christos với tay về phía chiếc khay đựng đồ ăn sáng, lướt qua một bên bầu vú.

— Ông còn muốn gì khác không, thanh tra?

Cô nhóc không nhúc nhích xăngtimét nào. Da chạm da.

Christos ấp úng:

— Chút... chút mật...

Khó có thể ngu ngốc hơn.

Trong khi ông đang lưỡng lự giữa việc đưa ra lời ám chỉ ranh mãnh trực tiếp hơn hay áp thẳng bàn tay lên bộ ngực trêu ngươi kia, một tiếng giật nước bỗng át những suy nghĩ tà dâm của ông.

Tiếng vòi nước mở ra rồi đóng lại. Một cánh cửa kêu cót két.

Một gã mặc quần thụng đỏ bước vào phòng. Cởi trần, để lộ những cơ bắp dài cuồn cuộn, tóc vàng kiểu Hoàng tử bé rối tung. Loại đàn ông có thể làm tình cả đêm. Và lướt sóng trong thời gian còn lại.

— Mật à, thanh tra? - cô ả Dora hỏi lại.

— Cảm ơn...

Vị ngọt xua đi vị đắng.

Gã vận động viên lướt sóng không nhiều lời. Anh ta ngồi uể oải trên một chiếc ghế và uống cạn cả lít nước.

Cô Tai Leung, Christos lúng túng.

— Martial Bellion có vẻ muốn bỏ trốn không?

— Chính xác thì ông muốn nói gì với từ "bỏ trốn", thanh tra?

— À, thì, hình như anh ta muốn rời khỏi đảo bằng mọi giá... Theo cô, phải chăng anh ta sợ điều gì đó?

Anh chàng vận động viên lướt sóng đứng dậy gãi vùng bẹn bên trong quần thụng. Charline ném cho anh ta ánh mắt tình tứ rồi lại quay đôi mắt to như búp bê về phía Christos.

— Có, thanh tra ạ. Anh ta sợ, chính xác là thế.

26

Chỗ Của Người Chết

◘◘◘

Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
9h03

Bàn tay lông lá bịt miệng khiến tôi bị ngạt. Tôi không thở được nữa.

Tôi nghẹt thở. Vì ngược mắt. Vì sợ. Tôi muốn cắn bàn tay đó, nghiến ngấu nó bằng răng giống như một con thú hoang, xé rách nó và rứt từng ngón tay một.

Con quái vật thở sau lưng tôi, phả vào gáy tôi một luồng khí nóng ran.

— Suỵt, Sofa. Không được hét. Không được... Ba?

Bàn tay lỏng ra. Tôi quay lại, không hiểu.

— Ba?

Ba đứng trước mặt tôi. Ba quỳ xuống để ngang tầm với tôi. Mắt nhìn vào mắt tôi.

— Bình tĩnh nào, con yêu, ba đã chạy lại ngay khi nghe thấy con hét. Không nên lặp lại nữa. Không bao giờ. Ba đã đóng cửa gara nhưng hàng xóm có thể nghe thấy chúng ta. Họ có thể báo cảnh sát. Họ có thể...

Tôi không còn muốn nghe ba nói, tôi đưa hai tay lên bịt tai mà vẫn gào lên:

— Bà ấy chết rồi, ba ạ! Bà già tóc xanh lơ chết rồi...

Ba lùa tay vào trong tóc tôi, tay ba lạnh và lông lá như một con nhện.

— Suỵt. Sofa. Không nên nghĩ đến việc đó. Phải đi thôi. Nhanh

lên. Một con nhện khổng lồ và chết chóc.

— Ba, bà già bị đâm dao vào cổ. Ba đã giết bà ấy.

Mắt tôi nhìn thẳng vào mắt ba.

— Chính là ba. Chắc chắn ba đã giết bà ấy!

Ba càng lại gần hơn nữa.

Con nhện đậu lên vai tôi, chân nó bò trên cổ tôi.

— Tất nhiên là không, Sofa! Làm sao con có thể tin điều đó? Không bao giờ được nói lại những điều như thế, Sofa. Con nghe ba nói không? Không bao giờ. Con phải tin ba, luôn luôn, luôn luôn phải tin ba, mặc cho tất cả những điều người ta sẽ nói với con, mặc cho tất cả những gì con có thể sẽ nhìn thấy. Đi nào, bây giờ ta phải đi, chúng ta sẽ đi lấy túi và chuồn thôi.

Tôi run cầm cập. Tôi mặc kệ. Tôi sẽ không nhúc nhích.

— Con biết là ba đã giết bà ấy, ba ạ. Chỉ có chúng ta ở trong nhà.

— Đừng nói linh tinh, Sofa, lúc nào ba chẳng ở cùng với con.

Con nhện bò xuống tim tôi, trong một giây nó lại quay lên đậu trên tóc tôi.

Tôi run rẩy. Tôi khóc. Tôi biết mình nói đúng.

— Ba đã không tắm! Ba đã giết bà già để lấy xe của bà ấy. Để lấy nhà của bà ấy nữa. Và cả đồ đạc. Và bộ đồ con trai mà con đang mặc.

Tôi nhận thấy mình gào lên càng lúc càng to. Con nhện bỗng bay lên trên má tôi. Tôi không kịp hiểu ra ngay lúc đó.

Cái tát như xé rách mặt tôi.

Tôi lùi lại, ngạc nhiên, và bỗng im bặt.

— Bây giờ thì đủ rồi, Sofa! Chúng ta không có thời gian để mất đâu! Quay lại đi!

— Không!

Con nhện lại ló ra, đe dọa. Lần này thì tôi nhượng bộ.

Ba mở cửa phụ của chiếc xe màu vàng. Vô cùng nhẹ nhàng, gần như không gây tiếng động. Dù không nhìn, tôi vẫn biết ba đang làm gì.

Ba lôi bà già ra khỏi xe. Không quan tâm đến máu dây ra ghế.

Không quan tâm việc bà đã chết. Không quan tâm việc bà không bao giờ còn có thể chơi với cậu bé mà tôi đang mượn quần soóc, áo và giày.

Ba chẳng quan tâm đến cái gì hết.

Tất cả những gì ba muốn, đó là một chiếc xe để cảnh sát không bắt được ba.

Bởi vì ba đã giết mẹ, bây giờ thì tôi biết chắc như vậy.

Bởi vì ba đã giết mẹ và không muốn bị đi tù.

9h11

— Con có thể quay lại rồi, Sofa.

Chiếc áo xanh lơ của ba dính đầy máu.

Tôi nhìn thấy chân bà già thò ra sau hai chiếc lốp cũ và một chiếc máy xén cỏ.

— Lên xe đi, Sofa. Ba rất tiếc vì đã tát con, nhưng ba không có cách nào khác. Mặc dù con còn nhỏ, nhưng con vẫn phải hiểu. Chúng ta phải tiếp tục, bằng mọi giá. Con sẽ thấy, Sofa, ba sẽ chỉ cho con xem những cảnh đẹp tuyệt vời, những cảnh mà con chưa từng thấy...

Cảnh đẹp ư? Tôi ngồi vào sau xe. Chiếc xe của một người chết. Ba điên rồi.

— Con không cần cảnh đẹp. Con muốn gặp mẹ!

Ba bình tĩnh trở lại.

— Thế thì con phải đi theo ba, Sofa. Và tin ba. Nếu con muốn gặp lại mẹ, chúng ta phải đến được bên kia đảo vào chiều nay.

— Ba hứa chứ?

Tôi không hiểu tại sao lại hỏi câu đó. Dù sao, tôi cũng sẽ không tin ba...

— Ba hứa, con yêu. Đúng. Ba hứa với con.

9h17

Martial chốc chốc lại quay đầu rất nhanh, nhìn vào trong gương chiếu hậu để giám sát Sofa ở băng ghế sau chiếc Nissan Micra màu vàng, rồi lại nhìn thẳng trước mặt để xác định bất cứ dấu vết nghi

vấn nhỏ nào. Lúc này, những con đường ở Ermitage les Bains còn khá vắng vẻ.

Martial đã đi được một kilômét.

Không hơn.

Ngón tay anh co rúm lại trên tay lái.

Con đường Saint Pierre bị chặn trước mặt anh. Một hàng xe kéo dài mấy trăm mét đằng trước một chốt chặn của cảnh sát, ngay trước bùng binh ở ngã tư giao với đường Bruniquel. Martial khẽ nghiêng người sang phải quan sát cảnh tượng. Cảnh sát chặn từng chiếc xe, kiểm tra giấy tờ của lái xe, nhìn mặt từng hành khách, mở cốp xe. Anh không có cơ may nào để qua được, mặc dù Sofa đã cải trang thành con trai, mặc dù anh đã cố gắng hết sức để thay đổi khuôn mặt bằng cách cạo râu và lông mày, đeo kính dày cộp và chụp lên đầu chiếc mũ có lưỡi trai rộng vành.

Một ông bố và một đứa trẻ sáu tuổi. Không giấy tờ.

Chắc chắn họ sẽ nghi ngờ. Hỏng bét. Rơi vào bẫy...

Một chiếc 4x4 bấm còi sau lưng anh. Anh dừng xe sát vào lề đường, nghiền nát đám rễ cây phong ba xanh tốt.

Martial kín đáo nhìn Sofa đang lả đi trên băng ghế sau, trong đầu luẩn quẩn một phương trình không lời giải: Cảnh sát đang tìm một ông bố và một đứa trẻ sáu tuổi.

Chỉ có một cách để giải bài toán. Một giải pháp kinh khủng đối với Sofa, quái đản nhất trong tất cả những gì anh vừa bắt con gái phải gánh chịu, còn khủng khiếp hơn cả việc phải đối đầu với xác chết của một bà già trong gara.

Thế nhưng, một lần nữa, anh không có lựa chọn nào khác.

Sofa mở tròn mắt ngạc nhiên trong khi anh hành động một cách kín đáo nhất có thể.

— Ba, sao ta lại quay lại?

27

Những Lọn Tóc Vàng

◘◘◘

Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
9h19

— Aja! Aja!

Cuối cùng, nữ đại úy cũng tỉnh dậy. Khuôn mặt Christos và Morez đung đưa trên trời, giống như hai thiên thần có gắn lò xo. Phải mất vài giây Aja mới hiểu ra rằng chính cô đang đung đưa, người nằm trên võng, máy tính xách tay luồn dưới gáy thay cho gối. Cô cẩn thận bước xuống. Christos đưa tay ra, cô liền nắm lấy.

— Có gì mới không?

Nữ đại úy lo lắng vừa hỏi vừa nhìn đồng hồ để ước lượng xem mình đã ngủ bao lâu. Hai giờ mười tám phút. Vừa hợp lý lại vừa quá nhiều. Morez là người trả lời đầu tiên:

— Có và không. Chúng tôi cũng không rõ nữa, thế nên mới phải đánh thức chị. Có người báo tin về vụ mất tích của Chantal Letellier, sáu mươi tám tuổi, phố Maldives, Ermitage. Theo lời người bạn mà bà ấy đến nhà ngủ cùng đêm qua, bà ấy chỉ tạt qua nhà vào sáng nay, khoảng 8 giờ, rồi sẽ gặp lại ông ấy ở La Saline, cùng với những người về hưu khác. Tất cả họ đều tham gia một câu lạc bộ cờ vây. Câu lạc bộ Go du Dodo. Đã xác thực! Câu lạc bộ vẫn đang chờ bà ấy... Họ đã gọi điện thoại đến nhà bà từ ba mươi phút trước đến giờ. Không ai trả lời...

Aja vươn vai, thất vọng ra mặt. Cô đưa ngón tay lên xoa mặt, có cảm giác như sau giấc ngủ trưa áp mặt vào dây võng, mặt cô đầy những vết nhăn hình thoi.

— Ôi trời! Chắc là bà già bị kẹt trong đám tắc đường thôi... Hoặc bà ấy ngủ quên. Có quan hệ gì với Bellion không?

— Ít lắm, - Morez nói thêm.

Đôi mắt to thiếu ngủ của viên sĩ quan hạng nhất đỏ ngầu những tia máu. Morez không ngừng chớp mắt, không hơn gì hai cánh hoa giấy kháng cự lại gió biển.

— Một mối liên hệ mảnh như sợi tóc, Aja ạ. Bà Chantal Letellier ở ngay cạnh vườn Địa đàng. Thế mà, tối muộn hôm qua, nhân viên lễ tân của vườn đã gọi đến để thông báo cho chúng ta là có hai người có thể giống với Bellion và con gái hắn xuất hiện ở đó vào chiều qua.

Aja bắt đầu khởi động bộ não hết mức. Cô đã ngủ hơn hai tiếng, bây giờ phải lấy lại thời gian đã mất. Thời hạn Laroche đưa ra sắp hết rồi. Cô phải tìm ra bằng chứng chứng tỏ rằng Bellion đã không vượt qua được các trạm chốt chặn xung quanh Saint Gilles trước khi ComGend mở van.

— Morez, chính anh đã nhận cuộc gọi của nhân viên lễ tân vườn Địa đàng à?

— Vâng, nhưng cô gái không chắc chắn lắm. Một người cha và con gái, hai dáng dấp mơ hồ, cô nàng ngốc nghếch đó chỉ nói được có thế. Từ tối qua, có đến năm chục thông báo kiểu đó.

Aja vỗ vỗ vào má cho tỉnh hẳn. Những vết nhăn chắp vá mờ đi. Morez và Christos chờ phản ứng của cô. Aja đột nhiên bùng nổ.

— Chỉ trừ việc hai dấu hiệu yếu cộng lại sẽ trở thành một dấu hiệu mạnh, các chàng trai ạ! Phố Maldives, đúng không? Ta đến đó!

9h27

Aja tạt vào phòng khách vắng tanh. Cô tận hưởng sự trật tự, cách bố trí hơi già nua, khô cứng, sự tĩnh lặng thoáng qua, ý thức rõ rằng trong vài phút nữa ngôi nhà sẽ trở thành hiện trường vụ án nơi mỗi mét vuông, mỗi đồ vật, mỗi đồ mỹ nghệ sẽ bị một đội chuyên gia khoa học hình sự tháo dỡ và phân tích tỉ mỉ. Cô lướt ngón tay trên lớp giấy dán tường và chăm chú quan sát bức ảnh bà

Chantal Letellier. Một bà già có mái tóc xanh lơ lạ lùng. Hẳn là một người độc đáo. Một bà già mà chắc hẳn lũ cháu rất thích...

Morez ào vào như cơn gió. Đôi mắt tròn của anh đã đổi hẳn sang màu vàng và chớp với tốc độ vỗ cánh của một con chuồn chuồn, giống như một cặp đèn pha nháy loạn.

— Chúng tôi đã lục soát khắp nơi, Aja ạ. Tìm thấy cả vài lít máu trong gara. Trên đất. Trên máy xén cỏ, mấy cái lốp xe, những tấm bạt. Nhưng không có dấu vết của cái xác.

— Chết tiệt, như thế có nghĩa là gì? - Aja cắn môi.

Christos đã nói chuyện qua điện thoại mười lăm phút với ông bạn của bà Chantal Letellier. Và đưa ra lý giải ban đầu. Chantal Letellier ở cả năm trên đảo, nhưng thường sống ở nhà bạn trai, cũng là người về hưu, là bác sĩ, họ gặp nhau tại câu lạc bộ cờ vây Saint Paul. Ông sống trên phố Scalaires ở La Saline, cách đây ba kilômét. Do nhà bà ít khi có người ở, nên Chantal Letellier đã quyết định đăng tin cho thuê trên một trang web bất động sản tư nhân, trừ những khoảng thời gian bà đón tiếp con cháu. Chắc Bellion đã tra cứu thông tin từ một trang cho thuê trên Internet; do lời rao đó, hẳn anh ta đã nghĩ rằng bà Chantal Letellier sống ở chính quốc và căn nhà đang bỏ trống. Nó đã từng như thế. Gần như thế.

Trước khi đến câu lạc bộ cờ vây như mỗi sáng, bà Chantal Letellier tạt qua nhà vào khoảng 8 giờ. Đó không phải là thói quen của bà, nhưng vì một người hàng xóm đã gọi đến nhà bạn trai bà để báo là bà đã quên khóa cửa gara! Điều đó khiến bà ngạc nhiên, bà còn chưa bị lú lẫn, và vẫn nghĩ là đã khóa cái cửa chết tiệt đó... Nhưng liên tưởng đến câu chuyện về kẻ giết người đang lẩn trốn, bà muốn xác minh lại.

Aja gỡ một bức ảnh trên tường xuống, ảnh hơi mờ chụp bà Chantal Letellier tạo dáng đằng trước thác nước Voan Cưới.

— Định mệnh tàn ác. Bà Chantal Letellier thật dại dột. Cánh cửa gara để mở là dấu hiệu lẽ ra đã giúp bắt được Bellion. Lẽ ra chỉ cần gọi một cú điện thoại cho cảnh sát.

Nữ đại úy đặt bức ảnh lên chiếc bàn trong phòng. Cô sẽ bảo Morez fax bức ảnh này đến tất cả các đội cảnh sát trên đảo. Phòng

khi... Vì không tìm thấy thi thể của Chantal Letellier, có thể có cơ may nhỏ là Bellion chưa giết hại bà. Hắn chỉ bắt cóc bà làm con tin.

Hàng lít máu trong gara... Một cơ may rất nhỏ.

Aja vẫn chưa có kết quả phân tích ADN, dấu vân tay, các chuyên gia sẽ phụ trách việc đó, nhưng tất cả các dấu hiệu đều trùng khớp. Thậm chí họ còn tìm thấy một mẩu cần sa trong phòng tắm. Không còn nghi ngờ gì nữa: Martial Bellion và con gái đã ngủ trong căn nhà này đêm qua.

Cô đã liên hệ với đại tá Laroche mấy phút trước. Toàn bộ nhân sự của ComGend khẩn cấp đổ về Saint Gilles, bằng trực thăng.

Cụp đuôi...

Aja đã nói đúng ngay từ đầu, con cá đã bị mắc trong lờ. Để nhấn mạnh thêm, cô đã gần như gác máy trước mũi Laroche, để anh ta hiểu rõ đã phí sức lực và thời gian khi triển khai truy đuổi trên phạm vi toàn đảo.

9h29

Christos lại bước vào phòng, nụ cười hợp tình huống nở trên môi, nửa vô liêm sỉ, nửa tôi-không-quan-tâm, chính xác là thái độ mà Aja ghét nhất ở thuộc cấp. Nữ đại úy lo lắng hỏi ông:

— Vẫn không có dấu vết gì của thi thể bà Chantal Letellier à?

— Không... nhưng chú tìm thấy thứ khác.

Ông đang nhón tay cầm một chiếc túi ni lông. Đột nhiên, không nói lời nào, ông dốc túi xuống chiếc bàn thấp, ngay trước mặt Aja. Một cơn mưa tóc bay khắp phòng trong vài giây, rồi rơi xuống bàn và xung quanh, biến sàn nhà thành phòng cắt tóc nữ.

Những sợi tóc dài màu vàng. Mảnh. Gần như nhân tạo. Như thể một gã điên đã cạo sạch đầu của một trăm con búp bê Barbie. Hoặc chỉ một. Một cô bé có những lọn tóc vàng.

Ánh mắt Aja lại lướt sang những bức ảnh đóng khung trên tường, lần này cô không dừng lại ở bà già, mà ở cậu bé sáu tuổi bên cạnh, mũ lưỡi trai và áo sơmi kẻ carô, đang mải nhìn lũ cá sấu.

Cô đã hiểu.

— Chết tiệt! đột nhiên cô hét lên. Không được để họ đi qua!

28

Mơ Làm Lính Cứu Hỏa



Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
9h29

— Đây, thưa ông cảnh sát, giấy tờ của mẹ tôi đây.

Martial mở ví và đưa ra thẻ căn cước, đăng ký xe, thẻ bảo hiểm. Viên cảnh sát mỉm cười. Đã thành thông lệ. Anh đã phải kiểm tra vài trăm xe từ sáng nay. Anh nhìn vào bên trong chiếc Nissan màu vàng. Trên ghế phụ lái, bà già đang ngủ, khăn choàng phủ trên đầu gối, cổ quấn khăn, như thể bà đang lạnh, mặc dù trời đang 300°C; ở đằng sau, một thằng bé đang giận dỗi, ngồi giữa một cái võng và những chiếc cà mèn dã ngoại của người Créole. Bây giờ cả người Zoreille cũng tham gia nữa...

Dù mệt mỏi nhưng vẫn ý thức trách nhiệm, viên cảnh sát chăm chú xem xét giấy tờ xe.

— Giấy tờ của anh đâu? - cuối cùng anh hỏi Martial.

Martial cúi đầu ra vẻ lấy làm tiếc.

— Ờ, không có... Chúng tôi chỉ đưa bà lên hít thở khí trời trên vùng Thượng. Anh thấy đấy, nếu tìm được mũ trùm đầu thì tôi tin chắc bà cũng sẽ đội luôn.

Viên cảnh sát phá lên cười, vui vẻ. Đó là một người Créole. Anh thông cảm. Anh đưa giấy tờ cho Martial.

— Tôi cũng thế, cứ cách một tuần tôi lại lên đó một lần. Nhưng tôi ít may mắn hơn anh. Tôi vẫn còn cả hai bên cha mẹ để chở đi.

Anh lại chăm chú nhìn lần nữa vào băng ghế sau. Đứa bé mặt mũi trông thật khó coi, thậm chí trông nó như vừa khóc. Viên cảnh

sát nháy mắt với Martial ra chiều thông cảm.

— Với trẻ con thì càng khổ sở nhỉ. Nó thích ở vùng phá hơn, đúng không? Giống lũ con tôi! Thôi, chúc anh đi vui vẻ.

Martial bình tĩnh nhấn ga. Anh đã thoát!

Lúc đầu anh lái xe nhẹ nhàng dọc phố Saint Pierre, cho đến tận Trou d'Eau. Ít ra, chốt chặn cũng có tác dụng lọc bớt phương tiện giao thông, trên đường không có một ai và anh có thể nhanh chóng đi xa.

Anh đi dọc bờ biển trước khi đến Saint Leu, sau khi vượt qua một loạt các cửa sông Trois Bassins, Grande Ravine và Ravine Fontaine, liếc mắt nhìn qua những cây cầu vượt khổng lồ trên đường Tamarins, với tổng chiều dài dưới một ki lô mét. Tương đương với ba cây cầu cạn Milau dài chưa đầy mười kilômét... Giao thông trên đường cao tốc thông suốt. Quá thông suốt. Quá dễ bị phát hiện.

Martial đột ngột rẽ ngoặt. Giữa những cây cọ lùn và đám xương rồng khổng lồ, vòng xuyến ở lối rẽ vào Saint Leu khiến anh ngạc nhiên. Thi thể Chantal Letellier, mặc dù đã được siết chặt bằng dây đai an toàn, vẫn trượt trên ghế phụ. Cái đầu nhợt nhạt chầm chậm ngả xuống tay anh.

Martial rùng mình. Bàn tay anh co quắp trên tay lái, đờ đẫn; làn da mềm nhão chạm vào tay khiến anh buồn nôn, làm bùng lên trong anh những ký ức không thể chịu nổi. Khi anh đi xe cùng Liane, dù quãng đường rất ngắn, cô đều ngủ thiếp đi sau vài kilômét, và mái tóc vàng mềm mại của cô rủ xuống vai anh.

Cũng trong tư thế trìu mến như cái xác này. Cái xác lại bắt đầu rỉ máu.

Áo anh lại ướt đẫm. Sofa khóc ở đằng sau.

Trừ vài phút ở chốt chặn, trước mặt viên cảnh sát, con bé không ngừng khóc từ khi bắt đầu đi. Tuy nhiên, Martial không có cách nào khác là tiếp tục đi, tiếp tục lái xe, dù anh biết rằng thi thể bà già bị cắt cổ, hóa trang thành bà nội mệt mỏi, ngồi ở chỗ của mẹ, sẽ ám ảnh con gái anh. Suốt đời.

Nhiều năm... Hoặc vài giờ. Ai mà biết được.

Anh không còn kiểm soát được bất cứ điều gì.

9h37

Martial ra khỏi Hồ Mặn. Vài kilômét nữa, sau Saint Louis, anh sẽ phải lựa chọn, tiếp tục đi theo bờ biển hoặc quay về trung tâm đảo, hướng Tampon. Quyết định của anh phụ thuộc vào những câu hỏi mà anh chưa biết câu trả lời. Bao lâu nữa để cảnh sát phát hiện ra việc Chantal Letellier mất tích? Để nhận diện chiếc xe? Để viên cảnh sát đã để anh đi qua ráp nối các sự việc lại với nhau? Để họ tung ra thông báo tìm kiếm. Vài phút? Vài giờ?

Anh lưỡng lự. Để đến vịnh Thác, con đường ven biển là đường ngắn nhất. Saint Pierre. Saint Joseph. Saint Philippe. Một chuỗi gần như liên tục các ngôi nhà, bùng binh, lối sang đường cho người đi bộ, đèn giao thông và ra đa. Con đường này sẽ là nơi anh dễ bị lộ nhất, giống như một cái phễu giữa núi và biển. Việc bắt anh ngay khi biết rõ anh đã ra khỏi Saint Gilles bằng đường nào sẽ chỉ là trò trẻ con đối với cảnh sát.

Hướng đi Tampon được chỉ dẫn trên đường quốc lộ RN1. Thẳng tuột. Theo bản năng, anh nhấn ga. Anh sẽ đi theo đường Entre Deux một quãng, cho đến tận bình nguyên Cafres. Sau đó, có ít nhất là ba lối đi khác nhau để đến đường Núi lửa, con đường chạy ngoằn ngoèo đến tận núi Lò Lửa.

Một con đường cụt. Anh đánh cược vào nó!

Hàng trăm du khách lên đó mỗi ngày, chụp ảnh núi lửa, rồi lại quay xuống bằng chính con đường đó. Nếu có một con đường nào mà cảnh sát không tìm kiếm anh, thì chính là con đường này.

9h42

Chiếc Nissan Micra đi những đoạn chữ chi đầu tiên trên đường Núi lửa. Những cánh đồng cỏ xanh dày mượt trên sườn dốc uốn lượn mềm mại được cắm mốc bằng cọc gỗ. Đàn bò màu trắng và be vươn cổ qua hàng dây thép gai để nhìn rõ hơn các du khách đi ngang qua. Những ngôi nhà mái nhọn mang dáng dấp nhà nghỉ mát sặc sỡ vùng nông thôn.

Một trong những quang cảnh độc đáo nhất của hòn đảo. Khó mà tưởng tượng được rằng, chỉ cách khoảng vài chục mét bên dưới, ta vừa bỏ lại hàng cây dừa, xương rồng và khí hậu nóng bức.

Martial đưa mắt nhìn gương chiếu hậu. Sofa vẫn nằm lả đi ở đằng sau.

— Con yêu, con thấy đấy, cảnh vật khác quá. Cứ như ở Thụy Sĩ ấy.

Im lặng.

Sofa sụt sịt.

Martial lại đẩy cái xác của Chantal Letellier ra, nó cứ đổ ụp vào anh mỗi lần rẽ phải. Một manơcanh bị tháo khớp và rút hết máu, chỉ còn là một thứ thây ma nhợt nhạt, gần như trong suốt, thịt chuyển dần sang xanh lơ, cùng màu với mái tóc nhuộm. Một thây ma đang thối rữa.

Cứ đến mỗi chỗ ngoặt, cái xác lại hiện ra trước mắt Sofa. Con bé không nói gì nhưng Martial thấy nó cắn môi, hai mắt đảo lộn tròng. Chấn thương tâm thần! Chết tiệt!

Lẽ ra anh nên dừng lại rồi vứt cái xác xuống vệ đường, đó là việc duy nhất nên làm để con gái nhỏ của anh không trở nên hoàn toàn điên loạn. Hoặc ít nhất là dừng lại, mang cái xác giấu vào trong cốp.

Làm thế có lẽ sẽ để lại một chỉ dẫn vô cùng quan trọng cho cảnh sát... hoặc mất đi khoảng thời gian vô cùng quý giá.

Chuốc lấy một nguy cơ lớn. Nguy cơ làm hỏng hết mọi thứ.

Không thể được. Anh phải đi đến tận cùng cơn điên loạn.

9h45

Bây giờ thì Sofa run lập cập.

Bà Chantal đã ngồi yên được vài phút. Bằng một cú hích vai mạnh hơn, Martial đã đẩy bà sát vào kính cửa phụ. Miệng bà dán vào đó, như thể bà cũng đang ngắm cảnh. Bà chỉ nhểu ra trên kính thứ dớt dãi màu xanh có lẫn những cục máu.

Lại một chỗ ngoặt nữa.

Martial nhớ con đường này, nó vẫn còn dài, ít ra là một giờ nữa,

với hàng chục chỗ rẽ khác. Sofa sẽ không chịu nổi. Anh phải nghĩ ra sáng kiến nào đó. Sáng kiến nào cũng được. Cổ họng nghẹn ứ. Anh ho một tràng rồi cắt ngang sự im lặng:

— Sofa, con yêu, lúc trước con có hỏi ba một câu. Con đã hỏi con có giống anh trai con không? Con còn nhớ chứ? Alex. Anh trai con, người... người đã chết trước khi con ra đời.

Nhìn vào gương chiếu hậu. Không nhận thấy phản ứng nào từ phía con gái.

— Ba có thời gian để trả lời con, nếu con muốn. Có, con yêu ạ, con giống anh con. Con rất giống mẹ con, đương nhiên. Nhưng con cũng rất giống Alex.

Sofa đã ngẩng đầu lên. Đôi mắt trống rỗng. Nhìn đi đâu đó.

— Ba sẽ tâm sự với con một chuyện, Sofa ạ, đây là lần thứ hai ba đi trên con đường này. Lần đầu tiên là cách đây hơn mười năm một chút. Và... và Alex khi ấy ngồi đúng chỗ của con. Ở ghế sau. Anh con lúc đó cũng gần bằng tuổi con bây giờ, ít hơn hai tháng. Chỉ có ba và anh con trong xe. Ba muốn cho anh con xem núi lửa...

Sofa lắng nghe. Martial đoán thế. Anh phải tiếp tục nói chuyện để tâm trí không lang thang về phía bờ vực của sự điên rồ.

— Núi lửa lớn trên đảo, núi lửa Lò Lửa, một lần nữa lại phun trào. Khi đó, tất cả báo chí và các kênh truyền hình trên đảo đều giải thích rằng nhất thiết không nên đến gần núi lửa. Thế nhưng, toàn bộ người dân trên đảo đều làm ngược lại, họ đổ xô đến để xem cảnh tượng. Ngọn pháo hoa đẹp nhất mà con người có thể chiêm ngưỡng...

Chiếc Nissan Micra màu vàng bây giờ đang đi qua một căn chòi dã ngoại, cứ hai trăm mét lại có một căn như thế. Căn cuối cùng, ngay dưới chân của đỉnh Mũi Bò, biến mất trong làn mây khói tỏa ra từ các lò than, càng bị nhòe đi hơn bởi nước dãi của Chantal Letellier đang nhỏ giọt trên cửa kính.

— Ba muốn gây ngạc nhiên cho Alex. Ba đã không nói gì với anh con. Cả với mẹ của anh con nữa, đương nhiên. Con không biết cô ấy, nhưng cô ấy nghiêm khắc và khô khan, chắc cô ấy sẽ không bao giờ muốn thế, có thể cô ấy sẽ cho là ba vô tâm, con nghĩ mà

xem, đưa một đứa trẻ sáu tuổi đi xem núi lửa phun trào, trong khi tất cả những người biết phải trái trên đảo đều tìm cách cấm chuyện đó... Con... có thể con không đồng ý với ba, Sofa ạ, nhưng có những điều mà các bà mẹ không thể hiểu được.

Không gì hết. Không sợi lông mi nào nhúc nhích.

Martial nói tiếp, mặc dù Sofa đã khép kín, đã khóa cánh cửa riêng tư hai vòng, nghe loại nhạc của riêng con bé qua đôi tai nghe MP3 tưởng tượng. Anh đang kể chuyện cho chính mình thì đúng hơn là kể cho con gái.

— Hồi đó, ba đã đọc cho Alex nghe những chuyến phiêu lưu của *Ti Jean.* Giống sách của con! Con biết đấy, bà Kalle và Quỷ Lớn bạn của bà ở đâu đó bên dưới lớp dung nham núi lửa, chính vì thế mà Alex hơi sợ khi đi trên đường này. Còn con, con yêu, con không sợ sao?

Martial thầm rủa mình quá ư ngu ngốc. Có cần phải thêm thắt câu chuyện ma quỷ đó vào hay không? Anh vội nói tiếp, không để sự im lặng thắng thế.

— Ba sẽ kể cho con chuyện khác, Sofa ạ. Từ khi còn rất nhỏ, Alex có một đồ chơi yêu thích mà anh con không bao giờ rời, một chiếc xe cứu hỏa nhỏ mà anh nhặt được trên bãi biển. Con biết không, Sofa, một chiếc xe nhỏ bằng kim loại, gần như bỏ lọt trong lòng bàn tay anh con? Không đẹp lắm. Hơi gỉ. Anh con mang nó đi khắp nơi, biến nó thành chiếc xe chạy được trên mọi địa hình. Trên những nếp nhăn của ga trải giường. Trong chậu cát. Trên cỏ. Trên sỏi. Trên ghế cao và mép bàn. Trên ghế xe ôtô... Con hiểu không, con yêu? Alex chỉ mới sáu tuổi nhưng chiếc xe cứu hỏa nhỏ của anh con đã chạy được vài kilômét. Khi ba và anh con đến chân núi Lũng xinh, trên đó, bãi đỗ xe ở chân núi lửa đang nhộn nhạo, không thể đi xa hơn. Đường bị chặn. Con có biết điều gì khiến Alex say mê nhất không?

Trong gương chiếu hậu, gương mặt Sofa vẫn bất động, nhưng bàn tay con bé cựa quậy, như thể khi nghe tả về đồ chơi, con bé cũng tìm một người bạn nào đó, một thứ đồ chơi, một con thú bông... Thứ gì đó để giúp con bé tống khứ lũ quỷ ám mình ra.

— Con sẽ không tin ba đâu, Sofa ạ! Không phải những chùm lửa lạ lùng của núi lửa, những tia lửa nổ tung trên nền trời đen như than là thứ khiến Alex quan tâm! Không! Mà chính là những chiếc xe! Một hàng xe cứu hỏa chắn ngang đường và hàng chục lính cứu hỏa chạy khắp nơi, giống như những cư dân sao Hỏa trong trang phục bằng amiăng! Ba và anh con nhanh chóng ra khỏi xe. Không có gì nguy hiểm cả, chỗ đó cách miệng núi lửa nhiều ki lô mét, mặc dù hơi nóng thì kinh khủng. Không phải chỉ có ba và anh con. Xung quanh đã có hàng trăm người, mang theo máy ảnh, camera, ống nhòm. Gần như không thể lại gần hàng rào để xem cho rõ hơn. Cuối cùng, một bà to béo đã để Alex vượt lên. Đó là một bà Créole đeo cây thánh giá to tướng ở cổ. “Đó là quỷ dữ đang ho đấy, nhóc ạ”, bà nói với Alex. “Cháu phải ghi nhớ cảnh này. Đó là con quỷ đang giận dữ với con người!”. Alex không quan tâm, anh con nhìn dung nham chảy dọc núi lửa giống như rắn lửa dài vô tận. Con có thể tin ba, Sofa ạ, ba chưa bao giờ thấy mắt anh con long lanh đến thế. Nhưng bà già Créole vẫn tiếp tục câu chuyện về Chúa trời. “Nhóc con, cháu có biết làm thế nào để ngăn quỷ dữ khỏi nổi giận không? Ba cháu không nói với cháu sao? Phải cầu nguyện, nhóc con ạ, cầu nguyện tất cả các thánh thần trên đảo. Quỷ dữ sợ họ.”

Martial ngừng lại rồi đưa mắt nhìn về phía đỉnh núi Lò Lửa. Phía trên miệng núi lửa Dolomieu, nền trời xanh biếc, ngoại trừ một chút sương mù do khí nóng gần như không nhìn thấy. Một ý tưởng mơ hồ hình thành trong đầu anh, hình ảnh lờ mờ về một cánh cửa trượt ở cuối đường cụt, hẹp thôi, nhưng có thể đủ để hai cha con lọt qua. Tại sao không? Anh phải suy nghĩ, anh sẽ nghĩ đến chuyện này sau, trước mắt phải tập trung vào câu chuyện, không được bỏ mặc Sofa trên đường.

— Alex không quan tâm đến các thánh thần, con yêu ạ, ít ra thì cũng giống như con không bao giờ vào nhà thờ, nhưng anh con lịch sự, còn bà già vẫn tiếp tục, cứ như thể Chúa trời đang chui ra từ miệng bà. “Bà không nói dối đâu nhóc con, hãy nghe cho kỹ, ngay giữa núi lửa và biển, có một làng nhỏ, làng Sainte Rose, và một nhà thờ nhỏ tên là nhà thờ Đức Bà. Trong lần phun trào năm

1977, núi lửa đã bao trùm tất cả, những cánh đồng mía, những ngôi nhà, những con đường. Toàn bộ dân trong làng đã trốn vào nhà thờ và cầu nguyện các thánh thần trước khi bị chết cháy. Cháu có biết điều gì đã xảy ra không, nhóc con?” Alex lắc đầu. Không, anh con không biết, anh con không quan tâm, anh con vẫn nhìn các lính cứu hỏa đang lại gần miệng núi lửa trong bộ quần áo lạ lùng như của nhà du hành vũ trụ. Bà già vẫn nói không ngừng: “Thế là, nhóc con ạ, thần thánh mạnh hơn quỷ dữ. Quỷ dữ đã phải sợ. Dung nham dừng lại ngay trước cửa nhà thờ. Không ai chết cả! Từ đó, nhà thờ được gọi là nhà thờ Đức Bà Dung Nham! Ta vẫn có thể nhìn thấy dung nham khô trào lên đến những bậc thềm đầu tiên của nhà thờ và dừng ở đó, như thể không dám vào trong. Nếu cháu không tin ta, nhóc con, cháu có thể bảo ba cháu đưa đến đó.” Alex quay lại đúng lúc ấy và hỏi bà già to béo đó: “Các thánh thần có xe tải màu đỏ để chặn dung nham không hả bà?” Con biết đấy, Sofa. Bà già Créole bị bất ngờ, bà cười, hơi ngượng nghịu: “Không, nhóc ạ, đương nhiên là các thánh không có xe.”

“Thế có mũ lấp lánh không?” Alex vẫn hỏi tiếp.

“Không...”

“Thế còn bộ quần áo của nhà du hành vũ trụ? Một khẩu súng lớn phun ra nước?”

“Không, nhóc ạ, cháu tưởng tượng xem, các thánh mà lại mặc đồ du hành vũ trụ và cầm súng cạc bin sao?”... Đằng xa, những người đàn ông mặc đồng phục đang hối hả như thể mỗi giây đều quý giá, trong khi chẳng có gì để làm ngoài việc giám sát dòng dung nham. Alex đã nhún vai rồi quay lưng về phía bà già Créole. “Thế thì làm thánh chả ích gì!” Anh con chăm chú nhìn núi lửa và nắm chặt chiếc xe tải nhỏ màu đỏ trong lòng bàn tay. “Còn cháu, khi nào cháu lớn, cháu muốn làm lính cứu hỏa.”.

Lại nhìn vào gương chiếu hậu.

Sofa không phản ứng gì. Không cười thành tiếng, cũng chẳng cười mỉm.

Chantal Letellier cũng không. Hình như bà đã tìm thấy tư thế ngồi thuận tiện nhất và ngủ thiếp đi. Thậm chí một cú xóc đã làm

miệng bà ngậm lại.

Martial vẫn nói tiếp:

— Anh con lẽ ra có thể trở thành lính cứu hỏa, Sofa ạ, con tin ba đi. Lên sáu tuổi, anh con đã rất dũng cảm. Thậm chí còn hơn thế nữa, rất gan dạ. Anh con lẽ ra có thể trở thành cảnh sát cứu hỏa giỏi nhất thế giới...

Bên ngoài, những căn chòi lướt qua, tất cả đều có các gia đình Créole ngồi sẵn, và đã chất đầy những chiếc cà mèn bằng sắt tây, ghế gấp, khăn mặt treo để bảo vệ trẻ nhỏ và người già khỏi ánh mặt trời vào giờ ngủ trưa. Quang cảnh núi lửa mở ra; hồ Scories, đỉnh núi Textor và sườn núi Zézé lần lượt nhòe đi qua kính chắn gió trong một màn hơi ẩm mờ mịt.

Nước dãi của Chantal Letellier không còn là thứ duy nhất phải chịu trách nhiệm về việc ấy. Martial không còn kìm nổi nước mắt trào ra trên khóe mi.

Nhân một đoạn đường thẳng ngắn ngủi, anh quay lại phía Sofa. Con bé cũng khóc. Một tay giữ vô lăng, anh vươn bàn tay còn lại ra đằng sau. Cảm thấy những ngón tay nhỏ bé của Sofa nắm lấy tay mình. Năm con côn trùng mỏng mảnh mà anh nắm lấy thật dịu dàng.

— Buồn là anh con mất quá sớm. Anh con có thể sẽ cứu sống được nhiều người, rất nhiều người. Lẽ ra con có thể tự hào về anh con, con yêu ạ.

Năm con côn trùng khẽ lay động trong bàn tay ấm nóng của anh, như thể chúng vừa mọc cánh. Martial những muốn thời khắc này kéo dài mãi mãi.

Trên đầu họ, một chiếc trực thăng đang bay qua.

29

Imelda Trong Tủ Lạnh



Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
9h50

Đứng trên bãi đỗ xe của đội cảnh sát Saint Gilles, Quentin Patché đang nhìn xuống những ngón chân của mình giống như một học sinh bị bắt quả tang hút thuốc trong nhà vệ sinh. Tuy nhiên, anh cao một mét tám mươi, đã có đến đai nâu môn aikido và không có điều gì phải chê trách về ý thức trong suốt hai mươi mốt năm làm việc trong ngành cảnh sát của đảo. Cô gái trước mặt kém anh mười tuổi, hai mươi xăngtimét và ít nhất là ba mươi kilôgram.

Ấy thế nhưng anh không đáng kể gì.

— Chỉ có độc một gã, mẹ kiếp! - Aja hét lên. - Với một đứa bé sáu tuổi ở đằng sau. Không giấy tờ! Và anh để cho hắn đi qua!

Quentin Patché sắp lúng búng nói lời xin lỗi. Aja không cho anh có thời gian. Cô biết rõ điệp khúc đó, cái xác bà già trên ghế phụ lái, Sofa cải trang thành con trai, gã lái xe bộ dạng ngớ ngẩn không giống lắm với ảnh chụp Bellion... Thông báo qua bộ đàm tới tất cả các đội lục soát đã đến muộn mất vài phút, đa số cảnh sát có lẽ đều sẽ bị lừa, cả gã ngốc Patché này cũng như người khác. Nhưng điều đó không ngăn cản nữ đại úy tiếp tục gào thét với anh:

— Chúng ta đang nắm giữ hắn, trung úy ạ. Chỉ cần mở mắt ra...

Patché là một cảnh sát đã được rèn luyện tốt. Ở đội cảnh sát cũng như ở câu lạc bộ aikido, anh đã học được cách bình tĩnh chịu đựng. Aja còn tuôn hàng tràng trách móc trong nhiều giây nữa.

Cô cần được giải tỏa. Nhất là cần gây ấn tượng với đại tá

Laroche.

Anh ta đứng cạnh họ, dưới bóng cây phi lao. Anh ta đến trước đó mười phút, trong một chiếc Ecureuil AS350 mới coóng đã gây ra một trận bão cát khi đậu xuống bãi biển được cảnh sát giải phóng vài phút trước.

Christos im lặng tham dự cảnh tượng ngay từ đầu. Cuối cùng, ông cũng quyết định can thiệp, theo cách tế nhị. Ông nghiêng đầu thì thầm vào tai viên đại úy:

— Được rồi, Aja. Chú nghĩ cháu làm thế là đủ rồi đấy. Quentin đã ở mặt trận từ gần mười ba giờ qua. Anh ta cũng chỉ có giới hạn thôi, đúng không?

Aja gật đầu.

Cô liền quay sang Laroche trong khi Quentin Patché đi xa dần. So với hình ảnh mà Aja mường tượng ra khi nghe điện thoại, viên đại tá có vẻ cao hơn. Và cũng hấp dẫn hơn. Vóc dáng của một anh chàng điển trai tuổi bốn mươi, nhẵn nhụi và sạch sẽ, với chút hài hước cần thiết trong đáy mắt khiến ta đoán chừng anh ta là một nhà ngoại giao khôn khéo cố giấu mình sau cái nếp quan liêu lạnh lùng. Một gã làm quản lý cho tổ chức phi chính phủ, chủ ngân hàng trong lĩnh vực tài chính vi mô, hoặc tư vấn xã hội chủ nghĩa. Thông minh. Nghị lực. Khiến người khác tin tưởng. Và khiến người khác căng thẳng.

Laroche chờ Patché vào trong văn phòng đội cảnh sát rồi mới lên tiếng:

— Chúng ta không sửa lại lịch sử được, đại úy Purvi ạ. Patché chỉ làm mất của chúng ta vài phút. Thông tin tìm kiếm đã được đưa ra: một chiếc Nissan Micra màu vàng mà thực tế là Bellion không có thời gian để thay biển số. Hắn sẽ không thể đi xa, chúng ta đã huy động toàn bộ trực thăng của ComGend, mười một chiếc EC145 đang quần thảo trên vùng trời của đảo. Cô đã làm tốt, Purvi ạ, tôi nói rất chân thành. Trước hết là bao vây hắn, sau đó buộc hắn phải ra khỏi hang. Hắn nhanh hơn ta chưa đầy ba mươi phút. Nhưng hắn không có cơ hội nào đâu.

Vừa nói, Laroche vừa di gót giày thành những vòng tròn nhỏ

trên lớp sỏi rải ở nền nhựa đường của bãi đỗ xe. Mặc dù bề ngoài anh ta có vẻ tự tin, Aja vẫn nhận thấy vẻ căng thẳng kín đáo. Trước khi leo lên trực thăng, viên đại tá mặc chiếc quần bằng vải gai thô, áo gilê chống đạn và đi giày bảo hộ. Đủ bộ của một lính đặc công ra trận. Ngay lúc đầu, hẳn là viên đại tá cảm thấy bỡ ngỡ khi phải tháo bỏ cà vạt và quân hàm để bay bằng chiếc Ecureuil lần đầu và đến thăm những người Créole. Nhưng trong thâm tâm, chắc chắn anh ta không mong chờ gì kế hoạch Papangue như món quà chào mừng đến đảo.

Aja nhíu đôi lông mày cho đến khi chúng giáp nhau, để cho thấy rõ là cô không để mình bị vài lời khen lấy lệ dỗ dành.

— Thế trong lúc này thì sao, đại tá? Trong lúc chờ trực thăng quay lại. Chúng ta khỏa lấp sự im lặng bằng cách lôi nhạc cụ ra và chơi bài "Đoàn kỵ binh của Walkyries?"

Laroche khiến nữ đại úy ngưỡng mộ vì hàm răng hoàn hảo của mình. Một nụ cười có thể xem là thẳng thắn và chia sẻ.

— Chúng ta im lặng và cầu nguyện thánh Expédit[39], đại úy Purvi ạ. Ở đây người ta nói thế đúng không?

9h57

— Aja, chú nói chuyện với cháu được không? Nói riêng thôi.

Christos kéo tay áo Aja, dẫn cô đi cách xa những người khác một chút.

— Có quan trọng không chú?

— Có.

Christos quan sát Laroche đứng cách đó ba mét, anh ta đang bận tìm nơi tốt nhất trên bãi đỗ xe để bắt sóng cho chiếc iPhone.

— Nói riêng thôi, - Christos nhấn mạnh. - Không phải trước mặt Laroche. Cháu thì có thể hiểu được. Còn anh ta thì không... Ta vào tủ lạnh được không?

Tủ lạnh là một căn phòng nhỏ mười mét vuông không có cửa sổ, nơi tài liệu lưu trữ trong suốt ba mươi năm của đội cảnh sát được xếp xung quanh hai chiếc ghế sắt và một chiếc bàn bằng kim loại. Cảnh sát Saint Gilles đặt tên phòng này như thế bởi vì đây là

phòng mát nhất của tòa nhà, nhưng chủ yếu là vì phòng không có cửa sổ nên có thể tận dụng để làm nguội vài kẻ bị tạm giữ không chịu mở miệng.

Christos đóng cửa lại. Ấn công tắc. Một cái tủ lạnh hiện đại sáng lên khi có người vào bên trong.

Một phụ nữ đã ngồi chờ sẵn trong căn phòng mát mẻ. Một người Cafre. To lớn. Khỏe mạnh. Trang điểm theo kiểu Créole có phong cách, môi son đỏ và lông mày màu chàm.

Christos đảm nhận việc giới thiệu.

— Aja, đây là Imelda. Một người bạn. Chú đã nói với cháu sáng nay. Cháu đã trả lời là cô ấy có thể đến, cháu nhớ không? Cháu nên nghe cô ấy nói, cô ấy đã suy nghĩ rất nhiều về vụ này. Với độ lùi lớn hơn chúng ta, nếu cháu hiểu ý chú... Cô ấy không...

— Cháu nhớ, - Aja cắt ngang rồi nói thẳng với Imelda. - Vậy ra chị là người phụ nữ duy nhất trên thế giới bắt được nhà tiên tri tự do Christos Konstantinov phải làm thêm giờ. Và nếu tôi nhớ không nhầm, chị là một người nghiệp dư rất giỏi trong việc suy đoán tội phạm. Kiểu Harlan Coben đúng không? Xin thứ lỗi cho tôi, thưa chị, và nhất là hãy thứ lỗi cho chú Christos, lẽ ra chú ấy phải hỏi tôi trước, hẳn tôi sẽ khẳng định với chị rằng chị không cần phải đến đây. Ít ra thì cũng không phải ngay lập tức. Martial Bellion hiện đang bị hơn chục chiếc trực thăng theo sát. Mọi chuyện có thể xảy ra chỉ trong vài giây sắp tới...

Christos nài thêm:

— Cháu thực sự nên nghe cô ấy...

— Chú làm phiền cháu quá, chú Christos.

Aja di chuyển trong phòng, máy móc xếp lại tấm bìa bị xộc xệch trên một hộp tư liệu. Cô đưa ánh mắt thương hại nhìn người phụ nữ Cafre.

— Tôi rất tiếc, Imelda, tôi không giận chị. Nhưng...

— Không có gì đâu, - Imelda mỉm cười. - Cô đừng bận lòng. Tôi hiểu, tôi đã qua tuổi bị mếch lòng rồi.

Cô đứng dậy và quay sang Christos.

— Sếp anh nói đúng, em đi thôi. Em đã nói với anh là em không

có việc gì ở đây cả. Lũ trẻ đang chờ em ở nhà, em còn những ba tấn quần áo phải giặt, rồi lại còn ra Saint Paul mua rau nấu cà ri, và...

Christos ngước mắt nhìn lên trần nhà lốm đốm nốt rộp, đột nhiên ông đấm tay xuống mặt bàn. Một làn mây bụi bốc lên trong phòng.

— Rốt cuộc, khỉ thật, Aja, cô mất gì mà không nghe cô ấy năm phút chứ? Imelda là một nhân chứng, chỉ là một nhân chứng chết tiệt. Cô ấy quan sát và ghi vào trí nhớ từng tin vặt nhỏ nhất trên đảo từ lâu rồi, trước khi người ta sáng tạo ra đĩa cứng và các phần mềm tìm kiếm...

Aja thở dài, nhìn đồng hồ.

— OK, năm phút, không hơn.

Christos kéo một chiếc ghế, lấy tay lau. Bụi lại bốc lên thành một đám mây trong chốc lát, gần như vô hình vì không có ánh mặt trời. Aja bật ho. Christos hắng giọng. Trong tủ lạnh có mọi thứ trừ bia và đá lạnh.

— Nói đi, Imelda...

Imelda bước lên. Đứng dưới chiếc bóng đèn duy nhất, vóc dáng đồ sộ của cô khiến Aja chìm trong bóng tối.

— Từ đầu vụ này, tôi đã thấy thái độ của Martial Bellion không lô gích.

Theo sự di chuyển của Imelda, khuôn mặt Aja hết chìm trong bóng tối lại nhô ra ánh sáng, như thể chính cô mới đang bị hỏi cung.

— Nói rõ hơn đi, Imelda.

— À thì, ta có cảm giác như, nói thế nào nhỉ, như đang làm việc với hai người khác nhau. Theo những gì báo chí nói. Và theo những gì Christos nói với tôi.

Aja nhăn trán, đôi lông mày kéo thành một đường thẳng, giống như vạch chỉ dẫn đường cấm màu đen gạch ngang mắt, nhưng cô không ngắt lời Imelda.

— Trước hết, tất cả đều khiến ta nghĩ đây là một vụ vớ vẩn. Một trận cãi nhau. Một tai nạn. Martial Bellion hoảng hốt, gọi cảnh

sát, thú nhận...

— OK, - Aja sốt ruột. - OK.

— Sau đó, quay ngoắt 180 độ. Bellion bỏ trốn. Hắn thoát khỏi tay cảnh sát. Biến thành một kẻ giết người không thể bắt giữ, có tổ chức, như thể đang theo một kế hoạch đã được lập chi tiết từ trước, hoặc ít ra, là một mục đích nhất định...

— OK, Imelda, xin lỗi tôi nói thẳng, nhưng chúng tôi đã nghĩ đến tất cả những chuyện đó.

Christos tựa người vào đống tư liệu ố vàng. Mắt ông nhìn hết người này sang người khác.

— Tôi cũng nghĩ thế, - Imelda vội xin lỗi. - Tôi cũng nghĩ thế, thưa cô. Thế nên tôi sẽ đi thẳng vào vấn dề, tóm tắt toàn bộ trong chỉ một câu hỏi: có chuyện gì xảy ra từ 16 giờ thứ Sáu ngày 29 tháng Ba đến Chủ nhật ngày 31 tháng Ba, chính xác là bốn mươi tám tiếng sau?

Sau một khoảng ngạc nhiên, Aja trả lời, giọng vỡ ra:

— Không! Không có gì cả! Sau đó mọi thứ mới ồ ạt diễn ra, khi chúng tôi muốn bắt Bellion.

Imelda không phật ý. Cô vẫn tiếp tục thể hiện, càng lúc càng hào hứng.

— Tôi sẽ giải thích với cô lập luận của tôi. Thứ Sáu, bắt đầu từ 16 giờ, ngay sau khi vợ mất tích, Martial Bellion hợp tác với cảnh sát, đề nghị cảnh sát tìm kiếm vợ hắn, thậm chí xin được bảo vệ bản thân hắn. Ngày hôm sau, mọi chuyện thay đổi...

Aja đưa mắt ngán ngẩm nhìn đồng hồ đeo tay.

— Giữa hai khoảng thời gian đó, Imelda ạ, cô cũng biết đấy, bởi vì Christos hình như không phân biệt được giữa bí mật nghề nghiệp và tâm sự trong chăn, chúng tôi đã thu thập các chứng cứ. Máu. ADN. Cái chết của Amaury Hoarau. Vũ khí gây án... Bellion bị dồn vào chân tường...

— Hắn đã bị như thế từ trước, thưa cô. Dồn sát chân tường! Bellion không ngốc, hắn đã biết trước kết quả xét nghiệm máu, ADN và dấu vân tay chắc chắn sẽ được tìm thấy trên cán dao. Tôi bảo đảm những gì tôi nói, đại úy Purvi ạ, Bellion đã thay đổi chiến

thuật, một cách toàn diện, và chúng ta không biết lý do của việc đổi hướng đó. Xin nói rất thật, câu chuyện này khiến tôi nhớ đến câu chuyện của con tôi, thằng lớn nhất, Nazir, cách đây ba năm, khi trường Jean Lafosse gọi cho tôi vì nó đã lấy cắp một chiếc MP3 của bạn.

Aja căng thẳng nhìn đồng hồ nhưng Christos ra hiệu cho cô hãy kiên nhẫn.

— Lúc đầu, Nazir ngoan như một con cừu trước các giám thị của trường, thậm chí nó còn nhận đã lấy cắp. Cho đến khi một đứa bạn để lộ bí mật: Nazir đã lấy cắp không chỉ chiếc MP3. Nó còn tổ chức một đường dây buôn bán thực sự trong trường. MP3, MP4, điện thoại di động, đồ chơi điện tử, cần sa... Ngay khi biết một thằng đồng phạm đã mách lẻo, con trai tôi đã trốn đến vùng bình nguyên Makes. Lúc ấy nó mới chỉ mười hai tuổi. Cảnh sát đã mất ba ngày mới tìm thấy nó...

Aja đứng dậy, cuối cùng cô đã thấy quan tâm. Cô cố gắng tìm mối liên hệ giữa cách lập luận đó với những vùng tối trong vụ án. Đề nghị của Liane Bellion ở đội cảnh sát Saint Philippe, chuyến đi của Bellion đến sân bay và vụ đổi ngày về không thành. Cả quá khứ của Bellion nữa, gái đẹp, rượu, cần sa...

— Chị muốn nói gì, Imelda? Rằng Maltial Bellion còn giấu chúng ta điều gì khác nữa sao? Tệ hơn điều hắn đang bị kết tội? Hắn đã bỏ trốn để không bị phát hiện ư?

Christos mỉm cười, tự hào vì Aja đã bị cách lập luận thu hút, ông huýt sáo qua kẽ răng. Tệ hơn ba vụ giết người... Hay đấy, đúng không? Cũng đáng để tìm hiểu sâu hơn về quá khứ của Bellion.

Imelda giơ tay lên trời như một cử chỉ diễn kịch. Nhưng cô không có cơ hội nói thêm lời nào nữa, cánh cửa tủ lạnh đột nhiên bật mở.

Laroche hiện ra, tóc gần như rối tung. Áo gilê chống đạn cài khuy đến tận cổ.

— Ta định vị được họ rồi, Purvi!

— Sao cơ?

— Sau bình nguyên Cafres, trên đường lên núi Lò Lửa.

— Đó là đường cụt! Ta tóm được họ rồi. Tôi đến ngay.

Một chiếc ghế sắt lại đổ xuống trong đám mây bụi. Laroche để cho tiếng vang va vào bốn bức tường kéo dài mãi.

Rõ ràng là anh ta đang khó xử.

— Tất cả trục thăng đều được trưng dụng rồi, đại úy Purvi ạ. Không... không còn chỗ nào dành cho cô cả! Những người sắp đổ xuống đó đều là những người chuyên nghiệp, đơn vị hỗ trợ trên không và trung đội tác chiến vùng cao. Đội của cô phải tiếp tục công việc điều tra ở Saint Gilles. Đó là việc mấu chốt, còn không ít điểm tối trong vụ án này. Cái chết của Chantal Letellier, và còn cả...

Aja nổ tung:

— Anh không thèm đếm xỉa gì đến tôi sao?

Đằng sau Laroche, hai cảnh sát mặc quân phục, đứng chật cả cửa, ngọ nguậy như thể đang buồn tiểu.

— Đại úy Purvi, một tá trực thăng sẽ sà xuống chiếc Nissan của Bellion. Ba mươi người. Đa số là các thiện xạ bắn tỉa. Mỗi người trong số họ chỉ là một thành viên trong kế hoạch Papangue, đã được rèn luyện hoàn hảo và không hề có cái tôi. Không hề có cái tôi, cô hiểu điều đó không, Purvi? Bây giờ tôi phải đi đến đó...

Những tiếng gót giày vang lên, rồi đi xa, để lại cánh cửa tủ lạnh mở ra trống rỗng và im lặng. Christos cắn môi, Imelda lùi sát vào một hàng giá, áp lưng vào những hộp tài liệu lưu trữ. Cả hai đều chung một cảm giác buồn tiếc.

Chiếc bàn sắt trong tủ lạnh bỗng bay vụt, nảy lên, gây ra thứ âm thanh ầm ĩ khi va vào các chân kim loại của mấy chiếc giá.

— Lũ khốn kiếp!

Aja lao ra ngoài, xông vào trong phòng chính của trụ sở đội cảnh sát. Morez né người trước cấp trên, với vẻ thanh lịch của một hậu vệ không muốn phá rối. Aja không nhìn thấy sợi dây điện chạy ngang phòng, hoặc không kịp tránh nên vẫn bước tới. Ngay sau đó, chiếc máy chiếu nối vào đường dây mắc tạm thời vỡ tung trên sàn. Hàng trăm ngôi nhà màu vàng và cam của Saint Gilles biến mất

vào hư không.

Tám trăm sáu mươi euro. Một phần tư ngân sách hoạt động hằng năm của đội cảnh sát.

— Thật là một lũ khốn kiếp! - Aja bình luận. Cô chạy đến tận bãi đỗ xe của đội cảnh sát.

Bão cát và sỏi.

Chiếc Ecureuil AS350 B của Laroche đậu trên bãi biển cao hơn đầu cô chưa đầy ba mươi mét, đang khuấy động những tán lá phi lao trong một trận cuồng phong kéo dài mười lăm giây.

— Lũ khốn kiếp!

Aja đưa mắt nhìn theo đường chạy của chiếc Ecureuil, hết sức căng thẳng.

10h14

Chiếc trực thăng của Laroche chỉ còn là một con ruồi ở phía chân trời. Aja đi vòng vòng, làm di chuyển số lượng sỏi tương đương với gót giày của cả một đoàn quân bị nhốt trong trường luyện ngựa. Không cảnh sát nào trong đội dám lên tiếng. Christos dựa vào cây phi lao và châm một điếu chuốc, chờ lúc thuận lợi để có chiến thuật phá vỡ sự im lặng.

Để cho cơn bão qua đi.

Được một lúc rồi, viên đại úy tiếp tục nhìn chăm chăm vào khoảng trời trống không, tuyệt vọng giống như con chim nhỏ bị đóng đinh vào tổ. Đột nhiên, Aja đưa điện thoại di động lên miệng. Cô hét lên, không chút kín đáo:

— Jipé đấy à? Ừ, Aja đây. Khẩn cấp tuyệt đối! Cậu có còn chiếc trực thăng nào dùng được bây giờ không?

Im lặng chỉ trong vài giây, rồi Aja lại hét lên:

— Cậu có một cái à! Tuyệt, cậu đúng là đáng yêu! Là... là một chuyến dã ngoại hơi đặc biệt. Đừng đi đâu, hai phút nữa tớ sẽ gọi lại.

Aja gác máy.

Christos nhìn cô, kinh ngạc.

— Anh chàng Jipé đó là ai? Người yêu cũ ư?

— Gần như thế. Người mà cháu đã bay cùng nhiều nhất trong suốt cuộc đời.

— Người tình của cháu sao?

— Không. Người hướng dẫn bay của cháu...

30

Nấm Mồ Lộ Thiên

◘◘◘

Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
10h17

Một bó hoa đủ màu sắc, ba đã nói thế. Càng to càng tốt! Dành cho bà già tóc xanh lơ đã chết. Giống như ở nghĩa trang. Người chết rất thích hoa.

Ba đã nói tôi hái hoa dưới gốc cây, không đi quá xa nhưng cũng không ở quá gần cái hố. Còn hơn cả một cái hố nữa, đó là một thứ giếng khổng lồ như thể sâu xuống tận trung tâm trái đất. Vô cùng nguy hiểm! Hàng rào bằng gỗ phía trước đã bị gãy hỏng. Có cả những dải băng nhựa màu cam và những tam giác to tướng màu vàng.

Tôi quay lại để không bị lạc giữa những bụi cây. Ba đứng gần chiếc xe màu vàng, cách tôi ba mươi mét.

Tôi đã hiểu.

Ba đã rời khỏi con đường ngay khi nhìn thấy chiếc trực thăng. Ba đã lập tức quay xe rồi đi tiếp trên một con đường đất, vừa chú ý để luôn chui dưới tán cây. Chiếc trực thăng không thể bay theo chúng tôi, hoặc có thể nó đã phải hạ cánh, nhưng chúng tôi đã đi xa. Sau đó, ba đã dừng xe cạnh cái hố này. Ngay trước tấm biển treo trên hàng rào mục nát. Tôi nhận ra mấy chữ: *Miệng núi lửa Commerson.*

Chỉ có mình chúng tôi.

Chúng tôi ra khỏi xe, thực ra là ba và tôi, không phải bà già, chắc chắn rồi.

Tôi đã ngay lập tức muốn lại gần miệng hố, nhưng ba không đồng ý.

— Đây là một cái vực sâu gần ba trăm mét, - ba giải thích. - Nếu ta thả tháp Eiffel xuống đây, nó sẽ gần như không nhô ra chút nào, có lẽ chỉ trừ chóp đỉnh.

Tôi thấy khó tin, nhưng nếu không cúi xuống, thì không thể nhìn thấy gì khác ngoài miệng giếng và những vách đá đen đầy hố giống như những miếng giẻ lau bị khô kiệt.

Rồi ba bảo tôi đi hái hoa...

Bây giờ, tôi đã hái được khá nhiều, thậm chí tôi phải khó khăn lắm mới cầm hết được từng ấy cành hoa trong hai bàn tay. Tôi đi về phía chiếc xe màu vàng, vẫn chú ý luôn ở dưới bóng cây. Ba đang cởi trần. Đúng là mặc dù chúng tôi đang đi lên núi, nhưng trời vẫn rất nóng, còn nóng hơn cả ở bờ phá, vì gần như không có gió. Ba đã lôi tất cả đồ đạc ra khỏi xe. Túi, nước, bản đồ.

Thật kỳ cục.

Hình như chiếc xe đang chuyển động.

Tôi bước về phía ba, tay cầm hoa.

— Đừng đi nữa, Sofa!

— Ba làm gì thế?

Người ba đẫm mồ hôi. Hai bàn tay đang đặt trên xe.

— Ba làm gì thế, ba?

Ba ngồi xuống ngang tầm mắt tôi trước khi trả lời. Tôi rất thích ba làm thế.

— Con đã nhìn thấy những ngôi mộ trong nghĩa trang chưa, Sofa? Người ta đào hố để người chết có thể ngủ yên, không bị quấy rầy bởi tiếng động, mưa, nắng... Ngủ mãi mãi, con hiểu chứ?

Tôi lúc lắc đầu. Tôi hiểu. Chết không phải là ngủ, mà là không bao giờ tỉnh dậy nữa.

— Con yêu ạ, trên hòn đảo này, không cần phải đào đất, đã có sẵn những cái hố lớn, những cái miệng do núi lửa tạo thành. Những ngôi mộ hạng năm sao, giống như ở khách sạn, con hiểu không?

Tôi gật đầu thay cho câu vâng.

— Con lùi lại đi, Sofa...

Ba xê dịch những tam giác màu vàng, rồi lại tiếp tục đẩy chiếc xe. Ba không đẩy nó về phía rào chắn gỗ, mà thấp hơn một chút, thẳng về phía cái hố, qua những bụi cây. Bằng tất cả sức lực. Chiếc xe khẽ trượt đi...

Bà già đang ở trong xe, tôi thoáng nhìn thấy mái tóc xanh lơ của bà lướt qua.

Một tay ba giật đứt dải băng nhựa màu cam. Nỗ lực cuối cùng. Chiếc xe lật nhào.

Thật buồn cười, lúc đầu không có tiếng động nào, như thể đúng là cái hố không đáy, giống như khi Alice rơi vào trong hang thỏ, suốt nhiều giờ liền.

Và rồi đột nhiên, tất cả nổ tung. Cũng mạnh như tiếng sấm khi nó nổ sát bên tai, một lúc sau khi chớp lóe, đúng lúc ta không ngờ tới nhất. Tôi có cảm giác dường như các vách đá sẽ tách ra và cái hố tự bít lại do đất rung.

Tôi lùi ra sau hai bước. Tôi kém dũng cảm hơn Alice nhiều.

10h22

Martial kéo Sofa lùi tiếp đến tận dưới rặng cây thấp và ngước mắt nhìn lên trời. Bây giờ, anh nhìn thấy rõ ba chiếc trực thăng, ở khá xa; hai chiếc bay phía trên đỉnh Lò Lửa, còn một chiếc, ngược lại, hướng về phía đỉnh núi Tuyết. Anh tưởng tượng cảnh sát đang cúi xuống khoảng không, mắt dán vào ống nhòm, tìm kiếm bất cứ dấu vết nhỏ nào để định vị hai cha con anh trong rặng cây hoặc khu rừng Tamarins. Một chiếc xe, hai kẻ chạy trốn, đâu đó giữa sườn núi lửa và sông Remparts: vòng tìm kiếm của cảnh sát đã thu hẹp lại đáng kể.

Đó chính là kế hoạch của anh!

Thu hút đám trực thăng giống như lũ ruồi khi cùng chiếc Nissan đi lộ liễu ngược lên đường Núi lửa. Vung vẩy một mảnh vải đỏ để khiến họ phấn khích. Rồi, giống như ở Saint Gilles, đột ngột làm chiếc xe biến mất, làm rối các hướng điều tra, tiếp tục đi bộ... Chạy sang bên kia núi lửa, nhắm hướng đỉnh Sainte Rose, đại

dương, vịnh Thác.

Martial mỉm cười với Sofa rồi nhét đồ đạc vào trong túi, vừa cố nhớ từng chi tiết trên tấm bản đồ của IGN[40], những đoạn dốc, khoảng rừng, khe nước, buộc bản thân phải hình dung ra mô hình 3D từ những đường bình đồ.

Ngay khi rời khỏi rừng cây bụi trên miệng núi lửa Commerson, họ sẽ vấp phải hai vấn đề lớn. Trước hết là phải đi qua bình nguyên Cát, hai kilômét đường tro đen, dưới ánh mặt trời, không một bóng râm, một công suất phản chiếu kỷ lục, hấp thụ gần như toàn bộ tia nắng mặt trời mà không phản chiếu lại. Một cái lò than có kích thước bằng năm trăm sân bóng, đủ rộng để nướng xúc xích cho tất cả dân trên đảo trong một thế kỷ. Hai cha con sẽ phải đi lộ liễu trên bình nguyên Cát, có thể bị định vị dễ dàng như lũ kiến trên một tấm vải trắng.

Nếu nhờ phép mầu mà họ qua được, hai cha con sẽ phải dấn thân vào sườn núi lửa cho đến khi xuống tới biển.

Mười lăm kilômét. Một nghìn bảy trăm mét đường dốc... Sofa sẽ không bao giờ theo kịp anh...

10h25

— Giờ thì lại gần đây nào, con gái. Bó hoa của con đẹp quá.

Tôi ngần ngại. Tôi ôm sát những cuống hoa vào ngực. Tôi có cảm giác cái hố vẫn còn rung rinh.

— Lại gần đây, con yêu, con không bị chóng mặt chứ?

— Không...

— Đưa tay cho ba. Con sẽ ném hoa xuống đáy hố để bà già tóc xanh lên thiên đường.

Tôi muốn nói với ba rằng nếu ba không giết bà già, chúng tôi đã không phải làm tất cả những trò này, nào thiên đường, nào hoa, nào đẩy xe, nhưng tôi không muốn ba lại nổi cáu.

Tôi bước đến. Chân tôi cách cái hố mười xăngtimét. Bàn tay ba ẩm ướt.

Cái hố giống như một cái miệng lớn. Một cái miệng đói khát muốn nghiến ngấu không chỉ bó hoa của tôi, mà cả tôi nữa, giống

như những chiếc răng ngựa to tướng nhe ra khi người ta đưa cỏ qua hàng rào cho chúng.

Chúng muốn cả các ngón tay. Bàn tay. Cánh tay.

Tôi dựa vào vách đá sát miệng hố, tôi muốn hoa của tôi rơi tận xuống đáy.

— Ba giữ con chắc nhé, ba!

Nếu mẹ mà ở đây thì mẹ không bao giờ để tôi làm như thế này.

Tôi cúi xuống, gần như ngay trên miệng hố. Ba giữ tay trái của tôi, trong khi tay phải tôi vẽ thành một vòng tròn, rồi đột ngột tôi ném bó hoa xuống.

Hoa tan tác như mưa.

Chúng rơi xuống, không tiếng động. Tôi cúi đầu, muốn nhìn theo càng xa càng tốt, cho đến tận trung tâm trái đất.

Tôi chỉ nghe tiếng gió thổi trong lá, và tiếng đám côn trùng kêu vo vo, cao tít trên trời; hoặc có thể đó là những chiếc trực thăng.

— Ba ơi, đừng buông tay con, nhé!

31

Lời Chào Từ Maurice



Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
10h32

Tất cả đều đã bay...

Còn lại một mình Christos giữ thành ở văn phòng đội cảnh sát Saint Gilles, như một thằng ngốc, như một con mèo vào tháng Tám khi chủ nhân đã đi nghỉ mát. Căn nhà lớn và khu vườn rộng chỉ của riêng mình.

Một mình, không hẳn thế.

Vẫn còn Imelda. Người phụ nữ Cafre đang ở trong văn phòng của ông tra cứu toàn tập Cảnh sát Réunion, tập san hằng tháng của ComGend là vài ba trang báo được những chuẩn úy lấy cảm hứng từ vinh quang của nền cộng hòa, của đội cảnh sát hải ngoại và các sĩ quan biên tập... Christos gần như không bao giờ mở nó ra. Có biết bao tạp chí viết về đảo với những cô nàng ngực trần trên trang bìa... Ai mà muốn đọc tờ tạp chí vàng và xanh cùng lắm chỉ ca ngợi mấy cô nàng mặc váy trong ngành cảnh sát.

Sáng nay, Christos có những ý tưởng bẩn thỉu. Cô bé tiếp viên hàng không đã khiến ông nhộn lên. Ông nhìn chiếc võng và cố tưởng tượng bằng phép mầu trọng lực nào đó, ông có thể khiến Imelda trèo lên võng, rồi, bằng phép mầu thứ hai, trèo lên cùng cô... Chỉ để vui vẻ một chút thôi.

Ông đã không nài nỉ để có được một chỗ bên cạnh Aja trong chiếc trực thăng của anh chàng Jipé. Thế nhưng đây lại chính là cơ hội để đóng vai du khách, bay qua đảo, qua Trou de Fer, vọng lâu

Maïdo, Mafate và Salazie...

Trải nghiệm duy nhất của con người trước thiên nhiên hoang dã. Miễn phí!

Phải có ai đó trông nhà chứ. Nhất là Christos không hề muốn tham gia với vai trò quan sát viên trước vũ điệu chính xác đến từ milimét của các thiện xạ bắn tỉa của Laroche. Ba mươi gã được vũ trang cho một cuộc đi săn. Từ trên trời rơi xuống giống như những ác thần hủy diệt. Đối diện với họ là một gã khốn khổ và một đứa bé gái sáu tuổi.

Quá ít đối với ông.

Christos đi lấy cho mình một chai Dodo trong tủ lạnh, tủ lạnh thực sự, cái có thể làm mát được, đặt trong bếp. Ông gặp lại Imelda trong văn phòng nơi ông ngồi chung với Aja. Cô đã bỏ cuốn *Cảnh sát Réunion* để đọc những cuốn sách về tội phạm học. Say sưa.

— Em đọc được chứ? Đừng ngại. Hôm nay là ngày mở cửa... Thư viện cho tất cả mọi người.

Imelda không ngại! Christos hơi chán nản bên cạnh cô. Ông phải chấp nhận điều hiển nhiên, viễn cảnh chơi trò truyền giáo trên võng trở nên bất khả thi. Tuy nhiên, vẫn còn một vài khả năng hợp lý. Những chiếc còng tay trong ngăn tủ thứ nhất bên phải, những thanh chắn phòng giam trong phòng đầu tiên bên trái lối ra, những thứ đó có thể thêm gia vị cho một lần ngẫu hứng kiểu chó mà sáng nay ông đã bỏ lỡ.

— Anh nghĩ gì thế, Christos?

— Chẳng nghĩ gì cả.

Imelda đặt một cuốn sách bìa cứng xuống, Hồi kí của RID[41], và đưa ánh mắt thèm muốn nhìn những hồ sơ chất đống trên bàn làm việc của Aja.

Christos nốc cạn chai bia và trả lời với vẻ mệt mỏi:

— Lấy đi, cứ mở hồ sơ nào em muốn. Hôm nay là open bar.

10h45

Imelda ngồi vào chiếc ghế da của Aja. Trước mặt cô, bên tay

phải, hai đứa trẻ đang chơi đùa trong khung ảnh hình chữ nhật. Chắc chắn là con gái của viên đại úy. Cũng những khuôn mặt như các con cô, nhưng có một điểm khác biệt đáng kể, là hai đứa trẻ này có một ông bố để chúng có thể rúc vào trong vòng tay, hớn hở.

Những tài liệu đáng tin cậy do đội cảnh sát thu thập đang trải ra trước mắt cô. Imelda chăm chú xem toàn bộ chi tiết. Những cuộc trao đổi với các khách hàng và nhân viên khách sạn Alamanda. Lời khai của các nhân chứng có quan hệ xa gần với Martial Bellion. Phân tích ADN. Ảnh chụp những nơi được giả định là bối cảnh vụ án, phòng 38, ngôi nhà của bà Chantal Letellier; hoặc những bức ảnh khác do những người không chuyên cung cấp, bãi đỗ xe của khách sạn Alamanda vào buổi chiều Liane Bellion mất tích, bến cảng Saint Gilles vào giờ giả định xảy ra vụ giết hại Rodin, vườn Địa đàng nơi chắc chắn Bellion và con gái đã ẩn náu trong vài giờ.

Imelda cố gắng ghi nhớ hết. Trái với suy nghĩ của Christos, cô chưa từng nghĩ mình có chút khả năng suy đoán nào. Chỉ là cô không quên gì cả. Cô cóp nhặt, phân loại, sắp xếp, và tìm lại rất nhanh trong trường hợp cần thiết.

Bên cạnh, Christos đang chúi mũi đọc. Trên tay ông là trang giữa của Cảnh sát Réunion, nơi những cô gái hiếm hoi của đội cảnh sát cơ động biển đang tạo dáng. Ông tự thuyết phục bản thân. Imelda ngon lành, ma lanh, dâm dục... nhưng cổ điển. Ngoài giường của cô ra, làm tình là một nhiệm vụ bất khả thi.

Về mặt chuyên môn, điện thoại không hề reo trong văn phòng đội cảnh sát đã từ hơn hai mươi phút. Mọi người đều đã trốn. Mọi người đều không quan tâm.

10h51

Đúng lúc đó ông ta bước vào.

Thoạt nhìn, Christos không nhận ra ông ta với cặp kính Ray Ban, bộ cánh bằng lanh trắng và những giọt mồ hôi đang tô điểm thêm cho chòm lông màu muối tiêu dưới cằm.

— Tôi muốn nói chuyện với đại úy Aja Purvi.

Nhưng viên thiếu úy lại nhận ra giọng nói ngay lập tức. Armand

Zuttor, giám đốc khách sạn Alamanda.

— Rất tiếc, cô ấy có việc phải đi...

Christos phác một động tác bằng bàn tay mà chỉ có ông mới có thể diễn giải được là một chiếc trực thăng đang bay.

— Chết tiệt, - Zuttor buột miệng.

— Có chuyện gì thế? Ông lại mất thêm một bà khách nữa à?

Viên giám đốc đưa tay lau chòm râu.

— Hai.

Christos thả mình xuống chiếc ghế gần nhất.

— Chúa ơi... Chỉ còn thiếu nước đấy thôi. Chúng tôi có biết họ không?

— Cũng biết đôi chút đấy. Là Jacques và Margaux Jourdain!

Hai bàn tay viên thiếu úy co quắp trên lớp giấy trơn láng của tập san *Cảnh sát Réunion.* Ông đưa ánh mắt khó hiểu nhìn sang Imelda trong khi Zuttor hình như còn không nhận ra sự hiện diện của người phụ nữ Cafre trong phòng.

— Vợ chồng nhà Jourdain biến mất ư? - Christos nhắc lại một cách ngu ngốc.

Zuttor không có vẻ hoảng sợ. Ông ta ngồi xuống, thủng thẳng ngắm nghía cặp kính Ray Ban, lấy ra một chiếc khăn lụa màu be và chấm mồ hôi trên thái dương.

— Không, không hẳn, thiếu úy ạ. Nói chính xác thì họ chỉ rời khỏi khách sạn Alamanda thôi. Họ cho tôi biết là họ quyết định đến đảo Maurice vào cuối kỳ nghỉ.

Christos ngước mắt nhìn lên, cuốn *Cảnh sát Réunion* trong tay ông cứng như chiếc dùi cui.

— Phải hiểu cho họ, - viên giám đốc khách sạn nói tiếp bằng giọng chán chường. - Kế hoạch Papangue đâu có được đưa vào cuốn hướng dẫn các hoạt động du lịch trên đảo.

— Lũ khốn kiếp, - Christos buông thõng.

Armand Zuttor mỉm cười trong khi viên thiếu úy nhớ lại trò tiêu khiển ưa thích của Jacques Jourdain, sưu tập ảnh gợi cảm của các cô gái mà hắn ta gặp, trong đó có cả ảnh của Liane Bellion. Ông đột ngột đứng dậy.

— Dù là luật sư hay không, Jacques Jourdain và vợ sẽ phải nghỉ kỳ nghỉ ở Maurice tại nơi mà tôi nghĩ. Họ là những nhân chứng chủ chốt. Chừng nào Bellion còn đang trốn chạy, họ không được rời khỏi đảo.

Viên giám đốc khách sạn gục gặc đầu, như thể ông ta đang phân vân giữa ngại ngần và nhẹ nhõm.

— Tanguy Dijoux, người làm vườn, đã chở họ ra sân bay sáng sớm hôm nay.

Ông ta ngừng lại và nhìn đồng hồ.

— Giờ này họ đang trên máy bay. Họ không có điều gì để tự...

— Đồ khốn kiếp! - Christos cắt ngang.

Nụ cười thỏa mãn của Armand Zuttor sững lại. Giống như một thác nước đột ngột đổ từ trên cao xuống sông, những giọt mồ hôi lại lấp lánh tại mỗi nếp nhăn trên khuôn mặt ông ta.

Viên thiếu úy nhấn mạnh:

— Họ đã trả ông bao nhiêu để không nhả thông tin ra trước khi máy bay cất cánh?

Chiếc khăn mùi soa màu be thanh nhã của Zuttor chỉ còn là một miếng giẻ lau nhà dùng để chấm mồ hôi trên hai thái dương điểm bạc và đám lông dưới cằm. Viên thiếu úy cúi người về phía tay giám đốc khách sạn, ông cao hơn ông ta một cái đầu.

— Khách hàng là thượng đế, tôi hiểu, xin bỏ qua cho tôi bài ca về khủng hoảng. Ông đừng lo, Zuttor ạ, chúng tôi sẽ chờ họ trên lớp nhựa đường phủ sân bay Sir Seewoo[42]. Viên luật sư và người đẹp tóc vàng của ông ta nên hợp tác nếu không muốn bị dán kế hoạch Papangue phiên bản Maurice vào mông.

Zuttor vẫn nhìn đồng hồ.

— Ông phải nhanh lên, thiếu úy ạ. Họ sẽ hạ cánh trong mười phút nữa.

Viên thiếu úy huýt sáo qua kẽ răng và tỏ vẻ hoan nghênh.

Không còn gì để nói, Zuttor, căn giờ giỏi đấy. Đảo Maurice là một nước cộng hòa độc lập bảo hộ khá tốt đối với các khách hàng nước ngoài giàu có.

Christos ném cuốn *Cảnh sát Réunion* vào sọt rác bằng inox như

ném một mũi lao.

Keng!

Ông lại quay sang viên giám đốc khách sạn Alamanda.

— Chỉ trừ việc Maurice cũng không phải là một trong những đảo Caïman. Ở tất cả các đảo Mascareigne chúng ta đều có thỏa thuận chống nhập cư trái phép. Các thẩm phán và cảnh sát rất hợp tác. Cặp đôi khách hàng yêu quý của ông không nên nuôi bất cứ ảo mộng nào, vì chúng tôi sẽ có tất cả các giấy phép cần thiết để mang bữa sáng đến cho họ ngay sáng mai. Ông có biết họ trú ở đâu tại Maurice không?

Zuttor nhăn mặt. Ông ta vặn vẹo cặp kính Ray Ban giữa các ngón tay.

— Khách sạn Blue Bay. Chính tôi đã tìm địa chỉ cho họ.

— Tại sao lại là khách sạn đó?

— Blue Bay gồm năm mươi ngôi nhà sàn, cất trên mặt phá. Khách hàng của tôi không do dự lâu.

— Thứ Hai của kỳ lễ Phục sinh. Ở đó vẫn còn chỗ sao?

— Cùng là quản lý khách sạn, chúng tôi cứu nguy cho nhau...

Christos có một mong muốn điên cuồng là để viên giám đốc khách sạn nguội bớt trong tủ lạnh vài giờ rồi sau đó cho ông ta lên bếp nấu nhỏ lửa, chỉ để cho vui, nhưng có chuyện gấp hơn.

— OK. Cho tôi địa chỉ và số điện thoại của Blue Bay rồi biến đi.

Zuttor đứng dậy chậm rãi đeo cặp kính mát lên. Lần đầu tiên, ông nhận thấy sự hiện diện của Imelda đằng sau bàn giấy. Viên giám đốc nhìn người đàn bà Cafre chăm chăm.

— Thế còn cô này, đây là...?

Cách nói ấy không khiến Christos hài lòng. Trong các khách sạn ở bờ phá, mấy tay giám đốc hẳn quan tâm đến hàng dừa, ghế gấp và dù nhiều hơn là đến những người Cafre, Malgache hoặc Comore đang làm việc để giữ gìn cảnh quan. Toàn những cái bóng vô hình. Ông quyết định thêm dầu vào lửa.

— Chuẩn úy Imelda Cadjee. Ông đừng tin vào sự im lặng của cô ấy, đó là bộ não của đội cảnh sát.

Zuttor nhìn cô với vẻ nghi ngờ. Rồi đi ra.

11h09

— Khách sạn Blue Bay phải không? *You speak french*?[43]

Gã ở đầu dây bên kia nói giọng Anh của một sinh viên Erasmus lạc trong khu La Tinh.

— Có. Chỉ chút ít thôi, thưa ông. Xin được phục vụ ông. Tôi giúp gì được ông?

— Nối máy cho tôi với giám đốc khách sạn!

Giọng nói ngần ngừ, rồi uốn éo:

— Ông có thể cho tôi biết về việc gì...?

— Cảnh sát Saint Gilles ở Réunion! Đây là vấn đề sống còn. Ở đây chúng tôi có một kẻ giết người đang bỏ trốn, đã triển khai kế hoạch Papangue, hẳn là ở đó các anh đã nắm được thông tin ở chỗ chúng tôi?

Anh chàng nhân viên lễ tân người Maurice tỏ vẻ không thể bị ấn tượng mạnh hơn.

— Tất nhiên rồi, thưa ông, tôi sẽ hỏi xem bà giám đốc có rảnh không.

Sự điềm tĩnh của anh ta khiến Christos khó chịu. Qua ống nghe, ông thấy gã nhân viên lễ tân nói chuyện với một người khác, rõ ràng là cũng không thể căng thẳng hơn.

— Mike, *is Miss Doré in the office*?[44]

Ra thế.

Christos hét vào điện thoại:

— Graziella Doré? Cô ấy là giám đốc của Blue Bay à?

— *Yes, mister, but*...[45]

Chết tiệt, cho tôi gặp cô ấy!

Lần này, tiếng chân hoảng hốt vang lên trong ống nghe. Những bước chân đi xa dần. Christos nhìn qua cửa sổ. Không còn dấu vết nào của con chồn Zuttor.

Ông chờ chưa đầy một phút.

Những bước chân chậm rãi hơn tiến lại gần, nhẹ hơn những bước chân lúc trước. Christos nhận ra tiếng giày cao gót nện trên sàn nhà, có thể là bằng đá cẩm thạch. Bước chân dừng lại. Im lặng kéo dài một giây, rồi đột ngột bị phá vỡ bởi một giọng khô khan:

— Vâng?

— Bà Graziella Doré phải không?

— Chính tôi đây.

— Tôi là thiếu úy Christos Konstantinov. Tôi phụ trách vụ điều tra về chồng cũ của bà, Martial Bellion.

Sau một tiếng thở dài khó chịu, Graziella Doré trả lời:

— Hôm qua tôi đã nói hết với người ở lãnh sự quán đến khách sạn hỏi tôi rồi. Anh ta đã chứng thực với tôi là đang hợp tác với ComGend ở Réunion.

Christos ra hiệu cho Imelda đưa cho ông bộ hồ sơ Bellion. Đưa một tay lật các trang. Gần nhưng ngay lập tức, ông nhận thấy ba tờ giấy được đính kèm. Lời khai của Graziella Doré, được nhân viên lãnh sự Daniel Colençon ghi lại vào Chủ nhật ngày 31 tháng Ba lúc 21h17, ở Blue Bay, đảo Maurice. Daniel Colençon... Christos chỉ quen anh ta sơ sơ, một cựu cảnh sát thuộc sở cảnh sát trung tâm Saint Denis, sở này đã rơi vào tình trạng sa sút sau những vụ bạo động ở Chaudron, cuối cùng anh ta đã tìm được chỗ yên ổn ở lãnh sự quán trên đảo Maurice. Biên bản được fax đến sáng nay, do ComGend gửi đến ngay trước khi họ đổ bộ vào nhà bà Chantal Letellier. Chưa ai đọc. Không có thời gian. Chỉ nhét vào trong tập hồ sơ... Mọi người đều không quan tâm. Bellion chính là thủ phạm. Chỉ có vụ truy đuổi là đáng kể.

— Ông vẫn ở đó chứ, thiếu úy?

Christos ngước mắt khỏi tờ khai. Những thứ giấy tờ này khiến ông bực bội, ông phải tranh thủ thời gian.

— Vợ chồng nhà Jourdain đến chỗ bà làm gì?

Lại thở dài, lần này là ngạc nhiên.

— Cảnh sát các ông nói thẳng quá!

— Đúng hơn là chúng tôi đang vội.

— Vợ chồng nhà Jourdain, nghĩa là ông luật sư người Paris và bà vợ ấy hả? Armand Zuttor vừa gọi cho tôi lúc nãy, đó là một người bạn cũ, tôi đã để trống một phòng cho ông ấy. Phải trả phí. Tôi không nên làm thế sao?

— Có. Tôi chỉ thấy ngạc nhiên vì trùng hợp thôi.

Cùng lúc đó ông nghĩ rằng Armand Zuttor hẳn đã điều hành khách sạn Alamanda vào thời điểm Graziella Doré đang làm chủ quán bar - nhà hàng Cap Champagne ở Boucan Canot. Cùng đẳng cấp.

Christos lướt ngón tay trên tờ khai đặt trên bàn. Những dòng chữ nhảy múa trước mắt ông.

— Bà Doré, bà có thể tóm tắt cho tôi biết hôm qua bà đã kể gì với nhân viên Colençon không?

— Ông cứ yên tâm. Ở trong ngành cảnh sát, các ông có trao đổi với nhau chứ?

— Tiếc là chúng tôi hơi quá tải từ hai ngày nay. Câu chuyện của bà là gì?

— Xin lỗi?

— Bà đã theo dõi qua tivi vụ bỏ trốn của chồng cũ, tôi giả định là như thế.

Đến lúc này đã có ba xác chết rồi.

— Ông muốn nghe ý kiến của tôi? Đúng vậy không?

— Đúng vậy.

— Tôi đã nói với nhân viên lãnh sự từ hôm qua. Các ông nhầm rồi. Trong toàn bộ hướng điều tra. Martial chẳng có liên quan gì đến các vụ án mạng đó, anh ta còn chẳng thể làm đau dù chỉ một con ruồi.

Martial Bellion? Không thể làm đau dù chỉ một con ruồi? Christos rủa thầm. Lẽ ra ông phải dành thời gian đọc lời khai của Graziella Doré. Anh chàng Daniel Colençon là một loại rau tự mọc dưới ánh mặt trời, nhưng trong ký ức của ông, anh ta khá ranh ma khi hỏi cung các nhân chứng.

— Chồng cũ của bà đã bị kết án gây tai nạn chết người. Cái chết của con trai bà.

Lần đầu tiên, giọng nói bình thản của Graziella Doré lên cao một quãng, lanh lảnh, giống như chiếc micro bị chỉnh hỏng đột ngột ré lên:

— Ông đã đọc cái gì? Báo cáo của thẩm phán Martin Gaillard? Báo chí thời đó? Ông biết gì về chuyện đã xảy ra đêm đó? Ông dựa

vào những nhân chứng nào?

Christos ngừng một lát rồi mới trả lời. Ông có cảm giác lạ lùng là toàn bộ việc điều tra đang bị lung lay. Ông cân nhắc từ ngữ:

— Martial Bellion không phải chịu trách nhiệm về cái chết của Alex con trai bà. Có phải bà đang nói với tôi điều đó không?

— Hôm qua tôi đã nói điều đó với đồng nghiệp của ông. Martial không liên quan gì. Anh ta đã gánh chịu tất cả. Phải có một thủ phạm mà...

Christos cố gắng suy nghĩ càng nhanh càng tốt. Thế nếu họ đã lập luận ngược ngay từ đầu? Nếu Martial không phải chịu trách nhiệm về cái chết của con trai, mà ngược lại, tìm cách trả thù, kiểu như bá tước Monte Cristo? Nếu như anh ta đến Réunion vì việc đó? Christos những muốn có thời gian để xin lời khuyên từ Imelda.

— Có... có người khác trên bãi biển Boucan Canot sao?

— Đó là một câu chuyện cũ, thiếu úy ạ. Chúng tôi đã để thời gian làm liền sẹo.

— Cần nói thêm với tôi, bà Doré ạ.

— Thế chuyện đó thay đổi được gì? Sự thật về cái chết của Alex thì làm thay đổi được gì trong kế hoạch Papangue của các ông?

— Chúng tôi mới là người phải tìm ra những mối liên hệ giữa quá khứ và hiện tại, bà Doré ạ. Bà chưa trả lời tôi. Có người nào khác trên bãi biển Boucan Canot không?

— Hôm qua, tôi đã nói hết với nhân viên lãnh sự quán rồi.

Christos đóng tập hồ sơ Bellion lại. Nếu có chi tiết nhỏ nào thú vị trong lời khai của Graziella Doré, hẳn là ComGend đã lưu ý họ.

— Bà không nói với anh ta điều gì hết! Không gì hết về các nhân viên của Cap Champagne. Không gì hết về các nhân chứng có thể có về cái chết của Alex. Không gì hết về những lý do thúc đẩy bà đóng cửa nhà hàng hai tháng sau thảm kịch đó, và rời đảo sau đó vài tuần.

— Ông làm việc trong ngành tâm lý sao?

Christos nở một nụ cười tòng phạm với Imelda.

— Tôi đang thử. Tôi học lớp buổi tối.

— Hay đấy, thiếu úy ạ, hãy tiếp tục đi. Tất cả những gì tôi có

thể nói với ông, tôi nhắc lại lần thứ ba, đó là các ông đi sai đường rồi. Martial không giết ai cả. Anh ta không thể làm việc đó.

— Bà Doré, tôi cần nhiều hơn để minh oan cho chồng cũ của bà. Ngay lúc này, mười một trực thăng và hơn ba mươi người đang đuổi theo anh ta.

— Với một cái vợt à? Người của ông đang đuổi theo một kẻ nguy hiểm như một con bướm.

— Với súng, bà Doré ạ. Họ sẽ không sơ sẩy chút nào đâu. Họ sẽ hạ anh ta.

Lần đầu tiên, Graziella Doré có vẻ lưỡng lự. Christos hiểu rằng ông cần tặng cho cô ta một lối thoát. Ông nhớ đến mấy giả thiết điên rồ mà ông và Aja đã tranh luận với nhau.

— Bà Doré, bà có thể chỉ cần cho tôi biết tên các nhân viên của bà ở Cap Champagne, những người làm ở đó vào thời điểm Alex đuối nước được không?

— Lâu rồi... Họ khá đông.

— Chúng tôi sẽ tìm ra những cái tên đó, bà Doré ạ, bằng cách này hay cách khác.

— Ông kết nối nhanh đấy, thiếu úy ạ. Rất nhanh.

— Giờ đến lượt bà đấy. ComGend sắp tóm được con bướm xinh trong vài phút nữa.

— Tôi sẽ suy nghĩ. Cho tôi số điện thoại liên hệ của ông.

— Họ có bảy người, bà Doré ạ. Tôi muốn bảy cái tên.

— Chính xác, thiếu úy ạ. Bảy người Créole. Ông có nhiều thông tin hơn anh chàng cảnh sát hôm qua đấy.

— Đó là công việc của chúng tôi. Lục lọi, đào bới, tiến triển. Còn việc khác nữa. Bà có tin gì về vợ chồng nhà Jourdain không?

— Không. Đến lúc này thì không. Hai ly rượu pân vani và một bó hồng môn đang chờ họ trên chiếc bàn kính trong nhà sàn.

— Thiên đường! Ngay khi vợ chồng nhà Jourdain đặt vali xuống chỗ bà, hãy báo cho Colençon, anh chàng cảnh sát ở lãnh sự quán. Hoặc những ngôi nhà sàn của bà có nguy cơ bị đám trực thăng của những con sói hung dữ đội ComGend thổi bay mái đấy.

Giọng nói của Graziella Doré lại lấy lại vẻ ôn hòa và lạnh lùng

của giám đốc một khách sạn hạng sang:

— Tôi sẽ nghĩ đến điều đó, thiếu úy ạ.

11h11

— Thế nào, người đẹp, em nghĩ thế nào?

Christos vừa gác máy và sốt ruột chờ ý kiến phán đoán của Imelda. Người phụ nữ Cafre đã nghe toàn bộ cuộc đối thoại qua loa.

— Có vẻ hấp dẫn đấy...

Viên thiếu úy tròn mắt ngạc nhiên.

— Cái gì?

— Blue Bay! Nhà sàn lợp tranh trên phá. Bó hồng môn. Có vẻ hấp dẫn. Anh có thể dẫn em tới đó...

— Đến Maurice?

Christos đặt mông lên chiếc bàn nơi người phụ nữ Cafre đang ngồi.

— Đó chẳng phải là thứ dành cho những cặp tình nhân trẻ sao?

Imelda vớ được một cục tẩy trên bàn rồi ném về phía Christos. Viên thiếu úy vừa tránh vừa cười.

— Và không có bọn trẻ!

Trong khi Imelda tìm thứ khác để ném, Christos đưa mắt nhìn xuống người cô. Những đường cong của làn da đen mất hút trong phần cổ khoét sâu của chiếc váy đang để mở. Ông biết cách để dụ dỗ Miss Marple da đen của ông.

— Thế còn vụ Bellion, người đẹp? Em đã có đầu mối nào để gỡ mớ bòng bong chết tiệt này chưa?

Imelda bỏ dở cuộc chiến và suy nghĩ thành lời:

— Em không biết, em phải xử lý đã. Vợ chồng nhà Jourdain, Armand Zuttor, nhân viên của Cap Champagne cách đây mười năm, nhân viên của khách sạn Alamanda ngày nay, mối quan hệ giữa Martial Bellion và vợ cũ, với vợ mới. Với Alex, Sofa...

Christos tranh thủ đưa một tay ra. Mong muốn bật tung một hoặc hai chiếc cúc trên váy của Imelda bào mòn ông, cốt chỉ để cho vui mắt. Người phụ nữ Cafre không nhìn thấy gì, cô vẫn đang

chìm trong các giả thiết.

— Có một mối liên hệ giữa tất cả những thứ này, - Imelda tiếp tục. - Bạo lực không ngẫu nhiên sinh ra, luôn có đất cho nó nảy mầm.

Viên thiếu úy càng cúi thấp hơn và thổi vào cổ cô.

— Và ở đây không thiếu các loại phân bón. Tiền phân bổ không đều. Mọi người đều thất nghiệp. Kể cả nạn phân biệt chủng tộc, nếu ta đào sâu hơn.

— Không, không phải thế. Đó chỉ là cách lý giải của các anh! Nhưng không phải là động cơ dẫn đến bạo lực trên đảo.

Christos máy móc đáp lại, mũi ông gần như dính vào giữa hai bầu vú của người tình. Ông muốn bổ sung thêm tình dục vào danh sách dài những động cơ khiến người trên đảo sát hại đồng loại của mình.

— Thế thì là gì, người đẹp?

— Em không biết... Ngày nào em cũng xem xét tỉ mỉ những tin vặt trên tờ Nhật báo. Tội ác ở khắp nơi, trẻ em bị bỏ rơi, phụ nữ bị đánh đập, hàng xóm giết nhau bằng kiếm... nhưng nguồn gốc của nó lại ở chỗ khác... Bị che giấu.

Imelda theo đuổi dòng lập luận, trong một lát cô lại nghĩ đến những người cha kế tiếp nhau của lũ con. Vòng xoáy quen thuộc, luôn luôn giống nhau. Không việc làm. Nghèo đói. Say rượu. Dữ tợn. Trong khi phụ nữ trên đảo được nhận và dùng tiền trợ cấp bánh mì để chi tiêu, thì những người cha và cha dượng dần dần mất hết phẩm cách của mình.

Cô gần như thì thầm, tựa một điều bí mật:

— Che giấu trong mỗi người đàn ông.

Christos không nghe thấy. Ông giơ tay còn lại lên và cúi xuống; ngón tay ông nhằm vào chiếc cúc đầu tiên trên cổ áo, nhưng mông ông trượt trên bàn. Ông chỉ lấy lại được cân bằng nhờ một cú bám tuyệt vọng, tay phải bám vào vai Imelda, tay trái ở chính giữa ngực cô.

Imelda lùi lại:

— Bỏ tay xuống, đồ hư hỏng. Em đã ở đây lâu quá rồi. Bọn trẻ

đang chờ em về nấu món cà ri...

11h23

Imelda đã đậu chiếc Polo gần bãi đỗ xe của bưu điện, sau đại lộ Roland Garros, cách đội cảnh sát năm mươi mét. Cô vừa đi vừa đếm tiền lẻ trong túi. Gần như hằng ngày, ông già người Créole ở Grand Fond đều đỗ chiếc xe tải nhỏ ở đây và bán su su với giá thách thức mọi cạnh tranh. Khách du lịch chỉ bị lừa một lần. Thông thường, họ ghét su su bao nhiêu thì người ở Réunion thích chúng bấy nhiêu.

Imelda đi qua phố.

Ba chiếc xe đậu ngay trước bưu điện. Chiếc xe tải nhỏ của ông chủ trang trại. Một chiếc Picasso xanh lơ. Một chiếc 4x4. Chevrolet Captiva. Màu đen.

Imelda không thể nào rời mắt khỏi chiếc xe địa hình đó: một loại xe không mấy phổ biến trên đảo, lại càng hiếm với ống xả kép và bộ càng chắn bằng crôm bọc ngoài thanh chắn sốc đằng trước, đèn pha và mui xe.

Imelda đóng túi lại, bàn tay run rẩy. Quả là hết sức khó tin, nhưng trí nhớ thị giác khiến cô không còn chút nghi ngờ nào.

Cô đã từng nhìn thấy chiếc 4x4 này! Chưa đầy một giờ trước, trên một bức ảnh trong tập hồ sơ Bellion của đại úy Purvi.

Theo bản năng, cô bước sang bên để nấp sau cây phượng đang tỏa bóng rợp một góc phố. Người bán su su đã dừng sững nụ cười móm mém bên dưới vành mũ và nhìn cô vẻ ngạc nhiên. Thói nghiện tiểu thuyết trinh thám đã dạy cho Imelda không bao giờ tin vào những sự trùng hợp. Nhưng dù vậy, cô vẫn phải chấp nhận sự thật hiển nhiên.

Chiếc Chevrolet đang đậu trước mặt cô, cách đội cảnh sát Saint Gilles vài bước chân, đã được đỗ tại bãi đỗ xe khách sạn Alamanda cách đây ba ngày, chính xác là buổi chiều mà xác Liane Bellion biến mất và Rodin bị sát hại.

32

Bình Nguyên Cát

◘◘◘

Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
11h24

— Phải đi tiếp, con yêu ạ.

Martial nheo mắt chăm chú nhìn chân trời. Hút tầm mắt, anh chỉ nhìn thấy quang cảnh như trên cung trăng, một đại dương tro tàn bị những ốc đảo dung nham màu lửa và những khối đá bazan có hình dáng như lũ quái vật hóa đá phá vỡ. Anh đã ước lượng một cách chính xác khoảng cách trên bản đồ. Kể cả cắt ngang theo đường thẳng nhất, đi qua bình nguyên Cát cũng mất hai ki lô mét. Hai kilômét giữa thanh thiên bạch nhật để rời khỏi trảng đất lác đác vài lùm cây của bình nguyên Lũy và đến trảng đất thuộc trảng Nghĩa địa.

Bước chân họ để lại phía sau những vết tro lún xuống. Gió không đủ mạnh để thổi bụi lấp đầy những dấu giày, nhưng lại khá mạnh để đập vào mũi, vào mắt họ, vào từng lỗ hổng. Họ bước đi, miệng ngậm chặt.

Phía trước, Martial nhận thấy một con đường chạy ngoằn ngoèo giữa bình nguyên. Những cục xỉ nhỏ màu đỏ chất đống trên các sườn dốc, phủ lên lớp nhựa đường, khiến con đường trông như một vũng sắt gỉ mênh mông.

Họ phải đi qua đó. Rồi đi tiếp. Đi thẳng.

— Nóng quá, ba ơi...

Sofa bị nghẹn lại. Cô bé ho. Không chịu đi tiếp. Martial hiểu, con gái anh đã qua cơn thất thường, quả là điên rồ khi yêu cầu một

đứa trẻ đi qua vùng sa mạc này.

— Phải đi tiếp, Sofa ạ. Phải thế…

— Cho đến tận đâu?

Trước mặt họ, đất đen như đã bị một trận cháy rừng nghiến ngấu, từng cái cây bị nhổ tung, đốt cháy đen, toàn bộ địa hình bị san phẳng. Giống như Chúa trời nổi giận muốn chắc chắn rằng không sinh vật nào có thể còn sống sót trên bình nguyên này. Thậm chí không thể đi qua để làm ô uế sự tĩnh lặng. Sofa hét lên như thể thách thức trời xanh:

— Con không thở được nữa, ba ơi!

— Ba sẽ cõng con, con yêu. Ba sẽ cõng con trên lưng. Chúng ta phải đi qua. Một khi đến được chỗ có cây, chúng ta sẽ được cứu…

Không có cây! Bên tay trái, trên đầu họ, Martial nhìn thấy thấp thoáng bãi đỗ xe dưới chân núi Lũng xinh. Đến đó, con đường đỏ mất hút vào bờ hõm chảo của ngọn núi lửa: ngay sau đó, trải ra một vùng lòng chảo hơn ba trăm mét, vùng Fouqué bị rào kín, ở trung tâm nơi đó là miệng núi lửa Dolomieu đang cháy. Đến giờ họ đã đi bộ trong bình nguyên được nửa tiếng, Martial đã nhìn thấy ba chiếc trực thăng hạ cánh xuống bãi đỗ. Đằng xa, một chiếc khác ngang dọc trên bầu trời, phía sau đỉnh núi Tuyết.

Mồ hôi Martial chảy ròng ròng bên dưới chiếc mũ in số 974 mà anh đã chụp lên đầu để che bớt khuôn mặt. Phía trên chân núi Lũng xinh, hàng chục ngôi sao nhấp nháy đang phản chiếu những tia nắng mặt trời.

Cửa kính? Ống nhòm? Kính ngắm súng trường?

Martial đưa tay về phía Sofa.

— Phải tiếp tục, Sofa ạ, nếu con muốn gặp lại mẹ. Con có nhớ không? Chúng ta không nên lỡ hẹn.

11h26

Đại tá Laroche thả rơi chiếc ống nhòm trên ngực. Bằng mắt thường, anh đã nhìn thấy rõ Martial Bellion và con gái. Anh quay sang Andrieux, chỉ huy đội GIPN, người đứng đầu mười sáu thiện xạ đang chờ lệnh trên bãi đỗ xe ở chân núi Lũng xinh. Khách du

lịch đã được dồn lại ở nơi xa hơn, phía sau những chiếc trực thăng, gần khu nhà nghỉ màu xám nơi phục vụ đồ ăn nhẹ, nghỉ chân và đi vệ sinh. Những người khác không lên cao nữa, đường đã bị cắt ở Bourg Murat. Chỉ huy Andrieux hướng khẩu SAKO TRG-42 về phía bình nguyên Cát.

— Có vẻ Bellion không có vũ khí. Ở khoảng cách này, tôi có thể hạ anh ta mà không ảnh hưởng đến cô bé. Mọi chuyện sẽ kết thúc trước cả khi anh ta kịp nhận ra.

Laroche phóng tầm mắt về phía hõm chảo trong khu Fouqué có rào chắn, nhìn đăm đăm vào núi lửa nhỏ Formica Leo. Đã ba lần anh đi vòng quanh thế giới theo những đợt tác chiến, thế nhưng hòn đảo này không giống với bất cứ thứ gì anh đã biết. Bụi xám, những hẻm vực, những địa hình vụn vỡ, mọi thứ đều nhắc nhớ đến một quang cảnh phương Tây, hoặc tệ hơn là những truyền thuyết ly kỳ hậu tận thế. Điều khó nhất bây giờ không phải là bắt Martial Bellion, mà là tránh sai lầm.

— Ta phải bình tĩnh, Andrieux. Cô bé không phải là con tin của Bellion, đó là con gái hắn. Nếu ta hạ người cha trước mắt cô bé, ta có nguy cơ gây ra không ít tổn hại trong đầu óc cô bé... Đấy là tôi còn chưa nói đến chỉ một viên đạn lạc. Chúng ta có mấy chục người, chúng ta đang nắm Bellion ở trong tầm ngắm, ở một vùng trống và vắng người rộng năm kilômét vuông. Chúng ta chỉ cần bao vây để bắt sống hai cha con hắn.

11h29

"Phải đi tiếp nếu con muốn gặp lại mẹ," ba đã nói thế với tôi.

Phải đi tiếp nếu con muốn gặp lại mẹ! Không đúng. Ba chỉ là một kẻ nói dối!

Tôi không thể đi tiếp được. Tôi nóng quá, không còn sức lực, tôi dừng lại và hét lên:

— Con không tin ba nữa! Ba nói dối! Ba lúc nào cũng nói dối. Mẹ chết rồi, ba đã giết mẹ giống như đã giết bà già tóc xanh lơ. Ba sẽ làm gì bây giờ. Giết cả con vì con không thể đi được nữa đúng không?

Ba đưa tay về phía tôi như thể muốn bế tôi. Tôi sẽ không để ba làm thế.

Tôi ngồi xuống, vẩy tung đôi giày rồi đặt chân trần lên nền cát đen. Cả hai tay nữa.

Nóng bỏng! Tôi có cảm giác da tôi tan chảy đến thấu xương. Mặc kệ. Những hạt cát đen đâm vào da giống như tôi đang ngồi trên hàng ngàn con kiến. Tôi không nhúc nhích. Tôi chờ cho chúng ăn thịt tôi. Sẽ chỉ mất vài giây.

Tôi muốn chết...

Tôi muốn...

Bỗng nhiên, tôi bay lên, không hề biết trước. Tôi thấy mình ở trên vai ba.

Tôi đập chân nhưng ba mặc kệ. Ba cúi xuống, nhặt đôi giày của tôi. Ba bước đi, sải những bước dài, gần như vừa đi vừa nhảy, giống một du hành gia trên mặt trăng.

Ba nói với tôi, hổn hển:

— Con phải tin ba, Sofa. Ba không giết ai cả, ba hứa đấy.

— Thế thì tại sao họ lại đuổi theo ba?

Hai chiếc trực thăng nữa bay qua bầu trời.

Khắp nơi, giống như đá đang thức dậy, những bóng đen động đậy và quây tròn quanh chúng tôi.

Ba thật điên rồ với câu chuyện về cuộc hẹn. Chúng tôi tiêu rồi. Cảnh sát sẽ không bao giờ để chúng tôi đi.

— Ba, ba làm con đau đấy, ba ôm con chặt quá.

— Ta phải đi nhanh hơn, Sofa. Con nhìn xem, họ sát gần rồi...

Tôi không trả lời, chỉ lấy hai chân đá vào bụng ba. Tôi muốn làm ba càng đau càng tốt.

11h33

Bước chân Martial lún sâu vào lớp tro giống như trong cát ẩm. Người anh ướt đẫm mồ hôi. Sofa nặng quá, con bé quẫy đạp nhiều quá, anh sẽ không thể vác nó được lâu. Để có được một cơ may rất nhỏ, anh phải bằng mọi giá thuyết phục con bé tin anh, và đi bên cạnh anh.

Tranh thủ thời gian.

— Con phải nghe ba, Sofa. Nếu cảnh sát bắt được chúng ta, con sẽ không bao giờ gặp lại mẹ nữa. Không bao giờ.

Hai chân Sofa thúc vào da anh như đánh trống thay cho câu trả lời.

— Nói dối! Nói dối!

Martial quan sát chân trời lúc nhúc những bóng quân phục sẫm màu. Không có cách nào khác. Anh nhẹ nhàng đặt con gái đang không ngừng giằng co xuống, rồi ngồi thụp xuống và nhìn vào mắt con bé. Anh biết mình không có quyền sai lầm.

Thế nhưng anh đang lừa bịp. Chẳng có gì trong tay, không có con bài mạnh nào, thậm chí một cặp bài cũng không.

Đành vậy!

— Nghe ba này, Sofa. Con nghe rõ đây. Mẹ không chết. Nếu ta qua được núi lửa, nếu ta sang được phía bên kia, mẹ đang chờ con, Sofa ạ. Con hiểu không, mẹ đang chờ con. Còn sống!

Sofa sững lại, nghi hoặc.

Lại thêm ba chiếc trực thăng bay qua.

Bình nguyên thu hẹp lại, đá tiến về phía họ, cắt mọi đường thoát. Martial nài nỉ:

— Mẹ còn sống, Sofa ạ, ba hứa với con.

Và trong đầu, anh cầu xin đó là sự thật.

33

Lò Lửa



Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
11h34

Hang đá bazan nhô ra trên Ấn Độ Dương. Sóng lừng đập vào vách đá đen, không mệt mỏi, như thể đại dương đang ra sức đòi lại vài mét đất bị núi lửa đánh cắp sau mỗi đợt phun trào. Đôi khi những cơn sóng cao nổi lên và vài giọt bọt táo bạo bắn vào tận bên trong hang núi. Ngay khi đập vào vách đá, chúng đã bốc hơi hết, tạo thành một làn mây hơi nước.

Cuộc chiến vĩnh viễn giữa nước và lửa. Phòng tắm hơi của các công chúa Danaïde. Liane sẽ chết ở đây.

Hai tay cô bị trói quặt ra sau lưng còn hai chân bị cột bằng một sợi cáp sắt. Cô tỉnh dậy như thế, trong cái hang động nhô ra Ấn Độ Dương này. Cùng lắm thì cô cũng chỉ trườn được ra đến cửa hang, quỳ gối xuống và nhìn thấy đại dương trải ra vô tận. Gieo mình xuống nước sẽ là tự sát, sóng biển sẽ đập cô vào vách đá chỉ trong vài giây.

Điều đó sẽ chấm dứt nỗi khổ đau dai dẳng này. Tuy nhiên, cô phải trụ lại. Vì Sofa.

Cô đã không ngừng suy nghĩ từ khi tỉnh dậy. Có vẻ như cô đang ở giữa Sainte Rose và Saint Philippe, hướng chính Đông, tại một trong vô vàn kẽ nứt tạo thành bởi dung nham núi lửa chảy ra đến tận biển sau khi cắt ngang con đường ven biển, chỉ có thể tiếp cận bằng đường biển. Lần phun trào gần nhất là từ tháng Mười hai năm 2010. Không nhà địa chất nào thích vẽ bản đồ với những địa

hình tạm thời như thế.

Liane có kêu gào thì cũng không ai nghe thấy cô. Tiếng sóng đập liên tục vào hang che lấp mọi âm thanh khác. Thế nhưng cô vẫn thử, nhiều giờ liền. Cô không còn sức nữa. Cổ họng cô chỉ còn là một ống khói rát bỏng, hơi nước có chứa điôxít lưu huỳnh gặm nhấm thanh quản cô theo từng hơi thở.

Nhiệt độ có thể là bao nhiêu? Năm mươi độ? Hay cao hơn? Mồ hôi nóng bỏng chảy liên tục trên làn da trần của cô. Mặc dù cô cố gắng cựa quậy thật ít. Cố gắng giữ đầu óc minh mẫn. Tự đặt cho mình hàng loạt câu hỏi.

Thật ra chỉ là một câu duy nhất. Sofa đang ở đâu? Martial có ở với con không? Có ở một mình với con không?

Sofa đang bị nguy hiểm. Liane đã tua lại trong đầu chuỗi các sự kiện, mười lần, một trăm lần. Lúc này mọi thứ đã rõ ràng. Mạng sống của cô không quan trọng. Không còn quan trọng. Cái chết của cô chỉ là một cái cớ. Thân thể cô chỉ là một miếng mồi, một mảnh thịt rách thối rữa trong đáy cái lồng được gài bẫy.

Sofa mới là mục tiêu thực sự.

Liane không sợ chết, nhưng cô điên cuồng vì phải chết ở đây, bất lực. Cô phải trụ thêm, chừng nào vẫn còn một cơ hội mong manh.

Sofa đang ở đâu?

Cô đã sống sót trong suốt những giờ qua chỉ để biết câu trả lời. Cô nằm dài trên nền đá nóng bỏng, rồi dùng chân đẩy về phía đại dương những hòn sỏi bở nhất, từng hòn một, từng xăngtimét một, để đào thành một cái khe nhỏ và mở rộng dần thành một cái chậu nhỏ xíu. Rồi cô lại tiếp tục, ngay bên cạnh, để tạo thành khoảng chục cái đĩa lõm sâu trong đá.

Cô đã chờ đợi.

Khi những con sóng mạnh nhất dội lên, làm bắn vào hang những đám bụi nước nhanh chóng chuyển thành hơi nước nóng bỏng, vài giọt nước bị mắc vào những cái lỗ trên đá, tạo thành hốc nước ấm sâu chừng vài milimét. Liane liền áp mặt, miệng, lỗ mũi, mắt vào đó, chớp lấy bề mặt nhỏ bé đó trước khi nó bay hơi. Liane

lại bắt đầu lại, một lần, mười lần, để làn da khỏi bị nứt rạn như đất sét nung quá lửa.

Tốn công vô ích. Cô đã nhanh chóng hiểu ra rằng như thế sẽ là không đủ. Dù bị mắc bẫy, nước vẫn trốn quá nhanh qua hàng nghìn thớ nứt. Chẳng khác nào dập lò lửa bằng kim tiêm. Vài hốc nước tạm thời sẽ chỉ giúp cô sống sót được thêm vài giờ.

Liane ngồi dậy để suy nghĩ, để tìm kiếm một ý tưởng khác, trước khi vĩnh viễn phát điên.

Sofa đang ở đâu?

Liane đã xé rách quần áo bằng răng và bằng đôi tay bị trói quặt sau lưng, chiếc váy xòe, chiếc áo cánh bằng vải cotton màu trắng, áo ngực. Cô vặn vẹo người suốt nhiều phút. Chiếc quần lót bằng lụa rách tơi tả do bị cào vào đá. Thế là cô như đang khỏa thân, ngoại trừ những mảnh vải cuối cùng còn dính trên da thịt, chúng tan chảy thành một thứ mắc ma duy nhất, giống như giấy bị vón thành một cục bỏ quên trong đáy túi.

Liane lê người ra tận cửa hang. Trong một lát, cô phơi thân hình trần truồng trong khí biển, rồi đặt mớ quần áo rách vào những hốc đá. Dần dần, vải ngấm nước, và giữ lại chút hơi ẩm dính dấp thêm được một lát trước khi nước trốn vào trong lòng đá bazan. Lập tức, Liane áp mảnh vải ẩm lên mắt, giữa hai bầu vú, lên vùng kín, trước khi mảnh vải lại bị khô và trở nên cứng ngắc.

Cô lại tiếp tục. Cô lặp lại mãi những cử chỉ máy móc đó. Rồi thêm những cử chỉ khác. Để không hóa điên.

Ra sức vặn vẹo người, cô cũng bẻ được một mẩu đá, một thứ măng đá. Rồi cô nhanh chóng từ bỏ ý nghĩ có thể cắt đứt sợi dây trói bằng sắt với mẩu đá đó, nhưng vẫn kiên trì mài nó vào đá, mài mãi, để cho nó nhọn. Liane đã tính toán để mũi nhọn đó, với chiều dài chưa đầy mười xăngtimét, có thể cầm được trong lòng bàn tay mà không ai đoán ra được. Một thứ vũ khí.

Nếu có lúc nào đó được giải thoát, có thể cô sẽ dùng đến nó. Cô buộc mình phải tin tưởng, để không gục ngã.

Sofa đang ở đâu?

Liane nhận ra rằng cô đã lựa chọn sai, rằng tất cả các nỗ lực

của cô chỉ đẩy nhanh thêm cơn hấp hối. Vũ khí vớ vẩn này là một ý tưởng nực cười; do mài nhọn mẩu đá đó, hai cổ tay cô lúc này đang chảy rất nhiều máu. Lẽ ra cô cũng không nên cởi bỏ quần áo. Những mảnh vải rách cứ co dần lại thành giẻ sau mỗi lần cô áp chúng vào cơ thể mình, với cái giá phải trả là những lần vặn vẹo điên cuồng. Lúc này, mỗi lần va chạm giữa làn da trần của cô với vách đá là một lần tra tấn.

Bỏng giãy.

Hai chân cô như bị than nóng xâu xé. Mồ hôi chảy dọc chân tay cô tạo thành những vệt lửa. Vùng kín của cô bị phá hủy, tóe máu từ bên trong.

Liệu trước khi cô cởi quần áo mọi thứ có tệ hơn không? Cô không còn nhớ nữa.

Tuy nhiên cô phải trụ vững.

Tìm ra câu trả lời. Cô phải tìm lại Sofa. Còn sống.

34

Hisse & Haut



Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
11h35

— Kia!

Jipé đưa ngón tay chỉ hai dáng người, một lớn và một nhỏ, đang hiện rõ mồn một trên biển cát. Lát sau, chiếc Eurocopter Colibri vẽ một vòng cung ngắn, rồi lao thẳng về phía núi lửa.

Bàn tay Aja bấu chặt vào tay nắm phía trên cánh cửa. Đã lâu rồi cô không bước lên trực thăng. Bảy năm sáu tháng, rất chính xác, ngày mà cô biết mình mang thai Jade. Mặc dù từ đó đến giờ Jipé đã nhiều lần nài nỉ để kẻ đầu bò đầu bướu này lại bay cùng anh. Cô đã quen anh chàng phi công này từ khi còn học tiểu học tại bình nguyên Sỏi, anh thường ở trên cây me hoặc các mái nhà chung cư nhiều hơn là trên sân chơi của trường. Anh đã thành lập hãng Hisse & Haut vào năm hai mươi tuổi, khi Aja đang học luật ở chính quốc. Trong vòng vài năm, được sự giúp đỡ của mạng lưới bạn bè, Jean Pierre Grandin đã tặng cho các du khách thích trải nghiệm những cảm giác mạnh toàn bộ những kiểu bay có thể có trên đảo: bay lượn, ULM[46], dù tam giác, dù lượn, dù bay... và tất nhiên, phải có... dạo chơi bằng trực thăng.

Chiếc Colibri đột nhiên chúi sang phải. Lao thẳng về phía miệng núi lửa Dolomieu. Aja không còn nhớ cảm giác chóng mặt đến thế. Những cái giếng sôi sục ẩn hiện bên dưới mỗi miệng núi lửa, như thể họ đang bay bên trên hang của một con rồng, Mordor de Sauron, một vùng cấm địa nơi mỗi lúc đều có thể phụt ra một

ngọn lửa chết người.

Jipé chỉnh lại kính mát và nói đùa:

— Đừng sợ, Aja. Ngọn núi vẫn đang ngủ. Ngược lại, sáng nay có vẻ ta có rất nhiều thiết bị.

Anh đưa mắt chỉ ba chiếc Ecureuil của GIPN đang bay lượn trên bình nguyên Chà Là phía xa.

— Tớ sẽ không thể vờn họ ở khoảng cách quá gần. Họ sẽ quá đỗi hài lòng được thu giấy phép của tớ.

Aja hiểu. Việc bay trên đảo bằng trực thăng bị chi phối bởi hai công ty chính thức dàn xếp với nhau để áp những mức giá kinh khủng. Hơn một ngàn euro mỗi giờ bay. Giá trọn gói cho một kỷ niệm không thể quên. Jean Pierre và hãng của anh bán phá giá. Hisse & Haut không nhằm bất cứ mục tiêu thương mại nào, Jean Pierre hài lòng được dẫn bạn bè đi thăm quan đảo với chiếc trực thăng của riêng anh, giống như những người khác dùng xe hơi... những người bạn cũng là thành viên và nhà tài trợ cho hãng của anh, trung bình khoảng một trăm euro. Mặc cho sức ép từ các công ty chính thức tố cáo việc cạnh tranh không lành mạnh, tòa án thương mại Saint Denis không tìm ra sai sót nào. Thẩm phán không quá lưu tâm, vì Hisse & Haut là một hãng được người dân vùng Thượng và các đại biểu của họ đánh giá tốt. Trong những cơn bão gần đây, Dina hay Gamède, Jean Pierre là một trong những phi công hiếm hoi dám mạo hiểm mạng sống của mình để đi tiếp tế cho các đảo thuộc vòng cung Mafate, những ngôi làng nổi tiếng được xây dựng cách đường nhựa gần nhất nhiều giờ đi bộ, tách biệt hẳn với thế giới, ít ra là nếu ta bỏ qua vũ điệu luân hồi của những chiếc trực thăng với các khách du lịch dán mắt vào màn hình phóng to của máy ảnh Nikon.

— Tớ sẽ thả cậu xuống bãi đỗ xe ở chân núi Lũng xinh, được không Aja? Tớ có cảm giác các bạn của cậu sẽ không chờ cậu để bắt đầu cuộc chơi.

Chiếc Colibri lượn sang trái.

Aja nghiến răng. Vách kính của chiếc trực thăng mở ra một góc nhìn phi thường ba trăm sáu mươi độ. Bên dưới họ, năm chiếc

Ecureuil AS350 và bốn xe hòm cảnh sát đang đậu trên bãi đỗ xe. Khoảng chục người có vũ trang đang chạy lăng xăng, hai chục người khác tiếp tục tản ra trên bình nguyên Cát để bao vây hai kẻ trốn chạy. Ở giữa, Aja nhận ra Martial Bellion, anh ta đang cầm tay Sofa.

“Họ tiêu rồi,” cô thì thầm.

Mặc dù vẫn nhớ ba vụ án mạng mà Bellion gây ra, cô vẫn không thể ngăn mình cảm thấy vụ trốn chạy của gã này và con gái anh ta thật thảm thương: hai con linh dương kiệt sức bị bao vây bởi những con dã thú thông minh khi hạ chúng trên một khoảng đất trống và chặn toàn bộ lối thoát. Những kẻ trốn chạy còn phải đi vài trăm mét nữa mới đến được trảng đất đầu tiên có cây cối, nơi họ có thể náu mình; một hàng rào hai chục cảnh sát, tất cả đều được trang bị súng trường, chặn ngang đường đi của họ. Chỉ cần một mệnh lệnh của Laroche là cuộc chạy trốn tuyệt vọng sẽ kết thúc.

Chỉ còn tính bằng giây thôi, Aja nghĩ. Laroche không ngu đến thế, anh ta muốn bắt sống họ. Cô quay sang phía viên phi công.

— Cuộc chơi kết thúc rồi, Jipé ạ. Rất tiếc vì đã quấy rầy cậu, nhưng tớ muốn cậu chở tớ quay về nhà. Tớ cũng chẳng muốn xuống chỉ để khen ngợi tay đại tá ngu ngốc đó lắm.

— Tùy cậu thôi, người đẹp...

Chiếc trực thăng lấy lại độ cao. Aja vừa bám chặt vừa rủa:

— Dù sao cũng lạ là Bellion để mình bị bao vây ở đây, trên sườn núi lửa, ngay giữa bình nguyên Cát. Hắn có biết bao chỗ để trốn, những cánh rừng khuất tầm nhìn, thế mà lại chọn không gian lộ liễu nhất trên đảo.

Jipé mỉm cười.

— Kẻ chạy trốn của cậu là một du khách hay hắn biết rõ Réunion?

— Cả hai... Nhưng đúng thế, theo lý lịch của hắn, hắn biết khá rõ nơi này.

— Cậu làm tớ ngạc nhiên đấy!

Viên phi công bỏ kính mát và nheo đôi mắt to sáng màu. Đột

nhiên anh ta có vẻ rất vui thích và quan sát bóng dáng Bellion và Sofa với vẻ ngưỡng mộ.

— Sao lại thế, Jipé, "cậu làm tớ ngạc nhiên" là sao?

— Nếu cậu muốn nghe ý kiến của tớ, thì kẻ thù số 1 quốc gia của các cậu đã giăng ra một cái bẫy nhỏ xinh xắn và toàn bộ cảnh sát trên đảo đang rơi vào đó.

Aja nhìn kỹ các sườn núi lửa. Hàng chục cảnh sát đang vào vị trí. Một mình Bellion ở giữa. Cô không hiểu.

Jipé nâng tiếp độ cao.

— Không phải bên trên chúng ta, người đẹp ạ. Ngay phía sau.

Aja ngoái đầu lại. Cô nhìn thấy hẻm núi sông Remparts. Ánh mắt cô nhìn xuống tận cửa sông, đầu mũi của hẻm núi, những lô nhà ở Saint Joseph gặm nhấm từng khoảng không gian giữa đại dương và các khe nước.

Cô bỗng hiểu ra.

Cô sững người, không thể nhìn gì khác ngoài đáy khe nước sâu nhất trên đảo, một cái khe sâu gần hai nghìn mét.

Chúa ơi... Martial Bellion đã tính toán tất cả. Vị trí chính xác. Giờ chạy trốn chính xác. Anh ta đã khiến toàn bộ trực thăng bị đặt vào một nơi mà anh ta đã chọn. Anh ta đã khiến toàn bộ cảnh sát trên đảo đuổi theo mình đến một điểm, một điểm duy nhất. Gã Laroche ngu ngốc đó đã cắm đầu lao theo, cả gã và đội quân Zoreille của gã. Martial đã chơi được ăn cả ngã về không, nhưng chỉ có mình anh ta biết luật chơi.

Aja hét vào buồng lái:

— Chúng ta phải đỗ xuống, Jipé! Chúng ta phải đỗ xuống ngay lập tức và báo cho họ.

— Tuân lệnh, người đẹp...

Chiếc trực thăng lao thẳng về phía núi lửa. Aja tính toán trong đầu. Cô còn bao nhiêu thời gian nữa?

Tối đa là vài phút.

Sau đó, chiếc bẫy mà Bellion giăng ra sẽ sập xuống đầu người của Laroche trước khi họ kịp nhận ra điều đó.

35

Theo Dõi Kiểu Ấn Độ



Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
11h36

Đã mười phút rồi Imelda không nhúc nhích. Cô tiếp tục đứng dưới bóng cây phượng, nghĩ ngợi, quan sát chiếc 4x4 màu đen.

Trên vỉa hè đối diện, người bán su su nhìn cô vẻ nghi ngờ. Imelda vờ như đang tìm điện thoại trong túi, rồi xem một ứng dụng nào đó. Không ai có thể đoán được rằng chiếc điện thoại cũ của cô không thể làm gì khác ngoài kết nối hai người muốn nói chuyện với nhau.

Imelda suy nghĩ. Chiếc Chevrolet Captiva đằng trước cô đã đậu ở bãi đỗ xe của khách sạn Alamanda vào chiều ngày thứ Sáu, vào thời điểm Liane Bellion mất tích. Theo kinh nghiệm, người phụ nữ Cafre không tin vào sự ngẫu nhiên. Mọi thứ luôn có lý do xác đáng để ở vào vị trí của chúng. Mọi thứ cũng như mọi người.

Cái vỏ ấm của chiếc điện thoại khiến tay cô nóng lên. Imelda lưỡng lự. Theo đúng lô gích, cô sẽ phải gọi cho Christos, giải thích với ông, cho ông biển số đăng ký xe. Vụ việc sẽ được giải quyết và cô có thể cho nó ra khỏi đầu.

Christos có thể sẽ trêu chọc cô, nhưng nếu cô nài nỉ, ông cũng sẽ tiến hành tìm kiếm. Christos không phải là người xấu. Thậm chí đó còn là người đàn ông tốt nhất cô từng quen. Chắc chắn ông là người lười biếng nhất, thiếu thủy chung nhất, cũng già nhất nữa, người đạt cực khoái trong cô nhanh nhất và ngủ thiếp nhanh nhất sau đó, người uống rượu nhiều nhất, người nghiện cần sa nặng

nhất, người trắng nhất… Tuy nhiên, không có điều gì là ngẫu nhiên. Cô đã quan sát Christos khi ông không tỏ vẻ gia trưởng, không đóng vai cảnh sát vỡ mộng hoặc người tình vô liêm sỉ; khi trong khoảng một giây, ông máy móc thu dọn búp bê của Joly, lén kiểm tra tình trạng chiếc xe scooter của Nazir, hoặc cả khi cô đọc sách và cảm thấy ánh mắt ông nhìn qua vai.

Không phải là ánh nhìn của một người đàn ông mà mặt trời và rượu làm cho lu mờ. Mà là ánh nhìn dịu dàng không chịu thừa nhận.

Đúng, khi nhìn kỹ, Christos là một người xứng đáng được yêu.

Chiếc Chevrolet Captiva nhấp nháy mắt.

Hai chiếc đèn pha bật sáng ba lần. Imelda lùi thêm ra sau gốc cây, mắt vẫn nhìn chăm chăm vào bãi đỗ xe. Một người đàn ông chĩa chìa khóa điện về phía chiếc xe, một gã người Malbar, một thứ thùng tônô nhồi nhét trong chiếc áo dài và đội mũ kaki có trang trí đầu hổ màu đỏ. Cân nặng của ông ta ít nhất cũng phải bằng cô, nhưng thấp hơn cả hai chục xăngtimét. Ông ta kẹp ở tay trái một chiếc túi màu hạt dẻ rõ ràng là đầy ứ những đồ thực phẩm mua ở Case à Pain.

Lát sau, gã người Malbar biến vào trong xe. Imelda phải nhanh chóng đưa ra quyết định.

Gọi điện cho Christos… và bị coi là một con ngốc. Bỏ qua… và sẽ không ngừng nghĩ về nó.

Lao về phía chiếc Polo cũ của cô đậu cách đó mười mét và đi theo chiếc 4x4 này. Chỉ là chuyện gỡ mối dây một chút…

Không có gì là ngẫu nhiên.

11h37

In.

Christos cúi xuống máy tính và nhấp vào biểu tượng.

Chiếc máy in cũ kỹ khó nhọc nhả ra những chữ màu đỏ trên một tờ A4. Christos đã phải đổi màu của tập tin PDF mà Graziella Doré vừa gửi cho ông qua email, không còn mực đen trong ống mực mà ông thì chẳng bao giờ biết thay. Nữ giám đốc của Blue

Bay đã mất chưa đến nửa giờ để quyết định và gửi cho ông danh sách người làm ở Cap Champagne. Mười năm trước.

Bảy cái tên. Tập tin được ghi ngày tháng. Đóng dấu. Ký tên.

Christos biết rằng ông sẽ phải dành thời gian để xác minh danh sách này, đối chiếu nó với tài liệu của URSSAF[47], liên hệ với từng nhân chứng, khớp nối lời khai của họ.

Để sau...

Chiếc la bàn của ông, đó chính là linh cảm của Imelda. Ông phải tìm mối liên hệ giữa quá khứ và thực tại, giữa nhân viên của Cap Champagne và nhân viên của Alamanda.

Christos giật tờ giấy ra khỏi máy in và rủa thầm. Màu đỏ đã chuyển sang hồng nhạt. Ống mực màu cũng gần như không còn.

Trong văn phòng đội cảnh sát, hai chiếc loa nối với một máy tính liên tục phát đi trên sóng VHF những cuộc trao đổi giữa các đội của ComGend. Christos có thể theo dõi gần như trực tiếp vụ truy đuổi Bellion, việc hắn sắp bị bắt, những mệnh lệnh đang biên đạo vũ điệu của mấy chiếc trực thăng... Tất cả, Aja cũng như Laroche, còn có chuyện khác để làm thay vì quan tâm đến một tai nạn cách đây mười năm và những nhân chứng người Créole mà thậm chí ta còn không biết họ có điều gì để kể không.

Christos đưa tờ giấy ngang tầm mắt. Mặc dù bị mờ một nửa, ông vẫn đọc được bảy cái tên.

Mohamed Dindane René

Paule Grégoire

Patricia Toquet

Aloé Nativel

Joel Joyeux

Marie Josep Insoudou

François Calixte

Hoặc có thể là Françoise Calixte...

Viên thiếu úy đọc lại danh sách lần thứ hai, dừng một chút ở cái tên thứ tư, nhăn trán thành mấy cái rãnh ra chiều suy tư, rồi gấp tờ giấy và nhét vào túi quần.

Ông đã quyết định.

Vì chẳng có việc gì khác hay hơn để làm, ông sẽ đến thăm Armand Zuttor và nhân viên của ông ta. Kể cả là thứ Hai của lễ Phục sinh, chắc hẳn vẫn phải có vài người chăm sóc cho những du khách cuối cùng. Chỗ đó cách văn phòng đội cảnh sát chưa đầy một kilômét, và rượu rum ở đó thì tuyệt vời.

11h39

Chiếc 4x4 màu đen dừng lại ở lối sang đường, chỗ lối ra của Ermitage. Imelda đã để ba chiếc xe chen vào giữa chiếc Polo của cô và chiếc Chevrolet. Cô đã đi theo nó, nỗi tò mò mạnh hơn hết thảy! Vả lại, cô nhận thấy rằng tiến hành việc theo dõi trên đảo chẳng có gì phức tạp: chỉ có một con đường duy nhất chạy ven biển và các phương tiện nối đuôi nhau suốt nhiều kilômét mà không vượt lên được. Vả lại, thật may! Chiếc Polo cũ màu đỏ của cô đặc biệt dễ nhận biết với cánh cửa sau bên trái màu cam thu được ở hộp đêm tại Source. Christos chưa bao giờ dành thời gian để sơn lại nó.

Chiếc 4x4 đi qua Avirons. Dưới con đường nhô ra bên trên khe núi, vài con dê chia nhau những cụm cỏ hiếm hoi bọc trong giấy dầu. Imelda rủa thầm. Gã Malbar cứ đi thế này đến tận nơi hóng gió biển chăng?

Vừa nắm tay lái bằng một tay, cô vừa bấm số điện thoại ở nhà.

— Nazir à? Mẹ đây.

— Mẹ làm gì thế? Chúng con đang chờ mẹ!

— Có thể mẹ sẽ về muộn một chút.

— Mẹ vẫn về nhà ăn chứ?

— Có thể không. Con có thể trông Dorian, Amic và các em không?

— Ôi, không.

Imelda nén một câu chửi thề trong chiếc xe Polo. Chiếc Chevrolet chạy chầm chậm vào khu Hố Mặn. Cô tưởng tượng ra Nazir, miệng ngậm điếu cần sa, không thể cố gắng chút nào. Cô cao giọng:

— Này, con sẽ làm được, con trai. Có cà ri gà trong tủ lạnh. Không đủ nhưng con sẽ cho thêm rau. Con ra vườn xem có gì

không.

Chiếc 4x4 đi vào Saint Pierre rồi rẽ về phía lô nhà Tuyến Thiên đường.

Nazir ho trong điện thoại.

— Chết tiệt, điên mất thôi...

— Một lần này thôi, con sẽ tự xoay xở. Bảo Joly giúp con một tay.

Im lặng.

Một lần này thôi, Imelda nhắc lại trong đầu. Chúng hoàn toàn có thể không cần cô. Cô thấy mình như đứa bé gái đang trèo tường để đến hộp đêm, một nàng nhân tình tim đang đập thình thịch. Cô phải bình tĩnh lại.

— Con sẽ làm được chứ, con trai?

— Mẹ có vẻ phấn khích thế mẹ. Mẹ đã tìm được một gã tốt, đúng không? Một người đàn ông thật sự? Một người Cafre?

Càng đi về phía lô nhà Tuyến Thiên đường, xe cộ càng thưa dần. Imelda phải cảnh giác nếu không muốn bị phát hiện. Cô đi chậm lại.

— Mẹ phải gác máy đây, Nazir. Con đâu có ngốc, con sẽ làm được.

Cô tắt điện thoại rồi kẹp vào giữa hai đầu gối.

Chiếc Chevrolet rẽ trái, rồi rẽ phải. Vài giây sau gã, Imelda rẽ vào một mớ bòng bong những con phố nhỏ bẩn thỉu. Cuối cùng, chiếc 4x4 đi vào đường Sapan. Một ngõ cụt! Cô dừng chiếc Polo bên vỉa hè. Một con chó gầy gò đến hít bánh xe. Một chiếc rèm mở ra ở phía đối diện và một bà già mặc đồ ngủ chăm chú nhìn cô. Mấy đứa trẻ đập một quả bóng giữa hai thùng rác.

Khu nhà nghèo. Bản sao y hệt khu nhà của cô, ở Saint Louis. Cô không bỡ ngỡ. Cô bước ra khỏi chiếc Polo và đi bộ đến tận đầu ngõ cụt.

Chiếc Chevrolet đậu trước một căn nhà nhỏ mái tôn. Chiếc 4x4 sang trọng đối lập hẳn với vẻ nghèo khổ của căn nhà, nhưng Imelda biết rằng một số người Créole thích sống ngoài trời hơn là tự tước bỏ một chiếc xe hơi mới cứng.

Gã người Malbar xuống xe. Biến mất trong căn nhà. Imelda đợi. Một phút. Điện thoại đổ chuông.

— Mẹ, con Nazir đây.

Người phụ nữ Cafre ngước mắt lên trời.

— Mẹ đang bận!

— Mẹ, chúng con có thể dùng gạo thay cho mấy thứ rau chết tiệt trong vườn không? Dorian, Amic và Joly đều đồng ý.

Để xem nào.

— Mẹ đang bận, con trai.

— Con hiểu, mẹ ạ. Thế nghĩa là được ạ?

Imelda thở dài.

— OK. Nhưng từ lúc này, Nazir, con nghe kỹ điều mẹ sắp nói đây. Con không gọi điện thoại cho mẹ nữa. Trường hợp khẩn cấp, con chỉ gửi tin nhắn thôi. Hiểu chưa?

— Hiểu rồi! Con mừng cho mẹ, mẹ ạ. Tận hưởng đi...

— Đồ ngốc!

Nó gác máy.

Một phút nữa. Imelda lại một lần nữa lưỡng lự có nên gọi cho Christos hay không. Trong những cuốn tiểu thuyết trinh thám, cô luôn nguyền rủa mấy người hùng, những người chỉ vì vài lý do hoàn toàn kỳ cục mà luôn từ chối yêu cầu cảnh sát giúp đỡ và cuối cùng chuốc lấy những rắc rối tồi tệ nhất nếu không bị tàn sát.

Và đến lượt cô cũng trở nên ngu ngốc không kém...

Gã người Malbar lại ra khỏi nhà. Hắn đeo một cái túi to gần bằng vòng eo hắn chéo qua vai. Nhồi tất cả vào trong cốp chiếc xe Chevrolet. Một lát sau, chiếc 4x4 rung lên và bộ ống xả kép khạc ra một luồng khí cácbôníc.

Imelda ngần ngại không biết nên trèo lên chiếc Polo để đi theo hắn, hay ở lại điều tra ngôi nhà kỹ hơn. Sự tò mò về ngôi nhà mạnh hơn. Với lại, chiếc 4x4 đã biến mất ở đầu phố.

Imelda chờ thêm nhiều phút nữa. Có thể đây là một cái bẫy. Gã người Malbar có thể đã nhận thấy chiếc xe của cô, nằm tách biệt hẳn so với toàn bộ phần còn lại của khu nhà, bà già đang dán mũi vào ô cửa sổ, con chó đang âu yếm ba chiếc bánh xe còn lại hoặc

lũ trẻ đã ném trượt vào thùng xe ít nhất là ba lần. Nhưng chúng đang chơi tốt hơn.

Imelda ra khỏi xe.

Cô đã quyết định chỉ lục soát trong vườn, đưa mắt nhìn qua cửa sổ, có thể sẽ nhìn thấy thứ gì đó. Cô sẽ gọi điện thoại cho Christos nếu có bất cứ chi tiết nào đáng lo ngại.

Hàng rào kêu cọt kẹt khi cô đẩy vào. Imelda lấy cánh tay rẽ một cây bạch đàn khô héo. Cô đi tiếp, những ô cửa sổ bẩn đến nỗi gần như không thể nhìn thấy bất cứ thứ gì ở bên trong.

Vả lại cũng chẳng cần phải làm thế.

Cánh cửa nhà không khóa. Nó chỉ được khép lại. Ổ khóa hoen gỉ dường như cũng không được dùng đến từ nhiều năm nay.

Imelda ý thức rõ rằng bước vào sẽ là điều ngu ngốc nhất. Cô đã đọc điều đó hàng nghìn lần, những kẻ quá tò mò luôn bị bắt như thế, do tự tin thái quá.

Cô quan sát đường phố. Chuyện gì có thể xảy ra với cô trong khu này? Giữa ban ngày ban mặt. Cô đã lớn lên trong một khu phố giống như thế, và vẫn luôn sống ở đó, cô biết rõ các luật lệ, các thói tục, những bà già do thám, những đứa trẻ ríu rít trên phố, những người đàn ông vô hình trước khi mặt trời lặn.

Imelda nắm chặt chiếc điện thoại di động trong tay và kiểm tra lại cho chắc là nó có sóng.

Rồi cô đẩy cánh cửa nhà.

36

Đảo Nhiệt

◘◘◘

Thứ Ha
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
11h40

Giọng nói khuếch đại qua loa tăng âm vang lên trên bình nguyên Cát:

Bellion! Anh đã bị bao vây. Hãy rời xa con gái anh và giơ tay lên.

Martial nheo mắt. Đằng sau quầng bụi tro màu xám, anh nhìn rõ khoảng hai chục người, cách nhau tầm ba mươi mét, đứng thẳng và bất động giống như những bức tượng vật tổ xếp hàng trong bình nguyên trống trải. Tất cả đều chĩa súng trường có kính ngắm về phía anh.

Bàn tay nhỏ bé của Sofa nắm chặt ngón trỏ của anh, cô bé nói rất khẽ:

— Họ sẽ giết chúng ta hả ba?

Martial ngồi xuống.

— Không đâu, con yêu. Con đừng lo. Hãy để yên tay con trong tay ba. Nhất là đừng buông tay ra.

Martial đưa ánh mắt thách thức về phía đám cảnh sát. Khoảng cách đối mặt càng gần, anh càng cảm thấy bị cuốn theo một sức mạnh lạ lùng, một cảm giác ngây ngất thấy mình không thể bị tổn thương làm anh quyết tâm gấp bội lần. Chẳng hạn như mong muốn được đứng giữa con gái và những họng súng đó, muốn bảo vệ con chống lại những tên lính đánh thuê đó.

Martial cúi xuống Sofa. Anh không được để mình bị cơn sảng khoái đó lấn át, niềm hăm hở của người cha không gì khác mà chỉ

là một phản xạ, một bản năng sống sót của động vật, một ảo tưởng để che giấu thực tế.

Anh chưa từng vô trách nhiệm đến thế. Bất kỳ cảnh sát nào cũng có thể mất bình tĩnh và siết cò.

Anh thì thầm vào tai con gái:

— Con có thể chạy nhanh không, con gái?

Sofa do dự, rồi mỉm cười:

— Có! Con chạy nhanh nhất lớp. Thậm chí bọn con trai cũng không bao giờ đuổi được con khi chơi trò Chim cắt, ra đi.

— Được, ba tin con, phải chạy nhanh hơn thế nữa. Nhưng chỉ khi nào ba bảo con.

Tiếng loa lại vang lên lần thứ hai:

Bellion. Tôi là đại tá Laroche, chỉ huy đội ComGend trên đảo. Đừng ép chúng tôi phải nổ súng. Hãy tránh xa con gái anh và giơ tay lên. Hai mươi họng súng đang nhằm vào anh...

Martial phải tranh thủ thời gian. Thêm vài giây nữa thôi.

Đằng sau nhóm cảnh sát, núi lửa vẫn yên ả. Không có hy vọng gì từ phía đó, ngọn Lò Lửa là núi lửa được giám sát kỹ nhất trên thế giới. Thông báo về việc nó tỉnh dậy là chủ đề được phủ kín thông tin đại chúng nên chẳng còn gì đáng ngạc nhiên.

— Làm như ba đi, Sofa...

Martial giơ tay trái lên, công khai, chậm rãi, nhưng bàn tay phải vẫn nắm chặt tay con gái.

Điều đó chưa đủ đối với chiếc loa.

OK, Bellion. Nếu anh không muốn hiểu, chính chúng tôi sẽ tìm đến anh. Nếu anh còn bước thêm một bước, chúng tôi sẽ nã vào đầu anh một viên đạn. Trước mặt con gái anh. Rõ chưa?

Martial nhìn rõ từ đằng xa, phía bãi đỗ xe ở chân núi Lũng xinh, một chiếc trực thăng vừa đỗ xuống. Những người trong máy bay đó chạy lao ra. Anh nghĩ mình đã nhận ra đại úy Purvi, đội cảnh sát Saint Gilles.

Trong một khoảnh khắc.

Rồi anh không nhìn thấy gì nữa.

Những chiếc trực thăng biến mất đầu tiên, cùng với ngọn núi

lửa.

Năm giây sau, đến lượt các cảnh sát đứng trước đó cũng bị nuốt chửng. Năm giây nữa, anh không nhìn rõ thứ gì trong khoảng ba mét trước mắt.

Một giây nữa, anh không còn nhìn thấy chân mình, cũng không nhìn thấy Sofa. Chỉ cảm thấy bàn tay ấm nóng của con bé trong tay anh.

Sofa, giờ thì chạy thẳng trước mặt!

Hai cha con lẩn vào trong màn sương mù.

Được ăn cả ngã về không.

Martial đã đi dã ngoại hàng chục lần trên sườn núi lửa, lần nào anh cũng ngạc nhiên vì hiện tượng đảo nhiệt kỳ thú tại nơi này. Trong một vài phút, ánh mặt trời rạng rỡ đột ngột chuyển từ nền trời xanh ngắt sang một màn mây mù do gió biển đưa đến, lúc đầu nó bị chặn trong khe Sông Lũy, rồi tỏa ra như một đàn ong, che khuất toàn bộ tầm nhìn trong vòng nhiều kilômét. Martial đã quan sát biết bao khách du lịch mặc áo thun đột ngột run rẩy trong làn sương mù ẩm, chiếc máy ảnh ngu ngốc vẫn cầm ở tay; anh đã dẫn biết bao du khách thất vọng bởi cảnh sương mù dày đặc lên những vọng lâu nhìn ra toàn cảnh ở Makes, Maïdo, chân núi Lũng xinh...

Những tiếng động yếu ớt mất hút trong làn sương mù. Những mệnh lệnh lộn xộn. Những tiếng chân người át tiếng chân anh và Sofa.

Họ sẽ không bắn.

Martial biết rằng anh phải chạy nhanh hơn nhiều nữa, vì sương mù trong bình nguyên Cát có thể tan loãng bất kỳ lúc nào. Tại bất kỳ chỗ nào. Họ chỉ thoát nếu đến được khu có rừng che phủ, sương mù bám vào những cây to trong vòng nhiều giờ. Họ sẽ vô hình khá lâu để có thể chạy trước được một khoảng cách đáng kể. Sau đó, họ sẽ lẩn vào vùng Thượng Sainte Rose. Cảnh sát không có cách gì để đoán ra họ đã trốn chạy về hướng nào.

— Đừng tản mát! - Giọng Laroche gào lên trong loa. - Xếp thành hàng đi! Không được để Bellion qua.

Martial tưởng tượng ra cảnh đám cảnh sát đang quờ tay mò

mẫm, nguy hiểm chẳng khác gì những đứa trẻ chơi trò bịt mắt bắt dê.

Những vết cào khiến anh an tâm. Anh những muốn khóc vì vui mừng.

Hai cha con đã đến được khu rừng!

Anh nghe thấy tiếng thở hổn hển của Sofa bên cạnh. Họ không nên nói lời nào, mà phải tiếp tục, tiếp tục chạy, lao vào trong rừng cây bụi.

Martial dùng cánh tay còn rảnh rang gạt những cành cây vô hình đang cào vào mặt. Cố gắng đi càng nhanh càng tốt.

Họ đang đi xa, đã gần như không còn nghe thấy tiếng hét của cảnh sát.

Họ đã thắng!

Chỉ còn phải xuôi xuống phía biển; đến vịnh Thác. Họ sẽ đúng hẹn.

Họ...

Đột nhiên, Martial chuệnh choạng. Trong một khoảnh khắc, anh đã lơi lỏng tập trung. Một cái rễ cây, một chỗ bấu víu tạm, một bước chân chệch sang bên để lấy lại cân bằng.

Bàn tay ẩm ướt của Sofa đã trượt khỏi tay anh.

Anh cắn môi, rồi thì thầm giữa kẽ răng:

— Sofa?

Không thể gào lên. Và thậm chí cũng không thể nói to. Như thể thật ngu ngốc. Sofa đang ở đây, cách anh vài mét. Không có gì ngoài một hơi thở trong đêm mù mịt.

— Sofa?

Không có tiếng trả lời. Hai tay Martial quờ quạng. Những cành ngấy trắng đâm vào da anh.

Giọng anh trượt đi. Cố gắng thật nhẹ nhàng.

— Con yêu, ba tìm con đây, con đừng nhúc nhích nhé.

Ngược lại, suy nghĩ của Martial đang bấn loạn. Anh biết rõ khu này. Khe Trảng Nghĩa địa được bao phủ bởi những cây cối bị bật rễ, những hòn đá trơ trụi sắc cạnh, những kẽ nứt. Sofa có thể bị lạc chỉ trong giây lát, nhanh như một người đi cắm trại bị cơn bão

cát trong sa mạc đánh úp.

— Sofa, ba ở đây, ba sẽ tìm được con. Làm ơn, con đừng đi xa.

Anh đã kêu to hơn, bỏ qua mọi cẩn trọng.

Không có câu trả lời. Thậm chí không có tiếng vọng trong bầu trời trắng xóa. Martial cố kìm để không hét lên. Anh sống lại cơn ác mộng tồi tệ nhất.

Anh đứng trước bãi biển. Một mình. Gào lên trước biển trống vắng.

Hét gọi tên con.

Alex...

37

Nhà Của Gã Malbar



Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
11h41

Thêm phần dũng cảm nhờ ánh mặt trời chính ngọ, Liane ngọ nguậy cặp vú trắng nhỏ xinh trên bộ râu mới nhú của Martial. Người đẹp đang cưỡi lên chồng, những múi cơ trên cặp chân dài căng ra như muốn làm bật tung chiếc quần lọt khe màu đỏ. Gã Martial sung sướng nằm dài bên dưới, dường như không biết đặt tay vào vùng da nào. Trên cái bụng phẳng? Trên tấm lưng đẫm dầu và mồ hôi? Trên cặp mông tròn? Hay tự giúp mình bằng miệng và hôn miệt mài không thở đôi núm vú đang mời gọi, đôi môi chìm trong thác tóc vàng kia?

Martial đang cương cứng, bức ảnh phóng to trên khổ giấy A3 cho thấy rõ mồn một chi tiết này.

Cô bé Sofa đang chơi trên cát, cách đó hai mét, dưới bóng một cây cọ. Chỉ có vợ chồng nhà Bellion trên bãi biển cát đen, bãi biển ở khu Hố Mặn, Imelda nhận ra nơi đó ngay lập tức.

Một khoảnh khắc hạnh phúc.

Ai đã có thể chụp bức ảnh này?

Imelda lùi ra sau chừng một mét và nhắc lại trong đầu câu hỏi đơn giản đó.

Ai đã có thể chụp bức ảnh này, cũng như hàng chục bức ảnh khác về gia đình Bellion đang được treo trên tường căn nhà bẩn thỉu này?

Imelda đã đếm được ba mươi bảy bức, in khổ A4 và A3. Một

triển lãm kỳ quặc khiến ta có cảm giác tay paparazzi này đã rình rập từng thời khắc trong cuộc sống của vợ chồng nhà Bellion từ khi họ đến đảo Réunion. Rõ ràng ảnh được chụp phóng đại mà Martial và Liane không hề hay biết. Ở sảnh một nhà hàng tại Saint Gilles, quảng trường Marché; trước đền thờ Hinđu Colosse ở Saint André; trước một quầy trưng bày bưu thiếp trên con phố trung tâm ở Hell Bourg... Nhưng phổ biến nhất là những bức chụp cận cảnh cô bé Sofa, đối tượng được nhiếp ảnh gia vô danh quan tâm nhiều nhất. Những bức chụp cận cảnh đôi mắt xanh như búp bê, những nốt tàn nhang, đôi mắt lúm đồng tiền. Giống như bất kỳ cô bé nào là nạn nhân tự nguyện của việc phát minh ra máy ảnh kỹ thuật số, Imelda nghĩ. Chỉ có điều tác giả những bức ảnh này đã không thêm đề nghị Sofa tạo dáng.

Tại sao?

Vừa suy nghĩ, Imelda vừa thường xuyên kiểm tra qua cửa sổ để chắc chắn rằng ngoài phố không có động tĩnh gì, rồi lại làm một vòng quanh nhà. Sào huyệt của gã người Malbar đi chiếc 4x4 màu đen giống như một căn hộ bị trưng dụng khẩn cấp. Hai phòng, phòng khách và phòng ngủ, được trang bị đồ đạc rất sơ sài: hai chiếc ghế gấp và một chiếc bàn phoócmica, một chiếc đệm vứt trên nền đất, thực phẩm chồng đống trên giá một chiếc tủ áo có rèm che bẩn thỉu, đồ ăn đóng hộp, bánh, gạo. Một cái bếp ga đặt chênh vênh trên bồn rửa bát. Những thùng rác đầy ứ hộp bánh pizza và những lon soda rỗng.

Sát tường, khoảng chục can xăng xếp hàng. Để tiếp liệu cho cái gì? Imelda tự hỏi. Động cơ của một chiếc trực thăng? Hay động cơ một chiếc 4x4 sắp mất hút nhiều tuần trong vùng Thượng.

Đây là nơi trú ẩn của một kẻ giết người đang lẩn trốn! Gần như tầm thường... Chỉ trừ những bức ảnh.

Mọi thứ đều thúc đẩy cô tin rằng chính gã Malbar này đã chơi trò paparazzi. Cô đã đúng, chiếc Chevrolet Captiva màu đen không ngẫu nhiên có mặt trong bãi đỗ xe của khách sạn Alamanda vào ngày xảy ra vụ án. Imelda cảm thấy nỗi phấn khích càng tăng lên, cô rất thích thời khắc này, khi phải sắp xếp thông tin theo trật tự.

Chỉ cần một chút tập trung để dựng lại bức tranh ghép.

Hỏng rồi!

Một tiếng chuông ngắn và chói tai nhắc rằng cô vừa nhận được tin nhắn trên điện thoại di động.

Cô rủa thầm rồi đọc.

Mọi chiện ổn mẹ ạ. Con lo đc. Đã cho Dori và Jol cùg nấu. Mẹ cứ bìh tĩh.???

Imelda mỉm cười, tự đáy lòng cảm thấy gần như thất vọng khi lũ trẻ xoay xở rất tốt mà không có cô. Cô gõ câu trả lời ngắn gọn, đầu óc vẫn tập trung vào vụ án Bellion.

Gã Malbar hành động vì lợi ích của chính gã? Gã được trả tiền để rình rập vợ chồng nhà Bellion? Một thám tử tư chẳng hạn? Không quan trọng, câu hỏi thực sự nằm ở chỗ khác. Tại sao lại rình rập vợ chồng nhà Bellion? Để khiến họ phải hoảng sợ? Vì mong muốn trả thù? Vì ghen ghét? Vô vàn những khả năng, cũng như danh tính của kẻ đặt hàng: Một người thân của gia đình? Một kẻ bị bệnh tâm thần mà họ từng gặp? Hoặc tại sao không phải chính Liane Bellion? Có biết bao lý do có thể thúc đẩy một người vợ rình rập chồng mình, nhất là khi người chồng lại có một quá khứ rối bời và một tiếng tăm tiêu cực.

Imelda chăm chú nhìn bức ảnh Liane Bellion đang ngồi ở hiên một quán bar, chắc chắn là trên cảng Saint Gilles. Váy ngắn bằng vải sọc, lưng trần, mái tóc vàng cuộn thành búi ngẫu hứng để lộ khoảng gáy. Ngon mắt...

Trừ phi là điều ngược lại, Imelda lập luận. Có thể là Martial Bellion nghi ngờ lòng chung thủy của vợ... Nhưng thế thì tại sao lại yêu cầu thám tử tập trung vào những bức ảnh gia đình? Tại sao lại thuê một gã Malbar? Một gã Malbar sống trong khu nhà nát này?

Imelda lại nghĩ đến tập hồ sơ mà cô đã đọc trong văn phòng của đội cảnh sát, đến những lời khai thống nhất của các nhân viên khách sạn Alamanda chống lại Bellion. Khách sạn Alamanda đã được xây dựng bởi những người Malbar, nhà Purvi, một triều đại mà nữ đại úy phụ trách vụ án là hậu duệ cuối cùng.

Lại một sự trùng hợp nữa?

Trước khi bước vào căn phòng thứ hai, một phòng ngủ không có cửa sổ, Imelda lại nhìn ra phố. Mọi thứ có vẻ bình thường. Con chó vẫn tiếp tục lang thang, ngửi hít và bổ sung nước tiểu vào khung cảnh bẩn thỉu. Lũ trẻ chơi bóng đang bước vào hiệp thi đấu thứ mười ba ở cuối ngõ cụt.

Imelda bỗng giật mình.

Một hồi chuông. Lại một tin nhắn trên điện thoại.

Đã nhặt xog rau. Còn thừa cà ri đến tối. Hy vọg mẹ thíh chứ? Thật vui vẻ nhé.

Imelda rùng mình khi đọc tin nhắn. Xét cho cùng, Nazir là một cậu bé ngoan. Chỉ thiếu vắng một người cha để thỉnh thoảng đá vào mông cậu.

Cẩn thận, cô cúi xuống rồi nhấc tấm ga bẩn thỉu lên, rồi đến tấm đệm.

Một cảm giác chiến thắng nổ tung trong cô: một chiếc xắc tay được giấu giữa chiếc giường và góc tường! Ít có khả năng nó là của gã Malbar.

Run rẩy, Imelda mở xắc. Ngón tay và mắt cô cùng kiểm kê. Một thỏi son, một ống son bóng, một chiếc ví hiệu Lancel bị bới tung... Bàn tay Imelda lục tìm, tóm bắt ngẫu nhiên, lấy ra một chiếc thẻ căn cước, một thẻ tín dụng, một thẻ tàu điện ngầm Navigo. Tất cả đều mang tên Liane Bellion.

Nơron thần kinh trong não Imelda bắt đầu kết nối. Những ngăn kéo mở ra để sắp xếp các giả thiết. Phải chăng Martial Bellion đã giấu xác vợ ở đây? Hắn đã giao công việc bẩn thỉu này cho gã Malbar? Hay là tất cả mọi người đã nhầm ngay từ đầu? Liane Bellion đã không bị giết trong khách sạn, cô ta đã ngụy trang việc mình bỏ trốn thành án mạng và trốn ở đây, trong căn nhà này, trong khi toàn bộ cảnh sát trên đảo đang tìm xác cô ta.

Tại sao? Để chờ đợi ai ở đây? Để lại biến mất lần nữa? Đi đâu?

Những ngón tay của Imelda đang sẵn sàng tìm kiếm những dấu hiệu khác trong chiếc xắc bỗng cứng đờ lại.

Con chó đang sủa ngoài phố!

Lát sau, cô nghe thấy tiếng ro ro của động cơ chậm lại trước cửa nhà. Bằng bản năng, cô nhận ra âm thanh của một xi lanh dung tích lớn có gắn ống xả kép. Một chiếc 4x4.

Không cần mạo hiểm nhìn qua cửa sổ để đoán ra nó màu đen và được một gã người Malbar đội mũ kaki lái. Cô vội vàng cất chiếc xắc tay vào chỗ giấu rồi lao ra phòng khách. Đưa mắt nhìn quanh để chắc chắn mình không xê dịch thứ gì rồi tìm chỗ lẩn trốn.

Cô chỉ tìm được một nơi, không khả dĩ. Chiếc tủ quần áo. Cô điên cuồng kéo tấm rèm rồi ước lượng chiếc tủ cao và thẳng dùng để xếp chổi. Imelda to gấp đôi, thế nhưng thậm chí chẳng thèm suy nghĩ, cô nhồi người vào đó. Làn da mềm nhão của cô cọ vào vách tủ, phồng lên, dồn lại thành những gờ những ngấn. Đau đến chảy nước mắt, Imelda bíu vào một cái mắc áo và dồn sức kéo mạnh. Da cô cọ xát vào gỗ, váy rách toạc khắp nơi, nhưng rồi cả cơ thể, từng xăngtimét một, cuối cùng cũng chui được vào, áp chặt vào mấy tấm ván lạnh giống như cục bột dày bị nắn để tràn ra và phủ toàn bộ chiếc khuôn không sâu mấy.

Bằng một cử chỉ tuyệt vọng, cô kéo tấm rèm lại và kinh hoàng rình theo cử động đã khiến cô hoảng hốt trong khoảnh khắc quá dài vừa qua.

Imelda nín thở. Cánh cửa nhà mở ra.

Qua lớp rèm, cô chỉ nhìn thấy một bóng người béo mập bước chậm rãi trong phòng. Những tiếng động tiếp theo rõ ràng hơn. Một chiếc túi bị vứt lên bàn, cánh cửa phòng vệ sinh khép lại, giật nước, nước chảy trong bồn rửa, vài giọt nữa, rồi im ắng trở lại.

Imelda nghẹn thở.

Những bước chân quay vào trong phòng, đi qua đằng trước tấm rèm nhưng không chậm lại, rồi xa dần về phía phòng ngủ.

Ngừng thở gần một phút... Imelda hít thở lại. Nách và chỗ kín của cô ướt đẫm mồ hôi mặn chát. Cô căng tai và ngỡ đã nhận ra tiếng sột soạt của vải, tiếng quần áo rơi nhẹ xuống đất, tiếng kéo khóa khô khốc ngắn gọn, có thể là khóa vali.

Như thể gã người Malbar đang thay quần áo... Những giây đồng hồ nối tiếp nhau, dài đằng đẵng.

Tiếng bước chân lại tiến đến gần. Một hơi thở. Tấm rèm rung rinh, cọ vào bụng Imelda.

Nước lại chảy trong bồn rửa, tiếng thủy tinh va vào inox, chiếc túi trượt trên bàn, rồi những bước chân xa dần...

Cánh cửa sập lại.

Không còn gì nữa.

Imelda vẫn chờ. Mọi giác quan đều căng lên.

Lâu. Như thể vĩnh hằng. Căn nhà im ắng, cô tưởng như nghe thấy cả tiếng hét của lũ trẻ ở ngoài xa, trên phố.

Người phụ nữ Cafre vẫn không nhúc nhích, cô không nghe thấy tiếng động cơ nào trong phố. Gã người Malbar vẫn ở đó, rất gần, cô phải tiếp tục trốn sau tấm rèm. Vô cùng cẩn trọng, cô lấy điện thoại di động ra khỏi túi. Cô đã quyết định, cô phải liên hệ với Christos. Không có rủi ro nào, điện thoại của cô không gây tiếng động khi gửi tin nhắn.

Chỉ khi cô nhận một...

Tiếng chuông bỗng đổ vang trong phòng. Imelda đưa mắt nhìn xuống, kinh hoàng, như thể bị thôi miên trước màn hình sáng lòa.

Đã xog hết ngon lành. Mẹ tự hào k? mẹ bít giẻ lau ở đâu không? Cả chìa khóa nhà nữa. Cả túi thuốc Derrik đã lấy?

Tin nhắn khiến Imelda nở một nụ cười lạ lùng. Cô đã lầm, lũ trẻ không thể không cần cô.

Ý nghĩ cuối cùng của cô...

Tấm rèm đột ngột mở ra. Cái bóng đứng trước mặt cô, tay cầm con dao làm bếp. Imelda cố gắng thoát ra. Vô ích.

Cô đã tự nguyện và còn sống nguyên khi bước vào một cỗ quan tài quá hẹp đối với cô.

Đầu tiên cô cảm thấy cơn đau ở tim, dữ dội và nhanh chóng. Hai bàn tay cô tìm cách níu lấy tấm rèm nhưng rồi nắm lại giữa khoảng không. Chúng co quắp, cứng đờ trong nhiều giây, rồi cuối cùng thõng xuống, mềm nhũn, giống như hai chiếc lá úa ở đầu hai cành cây chết.

38

Dưới Bóng Mây

◘◘◘

Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
11h43

— Ba ơi?

Không phải tiếng kêu, mà chỉ là tiếng thì thầm trong đêm trắng. Tim Martial lồng lên. Sofa đang ở đó, cách anh hai mét.

— Sofa?

Bàn tay hai cha con tìm đến nhau theo bản năng. Không ai nói lời nào. Martial dắt con yên tâm bước đi. Mặt đất dốc xuống dưới chân họ. Càng xuống dốc, sương mù càng có vẻ dày hơn.

Trong khung cảnh êm ả đó, họ nghe thấy càng lúc càng thưa giọng nói của cảnh sát, những mệnh lệnh âm vang trong loa, những tiếng hét, tiếng chân lộn xộn. Cảnh sát chỉ còn là những bóng ma vô hình tản mát trong gió.

Hai cha con tiếp tục đi xa hơn. Martial hiểu rất rõ đặc điểm của địa hình nơi này. Anh đã ghi nhớ từng xăngtimét vuông trên bản đồ, anh có khả năng định hướng tốt, và trong trường hợp cần thiết, đã có một chiếc la bàn trong túi. Trước hết hai cha con phải đi dọc theo khe Trảng Nghĩa địa. Nếu cắt ngang khe núi về hướng Đông thì đường đi không nguy hiểm lắm. Chủ yếu là một vùng đầm lầy có cây che phủ đủ để hai cha con không bị nhìn thấy từ trên trời, ngay cả khi sương mù đã tan. Sau khe núi là sông Đông. Hai cha con sẽ phải cắt ngang theo hướng chính Đông, đi qua vùng Thượng Sainte Rose và khu rừng Gỗ Trắng. Một khu rừng gồm me, dừa và chà là, đầy những con đường mòn dạo chơi cần phải tránh,

lốm đốm những dòng dung nham đã nguội từ nhiều thập kỷ nay. Sau đó, hai cha con sẽ đi dưới bóng cây, tiến đến vịnh Thác càng gần càng tốt. Vùng Thượng Sainte Rose trồng mía, cây cao khoảng ba mét, mọc gần đến sát biển.

Theo tính toán của anh, hai cha con đang ở cách con đường ven biển khoảng mười lăm kilômét, chỉ có đường dốc xuống, với khoảng cách thẳng đứng khoảng một nghìn bảy trăm mét. Sofa đi được chừng nào hay chừng ấy. Hai cha con sẽ nghỉ chân. Anh sẽ cõng con bé.

Đã đến rất gần đích rồi.

Hai cha con sẽ đến được đích.

Để cho khỏi áy náy, Martial lấy la bàn ra, rồi định hướng Đông-Bắc, hướng đến một miệng núi lửa nhỏ xíu thấp thoáng qua làn sương mù.

— Đừng buông tay ba, Sofa, chúng ta sẽ đi xuống thế này nhiều giờ nữa.

— Mẹ đang đợi ba con mình ở dưới à?

— Ba hy vọng thế, con yêu. Đừng nói nhiều quá, ta phải tiết kiệm sức.

Martial biết rằng trong khoảng một giờ nữa, hai cha con sẽ đi dưới bóng mây. Thế nên càng cần phải cảnh giác hơn.

12h48

Ba nhìn đồng hồ đeo tay và nói với tôi rằng chúng tôi đến hơi sớm, bởi vì tôi đi nhanh, không than thở. Ba cũng nói rằng chúng tôi chỉ cần xuống đến cánh đồng có những thân cây cao gấp bốn lần tôi, và sau đó là đến nơi.

— Nơi hẹn? - Tôi hỏi ba. - Chúng ta sẽ đến kịp chứ?

— Đúng, nếu con tiếp tục đi ngoan, con yêu ạ..

Tôi không nói gì, trong đầu tôi vẫn nhớ lời nhắn viết trên chiếc xe ở khách sạn.

Hẹn gặp

Vịnh Thác

Ngày mai

16h

Đến cùng con bé

Sẽ khó khăn đây...

Tôi không nói nhiều với ba, nhưng tôi đau bàn chân, đau bắp chân, đau khắp nơi. Cuối cùng, có lẽ ba đã đoán biết, chính vì thế ba đồng ý dừng lại đôi chút ở gần dòng sông.

Một cái khe thì đúng hơn, ba giải thích với tôi. Một dòng sông không có nước, hoặc gần như thế, chỉ có vài giọt đang chảy dưới đáy. Cũng có trái cây nữa, ba nói chúng tôi có thể ăn chúng, chỉ cần hái từ cành cây xuống, tôi đã nhận ra một số trái, nào bưởi, nào quýt. Ba nói cho tôi những cái tên khác, chanh thái, ổi.

Khi bắt đầu xuống dốc, ba nói với tôi rất nhiều, rất lâu, giải thích cho tôi về tất cả các loại cây, hoa và quả. Nhưng từ khi dừng lại, ba lại đi xa. Không xa tôi, không, tôi không định nói thế, ba ngồi bên cạnh, trên một mỏm đá. Chỉ là ba không còn nghĩ đến tôi. Ba thường như thế. Tôi tin là ba đang ở cùng anh trai tôi. Alex, Người đã chết. Khóe mắt ba hơi ướt.

Chính vì điều đó mà tôi đoán ra khi ba đang nói thầm trong đầu với Alex và sau đó là cả những bóng ma khác trước khi tôi ra đời.

13h03

Martial đứng dậy để hái ổi trên các cành chĩa ra khỏi lớp sương mù lúc này đã bớt dày đặc. Anh chất đống dưới chân, lát nữa sẽ cho Sofa nếm thử. Anh nhìn con gái chơi đùa. Con bé đang định xây một cái đập nhỏ xíu trong khe.

Người phụ nữ nhỏ bé đó khiến anh ấn tượng.

Con bé đã hiểu khi nào thì nên biến thành một con khướu duyên dáng không thể im miệng, và khi nào thì cần kín đáo, phải ẩn náu vào chính con người tưởng tượng của mình để anh nghĩ đến chính anh.

Martial thở dài. Anh đưa tay quờ vào túi rồi xua đuổi ý muốn được cuốn vài lá cần sa trong một mảnh giấy cuốn thuốc lá. Không phải ở đây. Không phải lúc này. Không phải trước mặt Sofa.

Anh ngước mắt nhìn lên một khoảnh trời xanh rụt rè xé rách

màn mây, hình trái tim, chỉ bị rạch bởi một vệt trắng mỏng.

Một chiếc máy bay đơn thuần. Có lẽ trí tưởng tượng của anh đã vẽ ra phần còn lại...

Không biết chính xác tại sao, suy nghĩ của anh lại bay về phía Aloé. Tại sao là lúc này?

Tại sao lại ở đây?

Vì mũi tên màu trắng đó? Vì trái tim bị xuyên thủng đó?

Câu hỏi tra tấn anh đã nhiều năm nay, thêm một câu nữa, mà anh không có được dù chỉ phần đầu của câu trả lời.

Alex liệu có còn sống nếu anh không để Aloé lên máy bay không?

39

Một Viên Nước Đá, Một Cô Gái

◘◘◘

Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
13h05

Keng keng keng.

Christos lắc cho đá va vào cốc rượu pân giống như chiếc đàn gỗ trong trò chơi truyền tiếng vô tuyến.

— Thế nào?

Các nhân viên khách sạn Alamanda đều ngồi trên ghế cao bằng nhựa xám giả mây, quây thành hình vòng cung phía trước quầy bar nơi Christos đang đứng. Chỉ còn thiếu Eve Marie Nativel, bà lao công, và người làm vườn Tanguy Dijoux, ông này đã lái xe đưa vợ chồng nhà Jourdain ra sân bay. Thật lạ là ông ta vẫn còn chưa về đây, Christos nghĩ. Không mất đến hai giờ để quay về từ Saint Denis.

Cái bóng của bức tường bao quanh khu vườn khách sạn che cho họ khỏi ánh nắng trên đỉnh đầu. Phía sau, giữa trời nắng, mấy du khách hiếm hoi đang nằm lười biếng trên những chiếc ghế vải gập, cách xa bể bơi đủ để không bị lũ con đang ngụp lặn té nước vào.

Armand Zuttor đứng ở khoảng giữa đám nhân viên và du khách, dưới bóng một cây cọ, lưng ghế dựa vào thân cây.

— Thế nào?

Christos đọc lại lần nữa bảy cái tên. Chầm chậm. Dành thời gian để tách rõ từng âm tiết như thể ông đang cắt nhỏ từng câu trong bài chính tả cho một lớp học của người mù chữ.

Mohamed Dindane
René Paule Grégoire
Patricia Toquet
Aloé Nativel
Joel Joyeux
Marie Joseph Insoudou
François Calixte
hoặc Françoise...

Keng keng keng.

— Các vị chưa bao giờ nghe nói đến những người trung hậu này sao?

Zuttor mệt mỏi nhìn đồng hồ, như thể ông ta đang tính toán đến từng phút thời gian hỏi cung những người làm công của mình. Lại còn vào ngày lễ nữa.

Christos quay về phía quầy bar, rót thêm một cốc pân.

— Không có ai trong số bảy người này ư? Nhưng Réunion đâu phải là nước Úc.

Dần dần, bóng bức tường che phủ các nhân viên của Alamanda tiến về phía bể bơi. Christos không dự kiến trước điều này, nhưng ông tự nhủ có lẽ nó sẽ giúp ông khiến những người kia phải mở miệng. Người nào không trả lời sẽ chết cháy dưới nắng.

Gabin Payet, ngồi trên chiếc ghế đối diện với viên thiếu úy, là người đầu tiên bị quay nóng. Cuối cùng anh ta cũng lên tiếng:

— Tất cả những chuyện đó đã lâu rồi, Christos ạ. Gần mười năm rồi. Hàng lô khách sạn đã mọc lên. Hàng trăm giường. Hàng nghìn người Créole đã thay ga, phục vụ bữa sáng, chất đống khăn mặt trong xe đẩy. Một tuần, một tháng, một hợp đồng ngắn hạn và rồi bay biến...

Naivo Randrianasoloarimino, vẫn còn ở trong bóng râm thêm vài phút nữa, chêm vào một nhận xét mang tính cảnh báo:

— Với lại những cái tên Réunion này toàn giống nhau hết. Hoarau. Payet. Dindane...

Christos bắt luôn quả bóng.

— Nativel... Có nhiều người tên Nativel trên đảo không?

Người ướt đẫm mồ hôi, chiếc sơmi hoa dán chặt vào làn da nâu, Gabin đột nhiên đứng dậy. Anh ta ra sau quầy bar, mở nắp chai Perrier, thêm một viên đá và một lát chanh vào cốc và quay lại ngồi, không nhìn đến những người làm công khác.

— Đó là cháu gái bà Eve Marie! - Christos nở một nụ cười.

Rốt cuộc, mối liên hệ giữa quá khứ và hiện tại... Eve Marie Nativel là nhân chứng chính trong vụ kết tội, người duy nhất có thể xác thực có hay không việc Liane Bellion còn sống và ra khỏi phòng 38 khách sạn Alamanda.

— Ông muốn biết gì về cô ấy, hả nhà tiên tri?

— Tất cả. Kể đi, tôi sẽ tự lọc thông tin.

— Sẽ không khó đâu. Chẳng có gì nhiều để nói cả. Hồi đó tôi làm ở Bambou Bar. Aloé là nhân viên phục vụ cho Cap Champagne, ở đầu kia bãi biển Boucan Canot. Cô ấy xinh xắn, thậm chí rất xinh xắn. Một bông hoa nhỏ xinh của hòn đảo, ông biết kiểu ấy rồi đấy. Khách hàng rất thích. Martial Bellion cũng vậy.

Cái bóng của bức tường càng lùi xa thêm. Lúc này, tất cả nhân viên đều mồ hôi nhỏ giọt dưới cái nắng miền nhiệt đới. Chỉ có Armand Zuttor vẫn mát mẻ dưới bóng cọ, nhưng cũng không tránh khỏi khó chịu. Christos không hề muốn đẩy nhanh màn hồi ức để tránh cho họ việc phơi nắng.

Ông nốc cạn cốc rượu pân rồi nói với Gabin:

— Vậy ra cậu biết ngay từ đầu rằng Martial Bellion không phải là một du khách giống những người khách khác, mà là một người Zoreille đã quay trở lại Pháp. Lẽ ra ta đã tiết kiệm được thời gian nếu cậu nói ngay với chúng tôi...

— Không ai hỏi tôi cả...

— Có thể ta đã bắt được Bellion từ trước, - Christos nói tiếp. - Có thể bà Chantal Letellier vẫn còn sống.

— Để xem nào. Mà tôi đâu thể đoán được... Ông mới là nhà tiên tri...

Viên thiếu úy không đáp trả. Aja sẽ thanh toán nợ nần sau. Ông kết nối những mẩu thông tin mà Gabin đưa ra rồi nói tiếp:

— OK. Hãy trở lại với Aloé Nativel. Bellion thích cô ta đến mức

độ nào?

— Cô ấy là nhân tình của anh ta, - anh chàng nhân viên quầy bar vừa trả lời vừa đặt cốc Perrier lên tay ghế. - Martial thích vặt cánh của những bông hoa đẹp kiểu như vậy.

— Trước hay sau khi hắn chia tay với Graziella Doré?

— Nhiều năm sau... Họ ly hôn năm 1999 còn Aloé được tuyển vào làm ở Cap Champagne năm 2002. Lúc đó cô ấy chỉ mới mười tám tuổi. Aloé là một cô gái đáng yêu. Tháo vát, chị cả trong một gia đình có năm hay sáu con gì đó. Cô ấy rất yêu cậu bé Alex. Mẹ cậu bé, bà chủ, rất bận rộn với công việc. Cô bé phục vụ dành nhiều thời gian hơn cho cậu nhóc thường chơi trên khoảnh hiên giữa những cái bàn...

— Thế còn Martial Bellion? Hắn xuất hiện khi nào?

— Anh ta đến đón Alex mỗi tuần hai lần ở Cap Champagne. Aloé ở đó. Cậu bé Alex kể với anh ta về chị bạn lớn... Tóm lại, Bellion đâu có ngốc. Aloé Nativel có hai phẩm chất đáng quý đối với anh ta. Cô bé mặc những chiếc váy rất ngắn chỉ che được đôi chút cặp mông bé nhỏ xinh đẹp và biết chăm sóc một đứa trẻ hơi quá phiền toái đối với một ông bố độc thân.

— Cô ấy không có bạn trai sao?

— Có, một gã làm ở cảng Pointe des Galets, ở biển nhiều hơn trên đất liền. Aloé Nativel chính là một Super Nanny! Một cô giữ trẻ hạng sang mà Bellion đón tiếp thường xuyên nhất có thể. Cho ăn, ở, yêu đương...

Trong khi Gabin dốc cạn cốc Perrier với vẻ thỏa mãn, Christos cố gắng đánh giá những khả năng khác nhau mà tiết lộ của Gabin có thể mở ra. Zuttor hình như đã ngủ thiếp đi sau cặp kính Ray Ban. Naivo đã đứng dậy và phân phát những chai nước cho các nhân viên của Alamanda. Viên thiếu úy không can thiệp, ông đang tập trung vào câu chuyện với Gabin.

— Aloé Nativel có mặt vào tối Alex chết đuối không?

Anh chàng nhân viên quầy bar lắc đầu.

— Tôi không biết. Tôi đâu có ở trên giường của họ. Phải hỏi dì cô ấy.

Christos rủa thầm. Như thể ngẫu nhiên, bà Eve Marie Nativel không đi làm hôm nay. Theo các nhân viên khác, tất cả các ngày thứ Hai bà đến dọn dẹp nhà cho một khách hàng khác. Theo kiểu chợ đen. Không ai biết tên ông ta. Eve Marie không có điện thoại di động. Để liên hệ với bà, phải chờ đến khi bà về nhà, khu Carosse, không trước 18 giờ tối. Chết tiệt...

— Còn Aloé? Cô ta bây giờ thế nào?

— Gió độc cho những bông hoa của đảo. Lúc đầu, cũng giống như những người khác, cô ấy phải gánh chịu trực tiếp hậu quả kinh tế của việc đóng cửa Cap Champagne. Sau cái chết của Alex, Martial Bellion có những mối lo khác và không cần bảo mẫu nữa. Aloé quay về gặp anh chàng thủy thủ...

— Rồi sao?

— Tiếng đồn đã lan ra, mọi người thi nhau đưa chuyện. Rốt cuộc anh chàng đó cũng đã đuổi cô ấy. Theo những thông tin mới nhất, cách đây ít nhất là năm năm, cô ấy đang làm gái ở Saint Denis, gần ga đường bộ cũ. Nếu có gặp cô ấy, cũng chưa chắc tôi đã nhận ra...

Christos im lặng ghi nhận thông tin. Không biết tại sao, số phận của Aloé khiến ông nghĩ đến những đứa con gái của Imelda, Joly và Dolaine. Cả Nazir và gói cần sa của nó nữa. Trên hòn đảo này, rơi vào bên này hoặc bên kia của đường ranh giới gần như là do ngẫu nhiên. Thuận chiều gió hoặc ngược chiều gió. Sống trong bao bọc hoặc phải chường mặt ra chịu chửi rủa suốt cả cuộc đời.

Viên thiếu úy lắc viên đá trong cốc lần cuối cùng.

Keng keng keng.

Đồng hồ bắt đầu đếm ngược. Ông phải tìm được Eve Marie Nativel trước 18 giờ. Nếu lời khai của bà đổ vỡ, mọi chuyện đều đổ vỡ. Có thể Liane Bellion đã ra khỏi phòng 38, vẫn còn sống nguyên... Nếu cô không chết, việc cáo buộc Bellion chẳng còn ý nghĩa gì, mặc dù có nhiều vết máu và dấu vân tay trên con dao.

Christos không muốn đào sâu thêm giả thiết này nữa. Mọi chuyện trở nên quá phức tạp. Nếu có thời gian, ông sẽ gọi cho Imelda để kể với cô và điểm lại tình hình. Ông quay sang phía

Gabin để hỏi câu cuối cùng:

— Thế cậu có ngẫu nhiên nhớ được anh ta tên là gì không, cái gã bạn trai của Aloé Nativel đó?

— Có! Thỉnh thoảng tôi có gặp anh ta. Một con cá kình nhỏ. Anh ta hay đưa bia cho các hộp đêm ở khu này. Tên anh ta là Mourougaïne Paniandy.

— Paniandy? Một gã người Malbar sao?

40

Truyện Ngụ Ngôn Về Chim Dodo

◘◘◘

Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
13h19

Laroche trông như một viên tướng bị ngợp trước tình huống ngoài dự kiến của trận đánh. Anh ta đứng trên nóc một chiếc xe hòm của cảnh sát, trong khi màn sương mù trôi thành từng lớp phủ trắng lên mái tóc và vẽ ra cho anh ta một chòm râu của giáo trưởng. Chiếc ống nhòm ban đêm bằng tia hồng ngoại, về lý thuyết có thể hỗ trợ đắc lực cho những cuộc truy đuổi trong tình huống đặc biệt, buông thõng vô tích sự trên cổ anh.

Khoảng hai chục cảnh sát đang quay cuồng, khó nhọc nhận ra nhau qua màn sương mù đang chậm chạp tan, giống hệt cánh cảnh sát trật tự loay hoay giữa đống bình xịt khói sau khi những người biểu tình đã giải tán.

Aja tiến lại gần, đi cùng anh chàng Jipé có vẻ vui thích ra mặt. Điệu bộ thong dong của cô nổi bật giữa khuôn mặt ngơ ngác của các cảnh sát khác. Laroche quay về phía cô, chăm chăm nhìn cô từ trên cao nơi anh ta đang đứng. Anh ta đã bỏ rơi chiếc vỏ bọc của một nhà ngoại giao chai sạn.

— Chỉ còn thiếu cô nữa thôi, Purvi! Không phải cô nên điều tra ở Saint Gilles thay vì làm vướng chân chúng tôi sao?

Bình thường, hẳn Aja đã đốp chát lại mà không thèm tìm cách xoa dịu, nhưng viên đại tá khiến cô cảm thấy thương hại, anh ta giống như con gà trống đậu trên cao và cục tác những mệnh lệnh xuống đàn gà đang hoảng hốt. Hẳn là anh ta đã phải thông báo lên

cấp trên, có lẽ đến tận văn phòng bộ trưởng, là gã đàn ông đơn độc đang nắm tay đứa bé gái sáu tuổi đã lọt qua kẽ tay, mặc dù lực lượng hùng hậu nhất trong lịch sử hòn đảo đã được huy động.

Laroche khốn khổ. Có hơi hướng của một vụ thuyên chuyển đến Kerguelen, Crozet hoặc Tromelin. Một đội cảnh sát của riêng anh ta, giữa lũ chim nhạn và chim cánh cụt.

— Cô thích lắm hả, Purvi?

Nữ đại úy vẫy cờ trắng.

— Không, tôi rất tiếc, đại tá ạ. Nhất là tôi tiếc vì đã hiểu ra ý đồ của Bellion quá muộn.

Laroche cúi xuống, nhẹ nhàng nhảy khỏi nóc xe, thử độ bám đất của đôi giày leo núi mới tinh. Anh ta lạnh lùng đáp lại, như thể việc thể hiện quyền lực thái quá có thể sửa chữa được sự thiếu hiệu quả.

— Đừng tiếc, đại úy ạ, tất cả chúng ta đều bị qua mặt.

Anh ta căng thẳng châm một điếu thuốc, rồi ngạc nhiên quan sát chiếc thực thăng màu cam của Jipé. Những chữ cái Hisse & Haut chạy dọc khoang ngồi và logo của hãng, một con sếu đang bay. Anh ta kết thúc việc dò xét bằng ánh mắt xoáy vào chiếc sơmi mở phanh của Jipé.

— Đại úy, cô đã phải đi nhờ để lên đến tận đây à? Rõ ràng là người trên đảo có những nguồn lực đáng ngạc nhiên. Và tôi không chỉ nói đến gã khốn Bellion...

Một người đội mũ kê pi trắng tiến lại, tay cầm tấm bản đồ mở rộng đã bị nhàu nát vì gió. Những vòng tròn đồng tâm được vẽ nguệch ngoạc bằng bút dạ. Laroche đưa ngón tay chỉ và ra những mệnh lệnh vốn quen thuộc. Dàn quân theo kiểu ly tâm bắt đầu từ núi lửa. Rà soát một cách hệ thống. Liên lạc bằng điện đàm.

Vô ích thôi, Aja nghĩ. Có đến một trăm kilômét vuông rừng cần kiểm tra... Cô nói thêm:

— Anh quan tâm đến người dân trên đảo sao, đại tá? Nếu anh muốn nghe, tôi có một giả thiết cá nhân về những nguồn lực tinh thần vô tận của người dân Réunion. Tôi gọi đó là hội chứng chim dodo.

— Thế à?

Laroche quan sát người của mình đi xa dần qua màn sương như vải tuyn, trong tiếng ong ong của đàn ve điện tử. Anh ta rít một hơi thuốc. Nếu có tin tức mới, anh ta sẽ là người đầu tiên được thông báo.

— Được thôi, cô Purvi, chuyện đó đâu có hại gì, hãy dạy cho tôi điều gì đó về hòn đảo của cô đi. Hội chứng chim dodo của cô là thế nào?

Jipé vui thích nháy mắt với Aja. Viên đại úy không để phải nài thêm.

— Khi khám phá hòn đảo này, mọi người thường ngạc nhiên khi bắt gặp những người dân không phải đang đi nghỉ, chân không đi dép xỏ ngón, không có áo hoa mở phanh ra trên bộ ngực rám nắng... Thậm chí còn tệ hơn, có những người đi lang thang suốt ngày, cổ đeo cà vạt và tay cầm tài liệu, càu nhàu ở những đoạn nút cổ chai, hối hả như những người Paris căng thẳng nhất. Hội chứng chim dodo là như thế, có thể nói là một câu chuyện nhỏ để giúp anh hiểu tại sao sự biếng nhác ở miền nhiệt đới, bản chất thích quan sát của người Créole, toàn bộ những sự phỉnh phờ đó, chính là một bức ảnh, chỉ là một bức ảnh. Anh có biết con chim dodo không?

Aja nói luôn, không để anh ta có thời gian trả lời:

— Ít nhất chắc anh cũng nhìn thấy nó trông thế nào trên nhãn những chai bia Bourbon. Con vật mang lại phước lành cho hòn đảo! Cụ thể hơn, các nhà chuyên môn ở đây gọi nó là chim đơn độc. Dodo chính là con vật đó, nhưng là cách gọi ở Maurice. Tóm lại, các nhà chuyên môn nghĩ rằng chim dodo, hoặc chim đơn độc, đã đến đảo bằng đường bay. Và chúng ở lại đây. Không có gì điên rồ cả. Réunion là một thiên đường, một hòn đảo không có động vật ăn mồi. Không có động vật có vú. Không có khỉ lớn, không có dã thú, không có con người. Thậm chí không có cả rắn hoặc nhện. Lúc đầu, chim dodo giống với chim dang.

Aja đưa tay chỉ vào con chim duyên dáng vẽ trên chiếc trực thăng của Jipé, rồi nói tiếp:

— Theo các nghiên cứu, đây là loại chim siêu thanh có hình thoi để bay được qua đại dương. Nhưng vài trăm ngàn năm sống trong hòn đảo thiên đường này sẽ biến anh thành một vận động viên xuyên đại dương. Những bộ xương tìm thấy trên đảo rất đáng ngạc nhiên. Không có kẻ thù nào đe dọa anh, thế thì tội gì phải bay? Thế hệ này qua thế hệ khác, đôi cánh của chim dodo bị teo đi, cho đến khi trở thành những mẩu thịt thừa nực cười và vô dụng. Tại sao phải chạy? Theo thời gian, những chú chim dang thon mảnh trở thành đám ngỗng béo. Tại sao phải sinh sản để tăng số lượng? Trứng ít dần đi. Tại sao phải sát cánh cùng nhau? Các cộng đồng chim dang vỡ thành hàng ngàn gia đình chim đơn độc. Những bộ xương tìm thấy thể hiện sự tiến triển giống hệt như thể ở chim dodo Maurice, ở chim đơn độc Réunion, ở chim bồ câu Rodrigues...

Laroche thích thú nghe câu chuyện của Aja, vừa cảnh giác rình chờ bất kỳ tiếng rung nào trong bộ đàm.

— Thế thì sao, Purvi? Chúng ta trách cứ điều gì ở lũ chim? Chúng phát hiện ra thiên đường trên mặt đất tại những hòn đảo xa mọi thứ này. Chúng sống yên bình ở đây trong vòng hàng trăm ngàn năm. Còn những phán xét mang tính thẩm mỹ của cô về vẻ béo bệu của chúng. Những chú chim béo của cô có được ưu thế là đã trở thành một trong những loài duy nhất trên thế giới.

Aja mỉm cười. Xét cho cùng, Laroche không đến nỗi ngốc. Chỉ có điều, cô không muốn chơi cùng đội với anh ta. Cô chăm chú nhìn những thành viên cuối cùng của đội đang bận rộn trên bãi đỗ xe ở chân núi Lũng xinh. Những viên phi công trực thăng. Những tay súng thiện xạ. Những kỹ sư truyền tin. Tất cả đều là người da trắng... không có ngoại lệ.

Aja nhìn thẳng vào mắt Laroche.

— Lũ chim dodo vô cùng ngây thơ, chúng đã quên mất rằng thiên đường không tồn tại. Sẽ không bao giờ có ai biết rằng chúng có số lượng bao nhiêu ngàn con khi dân di cư đổ bộ lên đảo vào năm 1665. Lũ chim dodo không trốn chạy trước các thủy thủ đầu tiên, mà ngược lại. Thậm chí chúng còn quên mất cảm giác sợ

hãi... Khi đột nhiên chúng lại biết sợ, thì đã quá muộn. Chúng không còn cánh để bay, không còn sức để chạy, không còn lòng dũng cảm để đoàn kết lại. Chim dodo bị tàn sát trong chưa đầy một thế hệ. Vào cuối thế kỷ XVII, trên toàn bộ các đảo Mascareignes, không còn con nào sống sót.

Aja im lặng. Laroche nhổ mẩu thuốc ra.

— Bài học đạo đức là gì, đại úy Purvi? Tôi cho rằng có bài học đạo đức nào chăng?

— Anh là người học cao, đại tá ạ. Tôi đâu cần phải nói rõ với anh. Tất cả các phe đa số thống trị, tất cả những người ưu tú đều tìm cách biến anh thành chim dodo. Một con gà béo rất ngoan ngoãn. Tiện nghi, an toàn, lười biếng. Một chương trình được thiết kế riêng... Người dân Réunion tính toán sồ tiền bảo trợ xã hội của mình theo số lít rượu rum Charrette sẽ không nói điều ngược lại với anh đâu.

Laroche nhăn mặt. Jipé thích thú. Viên đại tá ngần ngừ, rồi vỗ tay.

— OK, Purvi, tôi hiểu rồi. Chim dodo, dân cư trên những miền đất xa xôi, phụ nữ làm trong ngành cảnh sát, tất cả đều cùng chung định mệnh, cùng chung một cuộc chiến. Cảm ơn vì bài học địa lý. Khi nào có dịp, tôi sẽ rất vui được tranh luận về chuyện đó với cô. Tôi đã từng phiêu bạt vài năm trên các đảo hải ngoại khác, Antilles, Mayotte hoặc Nouvelle Calédonie, cô không hiểu được rằng, ngược lại, hòn đảo của cô là một vườn Địa đàng gần như duy nhất trên thế giới yên bình đến mức nào đâu, không có phân biệt chủng tộc cũng không có căng thẳng sắc tộc.

Aja chịu đựng ánh mắt của viên đại tá. Không khẳng định. Cũng không phủ nhận.

Laroche mỉm cười, nhún vai và chống nạnh. Kiểu lính biệt kích, nhưng lý trí, y hệt như từ phim của Clint Eastwood bước ra.

— Nếu cô muốn, đại úy ạ, chúng ta sẽ tranh luận về tất cả những chuyện này sau một chút. Thêm một chi tiết nữa thôi: tôi giả định là cô không có thông tin mới nào về vụ sát hại Rodin và Chantal Letellier phải không?

— Tôi ủy quyền rồi, đại tá ạ, - Aja thẽ thọt. - Nếu có bất cứ thông tin mới nào, anh sẽ là người đầu tiên được thông báo.

Laroche đành lòng rồi quay về phía một kỹ thuật viên đội mũ, trong khi Aja rời đi về phía Jipé. Cô nhìn lại để chắc chắn rằng Laroche không chú ý đến mình nữa.

— Có một câu hỏi vẫn khiến tớ băn khoăn mãi, Jipé ạ. Theo cậu, vì lý do chết tiệt gì mà Bellion lại cùng con gái trèo lên tận đây?

— Tớ thấy chuyện này là hiển nhiên, không phải sao? Do tiểu khí hậu ở đây! Bởi vì sườn núi lửa chính là nơi sương mù dày đặc nhất và tan nhanh nhất.

— Đồng ý, nhưng nếu Bellion muốn biến mất trong rừng cây bụi, hắn có thể bỏ lại chiếc Nissan ở nơi nào hắn muốn rồi lao thẳng vào bất cứ khu rừng nào. Bébour. Bélouve. Bình nguyên Dây Leo, hắn tha hồ lựa chọn. Không có chút rủi ro nào, không để lại cho chúng ta chỉ dẫn nào.

— Cậu nghĩ đến điều gì, Aja?

— Tớ chỉ xoay vấn đề theo mọi hướng thôi. Nếu hắn leo lên đến tận đây, thì chỉ có một cách giải thích thôi. Hắn muốn sang phía bên kia núi lửa. Nếu đi đường ven biển, hắn sẽ không có cơ may nào, hắn sẽ bị tóm. Hắn chỉ có một giải pháp là đi cắt ngang qua đỉnh núi và hắn định đi bộ.

Jipé suy nghĩ, như thể đang trải tấm bản đồ hòn đảo trong đầu ra trước mắt.

— Nếu tớ theo đúng mạch của cậu, Bellion đang đi đến nơi nào đó giữa Saint Benoît và Saint Philippe đúng không? Chúng ta sẽ phải đi khoảng sáu mươi kilômét đường ven biển.

— Nhiều... Quá nhiều. Nhất là tớ lại tin chắc rằng, giống như mọi lần, hắn sẽ lại hiện ra ở đâu đó, để rồi sau đó lại bốc hơi.

Jipé ngước mắt lên. Laroche đang đi đi lại lại trên bãi đỗ xe cùng người của anh ta, điện thoại di động dán vào tai.

— Cậu sẽ nói chuyện này với sếp lớn chứ?

— Thà chết còn hơn!

Những đám mây mù bắt đầu tan ở lưng chừng núi. Cuối cùng

Aja cũng thấy thấp thoáng một góc biển, ở hướng chính Đông.

— Jipé, ta phải có phản ứng ngay nếu Bellion xuất hiện. Phản ứng ngay và nhanh. Cậu... cậu có thể trang bị cho tớ không?

— Nói rõ xem nào...

Cô ngập ngừng, hạ giọng, kéo anh bạn phi công ra xa một chút.

— Trang bị để xuống hai nghìn mét đường núi trong chưa đầy một phút. Tớ đâu cần nói kỹ với cậu. Dù lượn, dù bay...

Jipé mím môi, lời đưa mắt nhìn xuống những thành viên cuối cùng trong đội đặc nhiệm còn ở dưới chân núi Lũng xinh.

— Tớ không muốn làm cậu buồn, Aja ạ, nhưng nếu tớ gắn những gã X-Men kia vào một tấm buồm và thả họ theo chiều gió tín phong, họ sẽ bay đến tận giữa vùng Dolomieu, cháy rụi như lũ muỗi bám trên bóng đèn.

Aja nháy mắt với anh bạn phi công và hạ giọng hơn nữa:

— Tớ không nói với cậu về những gã hề đó, Jipé. Nếu cậu chấp nhận dùng máy bay của cậu để chở trang thiết bị lên đến tận đây, tớ sẽ làm một vòng quanh các đội cảnh sát trên đảo và cấp cho cậu cả chục đồng nghiệp có đủ kinh nghiệm và bằng cấp.

Bầu trời đột nhiên mở ra. Ánh nắng tràn ngập miệng núi lửa. Jipé đeo cặp kính đen bằng một cử chỉ chuyên nghiệp.

— Cậu không bao giờ từ bỏ sao?

Cô cười.

— Không, người hùng ạ! Hội chứng chim dodo! Tớ không muốn rốt cuộc lại trở nên béo ú và không có cánh... Sẵn sàng bị vặt lông.

— Laroche sẽ không hài lòng đâu.

— Gã đại tá đó à, tớ không quan tâm.

13h27

— A lô, Aja phải không? Christos đây! Cháu vẫn ở Lũng xinh à?

— Vâng. Chú có nghe đài không? Chú gọi đến để cười vào mặt chúng cháu à?

— Ngược lại thì đúng hơn...

— Gì cơ ạ?

— Chờ thêm chút nữa trước khi xử Bellion nhé. Chú nghĩ chú đã

khai quật được một phiến đá, loại đá móng có thể làm sụp đổ cả một thánh đường.

— Nói rõ xem nào, chú Christos?

— Chú có một số nghi vấn về tính vô tư trong lời khai của bà Eve Marie Nativel.

— Chết tiệt! Chú nói chi tiết xem nào?

Viên thiếu úy tóm tắt việc Armand Zuttor đến văn phòng đội cảnh sát, chuyện vợ chồng nhà Jourdain bỏ trốn đến đảo Maurice, cuộc trò chuyện qua điện thoại với Graziella Doré, danh sách bảy nhân viên, cuộc hỏi cung ngẫu hứng ở Alamanda, câu chuyện của Gabin...

Aja huýt sáo trong điện thoại:

— Chết tiệt thật! Làm sao để ComGend nuốt nổi chuyện này đây? Laroche không hẳn là kiểu người có thể thay đổi niềm tin chỉ bởi một mối quan hệ bà con mơ hồ giữa các nhân chứng người Créole trong một tai nạn cách đây mười năm.

— Ờ. Nhưng nếu cháu muốn biết tận đáy lòng chú nghĩ gì, thì còn có điều kỳ lạ hơn nữa. Khi ComGend lập danh sách các mối liên hệ mà Martial Bellion có thể có trên đảo để theo dõi, tại sao họ không hề nhắc đến Aloé Nativel, nhân tình cũ của anh ta? Chắc chắn họ phải biết đến sự hiện diện của cô ta chứ.

Aja suy nghĩ một lát nhưng không tìm ra cách giải thích.

— Cháu đang bị kẹt ở đây, chú Christos ạ. Bellion có thể xuất hiện từ đám sương mù bất kỳ lúc nào. Nhưng về phía chú, hãy bỏ qua giấc ngủ trưa và tìm cho cháu bà Eve Marie Nativel trước tối nay!

— Nói thì dễ lắm, người đẹp ạ. Theo những người khác cho biết, bà ấy làm việc cả ngày theo kiểu chợ đen cho một Ông chủ Da trắng. Ta không bao giờ tìm được người Créole nào cho nhân viên nghỉ giữa ngày đâu...

Aja không trả lời. Christos chỉ nghe thấy tiếng gió núi thổi trong điện thoại.

— Aja? Cháu còn đấy không?

— Có lẽ cháu có một ý tưởng, người hùng ạ.

— Cháu biết một người Créole có thể cho bà già Nativel nghỉ việc nửa ngày?

— Vâng… Laila…

— Ai cơ?

— Laila Purvi. Mẹ cháu!

41

Người Đàn Bà Che Ô

◘◘◘

Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
15h27

Martial và Sofa rẽ những thân cây mía to tướng. Vừa cẩn thận giấu mình trong cánh đồng mía cao gần ba mét, hai cha con vừa trèo lên những sườn dốc đầu tiên của đỉnh núi Moka.

— Ba đẩy đi ba, con không nhìn thấy gì cả.

Những cánh đồng xanh lục và lẫn vàng ươm trải dài vô tận về hướng đại dương, với những luống dài, tách biệt nhau bởi những dòng dung nham cháy đen. Hẳn đây là quang cảnh đơn điệu nhất trên đảo... Chỉ có tháp chuông của nhà thờ Đức Bà Dung Nham vượt lên ngọn cây, giống như phiên bản thu nhỏ của thánh đường Chartres giữa vùng Beauce.

Một mê cung thực vật. Martial đã dành thời gian để xem kỹ bản đồ. Núi Moka là ngọn núi lửa cũ đã bị bào mòn, cao chưa đầy năm trăm mét. Không có gì để so sánh với gã khổng lồ Dolomieu đang sừng sững tỏa bóng, nhưng từ đây vẫn nhìn thấy toàn cảnh phần phía Đông Nam của hòn đảo.

Sofa kiễng chân lên, mở mắt tròn xoe.

— Tại sao người phụ nữ mặc đồ màu xanh lơ ở kia lại che ô thế ạ?

Martial nhìn lâu vào điểm con gái đang chỉ, gần như bên dưới tháp chuông màu hồng bẩn thỉu của nhà thờ Đức Bà Dung Nham. Tượng Đức Mẹ đội vương miện đang cầu nguyện ở cổng làng Sainte Rose, hai tay chắp lại, tầm thường ngoại trừ một chi tiết

khó coi: Đức Mẹ Đồng trinh che trên đầu mình một chiếc ô lớn cùng tông xanh da trời với chiếc áo dài viền vàng đang mặc.

— Đó là quý bà đã bảo vệ chúng ta khỏi những đợt phun trào của núi lửa, con yêu ạ. Bà rất nổi tiếng ở đây. Con có nhìn thấy những bông hoa dưới chân bà không? Đó là để cảm ơn bà.

— Chính nhờ bà ấy mà cảnh sát không bắt được chúng ta sao?

— Có thể thế...

— Con cũng thế, con sẽ đến tặng hoa cho bà. Cùng với mẹ...

Martial cảm thấy tim đập nhanh hơn. Anh kéo con gái ra phía sau để con bé khuất vào dưới hàng cây. Ở độ cao này, sương mù đã biến mất hoàn toàn. Anh lấy từ trong túi ra tấm bản đồ tỷ xích 1/25.000 vì muốn an toàn hơn là vì cần thiết. Họ còn phải đi chưa đầy một kilômét nữa, chỉ cần xuống đến biển bằng cách đi theo khe nước Tre.

— Ta đến nơi rồi, con yêu ạ! Con nhìn xuống dưới thấp kia, những vách đá lớn màu đen đang nhoai ra biển ấy. Đó chính là vịnh Thác. Mẹ đang đợi chúng ta ở...

Bàn tay Martial đặt lên mặt Sofa trước khi cô bé nói hết câu. Một chiếc mùi soa ướt bẩn thỉu chẹn ngang môi và khóa chặt miệng cô bé.

15h41

— Ba làm con đau đấy, ba...

Tôi đã hiểu ra, chiếc mùi soa che miệng chính là vì tôi muốn nói về mẹ. Lần nào ba cũng tìm ra cách để không phải trả lời khi tôi nhắc đến mẹ.

Cuối cùng ba cũng rút chiếc khăn khỏi miệng tôi và giơ cho tôi xem. Tôi lùi lại một bước. Sợ hãi.

Chiếc khăn đỏ ối!

Tôi đưa ngón tay lên mặt, không hiểu gì, tôi không thấy đau.

Ba vẫn cười, như thể không có gì nghiêm trọng. Mất một lúc tôi mới hiểu ra. Đúng thế, tôi gần như quên mất, ở cao hơn một chút, chúng tôi đã tìm thấy nhiều trái cây. Chúng có tên là ổi. Tôi thích mê! Tôi ra sức chén, gần bằng những lần đi hái trái cây chín cùng

với mẹ trong rừng Montmorency! Ba đã giải thích rằng ở đây, ổi chiếm chỗ của những cây khác nhanh đến nỗi mọi người cứ nhìn thấy chúng là sẽ nhổ bỏ ngay. Thật vô lý!

— Con sạch chưa, ba?

— Gần sạch rồi. Trông như con vừa bôi son. Con lên ba bế không, con yêu?

— Con không mệt đâu...

Đúng là như thế. Tôi không mệt... Tôi... tôi kiệt sức! Nhưng không thể hiện với ba! Tôi xuống núi từ nãy đến giờ không phải để bây giờ ngủ thiếp đi. Vài phút trước khi gặp lại mẹ!

Dưới kia, vịnh Thác.

Nếu ba không nói dối tôi ngay từ đầu.

— Con đã là một cô gái dũng cảm không thể tưởng được, - ba nói với tôi. - Nhưng trước khi đến biển, chúng ta sẽ đi qua chặng đường cuối cùng, và không được để người ta nhận ra chúng ta. Cảnh sát vẫn đang tìm kiếm. Bây giờ họ đã biết con cải trang thành con trai.

— Ba bế con thì có thay đổi gì đâu?

— Ba của con đã nghĩ đến mọi chuyện rồi...

Ba cúi xuống rồi lấy từ ba lô ra một chiếc chăn xấu xí bẩn thỉu. Tôi nhận ra nó, ba đã nhặt nó trong gara của bà già tóc xanh lơ lúc này đang ở cùng chiếc xe của bà trong cái hố không đáy.

— Ba sẽ phủ nó lên con, con yêu ạ, và ba sẽ ôm chặt con trên tay. Mọi người sẽ nghĩ là ba đang bê củi, những cây mía khô để đốt hoặc lá dứa để tết, giống như ở đây người ta vẫn làm.

Tôi không hiểu hết. Ba đưa tay cho tôi.

— Nhún rồi nhảy nào, con yêu...

Tôi lưỡng lự hồi lâu, rồi vâng theo. Tôi đưa tay cho ba.

Ngay khi hai bàn chân rời khỏi mặt đất, tôi cảm thấy toàn bộ nỗi mệt mỏi đổ sụp lên tôi, bao bọc thân thể tôi, ấm và tối hơn cả chiếc chăn hôi rình.

15h43

Martial lại lên đường. Đi xuống theo khe Tre mất chưa đầy

mười phút. Sofa ngáp trên tay anh, mệt lử. Vừa sắp đến gần con đường ven biển, anh phủ chăn lên người con bé.

Chướng ngại cuối cùng phải vượt qua...

Con đường quốc lộ có vẻ vắng người. Martial đã nghĩ đến điều này, đây là nơi ít người qua lại nhất đảo, cả chục kilômét bờ biển mà không có một cư dân nào. Trong thập kỷ trước, những dòng dung nham đã tràn xuống đến tận biển hai năm một lần, đốt cháy mọi thứ trên đường đi. Ai điên mà lại dựng nhà ở đây?

Náu mình trong rìa cánh đồng mía, Martial chờ đợi, săm soi từng chi tiết nhỏ nhất. Anh phải cảnh giác, mặc dù cảnh sát không có bất kỳ manh mối nào để đoán ra anh chạy trốn theo hướng nào từ bình nguyên Cát. Sofa ngủ ngon lành trên tay anh; lúc này đôi tay đó đang run rẩy, nhưng không phải vì sức nặng của con gái.

Mà đúng hơn là vì lo sợ.

Anh nghĩ lại những chữ viết vội vàng trên cánh cửa chiếc Clio màu xám.

Hẹn gặp

Vịnh Thác

Ngày mai

16h

Đến cùng con bé

Đến rất gần đích rồi, đầu óc anh bỗng thoáng qua ý nghĩ lẽ ra lựa chọn tốt nhất là để bị cảnh sát bắt. Thú nhận tất cả... Để mong cứu được Liane, phải chăng anh đang bắt Sofa gánh chịu một mối hiểm nguy còn lớn hơn? Martial nhẹ nhàng vuốt ve tấm chăn, vừa thì thầm một bài hát Créole: *Trẻ con vùng Thượng.* Đã mười năm anh không hát bài này.

Nơi vùng Thượng, khuất trong núi cao Không có sương mù, không có chim non, chỉ vài dòng suối trong. Có cô bé Marla, để đi đến đó, phải có lòng dũng cảm...

Trong tiếng ru, Sofa ngủ thiêm thiếp. Hơi thở con bé trở nên đều đặn, thư thái, tin tưởng.

Có cô bé Sofa, để đi đến đó, phải có lòng dũng cảm…

Anh nhìn đồng hồ. Anh sẽ đến đúng giờ.

15h57

Martial chờ cho hai chiếc xe hơi và một chiếc xe tải thuê đi qua, rồi đi ngang đường quốc lộ. Không có cảnh sát nào trong tầm mắt.

Vịnh Thác đột nhiên hiện ra, tuyệt đẹp. Một cảnh tượng thần tiên nơi mép nước trong chiếc hộp đan bằng cây cọ, cây bàng và dứa dường như được một người làm vườn tỉ mỉ trồng. Quang cảnh kết thúc với những ngọn núi lửa nơi từ đó một tấm rèm nước liên tục đổ xuống. Nước từ một dòng suối uốn lượn giữa cây cầu và những phiến đá chảy ra hòa vào đại dương rồi biến mất trên bãi biển, dưới những viên đá cuội đen như than. Trái ngược với ốc đảo lãng mạn, những cơn sóng mạnh hoang dại đập vào bờ đá, khiến ta tưởng như cả chục chiếc thuyền của ngư dân xếp hàng trước bến tàu mỏng manh có thể đang mạo hiểm trước biển.

Martial cẩn trọng tiến lên. Những người đi dã ngoại đã chiếm hết lều, bàn và ghế dài bằng gỗ dưới bóng mát của khu rừng. Xe của họ nằm ngoan ngoãn trên thảm cỏ được xén phẳng dùng làm bãi đỗ xe.

Chỉ có một chiếc duy nhất thách thức lệnh cấm. Nó nằm ở nơi khó tiếp cận nhất, bên kia bến cảng, phía sau móng ngầm xây bằng đá cuội. Một chiếc 4x4 màu đen. Một chiếc Chevrolet Captiva.

Đằng trước chiếc 4x4, có một người đàn ông đang đứng. Thấp bé, bệ vệ, nước da mai mái, trên đầu sùm sụp mũ kaki có thêu đầu một con hổ.

Martial không hiểu. Ngón tay anh run lên trên tấm chăn màu be. Anh bước thêm khoảng mười mét nữa.

Gã Malbar chăm chú nhìn anh rồi mỉm cười, như thể đang đợi anh. Đột nhiên Martial sững lại. Tê liệt, trong khi tim anh hoảng loạn.

Lần này, anh đã nhận ra gã.

42

Fé Lève Lo Mort



Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
15h29

Bà già người Créole không bước vào trong văn phòng đội cảnh sát. Bà đặt chiếc túi lớn bằng vải trên bậc thềm và đành ngồi xuồng trước cửa, chờ có người nhìn thấy mình.

Christos gặp bà khi ông ra ngoài bãi đỗ xe để hút thuốc: Bà già người Créole ngồi đó bao lâu rồi nhỉ? Vài phút? Một giờ?

— Thiếu úy Konstantinov phải không? - bà hỏi bằng giọng kéo dài. - Là mẹ của sếp ông, bà Laïla Purvi, đã thuyết phục tôi đến đây. Tôi hy vọng đây là chuyện quan trọng, vì các ông chủ không thích nhà họ bị lau dở dang.

— Điều đó phụ thuộc ở bà, Eve Marie ạ. Chỉ ở bà thôi. Mời bà vào.

Christos cất gói thuốc vào túi áo. Bà Eve Marie Nativel vẫn không nhúc nhích. Không biết bà có nghe thấy không nhỉ?

— Không, - cuối cùng bà thì thầm. - Không. Tôi không đến để... các ông nói thế nào nhỉ...

— Khai báo?

— Đúng... khai báo. Tôi chỉ đến để...

Bà già người Créole chăm chú nhìn lá cờ ba màu ủ rũ trên nóc văn phòng cảnh sát, không nói hết câu.

— Để kể cho tôi nghe một câu chuyện phải không? - Viên thiếu úy tiếp lời. - Chuyện về cô cháu gái Aloé của bà?

— Bởi vì tôi đã hứa với bà Laïla.

Christos ngước mắt lên. Bà già có đôi mắt xanh nước biển giống hệt màu chiếc khăn Créole mà bà trùm trên tóc. Năm trăm mét trước mặt họ, giữa các ngôi nhà, ông thấy bãi biển gần như vắng tanh.

— Bà muốn chúng ta đi dạo một chút chăng?

Bà Eve Marie mỉm cười.

— Ý hay đấy, thiếu úy ạ. Ông cầm túi giúp tôi nhé?

Họ đi cạnh nhau về phía bãi biển, giữa lòng phố, chẳng có chiếc xe nào quấy rầy họ. Cả hai đi qua biển hiệu màu cam của hiệu cắt tóc Mandarine.

— Bà hay ra vẻ bí mật thế, Eve Marie.

Bà già người Créole thở hổn hển sau mỗi bước đi.

— Tôi đã nói với cảnh sát tất cả những gì tôi nghĩ là có ích, thiếu úy ạ. Không lần nào tôi nói dối.

— Bà vẫn bảo đảm rằng Liane Bellion không hề ra khỏi phòng 38 của khách sạn Alamanda sao?

Một hơi thở dài.

— Vâng.

— Và Martial Bellion đã mượn xe đẩy đồ vải của bà?

Hai người dừng lại một lát. Ngay giữa lối đi. Hai chiếc xe scooter sượt qua họ và biến mất về phía bến cảng.

— Đúng thế. Chuyện xảy ra chính xác là vậy, như tôi đã kể với các ông.

— Nhưng bà đã quên nói với chúng tôi rằng bà biết Martial Bellion. Rằng cách đây mười năm anh ta đã sống với Aloé Nativel, cháu gái bà.

Họ lại đi tiếp. Ba bước nữa. Bãi biển ngay trước mặt họ, phía sau nhà hàng Paul và Virginie. Ba mươi mét nữa. Dài vô tận.

— Thiếu úy, liệu có thể có mối liên hệ gì giữa câu chuyện cũ đó với việc Liane Bellion mất tích không?

— Chính bà sẽ nói cho tôi biết, Eve Marie ạ. Bà sẽ kể cho tôi nghe câu chuyện của cháu gái bà.

Bà già người Créole lại dừng lại. Vài giọt nước mắt lăn ra từ khóe mắt nhăn nheo. Giống như một người con rể quan tâm,

Christos nắm lấy cánh tay bà. Ông đỡ bà và họ đi tiếp từng mét một về phía bãi cát.

— Aloé là một cô gái vàng, thiếu úy ạ. Một cô bé đáng yêu đã nuôi lớn bốn đứa em cả trai lẫn gái mà không bao giờ than thở. Rất xinh xắn. Con bé có làn da rất thơm. Mùi vani. Lúc nào cũng có vani trong vườn nhà tôi ở Carosse. Chiều nào sau giờ học, nó cũng ở đó suốt nhiều giờ. Chính vì thế mà tôi không nói về con bé với các ông. *Fé lève lo mort*, thiếu úy ạ...

— *Fé lève lo mort*?

Họ bước xuống một cầu thang nhỏ bằng bê tông để xuống bãi biển, bà Eve Marie bước xuống chín bậc thang, gần như cứ mỗi bậc lại dừng lại. Đến bậc cuối cùng, bà dựa người vào vai viên thiếu úy mà cởi dép mãi không xong. Bà cầm đôi xăng đan bằng vải trong tay và thận trọng bước trên cát.

— Tôi biết chuyện này rồi, bà Eve Marie ạ. (Christos tìm từ ngữ.) Cuộc sống khắc nghiệt, những người đàn ông rời bỏ cô bé, Martial Bellion, Mourougaïne Paniandy, Cap Champagne đóng cửa. Tôi cần một câu trả lời chính xác, bà Eve Marie ạ. Aloé rất gần gũi với cậu bé Alex Bellion. Cô ấy chăm sóc cậu bé nhiều hơn chính cha mẹ cậu. Cô ấy có ở Boucan Canot vào buổi tối Alex bị chết đuối, ngày 3 tháng Năm năm 2003 không? Có thể coi cô ấy là người phải chịu một phần trách nhiệm nào đó về cái chết của cậu bé không?

Bà Eve Marie đứng chôn chân trong cát. Mải mê quan sát mãi một con chim đuôi chổi đang dập dờn bên trên đầu họ, rồi trả lời, giọng có chút bực tức:

— Hóa ra là thế? Đó chính là điều khiến ông bận tâm đến thế sao? Ông nghĩ tôi nói dối để bảo vệ cháu gái mình à?

Tiếng cười như nứt rạn của bà Eve Marie bay về phía phá.

— Chúa ơi... Aloé tội nghiệp của tôi...

Bà già Créole ngồi xuống cát và vốc hàng nghìn hạt trong đôi tay nhăn nheo.

Christos ngần ngừ một lát, rồi cũng ngồi xuống.

— Aloé tạo thành một cặp đẹp đôi với Martial Bellion, hợp hơn

nhiều so với gã Mourougaïne cục mịch đó, dù rằng Martial già hơn nó, mặc dù tuần này qua tuần khác, anh ta quan tâm đến con trai nhiều hơn. Cô bảo mẫu trẻ trung xinh đẹp người Créole ngày càng ít có ích hơn. Có lẽ anh ta sẽ rời bỏ nó ngày một ngày hai, để theo đuổi một cô gái lớn tuổi hơn nhưng cũng xinh đẹp như nó, Aloé đã hiểu ra điều đó.

— Bà vẫn chưa trả lời câu hỏi của tôi, bà Eve Marie. Martial Bellion đã bị kết án giết người do tai nạn. Anh ta là người duy nhất phải chịu trách nhiệm theo phán quyết của thẩm phán Martin Gaillard. Aloé ở đâu vào ngày 3 tháng Năm năm 2003, ngày Alex bị chết đuối?

— Ở xa. Rất xa.

Ánh mắt bà Eve Marie nhìn hút vào bầu trời.

— Xa hơn cả nơi lũ chim đuôi chổi đang bay.

Bà già điên rồi chăng?

Bà già người Créole đoán biết những nghi ngại của viên thiếu úy. Bà nắm lấy tay ông. Cánh tay bà run lên, ít nhất cũng run như giọng nói của bà.

— Aloé tưởng đã nắm được vận may của cuộc đời mình! Con bé đã nhận lời tham dự một buổi casting trên sân khấu bãi biển, vào mùa hè năm 2002. Phải nhảy múa trong trang phục áo tắm dưới bóng dừa trước cảnh hoàng hôn. Đại loại thế... Rồi họ đã gọi lại cho nó vào mùa thu. Nó được giữ lại để quay phim, một clip cho bài hát quay ở chính quốc, không phải bài hát của Réunion, mà là một bản zouk Antille, tôi nghĩ thế. Họ trả tiền đi lại và khách sạn cho nó. Clip đó đã được phát nhiều lần trên truyền hình hồi đó, nhất là trên kênh 6. Con bé Aloé của tôi nhảy múa đằng sau một ca sĩ da đen đẹp như tượng đồng, giữa mười lăm cô gái lai khác mặc bikini cũng đẹp như con bé. Rồi nó quay về Réunion và họ chẳng bao giờ gọi lại cho nó nữa.

— Ngày 3 tháng Năm năm 2003, Aloé đang ở chính quốc sao?

— Đúng. Việc đó không khó để xác minh, hẳn phải có tài liệu lưu trữ về những thứ đó.

— Trùng hợp kỳ lạ... thêm một lần nữa. Đương nhiên, họ sẽ xác

minh.

— Không cần đâu, - tuy nhiên Christos lại nói vậy. - Có... có thể gặp Aloé không?

Bàn tay nhăn nheo cứng lại thành một khúc gỗ chết. Mắt bà Eve Marie lại ầng ậng nước.

— Hóa ra là ông vẫn không hiểu?

Christos vuốt vuốt cánh tay nhăn nheo của bà già người Créole, dịu dàng, giống như người ta vẫn làm để trấn an một chú chim sẻ vùng Réunion đang sợ hãi.

— Hiểu điều gì?

— Lý do tại sao tôi không bao giờ nói với ông về Aloé.

— Khi mọi chuyện đều trở nên tồi tệ, cô ấy đã bán mình, đó chính là điều bà không muốn thú nhận với chúng tôi phải không?

Những ngón tay trái của bà Eve Marie vẽ thành các đường tròn nhỏ trên cát.

— Nó lấy tên là Vanille. Khách hàng của nó chỉ biết đến nó bằng cái tên đó, mãi sau này tôi mới biết điều ấy. Nó không bao giờ quay lại Carosse thăm tôi nữa. Có vẻ nó được rất nhiều khách gọi. Toàn những đàn ông giàu có. Nó kiếm được rất nhiều tiền...

Bỗng nhiên một cơn bão cát từ bàn tay bà già phủ lên những vòng tròn.

— Càng ngày nó càng giữ lại ít hơn. Càng cần tiền, nó lại càng kiếm được ít hơn.

— Cần sa?

Eve Marie mỉm cười.

— Heroin, thiếu úy ạ. Người ta tìm thấy xác nó ngày 17 tháng Mười một năm 2009 trong lưu vực thác Maniquet, phía trên Saint Denis. Quá liều, bác sĩ pháp y kết luận thế. Báo chí trên đảo đã đưa vài dòng về cái chết của một gái làng chơi có biệt danh là Vanille. Không bao giờ có người nào biết tên thật của nó, ngoại trừ cảnh sát, các em nó, cha mẹ nó và tôi. Ngay cả Martial cũng không biết chuyện.

— Tôi rất tiếc, bà Eve Marie ạ.

— Không cần như thế, thiếu úy ạ. Ông chẳng thể làm gì được. Ít

ra ông cũng hiểu tại sao tôi không muốn nói đến Aloé bé bỏng của tôi. Không dễ gì che giấu những bí mật gia đình trên hòn đảo này.

Eve Marie thả cho những hạt cát cuối cùng lọt qua kẽ tay.

— Ta về chứ, thiếu úy?

16h00

Christos và bà Eve Marie đứng trước cửa văn phòng đội cảnh sát. Từ lúc dưới bãi biển đi lên, họ gần như im lặng. Không lúc nào ý nghĩ bà Eve Marie có thể nói dối lướt qua đầu viên thiếu úy.

— Cảm ơn ông về chuyến đi dạo, thiếu úy.

— Rất hân hạnh, bà Eve.

Christos thấy mình đang thật lòng.

Bà Eve Marie lấy lại chiếc túi. Trước khi chậm rãi đi qua bãi đỗ xe, bà quay lại phía viên cảnh sát lần nữa.

— Tôi thấy rõ là ông sẽ tiếp tục hành hạ đầu óc mình để tìm xem ai là người phải chịu trách nhiệm về cái chết của cậu bé Alex. Vậy thì thiếu úy ạ, hãy tự nhủ rằng không ai có tội hết. Rằng đó chỉ là một điều ngẫu nhiên và không ai có thể thay đổi được điều gì. Chính từ đó mà nảy sinh tất cả hận thù trên thế giới, thiếu úy ạ, mọi cuộc chiến tranh, chúng ta luôn phải tìm ra thủ phạm cho mọi nỗi bất hạnh trong vũ trụ. Ngay cả khi không có, đầu óc ta sẽ tạo ra chúng. Hẳn là đối với một cảnh sát, sẽ khó mà chấp nhận ý nghĩ này vì ta quá cần đến các thủ phạm nên rốt cuộc ta tạo ra chúng.

Christos sững người, không thể cắt ngang dòng độc thoại của bà già người Créole. Đôi mắt xanh lơ của bà nhìn sâu vào mắt ông.

— *I fé pa la bou avan la plï,*[48] thiếu úy ạ. Ông hiểu câu đó không? Khi ta bất hạnh, ta sống sót bằng cách trách móc cả thế giới, hoặc chỉ một người nào đó, người đã vật lộn để sống tốt hơn một chút. Ông không đồng ý sao?

— Tôi... tôi không biết. Bà nói với tôi rằng không ai phải chịu trách nhiệm về cái chết của cậu bé Alex, nhưng chúng ta đang có một kẻ giết người tự do dạo chơi trên đảo...

Ánh mắt màu xanh biển của bà Eve Marie trùm lên cả người

viên cảnh sát.

— Đó chính là điều tôi đang cố giải thích với ông, thiếu úy ạ. *I fé pa la bou avan la plï.* Khi nỗi đau chạm đến ta, tất cả chúng ta đều không chịu chấp nhận rằng không có thủ phạm nào cần phải trừng phạt. Thế nên để giảm bớt nỗi đau, ta tạo ra một cuộc trả thù.

Ta tạo ra một cuộc trả thù, Christos nhắc lại trong đầu. Bà già người Créole này điên rồi, hay đang tìm cách nói với ông điều gì khác? Một sự thật được mã hóa? Tên của một kẻ sát nhân không phải là Martial Bellion?

Trong khi một loạt giả thiết mâu thuẫn đang va đập nhau trong tâm trí ông, tiếng chuông điện thoại vang lên từ văn phòng đội cảnh sát.

43

Đổi Phiên Trông Con



Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
16h01

Martial dừng lại cách gã người Malbar chừng hai chục mét. Không thể tiến thêm bước nào. Anh đặt tấm chăn quấn Sofa đang ngủ xuống đất. Gã người Malbar, đứng phía sau chiếc 4x4 màu đen, bất động nhìn theo hành động của anh, khuôn mặt khuất dưới bóng chiếc mũ kaki. Phía sau gã, những con sóng đập vào vách đá đen của vịnh Thác nổ tung thành bọt trắng xóa.

Martial lưỡng lự một lát, không biết nên bước lên hay chạy. Hay bỏ trốn. Anh không nhúc nhích.

Anh nhìn chăm chăm gã người Malbar và nhớ lại lời nhắn: *Hẹn gặp Vịnh Thác…*

Anh đã hiểu không thể chống lại ký ức đang tràn về, nổi lên bề mặt trí não anh, làm tê liệt từng giác quan của anh. Lần này, anh để cho quá khứ chiến thắng.

Suy nghĩ của anh hoảng loạn, ký ức trải dài, Martial tự kể lại với chính mình, miệng mở ra nhưng không thốt nên lời nào.

Mọi chuyện đã đổ vỡ vào ngày 3 tháng Năm năm 2003.

Đó là một buổi tối thứ Bảy, là ngày đến lượt Graziella trông con. Đột xuất hôm ấy tôi chỉ có một mình. Bạn gái của tôi hồi đó, Aloé, vừa bay về chính quốc để tham dự một buổi casting. Cắt đứt khá đúng lúc, cả hai đều ý thức được điều đó. Mỗi người một đường, mỗi người một vận may…

16h02

Graziella Doré cẩn thận vén một lọn tóc dài hơn những lọn khác một chút ra sau tai, như sợ làm nó bị gãy, rồi quay mặt về phía Ấn Độ Dương.

Trong một lát, cô nhớ lại cuộc trò chuyện qua điện thoại với gã cảnh sát đó. Gã có đủ khả năng để hiểu bất cứ chuyện gì không? Chắc là không. Gã có vẻ là một công chức không mấy nhiệt huyết. Gã chạy theo cái bóng ngay khi ta điều khiển các con rối trước mũi gã.

Một chú cún tốt bụng lười biếng.

Cô phải tập trung hơn là không ngừng tua lại thước phim đó. Hành động. Phản ứng. Nhưng liệu có thể quên được không?

Mỗi đợt sóng đại dương tan dưới chân đều nhắc cô nhớ đến Alex. Làm sao chống lại được?

Những hình ảnh chớp nhoáng tràn ngập tâm trí cô. Vùng phá. Khách sạn Alamanda. Cuộc trốn chạy của Martial. Những xác chết... mới, cũ...

Những xác chết kéo chân cô, để không bị lãng quên. Lần này, Graziella không xua đuổi chúng nữa.

Đã quá lâu rồi...

Chính xác là ngày 3 tháng Năm năm 2003. Graziella nghĩ.

Tôi chỉ có một nỗi ám ảnh duy nhất. Martial không có quyền bỏ tôi.

Anh ta có thể lừa dối tôi với những người đàn bà khác xinh đẹp hơn, như con bé Aloé Nativel chẳng hạn, anh ta có thể đi uống cả đêm với những gã đàn ông khác, anh ta có thể chỉ tạt qua hai ngày một lần, lợi dụng tiền bạc của tôi, các đầu bếp trong nhà hàng của tôi, giường của tôi, lỗ trôn của tôi, nhưng anh ta không có quyền bỏ tôi.

Anh ta không có quyền yêu người khác.

Tôi đã đầu tư mọi thứ cho anh ta, giống như người ta đặt toàn bộ tiền tiết kiệm vào một con số ở sòng bạc, vào một con ngựa, một cổ phiếu mới nổi có mức giá tăng vùn vụt. Tôi đã chọn anh ta trong số hàng chục ứng cử viên khác, tôi đã tin là có thể thay đổi anh ta, mà thực tế là tôi đã làm được điều đó; anh ta còn trẻ, dễ bảo như đất sét, một cục kim loại cần được đẽo gọt, một mảnh quặng hiếm mà chỉ có

tôi mới phát hiện ra và biết cách khai thác. Tất cả những hy sinh đó tôi đều có thể chịu đựng bởi vì cuộc sống vợ chồng là một tác phẩm dài hơi, chỉ có thể đánh giá được sức mạnh và sự cân bằng nhiều năm về sau. Một công trình chậm chạp và kiên nhẫn.

Tôi đã đặt cược vào Martial mà xem thường tất cả những mộng tưởng khác, những niềm say mê khác, những cơ hội vô tận mà cuộc đời tặng cho mình, giống như một nữ sinh sẵn sàng gác lại tuổi trẻ để học hành ngày đêm nhằm mục đích duy nhất là đạt được tấm bằng hết sức khó khăn.

Tôi đã chọn anh ta làm cha của con mình.

Không, Martial không có quyền từ bỏ tôi chỉ vì một đứa con gái lẳng lơ khác vừa xuất hiện.

Chính vì thế mà đêm đó, tôi đã dồn anh ta vào chân tường...

16h03

Graziella gọi tôi sau khi Aloé đi chưa đầy ba giờ. Tôi đã đưa cô ấy ra sân bay Roland Garros. Chắc chắn là thông qua những người bạn chung có ý tốt, Graziella đã biết rằng cô bé bay đi Paris, và sẽ lưu lại đó không biết bao lâu.

"Em cần anh trông Alex tối nay. Đúng, em biết hôm nay là ngày em trông con nhưng... nhưng anh phải đến. Tối nay em có hẹn, hẹn với một người đàn ông. Đây là lần đầu tiên, Martial. Thế nên hãy làm ơn, cố gắng giúp em, đến Cap Champagne đi, đón Alex muộn nhất là lúc 22h."

Cô ta bịp tôi. Tôi tin chắc là cô ta bịp tôi. Chẳng có người đàn ông khác nào hết, chẳng có cuộc hẹn nào hết. Lại thêm một lần cô ta dùng Alex làm cái cớ để thổi còi tôi, bắt tôi phải chạy, lại hét vào mặt tôi những cái gọi là nghĩa vụ đối với cô ta và với con. Thử vận may, bởi vì cô ta biết tôi lại tự do.

16h04

Martial quá kiêu ngạo để tin chuyện đó, nhưng tối đó tôi không lừa bịp. Lần đầu tiên tôi không lừa bịp. Tôi đã thực sự quyết định sẽ tìm cho mình một người đàn ông khác. Fabrice Martin là luật sư về luật

môi trường. Anh ta giàu có và nhiệt tâm bảo vệ đa dạng sinh học của hòn đảo bằng việc xua đuổi những người chăn nuôi và trồng trọt khỏi các khu vực được bảo vệ tại vùng Thượng nơi họ vốn đã sống từ năm thế hệ qua. Nghĩ kỹ lại thì anh ta không đẹp trai lắm. Mặc dù ngày nào cũng chạy bộ hai tiếng dưới nắng và cởi bỏ cà vạt với áo sơmi thường xuyên nhất có thể để tôi chiêm ngưỡng phần thân trên đẹp như tạc, anh ta vẫn giữ vẻ mặt của một công chức tận tụy với chiếc mũi dài có tỷ lệ hoàn hảo để mang chiếc kính cận nặng trịch.

Đã nhiều tuần anh ta nài nỉ tôi cùng ăn tối dưới ánh nến. Tối đó tôi đã chấp nhận, để làm Martial phải ghen, đương nhiên. Cô bé người Créole vừa thành niên cuối cùng đã đi khỏi. Đã nhiều tháng nay tôi có thể đuổi cô ta khỏi Cap Champagne, nhưng cô ta lại kéo khách đến cho tôi. Cô ta chăm sóc Alex cũng tốt nữa. Martial có lẽ chẳng bao giờ đủ khả năng một mình chăm sóc con trai... Nhưng đã kết thúc rồi! Lần này, anh ta sẽ phải lựa chọn...

Alex đang chơi trên bãi biển Boucan Canot như mỗi tối. Tôi giám sát con từ sau quầy Cap Champagne, bãi biển đã tối và vắng vẻ. Tôi quyết định sẽ đóng cửa muộn nhất là vào 22h. Mặc dù không phải là ngày trông con chính thức, Martial cũng không có lựa chọn nào khác ngoài việc đến đón Alex. Anh ta đã hiểu rằng chỉ cần muộn tí chút tôi cũng không bỏ qua... Có các nhân viên làm chứng. Gửi thư cho thẩm phán. Martial là một đứa trẻ cần phải trừng phạt. Tôi đang đi đúng hướng. Anh ta đang tiến bộ. Đến khi quay lại với tôi, anh ta sẽ trở thành một ông bố gần như hoàn hảo.

Đúng, Martial sẽ đến đón Alex. Như thế, tôi sẽ buộc anh ta đối mặt với các trách nhiệm. Anh ta sẽ không thể đùa với tôi được nữa. Sẽ phải nhận ra là có cạnh tranh.

Fabrice là một luật sư trẻ giàu có, dáng dấp thể thao, biết tính toán. Martial có thể sẽ mất tôi, vĩnh viễn.

Anh ta sẽ không bao giờ có thể chịu được điều đó.

16h05

Nếu tôi không có mặt ở Cap Champagne lúc 22h, ả Graziella điên rồ đó sẽ lại viết thư cho thẩm phán để thêu dệt những chuyện dối trá.

Trong tình huống đó, lời nói của người cha trước những lập luận của người mẹ sẽ chỉ có giá trị như lời của tay nô lệ da đen trước ông chủ… Khoảng 21h30, tôi quyết định đi đón Alex.

Tôi lái xe đến tận Boucan Canot. Đến đó sau 22h một chút. Mặt trời đã lặn, chỉ còn lại một nền trời đỏ quạch giống như miệng núi lửa mới thức tỉnh. Tôi cố tình đỗ xe dưới rặng phi lao, ở đầu bãi biển, cách ngọn đèn đầu tiên một chút.

Tôi đi trong cảnh tranh tối tranh sáng, dọc theo những vách đá đen, trước mặt khách sạn Boucan. Từ vị trí này, tôi có thể quan sát quầy bar Cap Champagne mà không bị nhìn thấy.

Cô ả Graziella đang đứng ở đó, sau quầy, trông chừng Alex chơi một mình trên bãi biển, cách khoảng mười mét trước mặt cô ta, trong ánh sáng đèn nê ông.

Như tôi đã đoán trước, cái cớ về cuộc hẹn vui vẻ chỉ là ảo để lôi kéo tôi ngay khi Aloé vừa biến mất. Tôi vẫn đi tiếp trong cảnh tranh tối tranh sáng, ngồi xuống và cứ ngồi như thế một lát, ngắm Alex chơi đùa. Tôi thích nhìn con thoát khỏi thế giới của người lớn như thế. Trò chuyện với một con tàu tưởng tượng, một tên cướp biển, bày ra những con cua tưởng tượng. Graziella, cô ta không thể chịu đựng việc con không làm gì.

Không thể dung hòa được…

16h06

Mặc dù Martial đã giấu chiếc xe dưới rặng phi lao, giấu mình trong bóng tối trên bãi biển, anh ta vẫn đến đón Alex. Chắc là anh ta nghĩ tôi không nhìn thấy anh ta, nhưng những cửa sổ sáng đèn của khách sạn Boucan phía sau Martial đã phản bội anh ta. Tôi kín đáo quan sát dáng người tối sẫm của anh ta, quay nhìn về phía Alex ngay khi anh ta quay đầu về hướng tôi.

Lần này, tôi đã hiểu. Martial muốn đón con trai mà không phải gặp mặt tôi, thậm chí không thèm hỏi tôi có gì mới không.

Vẫn thế…

Thẩm phán Martin Gaillard đã kể với tôi rằng nhiều cặp cha mẹ ly hôn đã đến mức không thể lại gần nhau, căm thù đến độ giao con cho

nhau bằng cách để nó một mình vài phút ở một địa điểm an toàn, như chân cầu thang một chung cư, một công viên, hoặc mái hiên một cửa hàng cà phê.

Martial không đến mức đó, nhưng mọi chuyện đã rõ ràng. Anh ta không còn muốn gặp tôi. Anh ta không phải là một người cha tồi, thậm chí anh ta không còn là một người chồng hay thay lòng đổi dạ. Nhưng có điều gì đó trong tôi khiến anh ta chán ghét. Những lời đe dọa, những mưu mẹo của tôi chỉ khiến mọi chuyện thêm nặng nề.

Tôi đã đặt cược vào một con số sai. Tôi đã thua cuộc.

Fabrice Martin có thể miễn cho mình những chiến lược tiếp cận galăng dài dòng trong bữa tối, tôi sẽ hiến dâng mình cho anh tối nay. Nói cho cùng, có thể tôi sẽ yêu anh... Có thể Martial sẽ căm thù anh... Căm thù đến độ lại yêu tôi lần nữa.

Có thể mọi thứ chưa phải đã mất hết.

16h07

Tôi ngồi vài phút dưới bóng những vách đá. Không muốn Alex nhìn thấy mình. Để con phải định thần lại giữa những ngày tôi và mẹ nó thay nhau trông giữ đã khá là phức tạp. Con sẽ không hiểu tôi đang làm gì ở đây, ở Boucan Canot này, vào cuối tuần mà con thường ở với Graziella. Lại càng không hiểu rằng tôi sẽ rời đi ngay.

Tôi xem đồng hồ. 22h10. Vừa quan sát Graziella lần cuối để chắc chắn rằng cô ta vẫn trông chừng bãi biển từ sau cửa kính quầy bar, tôi vừa rời đi trong bóng tối, đến tận nơi đỗ xe.

16h08

Tôi quan sát chiếc xe của Martial dưới rặng phi lao để chắc chắn anh ta vẫn còn ở đó.

Chẳng sao, tôi nghĩ.

Một tối vui vẻ, chỉ một tối thôi, tôi cũng hoàn toàn có quyền như thế chứ.

Tôi không có lòng dạ nào để chào tạm biệt Alex. Con đang ngồi lặng lẽ trên cát, trước mặt tôi vài mét. Tôi đã báo trước cho con biết rằng ba sẽ đến đón con.

Con không nói gì, chỉ thả cho cát lọt qua kẽ ngón tay.

Alex là một đứa trẻ nhạy cảm, nhưng khép kín. Việc chia ly này rồi sẽ biến con thành một đứa trẻ tự kỷ...

Tôi lùi lại, quyết định đã đưa ra, rốt cuộc tôi đâm sợ khi phải đối diện với Martial lúc này. Bóng anh ta có thể hiện ra bất cứ lúc nào từ bãi biển tối và đòi tôi phải giải thích về chiếc váy dạ tiệc, về những đồ trang sức trên cổ tay, về lớp trang điểm này... Tôi mặc áo vest, đưa mắt nhìn lần cuối về phía chiếc xe của Martial, rồi vừa tắt dèn Cap Champagne, vừa vớ lấy cái điện thoại di động.

Đã 22h10, hẳn là Fabrice đã đợi tôi khá lâu ở Flagrant Délice, khách sạn tốt nhất phía Tây đảo. Tôi chỉ nói tôi đang đến bằng một giọng khô khốc và lạnh lùng.

Tôi sẽ làm cho anh chàng này phải khổ sở. Và tôi sẽ tìm thấy niềm vui trong chuyện đó.

16h09

Tôi khởi động xe và vừa gọi điện thoại cho Graziella vừa lùi ra khỏi phố Boucan Canot. Tắt hết đèn pha. Tôi nghe thấy tiếng máy trả lời tự động của quầy bar. Đột nhiên, tôi thấy Graziella không trả lời lại là một điều may mắn. Tránh cho tôi khỏi phải giải thích dài dòng.

"Graziella, Martial đây. Tối nay anh không đến đón Alex được. Em phải thôi tìm những cái cớ nực cười đó đi. Em phải thôi lợi dụng Alex đi. Chúng ta phải cư xử như những người trưởng thành có trách nhiệm."

Rồi tôi đi uống cho đến đêm muộn với đám bạn tại Bambou Bar ở đầu kia bãi biển Boucan, trong một quán rượu nơi tất cả các chủng tộc trên đảo có thể ngồi quây quần quanh ba chiếc bàn và mười chiếc ghế... Một trong những lý do tôi tới chỗ này là vì biết Graziella sẽ không bao giờ đặt chân đến đây.

16h10

Tôi nghe được lời nhắn của Martial vào máy trả lời tự động lúc 6h sáng. Tôi đã không ngủ ở nhà, Fabrice là một người tình không mấy sáng tạo, nhưng dai sức. Tôi nghe lời nhắn lần đầu. Không hiểu gì. Tôi

ấn lên cái nút xanh lơ đang nhấp nháy như đèn xe cứu thương, giọng Martial lặp lại:

"Anh sẽ không đến đón Alex tối nay."

Tôi liền gào lên. Lao ra phía cửa kính quầy bar nhìn ra biển. Chạy trên bãi biển như một con điên. Đám đông đang ở đó, một nhân viên cứu hộ, những người qua đường.

Và, nằm dài sau rừng chân người đó là thân thể không còn sức sống của Alex.

16h11

Khi điện thoại reo, tôi nghe mà chẳng hiểu gì.

"Ông Martial Bellion phải không?"

Rượu vẫn còn nện vào sọ tôi, và viên cảnh sát cố hét to hơn những từ không thể hiểu nổi.

"Để một đứa trẻ sáu tuổi một mình trên bãi biển không có người trông. Trong đêm. Đứa trẻ thích nghịch nước. Một bãi biển nguy hiểm như thế."

Rồi tôi hiểu ra và tất cả nổ tung trong đầu. Thậm chí tôi còn chẳng tìm cách giải thích bất cứ điều gì với viên cảnh sát... Chỉ lao đi, chạy như một thằng điên suốt năm kilômét từ Saint Paul đến Boucan Canot, vừa chạy vừa hét lên điên dại với biển khơi.

Lúc đầu tôi đã cố giải thích với cảnh sát rằng Graziella mới là người trông Alex tối đó, cố nhấn mạnh tầm quan trọng của vài phút trước hoặc sau 22h, cố nói về lời nhắn vào máy trả lời tự động của Cap Champagne mà cô ta phủ nhận là không nghe thấy. Graziella lôi ra cả chục nhân chứng khẳng định đã nghe thấy cô ta nhờ tôi trông Alex đột xuất, khẳng định đã nhìn thấy tôi đỗ xe vào khoảng 22h ở gần khách sạn Boucan. Fabrice Martin, viên luật sư, chứng thực rằng Graziella đã ngồi cùng bàn với anh ta ở Flagrant Délice vài phút sau 22h. Đảo Réunion là một thế giới nhỏ bé, nhất là với người Zoreille, những người quản lý y tế, giáo dục, cảnh sát và tư pháp. Fabrice Martin là cháu trai của thẩm phán Martin Gaillard, người phụ trách vụ điều tra.

Càng đơn giản hơn để dồn hết trách nhiệm lên lưng tôi khi mà tôi không hề muốn đấu tranh bằng cách thuê một luật sư để thương thảo

về tỷ lệ trách nhiệm của tôi trong cái chết của Alex. Thẩm phán Martin Gaillard mua sự im lặng của tôi bằng cách chỉ buộc tội gây chết người do tai nạn. Tôi được tự do.

Tôi rời khỏi đảo Réunion vào tháng sau đó để hòa mình vào cảnh sống buồn tẻ ở Pháp. Chuyện đã cách đây mười năm. Thời đó, việc tôi có thể làm lại cuộc đời quả là một chân trời siêu thực. Lại còn tưởng tượng tôi có thể chịu trách nhiệm lần nữa về một đứa trẻ. Nói cho cùng, Graziella đã thắng. Tôi sẵn sàng một mình gánh chịu cảm giác tội lỗi, mang theo nó, kéo lê nó. Graziella có chia sẻ cảm giác này cũng không khiến nó nhẹ nhàng hơn.

Những cặp vợ chồng ly hôn chỉ chia sẻ trách nhiệm về những đứa trẻ còn sống, chứ không phải những cái xác.

16h12

Martial là thủ phạm duy nhất.

Từ đó, tôi đã suy nghĩ rất nhiều, một mình, không có bác sĩ tâm lý, cũng không có bạn tâm giao nào khác.

Tôi chẳng có lỗi gì trong việc ấy.

Mọi chuyện đều là lỗi của một mình Martial. Mò đến như một kẻ ăn trộm vào tối đó, lẩn trốn trong bóng tối, rình mò con trai rồi bỏ đi không nói một lời, say khướt cách đó vài mét...

Martial không có lý do nào để biện minh. Tối đó cũng như những ngày trước đó. Sẽ không có chuyện gì xảy ra nếu Martial không bỏ rơi Alex và tôi. Alex sẽ vẫn còn sống nếu như Martial chỉ cần chấp nhận tiếp tục yêu chúng tôi. Ít ra thì cũng vờ như thế. Nếu anh ta không gieo rắc cái chết quanh mình, giống như một ác thần.

Martial bỏ trốn sau khi thẩm phán ra phán quyết, giống như cách anh ta vẫn thường làm.

Tôi ở lại.

Tôi đã cố gắng sống sót. Đuổi bọn người Cafre và đóng cửa Cap Champagne. Chuyển sang một hòn đảo khác, một bờ biển khác, nhưng những con sóng vẫn đưa thi thể Alex về với tôi.

Mỗi sáng.

Đúng, tất cả chỉ là lỗi của Martial. Thậm chí còn tệ hơn. Từ đó đến

nay, tôi đã suy nghĩ rất nhiều.

Martial muốn Alex chết.

Cái chết của Alex là một món hời từ trên trời rơi xuống. Một dịp may không ngờ tới để vĩnh viễn trốn chạy khỏi tôi. Để ngăn cách tôi với anh ta bằng chín nghìn hai trăm kilômét. Hẳn Martial đã mong Alex chết biết bao lần. Cuối cùng, anh ta đã giết con vào tối ngày 3 tháng Năm, cũng chắc chắn như việc đâm một lưỡi dao vào tim nó.

Giết người do tai nạn... Thẩm phán Martin Gaillard chỉ là một gã ngốc, còn ngốc hơn cháu của lão. Sự thật đập vào mắt như thế mà. Đó là một vụ giết người rõ ràng là cố ý.

Có âm mưu từ trước.

Martial đã quyết định hy sinh Alex vì một lý do rất cụ thể.

Anh ta đã đánh cắp mạng sống của con bởi vì muốn tặng nó cho một người khác, nhiều năm sau đó: Một con bé tóc vàng có tên là Josapha.

Graziella phải mất một lúc mới tỉnh táo lại được. Cô đặt tay lên chiếc 4x4 màu đen và để nước mắt chảy trên đôi má trát phấn màu nâu đỏ. Không quan trọng, chúng sẽ còn nhiều thời gian để khô. Mọi lớp phấn đã trở nên vô ích.

Trước mặt cô, Martial bế đứa con gái bước đến. Mọi chuyện đều theo đúng trật tự.

Cô gượng cười, lấy giọng tự nhiên nhất, nói to để át tiếng sóng vỗ vào vách đá.

— Chào Martial, lần này thì anh đúng giờ đấy.

44

Tuyến Thiên Đường

◘◘◘

Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
16h01

— A lô, đội cảnh sát Saint Gilles phải không?

Christos tranh thủ mở nắp một chai Dodo rồi lười biếng nhấc máy.

— Đúng... Ít ra là phần còn lại...

— Christos à? Moussa Dijoux đây. Cảnh sát quản lý hành chính Saint Pierre. Anh nhận ra tôi không?

Christos hình dung ra anh chàng to cao vui vẻ có năng khiếu đáng kể nhất là gọi cho các đội cảnh sát vì bất cứ vấn đề nhỏ nhặt nào, vỗ mạnh vào lưng họ rồi kết luận cuộc trò chuyện bằng một câu đại loại như: “Tốt rồi, bây giờ tôi để anh làm việc của mình.”

Moussa Dijoux nói tiếp:

— Tôi cứ nghĩ sẽ chỉ gặp máy trả lời tự động. Các anh không phải đi săn gấu hết à?

— À không, anh thấy đấy. Chắc là tôi đã quá tuổi chơi trò đuổi bắt...

Dijoux thậm chí còn không thèm giả vờ cười phá lên. Dấu hiệu xấu đây.

— Thật chán khi tôi gặp phải anh, Christos ạ. Giết người hàng loạt đây! Tôi đang có một xác chết trong tay, anh có hình dung được không. Khu Tuyến Thiên đường. Anh nghe rõ nhé, một thằng nhóc mười một tuổi chơi bóng ở đó đã gọi cho tôi bằng điện thoại di động. Một người phụ nữ Cafre, bị vứt xuống sông, hẳn là bởi

một gã đã dừng xe lại đó và lôi cô ta ra từ cốp xe. Một con dao đâm trúng tim. Anh tưởng tượng được không?

Trước khi phản ứng, Christos tranh thủ uống một ngụm bia Dodo lớn. Theo tin mới nhất, Bellion vẫn đang trốn chạy đâu đó quanh núi lửa. Lần này thì khó có thể gán vụ án cho hắn. Ông mệt mỏi trả lời:

— Một ả điếm à?

— Không, tôi không nghĩ thế. Cô ta không trẻ lắm, kiểu bà nội trợ nếu anh hiểu ý tôi. Khá xinh xắn, nhưng nhiều ngấn, rất nhiều ngấn mỡ. Anh đến được không?

Christos dốc cạn chai bia. Ông cảm thấy mình phải chơi sát ván để thoát vụ khổ ải này. Thậm chí ông còn không có thời gian để gọi điện thoại cho Aja hoặc Imelda để kể cho họ nghe về chuyến đi dạo ôn lại hồi ức cùng với bà Eve Marie.

— Chỉ có mình tôi trực ở đây. Trong bối cảnh này, kế hoạch Papangue và toàn bộ những chuyện ồn ào liên quan, anh cũng hiểu là không dễ bỏ mặc đấy mà đi.

Dijoux cao giọng:

— Chờ chút, các cậu! Tôi là cảnh sát quản lý hành chính. Các cậu sẽ không bỏ tôi ở đó với một xác chết trên tay chứ!

Christos thở dài.

— Chết tiệt. Luật giết người hàng loạt. Anh có thông tin chi tiết không?

— Không có vết đánh nào. Không giấy tờ tùy thân. Không xắc tay. Chỉ tìm thấy chìa khóa của một chiếc Volkswagen trong túi cô ta, và cách đó ba trăm mét là chiếc Polo màu đỏ đậu sai chỗ với một cánh cửa màu cam đã hỏng, vô chủ. Anh có muốn biển số xe không?

Chiếc chai trượt khỏi tay Christos, rơi xuống, như thể quay chậm, vỡ tan trên nền gạch của văn phòng cảnh sát. Một thứ chất lỏng dính nhớp chảy vào chân ông.

Christos không có lấy một cử chỉ nào. Tất cả các mạch máu nối tim ông với các cơ quan khác trong cơ thể đã bị đứt phựt. Như thể cuộc sống của ông vừa đột ngột bị thả trôi.

— A lô, Christos? A lô, anh còn đó không? Thế nào, anh quyết định sao rồi? Anh đến chứ, có hay không hả?

45

Hạnh Phúc Vay Mượn



Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
16h13

— Xin chào, Martial, - Graziella nhắc lại. - Lâu quá rồi...

Trong khi Martial bước về phía chiếc 4x4 màu đen, Graziella bỏ mũ đặt lên nóc xe. Được giải phóng khỏi lớp vải kaki, mái tóc dài màu hạt dẻ nhạt đổ xuống. Nước da nâu của cô ta, từ mắt xuống đến dưới cằm, có những vạch trắng chạy ngoằn ngoèo. Một lớp đất sét in hằn những vệt nước mắt.

Graziella đã khóc. Giọng cô ta kèn kẹt, vô liêm sỉ, như thể không còn chút tình thương nào.

— Tôi đã tin chắc là anh sẽ xoay xở để đến được tận đây...

Martial dừng lại cách cô ta một mét. Hai tay anh ôm siết thân hình thiếp ngủ của Sofa bọc trong lớp vải màu be. Anh nói nhỏ để con bé không bị đánh thức:

— Tôi đến rồi, Graziella. Cùng với Sofa. Một mình. Tôi đã giữ lời hứa. Liane đâu?

— Bình tĩnh nào, Martial. Tôi và anh, ta đang ở đây để tìm ra một giải pháp công bằng. Không vội vàng. Không tức giận.

Martial tiến lên một bước. Nhìn chăm chăm vào người vợ cũ.

— Nói với tôi cô ấy còn sống đi, Graziella. Nói ngay lập tức, nếu không...

Graziella ngồi xuống bờ đê bằng đá cuội đen. Cô ta không ngẫu nhiên chọn điểm hẹn, những bức tường đá khiến du khách thăm vịnh Thác không thể nhìn thấy họ, và tiếng sóng vỗ ầm ào vào đá

khiến người ta không thể nghe được cuộc trò chuyện từ cách đó năm mét.

— Giờ thì anh hiểu ra rồi đấy, Martial. Trách nhiệm. Gia đình. Nỗi sợ hãi giằng xé ruột gan anh. Xin anh, giới thiệu con gái anh với tôi đi.

— Con bé đang ngủ. Nó ổn. Tôi lo được cho nó. Cô muốn gì?

Graziella quan sát xung quanh. Cách đó hai chục mét, một chiếc xuồng đang dập dềnh trên biển, neo vào thân một cây dứa dại. Cô ta nói to hơn một chút để át tiếng sóng:

— Tìm ra một giải pháp công bằng, tôi nói rồi mà. Tất cả các món nợ đều phải trả, Martial ạ, dù đã nhiều năm rồi. Muốn những bóng ma để ta yên thì chẳng có cách nào khác. Nếu anh không muốn gặp chúng, tại sao lại quay lại hòn đảo này cùng vợ và con gái anh?

Martial gần như hét lên, như thể cao giọng có thể phá vỡ vẻ bình thản bệnh hoạn của vợ cũ:

— Bởi vì những bóng ma chỉ tồn tại trong đầu cô, Graziella ạ. Và cô đã rời khỏi hòn đảo này, mang theo cả chúng nữa.

— Không, Martial. Chúng vẫn ở lại đó, ở khách sạn Alamanda, ở Boucan Canot, ở Cap Champagne. Chúng đang ngủ, và việc anh quay lại đã khiến chúng thức dậy.

Cô ta nhìn chăm chăm ra biển, thác nước rồi nhìn xoáy vào mắt Martial.

— Anh tưởng có thể thoát khỏi quá khứ sao?

Martial loạng choạng. Sức nặng trên tay anh trở nên gần như không thể chịu nổi, nhưng anh không muốn nhượng bộ. Anh phải tranh thủ thời gian để bảo vệ Sofa. Anh nhớ lại những cuộc điện thoại nhận được ngay sau ngày gia đình họ đến Réunion: "Điều quan trọng là anh đã quay lại trả nợ, Martial. Khi ta mua chịu hạnh phúc, một ngày nào đó ta sẽ phải trả nợ. Mạng đổi mạng. Mạng sống của con gái anh đổi lấy mạng sống của con trai tôi. Chúng ta sẽ hết nợ."

Graziella nói tiếp vẫn với giọng đó, giống như một thẩm phán giải trình sự việc một cách trung lập:

— Hẳn là hai người đã định báo cảnh sát. Thậm chí có thể các người đã kín đáo gặp họ rồi. Nhưng các người có thể nói gì với họ chứ? Yêu cầu họ cử vệ sĩ gác xung quanh các người ư? Cảnh sát nào có thể buộc tội tôi chỉ với những lời đe dọa vô danh đơn thuần? Cảnh sát nào có thể tin lời các người mà không tìm cách điều tra đôi chút trước đó?

Giọng nói đầy đe dọa ở đầu dây điện thoại, một tuần trước, tiếp tục vang lên trong đầu Martial: "Josapha có quyền được xét xử công bằng. Nhiều năm thẩm cứu. Đã quá muộn để cầu cứu rồi, Martial ạ. Nếu cảnh sát tiếp cận tôi, đặt câu hỏi nhỏ nào với tôi, tôi sẽ xử con gái anh."

Vẫn giọng nói lạnh lùng đó hôm nay đang đắc thắng.

— Tôi tin chắc là hai người không dám mạo hiểm. Những bậc cha mẹ có con bị bọn bắt cóc dọa giết có thể đánh cược bằng cách gọi cảnh sát. Họ tưởng rằng mục đích của bọn bắt cóc là lấy tiền chuộc, chứ không phải giết con họ. Nhưng đối với anh, Martial ạ, không có khả năng nào hết, chỉ có thời hạn, làm thế nào trì hoãn cuộc thi hành án để tiếp tục hy vọng...

Martial im lặng. Nhăn nhó. Anh nhớ lại lần Liane đến văn phòng cảnh sát ở Saint Benoît. Sáng hôm đó, suýt nữa cô đã kể hết với cảnh sát. Anh chờ trong xe, anh đã bắt cô phải hứa sẽ không nói tên. Không có bằng chứng nào chống lại Graziella, và để trả đũa cho một cuộc điều tra đơn giản của cảnh sát, Chúa mới biết cô ta có thể làm những gì.

— Tôi hiểu anh, - Graziella nói tiếp. - Một lần nữa, hẳn là anh đã muốn trốn chạy, nhưng tất cả các chuyến bay đều đã đầy chỗ, đúng không? Hoặc phải bay chuyển tiếp với giá cắt cổ. Quá khả năng của anh! Chúng ta phải chịu trách nhiệm về những gánh nặng mà chúng ta đặt lên bàn cân: nếu anh không cưới một con bé không đồng xu dính túi, có lẽ anh đã đi xa rồi... Anh cũng không thể thoát khỏi bản án. Bị bỏ tù trên đảo. Không ai bảo vệ. Đao phủ có thể gõ cửa bất cứ lúc nào. Lần này, anh quan tâm đến con gái anh, đúng không Martial? Anh không để con bé một mình trên bãi biển vùng phá. Anh lo lắng. Anh đóng vai người cha. Ngoan ngoãn

giống như một tù nhân hy vọng được giảm án bằng cách cư xử tốt.

Không trả lời. Tranh thủ thời gian.

Graziella thỉnh thoảng lại đưa mắt nhìn về phía chiếc Zodiac.

— Ngoan ngoãn... Nhưng anh chuẩn bị cho việc trốn chạy. Tôi phải khen ngợi anh, Martial ạ, anh đã cố chui vào một cái hang chuột mà tôi không thể tìm ra. Tôi đã phải mất thời gian để tìm hiểu chiến lược của anh. Liane đột ngột mất tích và anh dàn dựng một vở diễn để bị nghi ngờ là đã giết cô ta. Hai vết thương nhẹ nhàng, vài giọt máu rơi rớt trong phòng, thật hiển nhiên. Anh mượn chiếc xe đẩy của bà già lao công và cố tình để nhiều nhân viên khách sạn nhìn thấy: Liane ra khỏi phòng như thế mà không bị nhìn thấy, còn sống khỏe, trong khi tất cả mọi người sẽ tin là anh chở cái xác của cô ta. Tất cả dấu vết đều kết tội anh, đương nhiên. Cảnh sát sẽ chẳng có cách nào khác là tạm giữ anh và đưa Sofa vào chế độ bảo vệ hình sự. Hai ngày sau, Liane lại xuất hiện, vài giờ trước khi máy bay cất cánh. Chỉ là bỏ nhà đi vài hôm, cô ta giải thích như thế. Cảnh sát xin lỗi, thả hai cha con và cả nhà các người bay về chính quốc... Kế hoạch của các người thật phức tạp, nhưng hiệu quả.

— Kế hoạch của tôi, - Martial nói chen vào. - Lúc đầu, Liane không đồng ý. Cô ấy không muốn để Sofa một mình với tôi.

Graziella ngước mắt về phía những cái bóng vô hình, phía trên ngọn thác.

— Nhưng bất hạnh lớn cho cô ta là cũng đã nghe lời anh. Anh đã quên một chi tiết, Martial ạ, là những bóng ma rất cảnh giác. Tôi theo dõi các người liên tục. Liane đã được chiêm ngưỡng vài bức ảnh gia đình xúc động trên tường ngôi nhà của tôi ở Saint Pierre. Khi anh để cô ta trên bãi đỗ xe khách sạn Alamanda và cô ta ra khỏi chiếc xe đẩy chở vải, một gã người Malbar đội mũ kaki đã đợi sẵn để yêu cầu cô ta trèo lên chiếc Chevrolet Captiva của hắn...

Lần này, Maltial không thể kìm lại:

— Nếu cô mà...

— Nhẹ nhàng thôi, - Graziella chậm rãi đưa tay lên cắt ngang. - Đừng có đảo ngược vai trò, Martial. Chính anh đã âm mưu cho vợ

anh bỏ trốn. Anh đã thất bại. Anh biết luật rồi đấy. Trừng phạt. Tù ngục. Tội nghiệp Liane, xét cho cùng, cô ta chẳng liên quan gì. Cô ta không có gì phải tự trách mình ngoại trừ việc đã gặp anh. Anh có nhận ra chính anh đã đào mồ cho cả gia đình nhỏ của mình không?

Martial lùi ra sau một mét và dựa lưng vào một thân cây dứa dại để sức nặng trên tay dịu bớt. Anh phải bảo vệ Sofa khỏi ả điên này càng lâu càng tốt.

— Và... cô đã giết ông già trên bến cảng Saint Gilles phải không? Rodin ấy?

— Do lỗi của anh, Martial ạ. Chỉ do lỗi của anh. Nếu không có kế hoạch ngu ngốc của anh, ông già đó sẽ vẫn còn sống. Ông ta đã quay lại vào thời điểm không phù hợp, trong khi tôi đang bỏ Liane vào cốp xe. Anh đã tặng cho tôi vũ khí gây án, trong xắc tay của Liane, một con dao có máu của cô ta ở lưỡi và vân tay của anh trên cán. Tôi cũng ngần ngại khi cắt cổ bà già chủ ngôi nhà anh đã ở. Tôi đã gặp Sofa bé nhỏ của anh trên đường Phố Saint Gilles. Cải trang thành con trai. Một cậu bé, Martial ạ! Trạc tuổi Alex! Cứ như thể cả anh cũng hiểu rằng không có lựa chọn nào khác ngoài việc đổi mạng lấy mạng. Phần còn lại không có gì phức tạp. Tôi đã đi theo nó. Trốn cách ngôi nhà chừng mười mét. Vài phút sau, bà già quay về. Tưởng tượng xem điều gì sẽ xảy ra nếu tôi không khiến bà ta dừng lại, nếu bà ta thấy anh trong nhà mình. Có lẽ chính anh sẽ buộc phải đâm dao vào cổ để bắt bà ta câm miệng. Tôi nói có đúng không? Hay anh muốn hy sinh con gái mình hơn?

Graziella ngước mắt nhìn chồng cũ và nói tiếp:

— Không, tất nhiên rồi, nhưng một lần nữa anh sẽ rêu rao là không chịu trách nhiệm về bất cứ điều gì. Tôi hỏi anh một câu được không, Martial?

Martial đã tạo được một chỗ ngồi không mấy dễ chịu bằng cách kê đùi vào chùm rễ lộ thiên nối từ thân cây dứa dại xuống đất. Anh chọn cách im lặng. Tranh thủ thêm vài giây. Graziella nhấn mạnh:

— Tôi tự hỏi khi nào thì anh nhận ra kế hoạch của mình đã thất

bại. Tôi giả định rằng tối đầu tiên, Liane sẽ phải gọi cho anh, nói rằng mọi chuyện đều ổn, cô ta đang trốn như đã thống nhất, và anh phải diễn trước mặt cảnh sát...

Graziella ngừng lại có chủ ý, rồi nói tiếp:

— Chỉ có điều cô ta chẳng bao giờ gọi...

Dù không muốn, Martial vẫn nhớ lại nỗi kinh hoàng càng lúc càng tăng sau khi đã khai báo vụ mất tích giả của vợ với cảnh sát Saint Gilles. Suốt buổi tối đó không có cuộc gọi nào của Liane... Sau đó là Rodin bị giết. Rồi lời nhắn trên cảnh cửa chiếc xe thuê. Hẹn gặp ở vịnh Thác. Làm sao cảnh sát có thể hiểu được một gã sẵn sàng bị kết tội lại thay đổi thái độ hoàn toàn chỉ vài giờ sau đó?

Không thể. Không có chút hy vọng nào từ phía họ. Martial vẫn bám lấy ba từ. Luôn là ba từ đó:

— Liane ở đâu?

Graziella nở một nụ cười trấn an.

— Cô ta còn sống, Martial ạ. Vẫn còn sống, ít ra là thêm một lát nữa. Cô ta đang chịu nóng chờ đợi anh, cô ta dẻo dai hơn tôi tưởng đấy.

Nụ cười đột nhiên khựng lại.

— Nói thế đủ rồi, Martial, tôi không quan tâm đến việc vợ anh còn sống hay không, cô ta chỉ là một miếng mồi để dụ anh đến đây cùng con bé. Bây giờ hãy đánh thức nó. Để nó xuống đất. Kết thúc thôi.

Martial cố gắng nghĩ thật nhanh. Dù sao cũng là một phép mầu vì Sofa không nghe thấy lời thú nhận và đe dọa của Graziella. Liệu vợ cũ của anh thật sự có khả năng giết một bé gái cũng lạnh lùng như đã giết hai nhân chứng phiền hà không?

Anh đưa mắt tìm kiếm sự khoan hồng.

— Đừng lôi Josapha vào việc này, Graziella. Con bé chẳng liên quan gì đến chuyện của người lớn. Con bé...

Một cơn cười gằn giận dữ khiến khuôn mặt mai mái của Graziella lần đầu bị bóp méo.

— Ồ, không, Martial, không. Gì cũng được nhưng đừng nói là

chuyện riêng của người lớn. Ít nhất thì anh có thử tính xem Alex bây giờ bao nhiêu tuổi không? Không, tôi tin chắc là như thế. Nó đã mười sáu tuổi rồi. Lẽ ra đã là một thanh niên đẹp đẽ rồi. Lẽ ra tôi đã phải lo lắng vì nó sắp lên cấp ba, tôi sẽ tìm trường trung học tốt nhất cho nó - một lớp học châu Âu, các môn nghệ thuật ứng dụng, khoa học kỹ thuật. Có thể tôi sẽ về Pháp để nó có cơ hội tốt nhất vào các trường lớn. Đánh thức con gái anh dậy đi, Martial. Con bé phải trả lại cuộc sống mà nó đã đánh cắp.

Martial lưỡng lự định đánh liều được ăn cả ngã về không, anh định túm lấy vợ cũ và bóp cổ cho đến khi cô ta thú nhận Liane đang bị cầm tù ở đâu.

Quá muộn.

Graziella đã đoán trước từng phản ứng của Martial. Cô ta đột ngột rút từ bên trong áo dài ra một khẩu súng lục loại nhỏ.

— Một khẩu Hämmerli, - cô ta nói rõ. - Của Thụy Sĩ, giá ngoại hạng, nhưng người ta bảo đảm với tôi rằng đây là loại êm nhất trên thị trường. Tôi đảm bảo với anh, tiếng sóng sẽ át hết tiếng súng nổ.

Cô ta chĩa súng.

— Đặt con bé xuống, Martial. Đặt nó xuống không tôi sẽ bắn.

46

Khe Xác Chết



Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
16h14

Khe nước cạn trong khu Tuyến Thiên đường là một cái cống lộ thiên, nơi người dân vứt bỏ những thứ đồ vô tích sự và bẩn thỉu. Những chiếc bi đông gỉ, những lốp xe thủng, một chiếc tivi mất màn hình, những tờ báo mốc meo, hàng chục cái chai rỗng, một chiếc đi văng lòi ruột, mút xốp, thùng các tông, sắt, thủy tinh, phân, một thứ hỗn tạp bẩn thỉu bị cuốn từ vùng Thượng ra đại dương sau mỗi trận bão; những xác mèo chết, chó chết, chuột chết.

Xác của Imelda. Bị ném xuống đó như thêm một thứ rác nữa.

Christos lội xuống khe, hai chân ngập trong lớp bùn bẩn thỉu. Ông ôm chặt thân hình đã lạnh vào lòng. Ông những muốn giết người, đánh bom, muốn chảy ra như dung nham nóng bỏng; muốn trở thành một vị thần, khóc than bốn mươi ngày, khóc than mãi mãi, muốn thổi một hơi để tạo nên một đợt thủy triều; muốn cạo sạch cả hòn đảo bằng một chiếc bàn nạo để hàng tấn nước, đất và rác rưởi của cả vùng ven biển này đổ sang bờ khác; muốn vùi dập tất cả các màu da, tất cả các chủng tộc, tất cả những kẻ khốn khổ sống trong mấy túp lều hay biệt thự.

Trên vỉa hè chồm ra bờ khe, Moussa Dijoux không dám thốt lên lời nào. Nụ cười rạng rỡ a dua sững lại ngay khi ông nhìn thấy Christos bước ra từ chiếc xe bán tải Mazda của cảnh sát.

Chạy.

Giơ thẻ cảnh sát và lách qua đám đông. Gào hét với thần chết như một con chó.

Christos quỳ xuống. Ông lùa hai bàn tay vào mái tóc xoăn dài của Imelda. Như một con quái vật đang ngủ bỗng thức dậy, bản năng chó săn thức tỉnh sau một mùa đông dài.

Tất cả những câu hỏi mà ông tự đặt ra đều va vào vách kính.

Kẻ nào đã giết Imelda? Tại sao?

Cô ấy đến khu phố bẩn thỉu này làm gì, gần như ngay sau khi ra khỏi văn phòng cảnh sát Saint Gilles, ngay sau khi chia tay ông?

Lũ trẻ sẽ ra sao?

Viên cảnh sát cố gắng xua đuổi hình ảnh năm đứa trẻ.

Ánh mắt tự hào của Nazir. Đôi chân chim sẻ của Dorian tung tăng trong chiếc quần soóc quá rộng. Vẻ chăm chú nhút nhát của Amic sau đôi mắt kính cong queo. Tràng cười nắc nẻ của Joly trong lúc nhảy nhót trên đầu gối ông. Đôi mắt to tròn của Dolaine trong chiếc xe nôi.

Năm đứa trẻ mà ông sắp phải báo tin dữ.

Kẻ nào có thể giết một người mẹ giàu tình yêu thương đến thế?

Đám người đông dần phía trên bờ khe. Những bà già đội mũ rơm, những đứa trẻ thò lò mũi xanh mặc áo thun rách, những người Créole đang than thở, những người khác thì cười gằn. Hẳn tất cả bọn họ đều nghĩ Imelda là một bà mẹ nạn nhân của một ông chồng bạo lực.

Cũng thường thôi, mặc dù nước mắt của viên cảnh sát khiến họ tò mò. Dijoux đưa tay ra, thân ái.

— Nào, Christos. Nắm lấy tay tôi, anh không làm cô ấy sống lại được đâu.

Christos không nhúc nhích. Ông tìm điện thoại di động trong túi. Ông phải gọi cho Nazir. Nó là đứa lớn nhất. Nó sẽ phải chịu trách nhiệm về những đứa em trai và Joly. Cả con bé Dolaine nữa. Những ngón tay Christos quờ thấy một bọc ni lông mềm và nhận ra gói lá cần sa tịch thu của Nazir sáng nay.

Imelda rất quan tâm đến chuyện đó. Ngay từ 6 giờ sáng, cô đã đứng trước cửa và chỉ cho Christos ra khỏi nhà sau khi ông đã tìm

thấy cái gói giấu dưới tấm đệm, rất dễ dàng.

Nazir. Mười lăm tuổi. Hút cần sa. Bán cần sa nữa. Mồ côi. Chịu trách nhiệm về bốn đứa em cả trai lẫn gái ư?

Thằng nhóc phải tự chịu trách nhiệm về mình trước đã. Trước hết là không chuyển sang hút cocain.

Christos nghĩ đến cô bé Joly trong chiếc váy công chúa mà mẹ khâu cho. Nghĩ đến Amic, Imelda đã hứa sẽ cho cậu bé xuống ngắm biển ngay khi biết đi xe đạp hai bánh. Ông nghĩ đến những món mà lũ trẻ sẽ không được ăn nữa, những rau củ sẽ thối rữa trong vườn; đến ngôi nhà sắp thành nơi đổ nát.

Christos tự nhủ mặc dù không chút tin tưởng rằng có thể lũ trẻ có một người cậu, anh em họ hàng nào đó; ít ra là một người lớn để có thể nhờ cậy. Rằng còn có cả đấng Tạo hóa nữa.

Bàn tay ông nắm chặt chiếc điện thoại. Ông đưa nó lên gần miệng, không biết sẽ phải kể gì với Nazir, không biết ai sẽ nhấc máy. Ông tự hỏi liệu gọi điện thoại có phải là một ý tưởng hay. Liệu có ngày nào ông đủ dũng khí để quay lại ngôi nhà của Imelda.

Mắt ông nhấp nháy khi nhìn vào màn hình điện thoại. Ông vừa nhận một cuộc gọi!

Ông trượt ngón tay để tên người gọi hiện lên.

Aja.

Không phải ông không nghe thấy một cuộc gọi. Mà là năm cuộc. Cộng với một tin nhắn.

Gọi lại cho cháu, chết tiệt.

Như một cái máy, Christos gọi lại. Thêm một cuộc trốn chạy.

Giọng nói lanh lảnh của Aja vỡ ra bên tai ông:

— Christos, chết tiệt thật, chú đang làm gì thế? Cháu đã gọi hai mươi lần vào máy tổng đài ở văn phòng. Chú đang ở đâu, khỉ thật? Cháu cần chú. Tuyệt đối khẩn cấp.

— Nói đi, chú nghe đây.

Aja ngừng lại một lát, như thể ngạc nhiên trước thái độ ngoan ngoãn của người trợ lý.

— Người quản lý của hãng ITC Tropicar đã gọi đến, ông ta vừa tìm thấy chiếc xe mà Martial Bellion đã thuê! Chú Christos, mọi

chuyện ổn không, sao nghe giọng chú lạ thế?

— Đừng lo cho chú, Aja. Chú vẫn ổn.

— Chú có chắc không? Cháu cảm thấy chú khác lắm. Chú đang ở đâu? Có vấn đề gì khác sao?

Christos cao giọng:

— Để sau đi, Aja. Tiếp tục chuyện cái xe thuê đi.

— Chú sẽ không bao giờ đoán ra viên quản lý đã tìm thấy chiếc Clio ở đâu đâu. Gã khốn Bellion đó đã đỗ nó trên bãi đỗ xe của hãng, ngay giữa những chiếc xe cho thuê khác! Đại lộ Bourbon, cách khách sạn chưa đầy ba trăm mét. Nếu không có khách hàng trả lại xe cách đây một giờ, hẳn là ông ta chỉ nhận ra điều đó vào ngày mai. Chú nghĩ sao? Này, chú còn đó không, Christos?

— Ờ.

— Chú say cần sa hay sao vậy?

— Chú đến đó đây, Aja, đừng lo.

— OK, chú đi đi. Cháu tin chú sẽ khiến chiếc xe đó biết nói. Điều cuối cùng, chú Chris...

— Gì thế?

— Cháu hiểu chú, người hùng ạ. Có điều gì đó không ổn. Cháu không biết chuyện gì, cháu sẽ không làm phiền nếu chú không muốn nói, nhưng chỉ cần chú hứa với cháu sẽ cẩn thận. Cháu trông cậy vào chú.

— Cảm ơn, người đẹp. Chú xúc động đấy.

Ông gác máy. Con chó săn lại tiếp tục đánh hơi.

Imelda đã bị giết sau khi xem toàn bộ hồ sơ vụ Bellion ở văn phòng cảnh sát. Bị đâm chết, như Rodin, như Chantal Letellier. Chỉ có điều khi Imelda bị giết, Martial Bellion đang có bằng chứng ngoại phạm chắc chắn: anh ta đang chạy trốn trên bình nguyên Cát, khoảng ba chục cảnh sát đã tuyên thệ có thể làm chứng. Kết luận đặt ra: không phải Bellion đã giết Rodin. Cả Chantal Letellier nữa.

Kẻ giết người thật sự đang tự do dạo chơi trên đảo. Chính hắn đã đâm dao vào tim Imelda.

Christos cắt ngang đám người hiếu kỳ giống như một kẻ sống

sót lao xe vào đám đông xác ướp.

Ông khởi động xe. Bốn bánh chiếc bán tải Mazda rít lên.

Còi hụ rú vang. Những khúc ngoặt nối tiếp nhau trong mùi lốp xe nóng chảy. Những chiếc xe đi về hướng Saint Louis thận trọng dạt ra.

Quang cảnh mở ra rồi khép lại sau mỗi khúc ngoặt, những ngọn tháp đủ màu sắc bị quét sạch giống như cây gãy ngọn, tháp màu xanh lơ của giáo đường Hồi giáo, tháp chuông màu trắng của nhà thờ, những quái vật nhăn nhó trên nóc đền Gol, giống như chừng đó những kẻ lừa gạt bị Christos sập cửa ngay trước mũi.

Chiếc xe bán tải sượt qua những quầy hàng trái cây, những khách bộ hành trên vỉa hè, cắt ngang các lối đi.

Rất có thể ông sẽ lỡ đà ở một chỗ ngoặt, rất có thể phanh sẽ bị tuột, nhưng ông không quan tâm.

47

Mạng Đổi Mạng

◘◘◘

Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
16h17

Những ngón tay Graziella co quắp trên cò súng Hämmerli.

— Lần cuối cùng, đặt con bé xuống!

Martial đứng thẳng, dựa lưng vào thân cây dứa dại. Anh đã quyết định sẽ không nhượng bộ chừng nào còn chưa có bằng chứng là Liane còn sống.

— Liane đâu?

— Tôi sẽ bắn con bé đấy, Martial.

— Liane đâu?

Martial khẽ nhắc lại, không cử động đột ngột để cho thấy rõ là anh không muốn có bất kỳ cử chỉ nào có thể đánh thức con gái anh.

Graziella lưỡng lự. Chậm rãi, ngón trỏ của cô ta co lại trên cò súng. Martial siết chặt thân hình bé nhỏ đang ngủ trên tay, vừa cầu nguyện để Graziella chỉ dừng lại ở một viên đạn bắn chỉ thiên. Chắc là cô ta đã mơ ước được xử Sofa một cách trang trọng hơn.

Tiếp tục nói lý lẽ:

— Sofa đã đi bộ ngang qua đảo để gặp lại mẹ. Cô có thể cho con bé làm thế...

Graziella mỉm cười rồi nới lỏng ngón tay trên cò súng.

— Anh không thay đổi gì cả, Martial. Lúc nào cũng rất khéo bào chữa. Nào, bởi vì anh thiết tha đến thế, hãy bước lên.

Cô ta chĩa họng súng Hämmerli về phía biển, thẳng hướng chiếc

Zodiac đang neo đậu.

— Đi trước đi.

Martial cẩn thận bước trên những hòn đá cuội đen bị sóng đánh ướt đẫm. Anh cố gắng giữ thăng bằng mà không cần đôi tay. Ít ra là được vài mét. Graziella không bắt anh đánh thức Sofa nữa. Cô ta đã hiểu rằng, với đôi tay bận rộn như thế, anh sẽ chẳng thể có bất kỳ hành động tuyệt vọng nào chống lại cô ta.

— Anh gần đến nơi rồi đấy, - Graziella tuyên bố sau lưng anh. - Nhìn vào trong thuyền xem.

Martial bước thêm một bước. Chiếc Zodiac, được buộc vào một cây dứa dại bằng sợi dây dài chừng hai mét, bị sóng nhồi lắc liên tục. Thoạt tiên, Martial nhìn thấy hai chiếc can hai mươi lít đựng xăng đặt cạnh động cơ.

Rồi anh nhìn thấy Liane.

Cô nằm dài ở đáy chiếc xuồng hơi. Bị nhét giẻ vào miệng, hai tay và hai chân bị trói bằng sợi dây sắt mềm.

Còn sống.

Martial quay lại, mắt vằn lên giận dữ.

— Cô đã làm gì cô ấy?

Mắt Graziella quắc lên.

— Anh bắt đầu nhận ra đây không phải trò chơi phải không? Một lão già Cafre, một bà già Zoreille, xét cho cùng, anh không đếm xỉa đến cái chết của họ. Nhưng hai con người yêu dấu bé nhỏ của anh...

Martial giận run lên. Anh cố kiềm chế và lại quay nhìn chiếc Zodiac. Ánh mắt trống vắng, Liane nhìn anh chăm chăm như thể khó khăn lắm mới nhận ra anh.

Cô hoàn toàn trần truồng. Làn da phồng rộp như thể kẻ tra tấn đồi bại đã bắt cô phải chịu đựng hàng trăm vết bỏng, tất cả đều ngoài da, nhưng không chừa một xăngtimét nào trên cơ thể. Một kẻ tra tấn có lẽ đã ưu tiên say mê một số bộ phận: hai bàn chân đen đúa như bị tra tấn bằng que sắt nung đỏ, hai cổ tay bị lột da sống, khoảng giữa hai chân trơn nhẵn và hồng tía, như thể bị bào mòn vì cọ xát với vô vàn nhân tình tiếp nối nhau.

Graziella chen vào giữa Martial và vợ.

— Anh nói đúng, sẽ thật đáng tiếc nếu Liane không được tận hưởng cảnh tượng này. Dù sao thì cô ta cũng cố sống sót chỉ để được gặp lại con gái. Cô ta rất xứng đáng được hôn thi thể nó.

Ngón trỏ của Graziella lại siết cò khẩu Hämmerli.

— Lần cuối cùng, Martial, tôi muốn anh giới thiệu Sofa với tôi.

— Cô biến đi!

Theo bản năng, Liane cựa quậy trong chiếc Zodiac. Graziella không thèm nhìn đến cô.

— Martial, đúng là không thể giao phó một đứa trẻ cho anh. Hóa ra cái chết của Alex không dạy cho anh điều gì sao?

Martial không kịp có bất kỳ cử chỉ nào. Ngón trỏ của Graziella đột ngột gập lại. Từ khoảng cách chưa đầy một mét, cô ta đã nhắm thẳng vào tim Sofa.

Ba tiếng nổ vang lên, chìm trong tiếng sóng vỗ. Ba vết đạn xé rách lớp vải. Gần như ngay lập tức, mảnh vải đẫm máu.

Rồi đến lượt ngón tay, cổ tay, ống tay áo của Martial nhuộm đỏ. Một giây sau, máu long lanh ở khóe mắt đang ngập trong hằng hà sa số những tia đỏ rực của anh.

Ánh mắt của một kẻ điên. Một cơn cuồng nộ tuyệt đối.

Hoảng hốt, Martial ôm chặt cái xác bé nhỏ vào ngực.

Graziella vẫn thản nhiên, tay chĩa mũi súng ra phía trước.

— Josapha đã đi gặp Alex. Mạng đổi mạng, Martial ạ, chúng ta không thể làm gì được. Phải hy sinh con bé để anh hiểu ra. Hiểu thế nào là điên cuồng vì đau đớn và say báo thù.

48

Bụi Sao



Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
16h23

Ông chủ hãng ITC Tropicar giống như một người làm chứng cho hôn lễ bị gọi đến gấp. Sơmi nhàu nát, cà vạt nới lỏng và mồ hôi loang dưới cánh tay.

— Còn may là khách hàng gọi cho tôi vì có vấn đề về...

Christos không nghe. Gã này là một cái cối xay gió biết nói, một thương nhân tưởng rằng mình được giao sứ mệnh kết nối xã hội. Christos đi về phía chiếc Clio màu xám, không có ý tưởng gì về thứ ông sẽ phải tìm trong chiếc xe mà Bellion đã bỏ lại. Một cục chua chát vẫn nghẹn trong cổ họng. Một kẻ đã đâm chết ba người vô tội và kẻ đó không phải là Martial Bellion. Lúc này ông tin chắc điều đó.

— Còn may là tôi biết đếm đến bảy, - ngài Tropicar nói tiếp. - Không tồi, phải không, một chiếc xe tự quay về nhà một mình. Nhất là xe của một kẻ giết người.

Ông ta suýt nghẹt thở vì một tràng cười khoái trá.

Như thể ngượng ngùng, mặt trời giấu mình sau đám mây duy nhất bay lạc trên vùng phá. Một vùng bóng mờ xanh lục khiến sắc tím đã bị phai nhạt trong căn phòng của người cho thuê xe, cánh cửa trượt bằng sắt và dãy xe cùng chủng loại càng trở nên nhớp nhúa.

Ngài Tropicar ra sức ba hoa. Ông ta phân tích lốp xe của chiếc bán tải Mazda của văn phòng cảnh sát đậu ngang bãi đỗ xe. Đất đỏ

vẫn lưu dấu những vết trượt căng thẳng và một cú phanh đột ngột.

— Vẫn còn may là phanh xe chịu được đoạn dốc, thiếu úy ạ. Ông đã có thể tự giết mình đấy. Tôi biết một gã từng thuê chiếc Laguna để leo lên Salazie, và sau cú ngoặt thứ năm đã...

Christos túm lấy cà vạt của gã cho thuê xe.

— Im ngay! Hiểu không? Mở cửa chiếc Clio, đưa cho tôi hợp đồng thuê xe, tất cả những gì anh có về Bellion, và nhất là ngậm miệng lại ngay.

— OK, OK... - Ngài Tropicar lúng búng, miệng há hốc như con cá song.

Ông ta lật đật đi về phía tòa nhà màu tím dùng làm văn phòng.

16h27

Christos lục tìm trong hộp đựng găng, giữa những chiếc ghế, dưới tấm thảm lót sàn.

Chẳng có gì. Không một dấu vết nào. Chỉ có cát của Réunion, đủ loại, đủ màu, từ trắng đến đen.

Mà ông có thể hy vọng điều gì khác chứ? Ông sẽ quay lại, ông hoặc một người khác, với một chiếc đèn Polilight và những chiếc ống nghiệm, nhưng phân tích khoa học có thể tiết lộ điều gì ngoài việc Martial Bellion và con gái đã để lại dấu vân tay, dép xỏ ngón của họ đã mang theo những hạt cát và nếu có đủ phương tiện, nhờ những hạt cát đó ta có thể dựng lại một tấm bản đồ chi tiết về mọi di chuyển của họ trên đảo. Việc đó có giúp cho cuộc điều tra tiến triển được chút nào không?

Ngài Tropicar quay lại với một mớ giấy xanh lục và xanh lơ trên tay. Ông ta quan sát Christos đang xem xét chiếc xe, tò mò và ngưỡng mộ.

— Anh đừng động vào bất cứ thứ gì, - viên thiếu úy bảo anh ta trong lúc chui ra khỏi chiếc Clio. - Các đồng nghiệp của tôi sẽ qua đây xem xét các loại cát và các dấu vân tay trong xe.

— Vẫn còn may. Hợp đồng có ghi: Phải trả lại chúng tôi chiếc xe sạch bong.

Cười khoái trá.

Trong chuỗi những cử chỉ ngu ngốc không giúp đẩy nhanh được tiến độ điều tra, Christos những muốn tống cho ông ta một quả đấm vào mặt. Tuy nhiên, ông đành chỉ buông thõng hai tay. Một kẻ giết người đang tự do dạo chơi. Ông không có chỉ dẫn nào cả. Ông phải báo cho năm đứa trẻ rằng mẹ chúng đã chết. Tất cả các vị thánh thần của tất cả các tôn giáo trên thế giới hiện diện trên đảo không đếm xỉa đến điều đó. Họ...

Mặt trời đột nhiên hiện ra, khiến một loạt thùng xe sáng lên lấp lánh. Ngài Tropicar ưỡn ngực tự hào trước dải Ngân hà được cọ sạch bóng bằng giẻ lau da sơn dương. Chỉ có chiếc Clio của Bellion là lấm bẩn. Xỉn màu. Bụi bặm. Nhất là cửa kính xe. Những tia nắng mặt trời xuyên qua và soi rõ các vết bàn tay, ngón tay.

Christos sững người, ngạc nhiên.

Như thể một trong những vị thần, bị bật lò xo cao quá đầu những vị khác, đưa ngón tay trỏ làm hiển hiện sự thật, nhằm thuyết phục con mọt ẩm khốn khổ không tin đạo đã lăng nhục mình.

Trên cánh cửa lái, mấy từ hiện lên như được viết bằng lửa. Hư ảo, gần như không có thật.

Hẹn gặp

Vịnh Thác

Ngày mai

16h

Đến cùng con bé

49

Bí Mật Xỉ Than

◘◘◘

Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
16h28

Tôi chạy nhanh hết mức có thể. Ở giữa cánh đồng mía còn khó nhìn hơn cả trong lớp sương mù trên núi lửa, nhưng tôi không chậm lại. Tôi đưa tay rẽ những thân cây đang đập vào mặt và đôi chân trần của tôi.

Tôi nhớ lại lời ba, ba đánh thức tôi ngay trước khi ra đường lớn.

"Chạy đi, con yêu, chạy vào cánh đồng, thẳng trước mặt, và cố gắng đi theo tiếng ôtô, nhưng đừng bao giờ để bị nhìn thấy. Con hãy nhắm vào tháp chuông nhà thờ để định hướng. Con không được đi lên hoặc đi xuống, hãy cố gắng luôn ở trên một độ cao để không bị lạc. Người phụ nữ che ô, con nhớ không, Sofa, con phải đến được chỗ người phụ nữ che ô. Sẽ có người ở đó. Nhiều người. Con sẽ được cứu.".

Tôi đã khóc rất nhiều.

Tôi đã biết ngay từ đầu. Ba nói dối tôi.

Tôi sẽ không bao giờ gặp lại mẹ nữa. Thế nhưng ba lại nói mẹ đang chờ tôi ở đó, gần những vách đá đen, ngay bên kia đường.

Ba liền quỳ xuống trước mặt tôi. Như tôi vẫn thích. Rồi ba bắt đầu nói rất nhanh, gần như không thở.

"Con nói đúng, con yêu, mẹ con đang ở bên kia đường. Nhưng có một điều ba không nói với con. Có một người phụ nữ khác đang đợi chúng ta. Một người mà ba con đã yêu, lâu rồi, mẹ của Alex, con biết đấy, người anh trai đã chết của con. Cái chết của Alex đã

khiến bà ấy rất đau khổ, và bà ấy trở nên dữ tợn, rất dữ tợn. Giống như những mụ phù thủy trong truyện của con, giống như bà Kalle, con hiểu không, Sofa? Thế nên con phải giúp ba mẹ. Con là công chúa của ba, phải không con yêu?”.

Tim tôi thắt lại, không thốt nên lời.

“Con là công chúa của ba, đúng hay không?

“Đ... đúng.”

“Thế thì con phải chạy, Sofa ạ, con phải chạy đi báo cho bà tiên che ô, người sẽ bảo vệ chúng ta. Con phải chạy nhanh hết mức.”

Con không còn tin vào các bà tiên nữa, ba ạ.

Thế nhưng tôi vẫn chạy, chạy nhanh hết mức đôi chân có thể chịu nổi. Bởi vì lần này thì tôi tin.

16h29

Ba cành ổi nằm chỏng chơ trên đá cuội, tan nát. Chất lỏng màu đỏ nhớp nháp chảy ra từ những quả ổi gần như được rửa sạch ngay nhờ bọt sóng liếm vào đá. Bên cạnh những cành ổi, một chiếc chăn vải màu be rơi xuống, như thể bị bỏ rơi bởi một bóng ma hoảng sợ trước ba phát súng. Cành thứ tư, dày hơn, được bao bọc vụng về bằng đám lá mía và lá dứa tạo thành hình một đứa trẻ, đã lăn ra cách đó vài mét.

Graziella cố nén nỗi căm thù bùng nổ. Khẩu Hämmerli vung vẩy trên tay.

— Con bé đâu?

— Ở nơi an toàn, em yêu ạ...

Graziella bước lên trước. Họng súng đặt cách ngực vài xăngtimét. Lớp phấn nền màu nâu đỏ trên khuôn mặt ngấn nước mắt và nếp nhăn trông giống như lớp hóa trang kiểu chiến binh. Cô ta cố gắng bớt căng thẳng, kiểm soát tình hình và bản thân.

— Vở diễn Grand Guignol của anh là ý gì thế?

— Tôi phải đến cùng với một thứ để đánh đổi lấy Liane, như cô đã yêu cầu. Nhưng cô tưởng tôi ngu đến nỗi giao Sofa cho cô sao? Chỉ cần con bé ở cùng tôi càng lâu càng tốt, hẳn là cô đã nghe đài, theo dõi vụ truy bắt tôi được tường thuật trực tiếp. Nếu tôi giao

Sofa cho cảnh sát, chắc hẳn cô sẽ biết ngay lập tức, tất cả các phương tiện thông tin đại chúng sẽ tự hào thông báo chuyện đó.

Graziella phá lên cười gượng gạo.

— Thật là cảm động quá! Và cũng rất nực cười nữa. Như thế, chắc là con bé không ở xa đây. Với đôi chút may mắn, tôi có thời gian để thủ tiêu cả hai người rồi làm một vòng với chiếc 4x4 để đuổi bắt nó.

Trong một khoảnh khắc, Graziella đưa mắt nhìn sang chiếc Zodiac. Lần này Martial không chần chừ. Anh đột ngột vung tay ra trước và bằng một cú gạt tay, anh đập được khẩu súng khiến nó bay ra xa hai mét.

Khẩu súng mắc kẹt giữa hai hòn đá.

Graziella buột ra một tiếng rủa. Martial đẩy cô ta thật mạnh. Anh đã nhìn thấy khẩu súng Hämmerli, anh lao đến, xóa tan khoảng cách hai mét bằng ba bước nhảy. Anh cúi xuống, bàn tay đặt lên khẩu súng. Quay lại và chĩa súng. Ả điên này sẽ...

Mặt trời biến mất sau một mặt trăng đen.

Đó là hình ảnh cuối cùng anh nhìn thấy. Một giây sau, hòn đá đen mà Graziella cầm bằng cả hai tay đã lao vào thái dương anh.

16h31

Bà tiên che ô!

Bà đang đứng đó, trước mặt tôi, tôi nhìn thấy chiếc ô lớn màu xanh lơ phía trên những thân cây.

Tôi gần đến nơi rồi!

Đó là một cái dù, ba đã bảo tôi thế, không phải là cái ô!

Bà tiên xanh lơ không nhìn thấy tôi, bà giữ yên đôi mắt và nụ cười dịu dàng của người mẹ đang tha thứ.

Tôi vẫn tiếp tục gạt những thân mía. Chúng làm tôi đau, như thể tôi phải bơi trong một biển tảo sắc, nhưng bây giờ cây đã thưa hơn, tôi nghĩ mình sắp đến đầu cánh đồng.

Tôi có thể chạy nhanh hơn nữa. Tôi nghe thấy tiếng động trên đường, nhìn thấy những ngôi nhà phía xa, ba đã bảo tôi phải túm lấy người đầu tiên mà tôi nhìn thấy và nói rằng tôi tên là Josapha

Bellion.

"Chỉ cần tên của con thôi," ba nói với tôi. "Điều đầu tiên người đó làm sẽ là gọi cảnh sát."

Tùy ba thôi, ba ạ. Nếu ba tin rằng cảnh sát chiến đấu với phù thủy giỏi hơn các bà tiên.

Sofa sẽ không bao giờ có câu trả lời.

Bất chợt, con bé vượt qua bức mành mía cuối cùng, hai mắt nhìn đăm đăm vào chiếc dù xanh lơ và vàng. Chưa khi nào con bé có thể nghĩ rằng cánh đồng mía sẽ dừng phắt lại để nhường chỗ cho dòng dung nham.

Chân phải con bé vấp phải đống xỉ than. Sofa mất thăng bằng. Đến lượt chân trái con bé vướng vào một khối đá túp.

Con bé lăn tròn nhiều mét. Trong khi nhìn thấy bà tiên xanh lơ và chiếc dù quay tròn trên trời, giống như một người làm xiếc trên dây thách thức hiện tượng không trọng lực, con bé cảm thấy toàn bộ thân thể bị xé rách trên tấm đăng ten bằng đá đen sắc nhọn.

Con bé không kịp khóc. Thậm chí không kịp đau.

Đầu nó va vào một thân cây gầy guộc cố mọc chen giữa những kẻ hở chật hẹp trong đống dung nham nguội.

50

Những Búp Tóc Xoăn Của Người Zoreille



Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
16h32

Hẹn gặp
Vịnh Thác
Ngày mai
16h
Đến cùng con bé

Năm dòng với mười hai từ quay quắt trong đầu Christos.

Một bàn tay vô danh, chắc hẳn là tay Martial Bellion, đã cố gắng xóa bỏ lời nhắn viết trên kính cửa lái của chiếc Clio màu xám bằng cách vụng về xoa lớp bụi trên kính, nhưng khi nhìn xuyên qua, dưới ánh mặt trời, từng chữ cái vẫn hiện lên rất rõ ràng. Ngón tay viết chúng đã dành thời gian để nhấn mạnh từng nét thẳng, từng nét cong, từng dấu chấm.

Nét chữ tròn và căng thẳng.

Ngài Tropicar vẫn đứng bất động với năm tờ biên lai cho thuê xe trên tay. Ông ta cũng đọc từng từ trên cửa xe. Viên cảnh sát trước mặt ông ta có vẻ căng thẳng đến nỗi ông ta nghĩ nên làm không khí hạ nhiệt.

— Còn may là tôi đã nhận ra chiếc xe của kẻ giết người hàng loạt trước khi đưa nó đến cửa hàng rửa xe Car Wash.

Tiếng cười khùng khục tắt ngấm trong cổ họng ông ta. Christos không có phản ứng nào, dường như ông không nghe thấy. Tropicar không nài thêm. Chuyên nghiệp. Cùng với hài hước, hai phẩm chất

khác của một thương gia giỏi là chiến thuật và tâm lý...

Christos bước lại gần kính cửa xe, tập trung.

Hẹn gặp

Vịnh Thác

16h...

Theo bản năng, ông nhìn đồng hồ đeo tay: 16 giờ 33 phút.

Ai có thể hẹn gặp Bellion?

Christos dán mắt vào cửa kính với hy vọng vô lý là tìm ra được một dấu hiệu khác. Mặt trời xuyên qua kính thiêu đốt võng mạc ông. Tuy nhiên, giải pháp đã nằm trong tầm tay. Năm dòng chữ này chắc chắn là đủ để hiểu rõ nguồn gốc của loạt án mạng.

Đến cùng con bé

Christos cảm thấy chới với. Toàn bộ các mảnh ghép đang ở đó, trước mắt ông, và ông không thể ghép chúng lại. Nếu là Imelda, hẳn cô đã làm được.

Cô chết vì điều đó và ông không thể báo thù cho cô.

Christos lại nhìn đồng hồ, ông bỏ cuộc. Thời gian đang chống lại ông, giống như trong trò chơi tốc độ, khi ta nhất thiết không nên cứng đầu cứng cổ cố tìm ra giải pháp cho một vấn đề không thể giải quyết ngay.

Christos đọc lại lời nhắn lần cuối. Không biết quyết định điều gì khác, ông có một điểm hẹn, có thời gian, có danh sách khách mời. Ông phải báo cho Aja. Bàn tay ông căng thẳng tìm điện thoại.

Mọi chuyện diễn ra trong những giây tiếp theo. Thật kỳ quặc, chính những ngón tay ông đã quyết định, chứ không phải ông, nhiều năm sau, ông vẫn nghĩ như thế mỗi khi nhớ lại câu chuyện.

Những ngón tay lục lọi trong túi quần vải, tránh gói cần sa và thọc xuống sâu hơn. Khi nắm được chiếc điện thoại, chúng sượt qua một tờ giấy gấp nhỏ. Ngón cái và ngón trỏ cùng hợp tác để lấy ra từ trong túi của Christos bản in email mà Graziella Doré đã gửi từ Maurice, một trang giấy in màu đỏ nhạt. Ánh mắt ông lướt qua logo mờ mịt của khách sạn Blue Bay, bảy cái tên của những người Créole bị mờ mất một nửa, và ngay bên dưới, những chữ cái viết hoa được chụp lại, ghi tên, địa chỉ, số điện thoại và chữ ký của

Graziella Doré.

Nét chữ tròn và căng thẳng.

Graziella Doré

3526 Blue Bay, đường Link Maurice

+ 230 248 1258

Tim Christos đập nhanh hơn.

Ông lần lượt xem xét từng chữ cái trong năm dòng chữ viết trên cửa kính chiếc Clio, rồi so sánh với những chữ cái mờ nhạt trong tên riêng.

Vịnh Thác[49] *Graziella*

Cảm giác bình thường, ông không hề có khái niệm nào về thuật xem tướng chữ... nhưng không thể nghi ngờ gì nữa: Trên cửa kính chiếc Clio cũng như trong mail, các chữ "e" và "a" có cùng hình dạng. Một vòng xoắn mở như xoáy ốc.

Một cái đinh ốc không có điểm kết. Một chiếc cầu thang xoáy về hướng điên cuồng.

Ông chủ hãng xe thuê kinh ngạc quan sát Christos bỗng bồn chồn như một nhà kinh doanh bãi biển giẫm phải con sứa, ông vặn người, lôi điện thoại di động ra, bấm phím rất điêu luyện, rồi gào to đến nỗi lũ tắc kè hoa trên rặng phi lao cũng phải rơi xuống:

— Aja? Cháu nghe thấy không? Christos đây. Chúa ơi, chúng ta bị bịp ngay từ đầu! Bellion chẳng liên quan gì cả. Chính vợ cũ của anh ta, Graziella Doré, đã điều khiển chúng ta ngay từ đầu.

— Chờ đã, chú Christos, chú nói chậm thôi. Cô ta chui từ đâu ra thế, cháu tưởng cô ta đang ở Maurice?

— Chết tiệt, Aja, lần này cháu tin chú đi. Vịnh Thác. Cử toàn bộ cảnh sát mà cháu có đến đó đi. Có lẽ còn chút cơ may cứu được họ.

— Cháu không hiểu gì cả, chú Christos. Cứu ai?

— Cứu Martial Bellion và con gái! Nghe chú này, chết tiệt, đó là một cái bẫy khốn kiếp. Graziella đã kéo họ sang bên kia đảo chỉ vì một lý do duy nhất. Hạ sát họ! Đó là mục đích duy nhất của toàn bộ màn xiếc này. Hạ sát cả hai giống như cô ta đã giết Liane Bellion.

51

Những Thiên Thần



Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
16h35

Martial nằm co quắp trong lòng chiếc Zodiac, thái dương bết máu; tiếng vo vo khó chịu bao trùm những ý nghĩ tản mát trong đầu anh. Trí nhớ của anh nổ lẹt đẹt thành những chớp ảnh, tái tạo lại những phút vừa qua như trong máy hoạt nghiệm hóa học.

Anh bị bất tỉnh trong một lát, vừa đủ thời gian để Graziella vứt hòn đá bazan rồi trói chân tay anh bằng sợi dây sắt mềm cất trong cốp chiếc xe 4x4. Khi anh ngơ ngác tỉnh dậy, vợ cũ của anh đã gí khẩu Hämmerli vào gáy, ra lệnh cho anh bò ra tận chiếc xuồng mà không hề giúp đỡ anh; chỉ đứng giạng chân trên lớp đá cuội, quan sát từng động tác vặn vẹo của anh với vẻ tàn ác của một đứa trẻ tra tấn con giun đất. Cuối cùng, anh cũng trèo được lên xuồng bằng cách chúi đầu vào trước; quần áo anh chìm trong vũng nước biển ấm lẫn máu đọng giữa những gờ nhựa.

Liane...

Cô ở bên cạnh anh, cổ chân và cổ tay bị trói, tay quặt ra sau lưng, hoàn toàn trần truồng trừ cái miệng bị nhét giẻ.

Bị bỏng nặng. Còn sống...

Trong khi Graziella cởi dây buộc, đến lượt Liane bò trong vũng nước ngầu đỏ, vụng về đến sát Martial, áp người vào ngực anh. Cô đưa mắt hỏi câu hỏi duy nhất quan trọng với cô: Sofa đâu?

Martial trả lời bằng giọng dịu dàng, gần như thì thầm, để không đánh động Graziella:

— Sofa ổn, Liane ạ. Con được cứu rồi.

Graziella bước lên chiếc xuồng hơi rồi giật cần khởi động. Cô ta chăm chăm nhìn cặp vợ chồng tù nhân, không thèm để ý đến những cử chỉ vuốt ve thân mật của họ.

— Tôi sẽ đến thăm kho báu nhỏ của các người sau. Phải có ai đó chăm sóc con bé khi các người không còn nữa chứ.

Liane trợn tròn mắt giận dữ. Martial tựa vào thành xuồng ngồi dậy, vừa để Liane yên tâm vừa để gây ấn tượng với Graziella.

— Lúc này Josapha đã đang ở trong tay cảnh sát rồi. Cô không thể chiến thắng trên mọi phương diện đâu.

Graziella phá lên cười rồi nhấn ga chiếc Zodiac. Chiếc xuồng nẩy lên đập vào những con sóng gần bờ nhất. Dữ dội nhất. Liane và Martial mất thăng bằng ngã dúi vào nhau.

— Sự ngây thơ của anh gần như khiến người ta cảm động, Martial ạ. Anh tưởng thế này là thoát sao? Anh vẫn chưa hiểu sao? Chính anh là người bị cảnh sát truy tìm! Chính anh đã giết ông già Rodin khốn khổ, đã cắt cổ bà Chantal Letellier. Chính anh đã thọc dao vào tim con mụ da đen tò mò đó. Anh là tội phạm duy nhất, Martial ạ, phải nhắc điều đó với anh bao nhiêu lần đây? Thử tưởng tượng người ta sẽ không bao giờ tìm thấy xác anh và cả xác vợ anh. Cảnh sát sẽ nghĩ gì? Rằng anh cũng đã đâm chết cô ta và rồi biến mất vào thinh không. Người Créole thích những chuyện sát nhân như thế. Anh sẽ trở nên nổi tiếng. Một Sitarane không bia mộ, kẻ giết người hàng loạt mà người ta không bao giờ tìm thấy xác. Mà Martial Bellion có thật sự đã chết không? Anh sẽ trở thành huyền thoại. Nhiều người Créole sẽ khẳng định đã gặp bóng ma của anh trong rừng...

Ánh mắt Graziella nhìn hút vào mây. Martial siết nắm tay. Anh áp thái dương vào thành chiếc Zodiac để lau chỗ máu vẫn đang rỉ ra. Vách đá chỉ còn là một đường đen mảnh chìm trong cái bóng đồ sộ cằn cỗi của ngọn núi lửa. Họ đã vượt qua những dòng hải lưu đầu tiên và biển đột nhiên trở nên yên ả hơn.

— Bây giờ thì các người đã hiểu ra hoàn cảnh chưa? - Graziella hỏi tiếp.

Cô ta im lặng một lát, rồi đóng sâu chiếc đinh.

— Martial tội nghiệp, một lần nữa, anh lại lựa chọn sai. Nghĩ cho cùng, giết con gái anh cũng không trả lại Alex cho tôi được. Nhưng khi các người không còn nữa tôi có thể đến thăm con gái Sofa bé nhỏ của anh. Thậm chí tôi còn có thể đề nghị được nhận nuôi cô bé mồ côi hoảng loạn đó, thật là một cử chỉ hào phóng, ai có thể từ chối giao cho tôi con gái của chồng cũ chứ?

Martial lưỡng lự không biết nên trả lời, hay gào lên một tràng sỉ nhục. Vô ích. Anh biết, Graziella chỉ chờ có thế. Anh đành nhìn đăm đăm vào vợ cũ hồi lâu, thách thức cô ta bằng ánh mắt với toàn bộ những gì là nam tính còn sót lại. Cuối cùng, anh nhẹ nhàng quay sang bên cạnh, hôn Liane với sự dịu dàng vô bờ bến, hôn lên những phần da ít bị rộp nhất. Đôi mắt, đôi vai, phần trên hai cánh tay, vùng trên ngực.

Graziella không phản ứng. Cô ta chỉ quan sát họ bằng ánh mắt xa vắng, bàn tay phải bấu chặt bánh lái chiếc xuồng.

Martial vẫn tiếp tục. Anh xuống thấp hơn và dùng đôi môi làm ướt hai bầu vú nâu sạm của Liane, lướt trên vùng bụng đầy những vết sẹo đỏ au, những ngấn thịt tím tái, những khoảng da chết, liếm lên những vết thương giống như một con mèo làm lành vết thương bằng chiếc lưỡi thô ráp. Dần dần, hơi thở của Liane chuyển thành tiếng rên khàn đục qua lớp vải nhét trong miệng.

— Thôi trò ngu ngốc của anh đi, Martial.

Anh không dừng lại mà tiếp tục thám hiểm sâu hơn bằng miệng, dịu dàng gấp đôi. Giữa hai đùi, làn da của Liane chỉ còn trơ thịt. Martial xuống đến đó. Cơ thể vợ anh run rẩy sau mỗi nụ hôn.

Chiếc Zodiac dừng lại giữa biển. Graziella chĩa mũi súng Hämmerli.

— Được thôi, anh muốn chơi hả, Martial? Thế thì ta cùng chơi! Luật chơi rất đơn giản, tôi sẽ nhắm chính xác chỗ nào mà anh động vào trên da cô vợ yêu của anh. Anh hiểu không? Nếu đó là cánh tay, cẳng chân, bàn tay, cô ta sẽ sống sót thêm vài phút. Ngược lại, nếu ở chỗ khác...

Trong giây lát, Martial đánh giá sự quyết tâm trong ánh mắt của

Graziella. Anh nhớ đến ba viên đạn bắn thẳng vào tấm chăn được cho là quấn kín Sofa đang ngủ.

Anh lùi lại.

Chiếc Zodiac lại chạy tiếp.

Trong nhiều giây đằng đẵng, họ lặng lẽ rời xa con đường ven biển.

16h41

— Cô định đến Maurice bằng chiếc xuồng hơi này sao?

Graziella thích thú trước câu hỏi của Martial.

— Maurice cách đây một trăm bảy mươi kilômét, gần ba giờ chạy xuồng. Biển êm, thời tiết biển không có gì đáng yên tâm hơn. Sẽ là một chuyến đi dạo thú vị. Trở ngại thực sự duy nhất là phải tích trữ xăng để đổ cho xuồng trên đường chạy. Ngoài ra, do lỗi của anh, hôm qua tôi đã phải đi một vòng, ngay sau khi anh bắt đầu trốn chạy. Với kế hoạch Papangue, tôi hiểu cảnh sát sẽ đến đảo Maurice để hỏi han tôi. Ba giờ chạy xuồng... Tôi đã hẹn họ vào tối muộn để có thời gian quay trở lại, đi máy bay thì e là không được kín đáo lắm, rồi vài giờ sau, xong vụ hỏi cung ở Blue Bay với một gã cảnh sát của lãnh sự quán, tôi lại quay lại trong đêm. Chiếc 4x4 chờ tôi ở vịnh Thác. Tôi không muốn để các người một mình quá lâu, với từng ấy cảnh sát theo bén gót, và nhất là tôi phải thay đổi nhà tù cho vợ anh, từ ngôi nhà ở Saint Pierre đến địa điểm nhìn ra biển cách đây hai bước chân. Chúng ta đã có hẹn rồi mà... Để lôi kéo anh, tôi phải đảm bảo con mồi của tôi sống càng lâu càng tốt.

Martial đau khổ khi tưởng tượng ra cảnh địa ngục mà Liane đã phải trải qua. Lúc này cô đang tránh không áp sát vào anh mà tựa người vào chiếc Zodiac. Làn da nâu phồng rộp, lấp lánh bọt biển, giống như lớp nhựa vá víu của một con búp bê dành cho người lớn.

Graziella chăm chăm nhìn về phía chân trời, như thể đã thấy đảo Maurice.

— Đương nhiên, người làm ở Blue Bay không biết tôi đang ở

đâu, nhưng họ được yêu cầu phải chuyển tiếp tất cả các cuộc gọi vào điện thoại di động của tôi. Dù tôi ở Maurice hay ở Réunion, mọi việc vẫn không có gì thay đổi, chỉ cần một chiếc iPhone là đủ để gửi đi bất cứ tài liệu chính thức nào. Viên cảnh sát đã hỏi tôi qua điện thoại mới đây có vẻ ranh ma hơn gã cảnh sát của lãnh sự quán, nhất là tò mò hơn, nhưng cả với gã, tôi cũng đã kể câu chuyện mà gã muốn nghe. Người Zoreille rất thích số phận của những người Créole bị định mệnh vùi dập, đó chính là xu hướng gia trưởng của họ. Chắc là gã đó đang lao vào hướng điều tra về Aloé Nativel khốn khổ. Aloé, anh còn nhớ cô ta không, Martial? Một nạn nhân khác của anh. Nếu không gặp anh, có lẽ ngày nay cô ta đã có một tấm chồng tốt bụng, một căn nhà xinh xắn đầy hoa và nửa tá con.

Aloé? Một nạn nhân khác?

Martial không trả lời, anh cố gắng xua đuổi người tình cũ ra khỏi suy nghĩ. Không phân tán. Anh phải bảo vệ Liane và Sofa.

Anh quan sát chân trời. Họ cách bờ chưa đầy một kilômét. Đường cong của đỉnh Núi lửa vẫn còn rõ mồn một.

— Cô sẽ làm gì chúng tôi?

Graziella nhìn đăm đăm vào chân trời vô tận.

— Anh có nhớ không, Martial, những tuần mà tôi phải ở một mình khi anh đi lặn ở ngoài khơi ấy? Anh kể cho tôi nghe về những thắng cảnh, những sườn dốc nhiều cá trong số những nơi có độ cao chóng mặt nhất thế giới, đôi khi sâu đến hơn trăm mét ở nơi chỉ cách bờ vài chục mét. Tôi đã lắng nghe anh, Martial ạ. Tôi ghi nhớ... Tôi đang chờ thêm một chút đến khi chúng ta ở trên bình nguyên biển thẳm. Tôi không thể để mình gặp phải chút rủi ro nào nếu muốn được chăm sóc bé Sofa, không bao giờ nên để người ta tìm thấy xác hai người...

Graziella nhìn bên thái dương đẫm máu của Martial và những vết thương hở ngoằn ngoèo trên thân thể Liane với vẻ tiếc nuối giả tạo.

— Trừ phi khoảng cách chìm xuống ngắn hơn dự kiến. Công lý của lũ cá mập chóng vánh hơn công lý của con người.

Martial cố gắng kiểm soát từng cử động có thể bộc lộ nỗi sợ hãi. Không mang lại cho Graziella thú vui đó. Anh lại gần Liane hơn nữa, chỉ cách vài xăngtimét giữa làn da trần của cô và lớp quần áo ướt của anh. Hai người vâng theo mệnh lệnh của Graziella, không chạm vào nhau, nhưng mắt họ chìm vào trong nhau, đồng tử họ trộn lẫn vào nhau giống như màu sắc trên bảng màu của một họa sĩ, tâm hồn họ hòa vào nhau, mạnh mẽ hơn sức mạnh của bất kỳ cái vuốt ve nào.

Chừng nào họ còn sống, Graziella không thể làm gì chống lại mối liên kết đó.

Chiếc Zodiac bay trên đại dương lúc triều đứng. Hòn đảo xa dần.

Thế là hết. Họ vĩnh viễn đơn độc.

16h44

Nhiều giây đồng hồ trôi qua, chỉ có tiếng ro ro ầm ĩ từ động cơ chiếc Zodiac. Liane nhẹ nhàng đổi tư thế. Cô tựa người lên hai chân, và sau những cú vặn người đau đớn, cô ngồi dậy, tựa lưng vào gờ chiếc xuồng hơi, như thể tư thế nằm đã trở nên không thể chịu đựng nổi.

Graziella chỉ mỉm cười, nụ cười của một cai ngục độ lượng và lại nhìn chăm chăm ra biển.

Chỉ cần một ánh mắt, Martial đã hiểu ra. Anh đưa mắt nhìn xuống hai bàn tay của Liane bị trói chặt sau lưng đang hé mở.

Anh giấu nỗi ngạc nhiên.

Những ngón tay đang nắm chặt một mũi đá bazan nhọn dài khoảng mười xăngtimét.

Một lần nữa, Liane đưa mắt cầu xin Martial đồng ý. Một lời cầu hôn câm lặng.

Vĩnh viễn.

Trong lúc hoạn nạn, chỉ trong lúc hoạn nạn.

Anh nhìn chân trời, ngọn núi lửa đã biến mất trong làn sương mù, rồi gật đầu. Liane nhăn mặt. Những thớ thịt trên cánh tay cô căng ra. Những vết thương toác miệng, máu chảy ra, nhưng lúc

này điều đó không còn quan trọng.

Graziella lập tức nhận ra là có điều gì đó không ổn.

Quá muộn.

Giây lát sau, một tiếng nổ vang lên át tiếng động cơ, tiếp theo là tiếng huýt lanh lảnh dài bất tận của một quả bóng bị xì hơi.

Graziella gào lên, tắt động cơ, chĩa khẩu Hämmerli và dữ tợn gạt Liane ra.

Vết rách trên lớp vải nhựa dài khoảng chục xăngtimét và tiếp tục lan nhanh dưới sức ép của không khí đang thoát ra. Trong vài giây nữa, chiếc Zodiac sẽ chỉ còn là một cái bao bằng nhựa mềm bị kéo xuống đáy đại dương bởi đầu động cơ quá nặng cùng sáu mươi lít xăng.

— Lũ điên khốn kiếp! - Graziella xổ ra.

Đứng trên chiếc Zodiac, cô ta tranh thủ ước lượng khoảng cách đến bờ. Một kilômét, không hơn.

Điệu cười gằn làm đường nét trên mặt cô ta biến dạng. Cô ta cố gắng lấy lại khả năng kiểm soát tình hình.

— Rõ ràng là các người thích giúp tôi. Nói cho cùng, các người chết ở đây hay xa hơn một chút thì cũng thế thôi...

Vết rách tiếp tục xả khí nóng lên da họ. Liane lăn vào Martial trong khi chiếc xuồng nghiêng đi dưới sức nặng của họ. Graziella vẫn giữ thăng bằng, không hề hấn gì.

— Tôi rất nghi ngờ khả năng các người có thể bơi đến tận đất liền khi tay và chân bị trói như thế. Còn tôi, chẳng có trở ngại gì đáng kể... Chẳng cần đi xuồng nữa, tôi sẽ trở về Maurice một cách bình thường bằng máy bay.

Cô ta nhìn sững xuống làn nước xanh ngọc.

— Tôi sẽ hôn Sofa giúp các người.

Trong khi nước bắt đầu tràn lên lớp nhựa mềm nhão của chiếc Zodiac, Graziella xé rách chiếc áo dài, để lộ hai chiếc áo cứu hộ mà cô ta mặc chồng lên nhau; chi tiết cuối cùng để cải trang thành một gã người Malbar to béo.

Lát sau, cô ta chỉ còn một chấm đỏ nhấp nhô giữa đại dương.

16h46

Martial nghẹt thở. Nước đã vào trong miệng anh. Anh khạc ra. Chiếc Zodiac vừa biến mất dưới đáy nước giống như một con sứa khổng lồ trong suốt lạc theo những dòng biển ngầm. Liane bám chặt lấy anh. Anh cảm thấy vùng kín để trần của cô áp vào của anh, nhưng họ không thể giúp nhau. Bị tước mất khả năng dùng tay, cả hai cùng bị kéo xuống đáy biển, không thể cưỡng lại, nhưng họ vẫn kháng cự, tuyệt vọng vùng vẫy đôi chân bị trói chặt như hai chiếc vây cá yếu ớt.

Thân thể họ chạm vào nhau, va vào nhau. Hôn Liane, lần cuối.

Ngay trên mép nước, đôi môi Martial đặt lên má Liane. Không gượng nhẹ, hàm răng anh cắn vào mảnh băng dính giữ chiếc giẻ rồi giật nó ra bằng một cú xoay đầu nhanh và mạnh.

Liane gào lên vì nỗi đau đột ngột, bản năng, gào đến hết hơi. Một giây ngắn ngủi.

Họ bơi cùng nhau. Miệng họ tìm thấy nhau.

Đại dương không thể làm gì được họ nữa, họ hôn nhau đến mãi mãi, chia sẻ ôxy, họ sẽ ngạt thở mà không bao giờ hít thở thứ gì khác nữa. Họ sẽ chết như thế. Cái chết đẹp nhất mà một đôi nhân tình có thể mơ đến.

Họ không nghĩ đến việc cố nổi lên nữa.

Martial đã nhìn thấy ánh sáng của cõi trên, một bàn thờ tang với những bức tường bằng san hô lóng lánh.

Trong khi anh để mặc mình chìm đi, cái cắn của Liane khiến anh giật mình. Ánh mắt họ giao nhau lần cuối. Liane ngước mắt lên. Một mét nước ở trên đầu họ.

Martial cảm thấy nước len lỏi, tràn vào não anh, tưới vào đó những ảo giác cuối cùng. Bây giờ, anh đang được vây bọc trong san hô, không chỉ ở đáy nước, mà cả ở bên trên. Những màu sắc khó tin, cam, đỏ, xanh lơ.

Anh mê sảng.

Liane lại cắn anh đến bật máu, lần này là vào cằm. Đôi mắt cô van vỉ, cô muốn đấu tranh, ngoi lên mặt nước một lần cuối cùng.

Hai cơ thể áp vào nhau, uốn lượn bằng hông giống như hai nàng tiên cá mệt mỏi, họ nhô được đầu lên khỏi mặt nước để hít

một hơi cuối cùng.

Cùng nhau.

Liane phá lên cười lanh lảnh và lại cắn vào miệng anh. Anh ngước mắt lên, không hiểu gì.

Xung quanh họ, những thiên thần đang từ trên trời bay xuống.

Những thiên thần lặng lẽ, bay nhờ những chiếc cánh khổng lồ hình chữ nhật sặc sỡ.

52

Thác

◘◘◘

Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
17h27

Một dải băng dài màu cam ngăn cách hàng trăm người hiếu kỳ đang lao tới, họ chui ra từ những chiếc chòi dã ngoại, từ làng Núi lửa Sainte Rose, từ con đường ven biển nơi họ vội vàng dừng xe, với góc thảm cỏ bao bọc bởi thân của bốn cây cọ đỏ to như chân voi, trên đó chỉ có ba người.

Martial, Liane Bellion và Aja Purvi.

Nữ đại úy đã cho các cảnh sát khác lùi lại, kể cả những người chấp nhận nhảy từ vùng rào chắn Fouqué, hai ngàn mét trên cao, rồi lao như đại bàng về phía chấm đen nhỏ đang chạy trốn ngoài khơi mà họ nhìn thấy bằng ống nhòm.

Sau này sẽ còn nhiều thời gian để cảm ơn, để bày tỏ tình cảm, để trao huân huy chương và vinh danh cho nền cộng hòa.

Liane quấn người trong một tấm chăn cấp cứu nhưng vẫn run rẩy. Martial thì nhất định vẫn mặc nguyên bộ quần áo ướt, ôm chặt cô trong vòng tay.

— Chúng tôi sẽ đưa hai người đến bệnh viện Félix Guyon ở Saint Denis càng sớm càng tốt, - Aja nói bằng giọng dịu dàng. - Trực thăng đang hạ cánh. Sẽ không...

Liane dường như không nghe cô nói.

— Sofa đâu? Các vị có tìm thấy Sofa không?

Aja đứng lên, bộ áo liền quần bằng vải cao su tổng hợp mở ra để lộ chiếc áo tắm. Cô trả lời nhanh đến nỗi từ ngữ vấp vào nhau:

— Chúng tôi sẽ tìm thấy cô bé, hai người đừng lo. Mọi chuyện đã kết thúc.

Chỉ còn tính bằng giây thôi.

Một đoạn hội thoại nước đôi, một chiếc phao vứt cho thẩm phán... Aja đã làm những gì cô có thể làm. Martial đặt bàn tay trấn an lên vai vợ mình.

— Cô không biết gì, đúng không đại úy? Cô không biết nhiều thông tin hơn chúng tôi sao?

Anh im lặng một lát, như đang tìm cách diễn đạt phù hợp nhất giữa nhẹ nhõm và lo lắng:

— Việc các vị từ trên trời hạ xuống đã là một điều kỳ diệu rồi. Tôi sẽ không yêu cầu các vị lên đó nữa đâu...

Aja mỉm cười. Mái tóc vàng dài của Liane nhỏ nước xuống tấm chăn. Cô trầm ngâm lắng nghe tiếng róc rách của thác nước đằng sau họ. Phía xa, mọi người đang khẩn trương hành động dưới tán cây bàng. Tiếng đóng mở cửa xe, những mệnh lệnh của cảnh sát, những tiếng cười của người lớn và những tiếng hét của trẻ em. Một thứ Hai của lễ Phục sinh không thể nào quên với tất cả những người đi nghỉ.

— Cô có con không, đại úy?

Câu hỏi của Liane khiến Aja bất ngờ.

— C... có...

— Hẳn là mấy ngày nay cô không được gặp chúng nhiều. Chúng bao nhiêu tuổi rồi?

— Năm và bảy tuổi.

Liane gượng cười. Martial đưa tay ra trước mắt cô.

— Hay quá. Chắc là chúng rất tự hào về cô.

Aja cắn môi. Xúc động. Sự thân tình đó khiến cô bối rối. Chúa ơi, Jipé làm gì với chiếc trực thăng của anh ta vậy?

17h31

Đám đông đột nhiên nhốn nháo. Bốn cảnh sát thể hiện vai trò giữ trật tự và kiên quyết giãn những kẻ hiếu kỳ để mở một lối đi chừng một mét. Những chiếc máy ảnh được lấy ra khỏi túi. Những

ngón tay giơ ra. Aja chờ đợi nhìn thấy Jipé xuất hiện cùng với hai người khiêng cáng.

Nhầm to.

Laroche!

Giống như một thiên tài biến hình, viên đại tá đã kịp khoác một chiếc áo vest bằng vải lanh, một chiếc quần vải màu be, đi giày moca. Thậm chí có lẽ anh ta đã kịp trả lời ba cuộc phỏng vấn qua radio và dự hai chương trình truyền hình.

Anh ta tránh sang một bên.

Tươi cười rạng rỡ.

Một mũi tên hiện ra sau lưng anh ta. Một mũi tên nhỏ màu vàng với miếng băng lớn như cái bát chụp trên đầu. Nó cắm thẳng vào tim Liane.

— Mẹ!

Sofa lao tới, con bé cầm một bó hoa dâm bụt trên tay. Những cánh hoa tím bị giập nát trên tấm chăn, giữa ngực Liane và ngực con gái. Một loại cây mầu nhiệm mà hai mẹ con gìn giữ suốt đời.

— Chúng tôi đã tìm thấy cô bé trên đống đá mắc ma phía trên đỉnh Sainte Rose, - Laroche giải thích ngắn gọn. - Bị ngất vì đập đầu vào cây, không có gì nghiêm trọng. Chúng tôi đã có thể đến sớm hơn, nhưng cô bé nhất định phải hái một bó hoa trước khi gặp lại hai người.

Liane bật cười căng thẳng.

Sofa cố gắng nói được vài từ, mặc dù ngực bị kẹp trong một chiếc kìm:

— Đó là dành cho bà tiên che dù, mẹ ạ. Chính bà đã cứu chúng ta.

Martial xoa những lọn tóc ngắn hiếm hoi thò ra ngoài lớp băng.

— Con làm tốt lắm, con yêu ạ, lời hứa là lời hứa.

Những chiếc máy ảnh kêu lách tách. Aja lùi ra. Nhường chỗ cho Laroche. Trong vài giờ nữa, những bức ảnh sẽ có trên Facebook và hàng chục blog khác; chúng sẽ góp mặt cùng những phép mầu khác ở nơi đây, gió xoáy, dòng dung nham, sống sót trên biển, kèm theo vật tạ ơn nở hoa dành cho các vị thần bảo hộ trên đảo: cha

xứ, cứu hỏa, cảnh sát...

Chỉ rất ít là dành cho cô.

Cô bước về phía thác nước. Đột nhiên cô nhận ra đã nhiều năm cô không ở lại đây, trong góc thiên đường nhỏ này, rằng Jade và Lola chưa từng đến đây, nói cho cùng hai con quỷ nhỏ đó chưa hề biết gì về hòn đảo; rằng cô và Tom không còn dành thời gian đi dã ngoại, tắm biển, đậu xe bên lề đường, hoặc bất cứ việc gì khác... Thời gian trôi quá nhanh.

Lúc này, điều cô mong muốn nhất là được gặp ba cha con, được ôm siết lấy họ, mãi mãi, rồi mang hai đứa trẻ đến nhà mẹ cô ở Fleurimont, trong cung điện bằng sứ của bà, rồi trốn đi cùng với Tom để yêu anh suốt ba ngày ba đêm.

53

Vĩnh Biệt Cần Sa



Thứ Hai
Ngày 1 tháng Tư năm 2013
17h33

Những luồng hải lưu đã đưa Graziella đến tận mũi Dữ, gần tận đầu phía Nam của hòn đảo, giữa Saint Philippe và Saint Joseph. Chân cô ta đạp lên một thứ hỗn hợp của cỏ, cát và đá cuội trong khi bàn tay mệt mỏi của cô ta ném lên bờ hai chiếc áo gilê cứu hộ ướt sũng, nặng như những chiếc thắt lưng bằng chì.

Cô ta đổ sụp xuống bãi biển nhỏ xíu bên dưới vách đá bazan. Kiệt sức.

Cô ta chỉ được nghỉ ngơi trong vài giây. Không được mốc lên ở đây. Nếu Bellion và cô ả của anh ta thoát được, toàn bộ cảnh sát trên đảo sẽ đổ theo cô ta.

Cô ta ngước nhìn lên trời và tưởng như lại nhìn thấy cơn mưa dù lượn xoay tròn về hướng những thân người bị trói, giống như lũ chim đuôi chổi vờn xung quanh một con cá chết bị vứt khỏi tàu.

Đi nào, chuồn thôi. Không được mạo hiểm chút nào.

Phía trên cô ta, vài hòn đá lăn dọc theo vách núi. Cô ta rủa thầm, cô ta đã quên những gã người Cafre khốn kiếp và cái bếp lò của họ. Mũi Dữ, vịnh Thác, chân núi Lũng xinh. Cô ta sốt ruột muốn trở về Maurice. Làm sao cô ta có thể sống suốt từng ấy năm trời trên hòn đảo chậm phát triển nồng nặc mùi cà ri và thịt bò xiên nướng đó nhỉ?

Những viên đá khác rơi xuống, nhiều hơn, cho đến khi một giọng nói từ đâu đó vang lên, át tiếng đá rơi:

— Tôi có không ít bạn bè là vận động viên lướt ván trên đảo. Lúc đầu, tôi cũng giống như lũ con gái, kinh ngạc trước những cú mạo hiểm của họ. Thế rồi họ đã giải thích cho tôi rằng khi ta nghiên cứu đôi chút về những dòng hải lưu, nếu ta biết điểm xuất phát của một cơ thể chìm trong đại dương, ta có thể dễ dàng dự đoán chính xác điểm cơ thể đó cập bờ...

Christos bước đến tận mép vách đá nhô ra phía trên bãi biển và Graziella khoảng năm mét. Ông cầm trên tay khẩu súng công vụ và chĩa thẳng vào người đàn bà.

— Tôi có lợi thế so với tất cả các cảnh sát khác là đã đến trước một chút.

Graziella tái mặt. Cô ta vươn cổ về phía vách đá và chỉ nhìn thấy một bóng người to lớn đứng ngược sáng, nhưng đã nhận ra giọng nói của tay cớm thuộc đội cảnh sát Saint Gilles. Ông ta đã biết điều gì? Cô ta nhận ra rằng không còn điều gì gắn cô ta với gã Malbar đã gây ra những vụ sát hại Rodin, bà già Zoreille tóc xanh lơ và cô ả da đen: không còn mũ cát két hay áo dài, không còn lớp mỡ nhân tạo, không còn màu da nâu đỏ vì nó đã bị tan loãng trong đại dương từ lâu.

— Bellion đã kéo tôi đến vịnh Thác. Anh ta nói với tôi rằng...

Tiếng súng bỗng vang lên, sượt qua tai Graziella rồi làm nổ tung ba viên đá cuội ở phía xa.

Cô ta giật mình.

— Ông điên...

Christos cắt ngang bằng giọng mạnh mẽ:

— Không cần mất công đọc lại bài chứng cớ ngoại phạm của bà nữa đâu, bà Doré ạ. Tôi tin rằng đang có một chuyện, nói thế nào nhỉ, một sự hiểu lầm. Tôi có cảm giác bà nhầm tôi với một người khác. Một gã cảnh sát ở Saint Gilles. Bà nhớ không, cái gã mà bà vừa coi là một thằng ngốc ấy? Tôi giống gã ta, đúng thế, nhưng tôi sẽ không dạy bà điều gì đâu, không nên nghi ngờ vẻ bề ngoài...

Christos cúi xuống và thoải mái ngồi lên mép vách đá nhô ra trên bãi biển nhỏ, khẩu Sig Sauer vẫn nhắm xuống bên dưới.

Graziella lùi lại. Cô ta đang là tù nhân.

Vách đá xám và thẳng đứng giống như bức tường nhà tù và gã cảnh sát đang cúi xuống từ một chòi canh.

— Nhưng tôi quên chưa giới thiệu, tôi là chồng của Imelda Cadjee. Bà nhớ không, ở Tuyến Thiên đường, người phụ nữ mà bà đã vứt xuống bãi rác công cộng sau khi đâm một dao vào tim.

— Ông điên rồi, ông...

Graziella quả quyết bước về phía con đường nhỏ trồng sắn màu hạt dẻ uốn vòng quanh vách đá.

— Bà sẽ rơi vào tay một cảnh sát, bà Doré ạ, anh ta sẽ giao bà cho tòa án để đảm bảo bà được xét xử công bằng. Nhưng ngược lại, một gã khốn khổ vừa mất người vợ mà anh ta yêu thì...

Ông nhắm thẳng vào trán người đàn bà. Graziella kinh hoàng, không nhúc nhích nữa. Cô ta không đọc được điều gì trong mắt Christos, không sợ hãi, không căm thù, không quyết tâm, chỉ có sự trống rỗng. Cô ta hiểu rằng mình chẳng có nghĩa lý gì với ông, sẽ chẳng có sự dọa dẫm hay mưu mẹo nào có tác dụng hết. Ông ta không quan tâm. Chẳng có gì để đánh đổi. Ông ta đã mất tất cả. Ông ta sẽ bắn.

— Tôi sẽ cho bà một ân huệ, bà Doré ạ. Nói cho cùng, tôi tin rằng Imelda sẽ không thích tôi hạ bà như thế này. Cô ấy thông minh đến khó tin, nhưng cũng giống như những người dân trên đảo này, cô ấy tin như đinh đóng cột vào tất cả những chuyện mê tín, những đồ cúng lễ, những lời cầu nguyện, tôn trọng người chết, tất cả những thứ đó, bà hiểu không? Bà có thuộc bài kinh nào của người Cafre không, bà Doré?

Graziella im lặng, chỉ khẽ lắc đầu.

Vẫn nhìn xoáy vào cô ta, Christos đặt khẩu súng xuống bên cạnh và lấy gói cần sa trong túi ra. Ông thong thả cuốn một điếu thuốc, châm lửa rồi mới nói tiếp:

— Không à? Bà không bao giờ có điều gì cần cầu xin các vị thần Cafre sao? Vậy thì tôi sẽ thử đọc cho bà một bài. Bằng trí nhớ thôi. Tôi không hứa gì với bà đâu, nhưng gần như tối nào tôi cũng nghe lũ nhóc Dorian, Joly và Amic đọc nó ở chân giường. Ba đứa trẻ đó là con của Imelda Cadjee. Bà có thể cảm ơn những đứa trẻ Cafre

đó về khoảng thời gian tạm hoãn ngắn ngủi này, bà Doré ạ. Để cho bà có một cái mốc, bài đó kết thúc bằng một câu đại loại như “*Mé tir anou dann malizé*”, nghĩa là “Nhưng hãy giải thoát chúng con khỏi điều xấu xa”, có thể dịch để bà hiểu như thế.

Christos lại chĩa khẩu súng về phía hai con mắt sửng sốt của Graziella, rồi bắt đầu ngâm nga:

Aou, nout Papa dann syèl Amont vréman kisa ou lé

Fé kler bard'zout out royom, Fé viv out volonté

Bài kinh hòa nhịp theo những suy nghĩ của Christos.

Một cảnh sát có thể phải chịu bao nhiêu năm tù nếu hạ gục một ả sát nhân không có vũ khí? Cho dù có là ả sát nhân tồi tệ nhất? Vài năm? Có thể ít hơn nếu tính cả thời gian hoãn xử và các lần giảm án...

Partou toultant parèy dann syèl

Donn anou zordi zourpouzour

Nout manzé pou la vi.

Ông rít một hơi thuốc. Ở tù sẽ là cái cớ tốt nhất để không phải có mặt vào ngày cơ quan bảo trợ xã hội của đảo đến thu hết đồ đạc trong căn nhà ở Saint Louis và đưa năm đứa trẻ đến trại trẻ mồ côi ở Tampon.

Nếu may mắn, Nazir sẽ trưởng thành khi ông được thả tự do. Thậm chí có thể thằng bé sẽ phải vào nhà tù Domenjod vì tội ăn cắp hoặc bán thuốc khi ông được ra tù. Có thể căn nhà sẽ bị bán lại. Có thể ông sẽ không bao giờ nghe nói đến lũ trẻ nữa.

Pardonn anou le tor nou la fé

Kom nou osi ni pardonn lézot.

Nước mắt lăn ra từ khóe mắt ông. Ông lau chúng đi, như thể gió biển thổi khói vào mặt khiến ông cay mắt. Graziella vẫn đứng bất động dưới đó hai mét, chờ đợi bản án; có thể cô ta cũng đang đọc những câu thơ đó bằng tiếng La Tinh hoặc tiếng Maurice. Những tiếng cười của lũ trẻ vang lên trong đầu ông, lẫn vào bài kinh Créole mà tối nào chúng cũng cầu nguyện.

“Hôm nay bác không đi làm à, Jésus?”

“Này bác thôi đừng nhìn mông mẹ nữa đi?”

“Con có thể ngủ trên giường của hai người không?”

Cần sa được dùng làm màn che, giúp ông xua đuổi những bóng ma của lũ trẻ giống như khi chúng bám lấy ông để đòi vuốt ve hoặc gây gổ; đồng thời cũng giúp ông mê sảng, nói một mình, ở trên đó, trong cái đầu u mê mờ mịt.

Không, Imelda, không! Kể cả trong mơ cũng không! Anh chỉ là một lão già ngốc nghếch vô liêm sỉ, sống qua ngày bằng cách uống rượu trên bến cảng.

Imelda, nói thẳng đi. Em tin điều đó sao, dù chỉ trong một giây? Em tưởng anh có thể làm cha ư? Hơn nữa lại của năm đứa con một lúc.

Khói cần sa tạo thành những hình thù kỳ dị, những khuôn mặt, những mùi vị, những tiếng nói.

Phải suy nghĩ trước đã, Imelda. Thậm chí anh còn không phải là cha của lũ trẻ... Nói cho cùng, anh là gì đối với chúng? Chẳng là gì... Em ranh mãnh lắm, Imelda, ranh mãnh nhất trong số các phụ nữ Cafre, nhưng lần này thì em chọn nhầm người rồi... Một gã nốc hết cốc pân này đến cốc pân khác và hút cần sa.

Lựa chọn sai lầm...

Lès pa nou anmay anou dann tantasyon

Mé tir anou dann malizé.

Nhưng hãy giải thoát chúng con khỏi điều xấu xa.

Và kết thúc, bắn.

“Christos, bác kể cho cháu nghe câu chuyện về tên gian ác đi? Rất gian ác ấy.”

Bàn tay Christos đột nhiên nắm lấy gói cần sa kẹp giữa hai đầu gối, và bằng động tác của một người câu cá giận dữ, ông ném nó ra biển, thật xa. Ông chĩa súng về phía Graziella. Cô ta nhắm mắt, hai tay chắp lại. Kết thúc rồi.

— Graziella Doré, bà bị bắt vì đã giết Amaury Hoarau, Chantal Letellier và Imelda Cadjee. Bà sẽ phải trả lời về những tội ác này trước tòa án của đảo.

Ông ngừng lời và rít một hơi cần sa dài, vô tận, trước khi búng ngón tay cho mẩu thuốc bắn xuống bãi biển.

Điếu thuốc cuối cùng.
Điếu thuốc của kẻ bị kết án. Phải chăm sóc năm đứa trẻ...
Ông nghe thấy tiếng cười lớn của Imelda vang lên trong đầu.

HẾT

• Chú thích •

[1] Cô nàng xinh đẹp.

[2] Một loại áo dài, trang phục truyền thống của dân cư một số nước Nam Á như Ấn Độ, Pakistan. Sri Lanka, Bangladesh...

[3] Người đảo Réunion gốc Anh điêng, không theo đạo Hồi.

[4] Giống chim biển đặc trưng của đảo Réunion.

[5] Người Réunion gốc Phi.

[6] Loại rượu vỏ cam có nguồn gốc từ đảo Curaçao (thuộc quần đảo Antilles), thường dùng trong pha chế cocktail.

[7] Giống nhím nhỏ của đảo Réunion.

[8] Một chứng bệnh lạ do virus truyền từ một loài muỗi gây ra, được phát hiện lần đầu vào năm 2005 trên các đảo thuộc Réunion và quần đảo Comoros.

[9] Cách gọi những người gốc Paris giàu có từ thời thuộc địa.

[10] Người da trắng sinh ra trên đảo.

[11] Người gốc Paris định cư tại đảo Réunion.

[12] Điệu nhảy theo nhạc trên đảo Réunion.

[13] Người đảo Réunion Hồi giáo gốc Ấn.

[14] Ngạn ngữ đảo Réunion: "lời nói không xương", phải cẩn thận về những điều ta nói.

[15] Nhân vật nữ thám tử nổi tiếng trong nhiều tiểu thuyết trinh thám của nhà văn người Anh Agatha Christie.

[16] Trợ cấp gia đình.

[17] Cần sa trên đảo Réunion.

[18] Ngốc.

[19] Phù thủy vùng Réunion thực hiện nghi lễ quỷ quái.

[20] Bia trên đảo Réunion.

[21] Bạn gái.

[22] Loại gió lạnh và khô, thổi từ phía Tây Bắc hoặc phía Bắc của lục địa châu Âu dọc theo thung lũng sông Rhône xuống Địa Trung

Hải, thường xuất hiện cùng với thời tiết quang đãng và nắng.

[23] Các luật ưu đãi về thuế và nhà ở.

[24] Nhà triết học Hy Lạp, một trong những người sáng lập nên trường phái triết học Hoài nghi.

[25] Chim săn mồi trên đảo Réunion.

[26] Chim sẻ trên đảo Réunion.

[27] Nhà chòi điển hình trong kiến trúc biệt thự trên đảo Réunion.

[28] Trung tâm chỉ huy của cảnh sát hải ngoại.

[29] Đội cơ động của cảnh sát quốc gia.

[30] Xê ri sách hướng dẫn du lịch bằng tiếng Pháp của nhà xuất bản Hachette Livre, bắt đầu được phát hành từ năm 1841.

[31] Con quay.

[32] Tờ khai thuế thu nhập.

[33] Kế hoạch can thiệp tức thời của cảnh sát nhằm khoanh vùng, ngăn ô để định vị và chặn bắt một hoặc nhiều nghi phạm.

[34] Đội phản ứng nhanh của cảnh sát quốc gia Pháp.

[35] Ngạn ngữ Réunion: Rận không ở lại khi chó chết. Bất hạnh khiến bạn bè xa lánh. (Les puces ne restent pas sur les chiens morts).

[36] Vùng Thượng ở Saint Gilles.

[37] Bộ Giáo dục Pháp.

[38] Khoa học và Kỹ thuật trong các hoạt động thể dục thể thao.

[39] Vị Thánh tử vì đạo người La Mã được sùng bái ở Réunion.

[40] Viện địa lý quốc gia Pháp.

[41] Đội đặc nhiệm của Pháp chuyên xử lý các vụ khủng bố, bắt cóc con tin, bạo loạn và tội phạm đặc biệt.

[42] Sir Seewoosagur Ramgoolam International Airport là sân bay quốc tế duy nhất ở đảo Maurice.

[43] Anh có nói tiếng Pháp không.

[44] Mike, cô Doré có ở trong văn phòng không.

[45] Vâng, thưa ông, nhưng.

[46] Bay động cơ siêu nhẹ.

[47] Cơ quan thu các khoản đóng góp cho an sinh xã hội và trợ

cấp gia đình.

[48] Ngạn ngữ Réunion: không nên lẫn lộn hậu quả của một hành động với nguyên nhân của nó.

[49] Nguyên bản tiếng Pháp là: Anse des Cascades.